

TÂN THỦY HOÀNG VỚI VẠN LÝ TRƯỞNG THÀNH

NHÂN dân Trung Quốc (thời Trung Cổ, Thời Đại) đã hôn oán chế độ khe khát của vua Tân Thủy Hoàng (206 - 221 TTC), như là việc xây bức thành vạn dặm (Vạn Lý Trường Thành)

Dân chúng thù vua Tân, đến nỗi khi chết mỗi nhà vua bị quật lên chà đạp hài cốt, đốt bỏ ! Nhưng có đúng là mồ của nhà vua ấy không ? Trước khi vào chính đề, ta thử tìm hiểu xem hành động của Tân Thủy Hoàng có đáng bị báo thù như đã nói trên không ?

Vạn Lý Trường thành !

Bức thành vạn dặm !

Hàng vạn con người đã gục xuống những đồng vôi gạch để cho bức thành vạn lý dựng lên. Hàng triệu lời than oán đã vọng lại từ những vùng thung lũng, núi đồi chạy dài suốt 5.000 cây số !

Vạn Lý Trường Thành là một nấm mồ vĩ đại ! Một bức thành máu và xương khô.

Nhân dân Trung Quốc thời Trung Cổ đã ta thán chế độ Tần Thủy Hoàng, đúng hơn nữa là đã oán hờn phương thức xây thành của vua Tần chứ không oán hờn Vạn Lý Trường Thành!

Lại còn chuyện thất nhân hơn nữa là đốt sách giết học trò vì đám thợ sinh này dám chỉ-trích chánh sách cai trị hà khắc của nhà vua!

Nhưng Tần Thủy Hoàng vẫn có cái lý của mình trên việc xây bức thành-vạn dặm. Nguyên nhân như thế này:

Thuở ấy, Trung Quốc đầy dẫy loạn lạc. Các bộ lạc từ miền Bắc luôn luôn tràn vào Trung Nguyên cướp phá.

Tần Thủy Hoàng thống nhất Trung Quốc. Biên thủy Trung Hoa về miền-Bắc thật là mệnh mông vô tận.

Muốn ngăn được nạn xâm lăng từ phương Bắc, Trung Quốc cần phải có một bức tường thành. Nhưng tường thành kia khởi ở đâu và chấm dứt ở đâu? Một vị đại thần căn cứ theo một bản sách truyền đã đưa ra một ý kiến lạ: Thả con ngựa lông trắng mà nhà Vua vẫn nuôi trong chuồng. Đó là một giống ngựa rất quý. Nhờ sức khoẻ bền bỉ, chịu đựng phi thường của nó, một khi ngựa được thả ra, ngựa sẽ phi về hướng Bắc đạp chân lên những vùng đất về bên kia hướng Bắc Kiết. Ngựa sẽ vượt đèo vượt suối, lên ai xuống ghềnh. Và người ta sẽ căn cứ vào dấu chân ngựa in đến đâu để cấm nọc xây thành đến đấy. Nhưng ai đã xây Vạn Lý Trường Thành?

Nếu nói rằng Tần Thủy Hoàng không phải là người đã xây Vạn Lý Trường Thành thì không đúng. Nhưng phải nói rằng Tần Thủy Hoàng không phải là người duy nhất hay là người đầu tiên đã nảy ra ý ấy, thì đúng hơn.

Trước khi Tần Thủy Hoàng lên ngôi thì người Hung Nô (Huns Mông Cổ đã tràn vào nội địa Trung Quốc nhiều lần.

Các vị vua ở vào các triều đại trước cũng đã nghĩ đến việc chống ngăn họa xâm lược. Nhưng Trung Quốc vào thời đại ấy đang ở vào cảnh phân chia. Mỗi người giữ một bờ cõi, mỗi người lập một vương quốc riêng, vì thế, ai cũng chỉ nghĩ đến biên thủy của mình! Do đó, đã có những thành cao, hào rộng, nhưng những công trình phòng ngự lại đứt đoạn và không bảo vệ được toàn thể lãnh thổ Trung Quốc.

Tần Thủy Hoàng giải quyết xong cái thế « lục quốc » đã chia xẻ Trung Hoa trong bao nhiêu thế kỷ, nghĩ ngay đến việc hoàn tất các công trình phòng ngự vĩ đại mà muôn đời còn nhắc nhở.

Giặc Hung, giặc Mông là những mối hiểm họa đối với các triều vua trước.

Tần Thủy Hoàng không muốn tiếp tục sống giấc mộng hải hùng ấy nữa.

Do đó, công cuộc xây cất Vạn Lý Trường Thành được khởi công.

Năm ngàn cây số!

Tham vọng của Vua Tần quả là to tát. Bức tường thành xây theo dấu ngựa (?) được khởi đầu bằng một độc đạo dưới chân núi Hải Quan, đến tận những ngọn suối ở Kansou trên đường về Tây Bắc Trung Quốc. Cứ cách từng khoảng lại có một pháo đài chẳng hạn như pháo đài Xương Hoa nằm về mạn Đông Bắc của Bắc Kinh và Tà Tồng, thuộc về miền Bắc tỉnh Sơn Tây.

Pháo đài Xương Hoa vươn mình lên một vùng Cao Nguyên lộng gió Mông Cổ.

Phải chăng đây là tội ác của Tần Thủy Hoàng?

Phải xây, và xây cho được Vạn Lý Trường Thành

Một công cuộc phòng ngự vĩ đại như thế phải được xúc tiến và phát khởi như thế nào?

Phải chăng vua Tần đã phạm một lỗi lầm trọng hệ, để đến nỗi bị lịch sử của chính dân tộc mình kết án, vì đã áp dụng phương thức « máu, mồ hôi và xác chết » để kiến tạo nên cánh cửa vĩ đại che chở cho toàn lãnh địa Trung Quốc!

Năm ngàn cây số thành là năm ngàn cây số lũy tường cao, bờ rộng, hào sâu, đầy những bức thềm, đầy những lối lên đèo, vượt dốc quanh co, ngóng ngoào, và tất cả được dựng lên trên máu đông, trên thịt rửa. Thật là một nấm mồ dài vạn dặm.

IV

Nhân dân thời ấy đã truyền khẩu những câu ca dao về Vua Lê Trường Thanh:

« Thành xây bằng tiếng gào than !

Ngân hà cũng kém trắng ngân cũng thua.

Không người chôn đồng xương khô

Thì xương vô định nhấp nhô mặt thành. »

Tần Thủy Hoàng lo cho chính mình nên bị nhân dân oán ghét ?

Có phải vì thế đến khi vua chết cũng chẳng yên thân xáo ? Vua Tần chết tại đâu và vì sao mà chết ? Ai đã an táng vua Tần ? Còn những ai đã quật mồ Tần Thủy Hoàng ?

Trong ngôi mộ ấy có những sự lạ lùng quái đản gì ?

Nhiều giả-thuyết lại cho Tần Thủy Hoàng nhờ tìm được thuốc trường sanh bất tử ! Về cái chết vua Tần chỉ là lời tuyên truyền của người thân vua để cho ung tích nhà vua được giữ bí mật trong việc đã hành trường sanh bất tử và, vua không còn màng đến danh lợi nữa (?).

Sự thật sự đào mả Tần Thủy Hoàng ra sao ?

Các bạn sẽ được trả lời một cách tỉnh tể và theo dõi mê say câu chuyện Đào Mả Tần Thủy Hoàng và những bất ngờ trên ức đoán của người xem. Đào Mả Tần Thủy Hoàng khác hơn Bí Mật Mộ Tào Tháo và Quật Mồ Không - Minh trên phương diện hành động kinh thiên động địa của một ông vua tự xưng mình là bậc vĩ đại nhất thiên hạ. Người đã xây bức thành vạn dặm bằng xương máu, chôn học trò, đốt sách, xây cung điện nguy nga cho mình đến khi bị kẻ địch vào đốt phải cháy suốt ba tháng mới dứt. Còn sống đã như thế thì Tần Thủy Hoàng chắc chắn phải chuẩn bị cho cái chết của mình to tát bí ẩn đến như thế nào ?

Câu chuyện sẽ đặt bạn đọc đến chỗ say sưa mà không quên nguyên rủa một vì vua vô đạo.

PHI - HÙNG

TRUY HỒN TRÂM ĐỘC HẠI

Gió Bắc thổi mạnh đưa những hạt tuyết phơi phới như muôn trùng chiếc lông ngỗng. Đây là một đêm mưa tuyết lớn.

Ở chân núi Mạnh Huyện thuộc quận Cam Túc gần đây Trường Thành, có hai con ngựa đang phóng như bay. Trời lạnh nứt da thể mà mình hai con ngựa ướt đầm mồ hôi. Hiển nhiên, người cỡi ngựa phải có việc gấp lắm, mới xông pha gió tuyết đi đêm như vậy. Cả hai người đó đều nạy nịt gọn gàng, bên ngoài họ đều khoát một cái áo quàng bằng bông.

Đột nhiên có tiếng rên rĩ bởi gió Tây Bắc thổi tới, tiếng kêu la đó nhỏ lắm, nếu không đề ý không sao nghe thấy được.

Nhưng tai của hai người cỡi ngựa rất thính, dù gió che lấp mà họ vẫn nghe tiếng rên rĩ kiệt hơi ấy.

Người lớn tuổi hơn đi trước gò cương ngựa quay đầu lại nói với người nhỏ tuổi:

— Chú Hứa Ngọc, chú có nghe tiếng người vừa rên rĩ không?

Hứa Ngọc tuổi độ hơn ba mươi thúc ngựa tiến lên cạnh người kia lắng tai nghe:

Một chập sau, Hứa Ngọc gật đầu đáp :

— Dạ, chính phải tiếng người đấy. Chắc là người đi đường bị trượt chân lên xuống núi bị thương đó, lại thêm gió tuyết lớn quá không hành động gì được, mới kêu la cầu cứu cũng nên ? Chúng ta tuy có việc gấp phải đi ngay nhưng trước tai nạn kia làm sao chúng ta bỏ đi cho đành. Chúng ta xuống xem xét chắc cũng không mất bao nhiêu thời giờ đâu. Nếu kẻ bị nạn có thể cứu chữa thì chúng ta giúp đưa họ đến thị trấn phía trước, gọi một nhà nào đó chữa chạy dùm. Như vậy có nên không ?

Người lớn tuổi hơn, ngẫm nghĩ giây lát, đáp :

— Làm việc cứu người lâm nguy thì chúng ta có tới trễ hẹn một chút, chắc Ngũ Lão Anh Hùng cũng không đến nỗi trách móc anh em chúng ta đâu. Mà đâu có vì việc này mà chúng ta đến trễ mất bữa tiệc sanh nhật của Ngũ lão anh hùng, chúng ta cũng không ăn hận.

Hứa Ngọc cười nói :

— Đại ca quá lo xa đó thôi, một người hiệp sĩ anh hùng như Ngũ lão có bao giờ lại cố chấp chúng ta không đến kịp dự lễ chúc thọ vì việc cứu người thọ nạn.

Nói đoạn, hai người thúc ngựa thả xuống khe núi để tìm kiếm.

Lúc ấy đã canh hai.

Hai người tìm một hồi lâu mà không trông thấy gì cả.

Trần Lâm, người lớn tuổi nói :

— Có lẽ người bị nạn tắt thở rồi, nếu không, tại sao từ này giờ không nghe thấy tiếng rên gì nữa. Nếu lỡ y bị tuyết phủ kín thì chúng ta tìm kiếm đến sáng mai cũng chẳng thấy gì.

Không ngờ Trần Lâm chưa nói dứt lời, lại nghe tiếng rên rí ùa tới. Lần này tiếng rên đó nghe gần lắm. Cả hai người tiến về phía có tiếng rên đó.

Qua bên kia góc núi, quả nhiên họ trông thấy một người đang nằm ở trên mặt tuyết, nửa người đã bị tuyết phủ kín, chỉ còn thò cái đầu ra thôi. Nếu không nghe thấy tiếng rên rí thì dù ai có trông thấy cũng không sao nhận ra có người đang nằm ở đó.

Hai người nhảy xuống ngựa, gạt những mảnh tuyết ở trên mình người bị nạn sang hai bên. Đến khi đó, hai người mới biết kẻ bị nạn là một thiếu nữ, vai trái và đùi mặt bị thương, máu hòa lẫn với tuyết hóa thành những mảnh băng đen.

Hai người đều là người lịch duyệt, trông thấy vết thương biết ngay thương tích của người thiếu nữ khá nặng !

Trần Lâm thở dài nói :

— Vết thương của nàng nặng lắm, không biết nằm dưới lớp tuyết này bao lâu rồi ? Tôi e khó cứu sống.

Hứa Ngọc nắm lấy cổ tay người đàn bà bắt mạch thử, một lát sau mới đáp :

— Mạch của nàng còn đập đều. Chúng ta thử cho nàng uống một miếng rượu xem.

Nói đoạn, chàng lấy bầu rượu buộc ở cạnh sườn, mở nút bầu ra dùng hai ngón tay cạy miệng nạn nhân rồi đổ cho uống.

Một chập sau, thiếu nữ mở mắt nhìn hai người một hồi đoạn thở dài cất tiếng rên rí đau đớn.

Rên xong, thiếu nữ nhắm nghiền đôi mắt lại chìm lìm trong cơn mê.

Trần Lâm nói với Hứa Ngọc :

— Chú Hai, thiếu nữ này chắc có điều oan ức lắm. Chúng ta cần phải đưa đi cứu chữa để tìm hiểu coi bọn sát nhân nào đã hại nàng.

Hứa Ngọc gật đầu tán đồng, cúi xuống bồng xốc thiếu nữ đặt lên yên ngựa, rồi phóng lên ra cương đi liền.

Trần Lâm cũng thúc ngựa đi theo bên ngót. Bóng họ phút chốc chìm mất vào cơn mưa bão tuyết.

Hứa Ngọc và Trần Lâm đều là người nổi danh trên giới võ lâm vùng Trung Nguyên. Hai người là anh em đồng môn sư huynh đệ, vì ý hợp tâm đầu, trong sáu bảy năm nay đi đâu cũng có nhau. Hễ thấy Trần Lâm là có Hứa Ngọc bên cạnh. Cho nên, trên chốn giang hồ, người ta thường gọi anh em họ là Lâm Ngọc song kiệt. Họ cũng là hai mũi đinh nhọn của triều đình nhà Tần. Họ thường bán sát chống đối những nổi bất công bức hiếp của các quan nhà Tần đối với dân chúng bấy giờ.

Lần này, anh em họ từ nhà ra đi do một mật lệnh của Ngũ Lão anh hùng — người thủ lãnh của nhóm người bất khuất chống chế độ độc tài vua Tần — ở núi Tùng Trúc. Họ kín đáo nói chuyện với nhau bảo là đi chúc thọ Ngũ Lão anh hùng để ngừa tai vách mạch rừng.

Ngũ Lão anh hùng được triều đình chiêu dụ đủ điều nhưng không làm nao núng người chiến sĩ áo đen già tuổi đời mà cũng già kinh nghiệm và già về võ nghệ nữa. Tiếng tăm của Ngũ Lão anh hùng được dân chúng tôn sùng như một vị thần.

Khi mới ra khỏi nhà, anh em Hứa Ngọc và Trần Lâm vì việc cứu nan nhận đã làm lỡ hành trình dự định của hai người rồi. Chờ tới khi làm xong việc đó, đã là mừng hai tháng chạp, mà ngày «chúc thọ» của Ngũ Lão anh hùng là mừng năm tháng chạp, như vậy chỉ còn có ba ngày nữa thôi. Mà từ nhà hai người tới núi Tùng Trúc xa cách hàng ngàn dặm đường, đi thực mau cũng phải đến trưa ngày mừng năm mới tới nơi được. Chưa kể những bất trắc có thể xảy đến cho hai người, nên Hứa Ngọc Trần Lâm mới xông pha trùng gió tuyết một cách gấp rút như vậy.

Ngựa của hai người có thể gọi là thần mã thực, nhưng đã chạy một ngày rưỡi không nghỉ ngơi, bây giờ lại phải chở thêm thiếu nữ bị thương tích, nên càng phải đi gấp. Vì thế hai ngựa đã thấy bắt đầu giảm sức lẫn.

Lúc trời sáng tỏ, ba người vừa tới Hưng Long con ngựa đã mệt dừ. Còn thiếu nữ cũng thoi thóp gần tắt thở.

Và lại ban ngày, hai người chở một thiếu nữ thương tích máu me như vậy thì làm sao tránh được sự dòm ngó của quân lính, vua Tần, nên Hứa Ngọc và Trần Lâm đành phải bắt buộc dừng lại tạm nghỉ, dù không tới kịp «chúc thọ» Ngũ Lão anh hùng cũng phải đành chịu vậy.

Hưng Long Tập là một thị trấn nhỏ nhưng nằm ở dựa đường cái quan, từu điểm, phòng ngủ nhiều không đếm hết.

Hứa Ngọc và Trần Lâm dẫn ngựa vào ngay một từu điểm kiêm khách sạn hiệu Nghinh Phúc ở vào chỗ biệt lập nhứt để tránh những tai mắt tò mò.

Chủ phòng nhận thấy hai người mang theo cả một thiếu nữ bị thương nặng có cử chỉ không bằng lòng, nhưng nhận thấy Hứa Ngọc và Trần Lâm có tác phong đứng đắn, có vẻ nho phong hào khách nên đành phải làm thinh để yên cho hai người vào và vội vàng đỡ lấy cương ngựa, cười tươi hỏi:

— Hai vị định nghỉ chân tạm hay ở trọ?

Hứa Ngọc đáp mau:

— Mở cho chúng tôi hai phòng lớn và sạch sẽ, chúng tôi cho ngựa ăn thật no, sửa soạn ngay cơm nước, chúng tôi nghỉ ngơi chốc lát cơm nước xong là lên đường.

Chủ khách sạn gật đầu ra lệnh cho công nhân sửa soạn phòng và cơm nước đoạn y bí mật bước ra sau dãy nhỏ vào tại một bộ hạ đang cho ngựa ăn mấy câu; tên này lật đặt rồi chỗ chạy như biến ra sau vườn nhà mất dạng.

Vô tình, Hứa Ngọc và Trần Lâm đưa thiếu nữ bị thương vào phòng.

Hứa Ngọc đặt nạn nhân nằm lên giường, lấy nước rửa sạch máu tụy quanh vết thương, thấy vết thương sâu non một tấc, gân đều đứt phanh lòi ra ngoài như rễ cây bị moi gốc.

May trời giá lạnh máu chảy ra đông lại tức thì, nên thiếu nữ mới đỡ mất máu; bằng không vết thương lớn như thế, không cứu chữa ngay, chỉ mất nhiều máu quá, nàng cũng mất mạng từ lâu rồi. Hứa Ngọc vội lấy thuốc kim-thương ra rịt cho thiếu nữ, rồi lấy cái mền bông đắp cho nàng.

Trong lúc ngồi chờ thiếu nữ tỉnh lại, Hứa Ngọc và Trần Lâm có dịp nhìn kỹ gương mặt của nạn nhân. Tuy sắc mặt nhợt nhạt, nhưng không sao che lấp nổi vẻ đẹp của nàng, tuổi nàng độ hai mươi lăm, hai mươi sáu, hẳn trước khi bị thương nàng là một mỹ nhân tuyệt sắc.

Một lát sau, thiếu nữ thở dài một tiếng, từ từ mở mắt ra nhìn quanh phòng rồi nhìn hai chàng; gương mặt cười, nói:

— Cám ơn hai vị đã có lòng tốt cứu giúp kẻ vô phúc này, nhưng vết thương của tôi nặng lắm, chắc khó lòng sống sót được tới ba ngày nữa! Tuy những vết thương trên người tôi không nặng, nhưng còn mấy nơi bị tên độc thì dù có Hoa Đà tái sinh, cũng không hy vọng chữa khỏi.

Hứa Ngọc lo lắng hỏi mau:

— Vết thương nào nữa mà chúng tôi không nhìn thấy? Âm khí của địch trúng đâu?

Thiếu nữ cười một cách đau khổ. Nàng đáp khẽ:

— Tôi bị âm khí của địch, là những mũi trâm khét tiếng giang hồ mệnh danh là Truy Hồn Trâm.

Trần Lâm chặn lời thiếu nữ:

— Truy Hồn Trâm là âm khí của một trong tứ quái trên chốn giang hồ, tên Thần Ma Khẩu Tam Ba. Bất cứ Hắc hay Bạch đạo gì trên giang hồ, hễ nghe thấy cái tên Khẩu Tam Ba là phải tránh xa ngay, vì sợ âm khí độc đáo của y. Âm khí ấy lại được người ta gọi là một trong ba tuyệt âm khí trên đàn võ lâm. Nếu quả nàng bị trúng Truy Hồn Trâm của Khẩu Tam Ba thật, thì không còn cách gì cứu chữa được.

Trong phòng yên lặng một chập, Trần Lâm nói:

— Tôi thiết nghĩ Thần Ma Khẩu Tam Ba là một trong tứ quái lừng danh khắp thiên hạ, không hiểu sao lại nỡ ra tay hãm hại một thiếu nữ thế cô như vậy?

Hứa Ngọc cũng tiếp lời Trần Lâm:

— Chắc không phải Khẩu Tam Ba đã ám hại cô nương đâu.

Thiếu nữ nhận thấy hai người không tin lời mình liền đáp thật buồn:

— Xin lỗi hai vị, chỗ tôi bị ám khí gây thương tích không tiện trình cho hai vị thấy được. Hai vị đã có lòng cứu giúp như vậy, tôi chỉ mong kiếp sau báo đền mà thôi.

Dứt lời, thiếu nữ thở dài nảo nuốt rồi nhắm mắt.

Hứa Ngọc kéo Trần Lâm ra khỏi phòng nói nhỏ:

— Sư huynh, người thiếu nữ này không rõ thuộc phe phái nào, quan trọng đến đâu mà Khẩu Tam Ba phải dùng đến Truy Hồn Trâm sát hại. Chắc là một người quan trọng.

Trần Lâm đáp:

— Theo tôi được biết thì vua Tần Thủy Hoàng vừa nhận Khẩu Tam Ba vào phái đoàn đi chu du ở Sa Khâu để tìm thuốc trường sanh. Vua Tần sợ bị nghĩa quân mưu sát nên luôn luôn mua chuộc tất cả những tay lỗi lạc giang hồ theo hộ vệ cho mình. Như vậy, tôi nhận thấy, thiếu nữ này là một tay quan trọng Khẩu Tam Ba lo ngại sẽ phải đương đầu với một tay lợi hại theo phái đả, nên phải xử dụng âm khí. Biết đâu thiếu nữ này lại không cùng một chí hướng với chúng ta. Nghĩa là cùng là đệ tử của Ngũ lão anh hùng mà chúng ta không biết. Hôm nay, sự tình cờ gặp nàng bị nạn, chúng ta nên đưa nàng về hy vọng Ngũ lão cứu sống được. Nếu nàng là người ngoài lạ thì sự cứu nạn ấy chúng ta vẫn phải làm cơ mà. Chú nghĩ sao, chú Hứa Ngọc?

Hứa Ngọc đáp ngay không lưỡng lự:

— Phải đó. Tôi đồng ý với anh. Chắc Ngũ lão sẽ cứu nàng được. Chúng ta nên đưa gấp nàng đi vậy.

Hai người quyết định xong, kêu chủ khách sạn thanh toán tiền bạc và hỏi mượn xe ngựa, đưa thiếu nữ đi liền.

Hưng Long Tập cách núi Tùng Trúc độ ba trăm dặm, giữa đường phải thay hai lần ngựa, nhưng khi tới Tùng Trúc đã là ngày mùng sáu

tháng chạp rồi. Trên đường núi tấp nập người lui tới. Hứa Ngọc và Trần Lâm rất áy náy không biết phải ăn nói làm sao với Ngũ Lão anh hùng.

Trong khi còn lưỡng lự chưa biết quyết định tấn thoái lẽ nào, chợt Hứa Ngọc và Trần Lâm nghe có tiếng người gọi lớn:

— Nhị huynh hãy theo tôi lên núi mau, Ngũ Lão chờ nhị huynh đến chúc thọ đàm ra nóng ruột. Nhưng bây giờ thì Ngũ Lão hiểu rồi.

Trần Lâm và Hứa Ngọc nhận ra kẻ nói chuyện với mình chính là tên lao công ở khách sạn Nghinh Phúc. Tên mà viên chủ khách sạn rí tai khi Trần Lâm và Hứa Ngọc mới tới Hưng Long Tập.

Trần Lâm hơi ngạc nhiên hỏi:

— Chú là ai mà xưng hô thân mật với chúng tôi như vậy?

Tên kia đáp mau:

— Tôi tên là Cao Văn đưa tâm phúc của Ngũ Lão được lệnh ra tại quán Nghinh Phúc dò tin nhị huynh coi sao mà đến trễ. Đồng thời Ngũ Lão chẳng còn ở nơi cũ nên sai bắt tôi đón hai vị lên núi. Chính ông chủ phòng ngủ là người của Ngũ Lão anh hùng tỏ chức đề kết nạp những người chống vua Tần.

Hứa Ngọc vội nạt lớn đề lấp tiếng nói lớn của Cao Văn:

— Thôi đừng nói láo lếu như thế, chết bây giờ đó.

Cao Văn chớp mắt hỏi nhỏ:

— Tôi làm hai vị sao? Không đâu.

Trần Lâm nạt tiếp trước sự ngớ ngẩn của Cao Văn:

— Ngậm miệng lại và đưa chúng tôi lên núi mau.

Cao Văn rí rít dạ và phóng lên lưng một con lừa dẫn đường.

Trần Lâm nói khẽ vào tai Hứa Ngọc:

— Bộ vó trắng này để làm mình tức cười quá nhưng nó không kín đáo, tôi e đã lọt đến tai bọn người của Tần Thủy Hoàng rồi. E chúng lên đây núi thì nguy cho cả đám.

Chợt Cao Văn ngừng lại nhìn Trần Lâm, nói một cách nghiêm chỉnh:

— Huynh kêu tôi là đồ khùng đó phải không? Ai đời chửi vua Tần mà dám chửi lớn như vậy. Xin lỗi nhị huynh đừng ngờ nữa, chính tôi muốn tạo ra như thế để dò ý nhị huynh ra sao đó thôi. Và lại, những kẻ lên xuống núi đều là người của chúng ta chứ không ai xa lạ mà có thể đến đây một cách ngang nhiên như vậy được đâu.

Dứt lời Cao Văn cười dài vui vẻ.

Hứa Ngọc và Trần Lâm cũng phải bật cười theo tuy hoàn cảnh của họ lúc bấy giờ không thể nào vui được.

Sau đó họ thôi cười và im lặng đi theo Cao Văn lên núi.

Vừa lên hết dốc cao đến đỉnh núi thì Ngũ Lão anh hùng đã thân hành ra tiếp đón Hứa Ngọc và Trần Lâm.

Hứa Ngọc và Trần Lâm lật đặt xuống ngựa tiến đến vái chào và nói:

— Thưa Ngũ Lão anh hùng, hai kẻ này có tội.

Ngũ Lão anh hùng khoát tay:

— Thôi, không có gì cả. ta đã biết rõ cuộc hành trình của hai người rồi. Chuyện gấp lắm phải thì hành ngay, không nên bàn tán những điều vô ích. Ta vào đề ngay, số là ta đã được tin Tần Thủy Hoàng cùng phái đoàn của y di Sa Khâu tìm thuốc trường sanh.

Ta đã cho rất nhiều đồ đệ bí mật bám sát theo chúng để chờ cơ hội ra tay giết tên bạo chúa và tên thừa tướng lợi hại Lý Tứ. Nhưng không đem đến kết quả gì vì bề cánh nó gồm toàn những tay lợi hại trên chốn giang hồ, chúng ta khó sát lại gần chúng. Lại có đứa trong chúng ta để lộ hình tích bị tay sai vua Tần giết chết thể thâm quá. Vì vậy ta muốn tỏ chức lại hàng ngũ bám sát phái đoàn của vua Tần đang đi tìm thuốc trường sanh bất tử. Nghĩa là ta sẽ rút người cũ để trám người mới vào thay. Như vậy bọn kia khó tìm hiểu bí mật của bọn ta. Đồng thời phản công giết cho được vua Tần. Ta tập trung

tất cả những đồ đệ lỗi lạc ra mặt đấu tài với lũ phò phái đoàn vua Tần. Nguyên nhân ta có lệnh gọi hai đệ tử tới đây là để cùng góp sức vào công cuộc một mất một còn với vua Tần phen này đó. Trước khi xuất hành, ta muốn kiểm thảo lại nội bộ, nhận xét kỹ lại lý lịch tài ba của từng tên võ lâm đang phò phái đoàn tìm thuốc trường sanh của vua Tần.

Sau đó, Ngũ Lão chỉ thiếu nữ bị thương hỏi:

— Ta nghe nói, hai đệ tử tự ý mang một kẻ xâm nhập vào sào huyệt của chúng ta. Làm điều trái luật lệ như thế, chắc hẳn có sự gì cấp bách lắm hay sao?

Hứa Ngọc và Trần Lâm khúm núm phân trần về người thiếu nữ bị Truy Hồn Trâm, mà hai người nghi có thể là người cùng môn phái bị lâm nạn, rên cả hai tự ý đưa về. Thêm nữa đề hy vọng người thiếu nữ sẽ dẫn đường đến tận hang ổ kẻ thù sau khi đã bình phục.

Nghe hai người nói, Ngũ Lão liền bước tới nhìn mặt thiếu nữ đoạn quay ra nói:

— Đúng là thiếu nữ này bị Truy Hồn Trâm của Khẩu Tam Ba Thần Ma rồi, ta ngửi mùi máu bị nhiễm chất độc của Thần Ma là đoán biết.

Nhưng thiếu nữ này không phải là người trong chúng ta như hai đệ tử đã tưởng đâu. Tuy nhiên ta tin rằng thiếu nữ sẽ cho chúng ta biết nhiều chi tiết về Khẩu Tam Ba Thần Ma và nhiều bí ẩn về nạng.

Bình sinh Thần Ma Khẩu Tam Ba rất ghét những ai nhúng tay vào việc làm của y. Hẳn thiếu nữ này là một kẻ quan trọng nên y mới hạ độc thủ như thế. Nói như vậy, không phải ta không dám đương đầu với Thần Ma đâu. Nhưng chỉ e các đệ tử, một khi đụng độ với tên lợi hại Thần Ma sẽ bị hại về ám khí độc nhất trong thiên hạ của nó. Mà thôi, chúng ta nên bỏ qua chuyện Thần Ma đi đề lo chạy chữa cho thiếu nữ này cái đã.

Đứt lời, Ngũ Lão anh hùng cho người khiêng thiếu nữ đưa vào một hang đá bí mật tròng vách núi đoạn bảo Hứa Ngọc và Trần Lâm:

— Trong khi ta chữa vết thương cho thiếu nữ thì thế nào tên Thần Ma Khẩu Tam Ba cũng mò đến đây rình rập vì nó truy theo nạn nhân của nó. Hơn nữa, nó sẽ vâng lệnh vua Tần đến khám phá sào huyệt của chúng ta. Như vậy, chuyện này phải giữ bí mật triệt để làm như không hay biết gì hết.

Sở dĩ ta muốn như thế là để tránh mục tiêu tấn công của Thần Ma Khẩu Tam Ba và triều đình nhà Tần. Chúng không đề ý nghi ngờ, không quan tâm đến chúng ta thì chúng ta mới mong đập vỡ bất ngờ vào đầu chúng được. Ta sợ các đệ tử nóng lòng quá khích không tự kiên nhẫn chờ lúc thuận lợi sẽ hư việc nên mới nói rõ như thế. Đồng thời thủ thế chờ lệnh ta đề đối phó. Bây giờ hai đệ tử hãy trở lại thị trấn Hung Long Tập giả như khách lạ đi qua ghé chơi chớ chẳng hề may mắn dính dáng gì đến ta hết. Như vậy mới mong đánh lạc hướng bọn triều đình nhà Tần cùng Thần Ma Khẩu Tam Ba.

Hứa Ngọc và Trần Lâm nổi nóng vì câu nói gần như xem thường họ của Ngũ Lão vừa rồi. Hai người nhìn nhau với đôi mắt bất bình chống báng người thầy của họ.

Hứa Ngọc lên tiếng:

— Thiết nghĩ đệ tử rất có lỗi là đang nhiên đem nạn nhân của Thần Ma về động; đề thầy phải lo lắng cho số mạng của anh em trong hàng ngũ do Thần Ma gây ra. Như vậy, anh em đệ tử xin phép chờ nạn nhân xuống núi bỏ vào một nơi nào đó cho ổn, đề không còn thắc mắc sợ làm phiền toái thầy nữa.

Ngũ Lão mỉm cười nhìn Hứa Ngọc nói:

— Quả con và Trần Lâm luôn luôn nóng tánh, thầy chỉ mới nói khích một chút là đã hờn lấy rồi. Có vậy, ta mới càng nhận rõ lòng cương quyết trung thành của hai con trong giai đoạn sắt máu một còn một mất này của chúng ta. Hai con hãy vui lên đi.

Hứa Ngọc và Trần Lâm cúi mỗ cúi chào thầy rất vui vẻ. Trong khi Ngũ Lão lo thuốc đề bắt đầu chạy chữa cho thiếu nữ.

Cả ba người dẫn nhau đi vào gian hãm của thiếu nữ đang nằm.

Ngũ Lão dẫn đường đi trước, anh em Trần Lâm đi giữa, Phương Vân Phi (một bạn đồng song của bộ hai Hứa, Trần có võ nghệ xuất chúng) đi sau cùng, xuyên qua hai lớp sà n mới tới chỗ nằm của thiếu nữ.

Ngũ Lão đưa ba người đến trước một hốc đá có che sáo tre bên ngoài, vén sáo lên thì còn một bức màn vải bông.

Ngũ Lão vén màn lên, tiến vào.

Ba người đã đứng trước một chiếc giường tre, trên có thiếu nữ bị thương nằm ngửa người lên.

Hai cô gái nhỏ đứng canh gần đó.

Ngũ Lão nói với Hứa Ngọc:

— Nàng trúng Truy Hồn Trâm của Thần Ma, hiện giờ chất độc đã lan rồi, tình thế rất nguy ngập, ngoài thuốc giải độc của Khẩu Tam Ba ra, không còn thứ thuốc nào có thể chữa khỏi được. Vì chất độc trên những mũi trâm Truy Hồn đó, do bảy thứ vật độc hòa thành.

Thuốc giải độc trong thế gian rất nhiều, nhưng chưa có thứ nào giả một lúc bảy thứ độc được.

Bảy thứ độc được điều hòa, giải rất khó nhưng vì bảy thứ độc tương phản nhau, nên lúc lan ra cũng rất chậm. Người nào nội công khá, có thể duy trì nổi ba ngày, chất độc mới lan ra được.

Hứa Ngọc hỏi:

— Theo lời Ngũ Lão vừa nói, như vậy người thiếu nữ này không phải tay tầm thường phải không?

Ngũ Lão đáp:

— Nếu nàng là con người bình thường, đừng nói tới vấn đề chất độc của Truy Hồn Trâm, mà ngay như mấy vết thương của đơn đao không thấm thuốc độc cũng đủ làm nàng chết lâu rồi.

Phương Vân Phi nhìn kỹ thiếu nữ đang nằm thiu thiu, sắc mặt nhợt nhạt, lông mày chau lại, hơi thở thoi thóp, xem mỗi nguy kịch lắm chỉ chờ đợi cát chết mà thôi. Chàng nói:

— Đệ cũng nghe nhiều người đồn đãi về Truy Hồn Trâm của Khẩu Tam Ba bắn trúng, không còn có thứ thuốc nào cứu chữa được, chỉ trong ba ngày độc công phạt vào trong tạng phủ, là phải chết liền.

Ngũ Lão thở dài, nói:

— Đừng nói chút y thuật của tôi khó bề chữa khỏi, đến ngay các danh y nhứt thiên hạ cũng chưa chắc đã có mấy người có thể giải nổi độc của thứ ám khí tuyệt độc này.

Hứa Ngọc chăm chú nhìn Ngũ Lão, ngạc nhiên hỏi:

— Đã biết là khó giải cứu rồi, tại sao thầy lại còn giữ nàng ở lại đây? Như vậy không những không cứu được tánh mạng cho nàng, lại còn gây hấn thêm với Khẩu Tam Ba. Y sẽ đâm mũi nhọn về bọn chúng ta. Như thế chúng ta khó bề hạ y cùng bề lữ nhà Tần.

Ngũ Lão anh hùng vuốt râu, mặt nghiêm nghị khác thường, đáp:

— Y thuật của lao tuy khó bề chữa khỏi nàng thực, chỉ trừ một thứ thuốc lạ may ra có thể chữa được, nhưng thứ thuốc đó khó kiếm lắm. Trong chốn võ lâm, ai ai cũng coi nó như một vật chí bảo. Mười mấy năm trước đây, nhân đi núi Cấn lôn ở Tây Vực, để tìm mấy thứ thuốc lao vào sâu rừng núi, ở đó những nửa năm trời, tình cờ ta gặp được cây Tuyết Liên thọ lâu đến ngàn năm, đang thời rụng hoa kết quả. Sự thật Tuyết Liên cũng không phải là thứ thuốc quý lắm, nhưng bởi nó đã sống được trên ngàn năm rồi. Mà nhứt là Tuyết Liên (Hoa Sen tuyết) sống trên ngàn năm mới là khó kiếm. Và Hoa Sen tuyết sống trên ngàn năm ít khi trổ bông kết trái, du có nở hoa, chỉ trong một tiếng đồng hồ là hoa tàn quả chín ngay. Nếu trong mười hai tiếng sau đó, không ai bắt gặp là những hột sen tuyết ấy rơi rụng chôn lấp vào tuyết mất. Hôm ấy, thật may mắn cho lao, vừa gặp cây đó đang trổ trái, liền hái. Thứ Tuyết Liên đó công hiệu thần kỳ lắm có thể giải bách độc, người thường dùng nó có thể tăng thêm sức khỏe và sống lâu hạng hai trăm tuổi. Những người

luyện võ nghệ ăn Tuyết Liên vào sẽ tăng thêm sức nội công bằng ba năm luyện tập. Từ khi hái được vật báu ấy lão rất quý. Đôi lần Tân Thủy Hoàng đã nghe đồn nên cho bọn bày tôi theo dõi lão định cướp đem về luyện thuốc trường sinh bất tử. Nhưng không được. Tất cả bọn bộ hạ của Tân Thủy Hoàng đều bị lộ tẩy, ta bắt bêu đầu gởi trả thủ cấp về triều. Đề trả đũa Tân Thủy Hoàng ra giá mua đầu ta bằng mọi cách.

Nhưng hôm nay vì cứu một sinh mạng, ta phải hy sinh đưa ra cho thiếu nữ này dùng.

Nghe Ngũ Lão nói xong Hứa Ngọc càng tỏ ra kính nể thấy mình Chàng thăm nghĩ: danh nghĩa của Ngũ Lão anh hùng quả thật bất hư truyền. Vật quý báu như thế mà lão chịu đưa ra cho một người xa lạ thay vì đưa cho vua Tân Thủy Hoàng thì tha hồ được hưởng đặc ân; cầu danh cao phẩm lớn sướng thân bao nhiêu. Trái lại lão anh hùng lại chống chế độ cay nghiệt của nhà vua, đề luôn luôn thân già bị tử thần rình rập ngày đêm. Càng nghĩ, Hứa Ngọc càng thấy bái phục thêm ông thầy già của mình.

— Các đệ tử hãy chờ lão đi lấy Tuyết Liên.

Ngũ Lão anh hùng nói dứt rồi ngay khỏi buồng.

Một lát sau, Ngũ Lão anh hùng bưng một hộp ngọc nhỏ, trông rất tinh xảo, bước vào; mở ngay nắp hộp, lấy ra một vật trong suốt, to bằng một quả táo, nói:

— Đây là thiên niên Tuyết Liên tử. Trên giới giang hồ ít ai được hân hạnh nhìn thấy. Các đồ đệ hãy đến mà xem, ngày sau có tình cờ gặp nó thì hái đem về dùng.

Nhận thấy vẻ mặt Ngũ Lão anh hùng rất sẵn khoái, chứ không có ý tiếc của gì cả, Trần Lâm lại càng ngăm ngăm phục thêm: Sao thầy ta rộng lượng đến thế? Quả thực hơn người có khác!

Sai hai cô gái hầu phòng cạy miệng thiếu nữ ra, Ngũ Lão anh hùng dùng hai ngón tay khẽ bóp một cái, hột Tuyết Liên tử bong vỏ liền, mùi thơm ngào ngạt khắp phòng, ai hít thấy cũng tỉnh táo lạ thường.

Ngũ Lão rỏ giọt nước đặt màu xanh xanh trong hột Tuyết Liên tử vào miệng thiếu nữ. Chờ tới khi chất nước đỏ khô cạn, Ngũ Lão mới bỏ cái vỏ Tuyết Liên tử vào trong hộp ngọc, đây nắp lại, mỉm cười nói:

— Cái vỏ này còn dùng làm thuốc được, vứt đi uổng lắm. Bây giờ chúng ta hãy lui khỏi nơi đây, chờ khi nào nàng tỉnh lại, ta sẽ nhờ hai đứa tì nữ lấy Truy Hồn Trâm ra khỏi vết thương, giải độc là vô sự.

Mọi người đều lùi ra khỏi buồng đá, chỉ còn có hai đứa tì nữ đứng chờ bên giường thiếu nữ.

Tuyết Liên tử quả linh nghiệm vô cùng, mọi người ra khỏi buồng đá không bao lâu đã thấy Tuệ Nhi, một trong hai đứa tì nữ; vui vẻ chạy ra reo mừng:

— Thưa quý vị, nàng đã tỉnh lại rồi, và con đã lấy được mũi Truy Hồn Trâm ở vết thương trong người của nàng.

Nói xong Tuệ Nhi đưa ra cái khăn lụa bọc Truy Hồn Trâm cho Ngũ Lão anh hùng xem.

Ngũ Lão anh hùng đỡ cái khăn ra, mọi người chạy lại vây xung quanh xem.

Đó là một mũi kim khí, chế luyện rất tinh xảo, dài hơn hai phân, mũi bẹt và bằng, có hai cái móc rất sắc bén, hoàn toàn bằng gang, nhưng ngâm thuốc độc lâu ngày đã biến thành màu xám xịt. Nơi cuối cây trâm có hai cái đuôi rất mỏng, tựa như đuôi chim én.

Thứ ám khí này hình thù bé nhỏ quá.

Người nào không có võ công thật cao, khó mà biết đề tránh né được.

Ngũ Lão anh hùng dùng cái khăn lụa trắng bọc ám khí đó lại, thở dài một tiếng rồi nói:

— Trên giang hồ đã có rất nhiều người phải táng mạng bởi ám khí Truy Hồn Trâm này. Khẩu Tam Ba Thần Ma giỏi võ như thế mà vẫn còn dùng ám khí độc hại như thế này thật không rõ tâm địa Thần Ma độc ác đến đâu nữa. Mà tại sao y giờ độc thủ với một phụ nữ chân yếu tay mềm

như vậy? Thủ hiểm truyền kiếp gì chẳng? Hay thiếu nữ là một địch thủ lợi hại của y? Y cần phải hạ ngay kẻ di họa về sau này. Nếu quả thật như vậy, ta có thêm một nữ đồng hành phụ lực trong công cuộc bán sát phái đoàn đi tìm thuốc trường sanh của Tần Thủy Hoàng. Nàng mà sống lại thì thế chẳng đội trời chung với tên Khẩu Tam Ba Thâm Ma Tên này sẽ bị thiếu nữ làm vướng chân sẽ không đem ích lợi gì được cho Tần Thủy Hoàng. Chúng ta rất có lợi.

Hứa Ngọc, Trần Lâm, Phương Văn Phi cũng mừng rỡ sau câu nói của thầy.

Hứa Ngọc toan đáp lời hưởng ứng thì chàng chợt trông thấy một thiếu nữ mặc áo xanh từ từ đi tới. Ở cánh tay thiếu nữ có buộc một tấm lụa trắng nhuộm máu đỏ bầm.

Nhìn kỹ Hứa Ngọc nhận ra đó là thiếu nữ bị thương do chàng và Trần Lâm cứu được. Nàng đã bị trúng Truy Hồn Trâm của Khẩu Tam Ba Thâm Ma.

Hứa Ngọc lăm bầm, mắt mở to nhìn thiếu nữ:

— Hột Tuyết Liên tử đâu phải là một thánh dược mà kết quả nhanh chóng dờ vậy? Mới đây mà nàng đã bình phục như người vô bệnh ư?

Hứa Ngọc còn đang nghĩ ngợi thì thiếu nữ đã đi tới cửa phòng rồi.

Chân nàng bước rất khoan thai nhưng không biết sao lại đi mau như thế.

Lúc ấy Hứa Ngọc và Trần Lâm lẫn Phương Văn Phi đều vô cùng ngạc nhiên trở mắt nhìn nhau.

Trong giây phút ấy, căn buồng trở nên im lặng vô cùng.

Thiếu nữ bước đến nhìn mọi người và cúi đầu lễ phép chào tất cả một cách nghiêm trang:

— Được quý vị ra tay cứu giúp, xin nhận một lễ của kẻ này;

Nói xong, nàng xá một xá.

Mọi người lật đặt cúi đầu đáp lễ. Hứa Ngọc lên tiếng:

— Cứu người là phận sự của chúng tôi, đâu dám nhận tạ?

Đôi mắt long lanh như điện, thiếu nữ nhìn Hứa Ngọc rồi nhìn Ngũ Lão, đáp:

— Vừa rồi kẻ này có nghe cô bé Tuệ Nhi thuật lại, mới hay nghĩa cử của lão anh hùng thật hiếm có trên đời, hy sinh Tuyết Liên tử để cứu chữa kẻ này khỏi chết và còn gánh lấy sự lo âu thù hằn nữa.

Ngũ Lão vuốt râu nói:

— Thấy ám khí trong vết thương của cô nương, già này đã đoán biết kẻ thù của cô nương là một tên lợi hại vô cùng.

Thiếu nữ chớp mắt hỏi:

— Vậy à! Thế Ngũ Lão anh hùng có biết nó tên là gì ở phái võ nào không?

Ngũ Lão hỏi vặn lại:

— Cô nương không biết mặt biết tên kẻ thù à?

Thiếu nữ hơi ấp úng:

— Kẻ này này không biết tại sao lại có đứa nó kết oán và cổ tâm họ sát.

Ngũ Lão nghi ngờ, chặn lời thiếu nữ:

— Cô nương không biết thật à? Soát lại xem kẻ thù của cô nương là ai vậy?

Bị tấn công ráo riết thiếu nữ biết không thể giấu dặng nữa, đành phải nói thật:

— Kẻ này muốn không nói tên kẻ thù là sợ Ngũ Lão bần tâm tây tửu vừa tổn công vừa nguy hiểm. Nếu Ngũ Lão anh hùng có bề nao kẻ này sẽ ăn hận lắm. Thù của ai này trả cơ, thưa lão anh hùng.

Hứa Ngọc hỏi mọ :

— Cô nương không cần những người chung quanh giúp đỡ trả mối thù không đội trời chung. Chắc hẳn cô nương tự biết mình có thừa tài sức để báo oán kẻ đã giết hại mình ?

Thiếu nữ mỉm cười kín đáo :

— Tôi không dám nhận mình giỏi võ nghệ, giỏi tài múa gươm nhưng tự liệu có đủ sức đối phó và chống kẻ thù. Nếu vừa rồi nó không dùng ám khí thì chưa chắc nó đã hại được tôi. Nó quả là một tên ác độc vô lương. Nó giết người bằng mọi cách để tiện thể mà nó lại nổi danh trên chốn giang hồ vô lâm. Không ai dám đương đầu với hắn.

Ngũ Lão vẫn giữ nụ cười tự nhiên :

— Cô nương nói đúng đó, không ai dám chơi với hắn. Nhưng chỉ vì chưa tới lúc phải chơi đó thôi. Rồi đây hắn sẽ dụng độ.

Hắn sẽ gặp đối thủ tương xứng. Cách đây ba năm lão có gặp Thần Ma Khẩu Tam Ba trong một sự hết sức tình cờ là Thần Ma đang định giết một kẻ thù ngà ngựa thì lão tới ngăn chặn đánh bật y đi nơi khác. Do thế mà Thần Ma căm thù lão. Có lần y trở lại gây sự và rình mò định ám hại lão nhưng lão bỏ đi sau khi đánh trúng vào giữa mặt y một gậy trầm hương đến đỏ máu. Gần đây y có thêm uy thế nơi vua Tần, bà cánh đông, y nhấn tin về đây biểu lão hãy sửa soạn sẵn sàng chờ y đến mò gan lão ăn uống rượu. Lão có ý chờ mà chưa thấy. Lần này lão phải đi kiếm y trước. Vậy cô nương có định cùng đi đến Sa Khâu tìm thăm y không ?

Thiếu nữ sáng mắt mừng rỡ :

— Còn gì sung sướng hơn cho kẻ này nữa, đó là điều kẻ mọn này rất tha thiết. Nếu được Ngũ Lão anh hùng cho nhập bọn còn gì may mắn cho thì kẻ này bằng, kẻ này xin ghi ơn Ngũ Lão anh hùng và các vị đã có công cứu thiếp đưa về đây mà không bao giờ dám quên.

Trần Lâm từ này giờ ngồi lặng thinh bây giờ mới lên tiếng góp ý :

— Bây giờ được thêm một nữ đồng hành, chúng ta có thể bàn sâu vào vấn đề đi tìm lữ người của Tần Thủy Hoàng đang ở rừng Cam Túc gần núi Mạnh Huyện. Chúng đi tìm thuốc trường sanh cho vị vua già với tham vọng sống muôn tuổi trên ngai vàng.

Chợt thiếu nữ bước lại gần Ngũ Lão anh hùng nói nhỏ :

— Tiện thiếp có một ý kiến đóng góp, chẳng hay không biết Ngũ Lão và chư vị có tán thành không ?

Ngũ Lão nói mau :

— Ý gì cứ nói, cô nương chớ ngại gì hết.

Thiếu nữ nói :

— Tần Thủy Hoàng đang ngày đêm băng rừng lội suối để hy vọng gặp thuốc trường sanh bất tử. Chúng ta nên rêu rao lên rằng chúng ta có Tuyết Liên tử cũng gần như thuốc trường sanh vậy ! thì thế nào vua Tần cùng lữ bộ hạ cũng mò đến nơi mà chúng ta muốn cho chúng tới. Chừng đó, chúng ta sẽ hạ cả lũ. Nếu không cũng giết một vài chục tên, cho chúng rờn.

Mọi người nghe qua lời trình bày của thiếu nữ đều vỗ tay tán thành.

Ngũ Lão gật đầu lia, miệng nói không ngớt :

— Hay quá ! Hay quá ! Hay thật là hay. Tội lệ gì kéo nhau mạo hiểm vào chỗ canh phòng nghiêm mật của chúng. Chúng ta thử bàn một nơi nào có thể lừa bọn vua tôi Tần đến nạp mình.

Hứa Ngọc nói ngay :

— Theo tôi thì ngọn núi Tùng Trúc này là cơ quan của chúng ta, mọi ngõ ngách, đường lối gì chúng ta đều biết rành thì nên lừa chúng tới đây.

Trần Lâm cãi :

— Không nên, nếu chúng đem quân lại vây núi thì không khác nào chuột bị sa rọ. Lương thực đâu chúng ta chịu đựng ? Phải dẫn cho chúng đến

đồng bằng, quanh có rừng và vực thẳm, tiện cho chúng ta, rút hay tiến đều thuận lợi! Nếu rủi bại, chúng ta không sợ chúng khám phá sào huyệt của chúng ta.

Ngũ Lão khoa tay cho mọi người chú ý đến mình:

— Ta tán thành lời bàn của Trần Lâm, nhưng phải chọn nơi nào bây giờ?

— Rừng Ma gần ven biên Sa Khâu và Cam Túc. Rừng già nhiều cỏ thụ. Các thác nước chắn chích, hồ sâu thăm thẳm lại có nhiều đường hang ngách dễ bề ẩn trốn và xuất hiện bất ngờ ngay giữa lòng địch cũng được. Như vậy tiện lắm.

Trần Lâm đáp xong chờ Ngũ Lão cho ý kiến.

Ngũ Lão gật đầu nhìn mọi người. Hứa Ngọc, Phương Vân Phi, thiếu nữ cũng gật đầu đáp lại Ngũ Lão anh hùng.

Vị hiệp sĩ già vỗ tay cái bách tử về rất hài lòng đoạn nói tiếp:

— Như vậy, lão sẽ truyền cho tất cả đồng lo tập dượt gấp rút cho nhuần nhả, lối đánh bất ngờ vào địch và phân tán lẻ làng khi thất thế, cũng như qui tụ thật lẻ khi địch tự đắc sau khi thắng thế. Nhưng võ bất ngờ như thế mới mong đánh thắng quân tướng Tần quá đông và đầy đủ binh khí.

Ngừng lại một giây, Ngũ Lão chỉ tay về phía thiếu nữ bị thương hỏi:

— Cô nương liệu sức có thể cùng tháp tùng với chúng tôi gấp không?

— Dạ được, vết thương của con tuy sâu rộng nhưng thuốc Tuyết Liên vào đã làm giảm mất sự đau đớn và hình như con cảm thấy khỏe khoắn hơn lúc chưa bị ném ám khí.

Ngũ Lão chợt hỏi tiếp:

— Cô nương tên gì, nên cho chúng tôi biết đề dễ bề xưng hô?

— Dạ, con tên Mạc Yến Vĩ.

Ngũ Lão trở đôi mắt sáng quắc:

— Yến Vĩ nào? Có phải Yến Vĩ con gái của quan huyện trấn ở quận Nam Ninh không?

Yến Vĩ đáp:

— Dạ thưa đúng vậy.

Ngũ Lão anh hùng đứng lên vỗ vai Yến Vĩ mừng rỡ:

— Như vậy, Yến Vĩ là cháu gọi ta bằng ông cậu. Ta là cậu ruột của mẹ cháu đây. Cách biệt trên hai mươi năm, mỗi người mỗi ngã lạc loài. Hôm nay trời dung rủi cho ông cháu ta gặp nhau nơi đây. Mẹ cháu có còn khỏe mạnh không?

Yến Vĩ cảm động rung rung nước mắt:

— Dạ, cha mẹ cháu đều chết. Cha cháu vì chống chế độ xây thành Vạn Lý mà phải bị xử treo cổ. Mẹ cháu buồn rầu chết theo. Chỉ còn có cháu bơ vơ, cháu lạc vào hang động gặp Thiện Minh Thiền Sư nhận làm đệ tử. Cháu được sư cụ Thiện Minh cho xuống núi tìm cách trả thù cho cha mẹ thì gặp ngay Thẩn Ma Khẩu Tam Ba ném ám khí ở chân núi Tùng Trúc.

Ngũ Lão hỏi:

— Cháu còn có biết bà con nào của chúng ta hiện đang ngụ ở Sa Khâu không?

Yến Vĩ suy nghĩ một chập, đáp:

— Có. Cháu còn một ông chú nguyên là Tổng Trấn Sa Khâu. Chú ấy tên Ngô Chấn Giang. Chú cháu tuy không ra mặt chống chế độ Tần Thủy Hoàng nhưng trong lòng không ưa. Chú ấy thường cứu giúp những người chống vua Tần một cách bí mật. Nghe đâu các quan quân của vua Tần thường kéo nhau đến đây quấy nhiễu đòi đãi ăn đãi uống mãi.

Ngũ Lão reo lên:

— Được rồi, đề mở đầu lần thứ hai kế hoạch bám sát phái đoàn tìm thuốc trường sanh của vua Tần, chúng ta cho người bí mật đến nhà của Tổng Trấn Ngô Chấn Giang rình bắt cóc hoặc thủ tiêu bọn quan quân ác ôn lò mò tới đó. Ta sẽ bí mật phái Ngô Yến Vi đến đó thăm chú để làm hiệu cho bọn ta rình ở bên ngoài xông vào làm thịt bọn kia.

Mọi người khoát trí vỗ tay tán đồng lời của Ngũ Lão anh hùng.

Đợi cho mọi người qua phút hứng chí, Ngũ Lão nói tiếp:

— Lão cũng có mặt tại đó đề thị sát cuộc bữa vậy sẽ tới này. Ngày mai, lão cắt đặt vai trò của mỗi người. Nhớ khi đến Sa Khâu, bọn ta nên tuyên truyền dữ về Tuyết Liên tử.

II

QUÁI DIỆN NHÂN XUẤT HIỆN

Một đêm trăng mờ phủ trên núi rừng thành quách quận Sa Khâu.

Gió lạnh thổi vi vu trên kệt đá và các hang tối.

Các đầu cây cũng quăn quại vì mỗi cơn gió thoáng qua.

Trên một ngọn cây trước biệt xá của nguyên Tổng Trấn Ngô Chấn Giang, có một bóng đen đang đứng bám vào một cành cây, nhìn ở xa xa y như bóng ma quái vừa xuất hiện.

Bóng đen nhìn quanh như dò xét động tĩnh rồi bỗng trao mình như một chiếc lá vàng rơi rụng xuống một nóc nhà.

Không một tiếng động nhỏ. Bóng đen ấy chính là Quái Diện Nhân người Mặt Sắt đang đứng trên nóc nhà của nguyên Tổng Trấn Ngô Chấn Giang.

Người Mặt Sắt, một hiệp sĩ đã xuất hiện hơn ba tháng nay tại các quận quanh tỉnh Hồ Bắc là Sa Khâu, Cầm Tú, Tứ Xuyên đã giết nhiều tham quan, ác nghiệt với lễ dạn.

— Được rồi, để mở đầu lần thứ hai kế hoạch bám sát phái đoàn tìm thuốc trường sanh của vua Tần, chúng ta cho người bí mật đến nhà của Tổng Trấn Ngô Chấn Giang rình bắt cóc hoặc thủ tiêu bọn quan quân ác ôn lò mò tới đó. Ta sẽ bí mật phái Ngô Yến Vi đến đó thăm chú để làm hiệu cho bọn ta rình ở bên ngoài xông vào làm thịt bọn kia.

Mọi người khoái trí vỗ tay tán đồng lời của Ngũ Lão anh hùng.

Đợi cho mọi người qua phút hứng chí, Ngũ Lão nói tiếp:

— Lão cũng có mặt tại đó để thị sát cuộc bữa vậy sẽ tới này. Ngày mai, lão cất đặt vai trò của mỗi người. Nhớ khi đến Sa Khâu, bọn ta nên tuyên truyền dữ về Tuyết Liên tử.

II

QUÁI DIỆN NHÂN XUẤT HIỆN

Một đêm trăng mờ phủ trên núi rừng thành quách quận Sa Khâu.

Gió lạnh thổi vi vu trên kệt đá và các hang tối.

Các đầu cây cũng quần quai vì mỗi cơn gió thoáng qua.

Trên một ngọn cây trước biệt xá của nguyên Tổng Trấn Ngô Chấn Giang, có một bóng đen đang đứng bám vào một cành cây, nhìn ở xa xa y như bóng ma quái vừa xuất hiện.

Bóng đen nhìn quanh như dò xét động tĩnh rồi bỗng trao mình như một chiếc lá vàng rơi rụng xuống một nóc nhà.

Không một tiếng động nhỏ. Bóng đen ấy chính là Quái Diện Nhân người Mặt Sắt đang đứng trên nóc nhà của nguyên Tổng Trấn Ngô Chấn Giang.

Người Mặt Sắt, một hiệp sĩ đã xuất hiện hơn ba tháng nay tại các quận quanh tỉnh Hồ Bắc là Sa Khâu, Cầm Tú, Tứ Xuyên đã giết nhiều tham quan, ác nghiệt với lễ dân.

Triều đình nhà Tần tiếp được báo cáo, cho bọn bày tôi giỏi võ theo dõi hành động của người Mặt Sắt, nhưng chưa chi đã bị người Mặt Sắt đập bể đầu chảy mũi bỏ chạy lộn trở về triều không kịp thở. Hành động của người Mặt Sắt đã làm chấn động cả các quan to quan bé của vua Tần.

Tin về hiệp sĩ Mặt Sắt xuất hiện lan tràn trong dân chúng mau lẹ như bệnh dịch.

Vua Tần cũng lấy làm áy náy lo âu xuống chiếu cho các làng, quận tỉnh phải canh phòng cẩn mật. Nhưng người Mặt Sắt vẫn lộng hành như thường. Đầu của tham quan ác độc vẫn tiếp tục rụng như lá tre khô dưới bàn tay sắt của người Mặt Sắt.

Người ta không biết người Mặt Sắt từ đâu đến và khi đi không biết đi đâu. Mà ai thoáng nghe danh cũng khiếp oai.

Người Mặt Sắt đi đến đâu là có máu tham quan chảy đến đó. Đêm nay người Mặt Sắt có mặt trên nóc dinh của nguyên Tổng Trấn Ngô Chấn Giang nổi tiếng là một ông quan thanh liêm ngay thẳng; giúp dân nghèo không ít, không lẽ người Mặt Sắt lại đến để thanh trừng một tội lỗi nào? Thật là một việc bí ẩn không thể đoán được. Bí mật như chiếc mặt bằng sắt bao trùm lấy một gương mặt không biết sắc diện như thế nào. Kẻ ấy là nam hay nữ? Người thuộc hạng nào mà có hành động xuất chúng như thế?

Người Mặt Sắt còn đang đứng trên nóc dinh nghe ngóng thì chợt có một bóng đen khác từ trên một ngọn cây gần đó đã vụt xuất hiện nhảy như bay trao mình cáp xuống mái nhà phía trước người Mặt Sắt. Rồi trong chớp mắt bóng đen ấy không còn trông thấy đâu nữa.

Người Mặt Sắt ngạc nhiên thầm đoán bóng đen cũng là tay cừ khôi Nhứt là tài phi thân thể mau lẹ khác thường. Nhưng bóng đen ấy đến đây làm gì? Nếu thật vậy thì với nguyên nhân nào bóng đen lại hành động như vậy? Ta phải điều tra cho ra lẽ.

Người Mặt Sắt nghĩ như thế, liền tung mình như con én liệng qua mái nóc nhà đuổi theo bóng đen.

Qua một khúc quanh, người Mặt Sắt thoáng trông thấy bóng đen ban nãy vừa quăng mình vào một khung cửa sổ của dinh cựu Tổng Trấn Ngô Chấn Giang.

Người Mặt Sắt phi thân nhảy theo bóng đen vào trong, nhìn thấy bóng đen đang nằm sà nhà nhẹ nhàng như một con vượn chuyền xuống dưới nhà.

Chẳng chậm trễ, người Mặt Sắt liền đu mình lần theo sát bóng đen

Bóng đen định thích khách quan cựu Tổng Trấn sao?

Quả nhiên bóng đen đẩy cửa bước vào buồng khách, rồi tự tay rút ra một mũi dao dài sáng chói.

Người Mặt Sắt sợ bóng đen nhìn thấy nên vội vàng phóng mình lên cao, móc hai chân vào sà nhà, buông ngược đầu xuống nhìn vào trong dò la tiếp về hành động của bóng đen.

Bây giờ người Mặt Sắt mới nhận ra bóng đen là một thiếu nữ nhan sắc tuyệt vời, mặc quần áo chên màu đen bó sát tấm thân nõn nàng đều đặn. Đầu vấn khăn võ sinh cũng màu đen khiến gương mặt tròn xinh của cô gái càng nổi bật lên màu da trắng như ngà ngọc. Chân mày lá liễu vòng trên đôi mắt bồ câu hữu tình. Nàng bước đi uyển chuyển như cánh mai trước gió xuân.

Nhìn bề ngoài của thiếu nữ cũng thấy rằng nàng tuyệt sắc và tài hoa phong nhã. Chớ không thể là phường trộm đạo lưu manh. Nhưng giữa đêm trường này, nàng mạo hiểm đến đây để làm gì?

Lúc ấy, thiếu nữ với con dao lấp loáng ở trên tay, bước mau về phía chiếc giường ở cuối phòng. Nàng không tạo ra một tiếng động nhỏ.

Rồi chớp mắt, nàng vén phất mùng lên, đưa mắt nhìn kỹ người đàn ông bụng phệ đang nằm ngủ.

Thiếu nữ nhìn sát xuống chiếc mặt thủ vĩ, có bộ râu ngạnh trê, mắt nàng vụt sáng quắc lên trong khi người kia vẫn ngái ngủ đều chẳng hay biết

gì. Như đã nhận ra kẻ mình muốn tìm, thiếu nữ liền đưa cao ánh thép toan chém xuống.

Bỗng bên ngoài, người Mặt Sắt mau như chớp tung ra một ngọn Trúc Phi Tiêu (một mũi kim khí hình dáng nhỏ và mỏng như lá tre) vào cửa sổ, bay đến cắm phập vào vành khăn trên đầu cô gái.

Giật mình, cô gái ngưng ngay mũi dao vừa toan hạ xuống, đưa tay rút vội mũi Trúc Phi Tiêu, đoạn ngược lên nhìn quanh tìm kiếm có vẻ ngạc nhiên lắm.

Nàng nhìn lại mũi Trúc Phi Tiêu, lầm bầm:

— Dấu hiệu của người Mặt Sắt chạm ở cán phi tiêu. Té ra đêm nay cũng có hiện diện người Mặt Sắt tại đây nữa. Ý định ngăn cản ta à? Ta cần hỏi ý người coi sao?

Liền đó, cô gái phóng mình vọt lên gác tìm kiếm vì nàng nghi người Mặt Sắt ẩn trên ấy. Nhưng nàng không thấy bóng ai hết. Nàng tức bực bước ra cửa sổ rồi phóng mình lên mái ngói cổ tìm kiếm.

Nhận thấy cô gái đã mắc mưu mình, người Mặt Sắt liền buông sà nhà dè mình rơi xuống bệ cửa sổ và nhảy một cái đã đến bên chiếc giường trong phòng; đưa lưỡi gươm ngắn đang cầm tay đập mạnh vào thành giường khiến người đàn ông bụng phê đang nằm ngủ giật mình lồm cồm ngồi dậy, mắt nhắm mắt mở, y lắp bắp:

— Trời ơi! người Mặt Sắt.

Người Mặt Sắt vụt cười dòn, đáp bằng một giọng khôi hài:

— Phải, chính ta là tên tội phạm của triều đình đây, thưa quan lớn!

Tiếng nói rồn rảng như chuông ngân của người Mặt Sắt càng làm cho người đàn ông mà người Mặt Sắt vừa gọi là «quan», khiếp đảm nhìn vào đôi mắt như sao và ngọn gươm ngắn bén ngót trên tay người hiệp khách mà run lên như trong cơn đau rét. Y nhớ lại những vụ ám

sát của người Mặt Sắt đã trừng trị những tham quan ô lại mà kinh hồn tăn vía, y thất thanh kêu lên và ngã vật vào tường như một cây chuối bị chém gốc.

Người Mặt Sắt nắm ngực áo vị quan kéo mạnh về phía mình và kẻ lưỡi thép lạnh tợ băng vào cổ, đoạn cười lên một tràng dài:

— Tô Hương Kỳ, nhà ngươi là một tên quan tham nhũng, độc ác đã giết hại bao nhiêu lương dân. Mạng chức quan Khâm Sai của triều đình vua Tần, mi đã hống hách hiếp đáp kẻ đồng liêu thế cô, chực mưu họ là phản quốc là toan chiếm ngôi vua để họ bị tù tội, bị chém đầu vì tư thù. Đó là chưa kể mi đã phao vu cho bao kẻ vô tội trong lương dân để cướp vợ, đoạt con gái người ta. Hôm nay, mi lại đến đây để dọa cựu quan Tổng-Trấn Ngô Chấn Giang là thân quân chống triều đình, là thủ lãnh của nghĩa quân tại Sa Khâu. Mi tàn nhẫn như thế chỉ vì mấy lần đòi cựu quan Tổng-Trấn Ngô Chấn Giang hối lộ bạc vàng và dâng gái đẹp cũng như mi đã ăn hối lộ của các vị quan khác mà không được. Nhiều lần ta đã gửi thư cảnh cáo ngươi mà ngươi chẳng chịu nghe lại còn hành động mạnh hơn trước nữa. Mi đã tâu vua Tần cho triệt đề bí mật săn đuổi ta. Mi tàn nhẫn đến như vậy là cùng. Vì thế hôm nay ta nghe mi từ triều nội, thừa lúc tên vua Tần bận đi tìm thuốc trường sanh, đến đây hạch sách đòi hối lộ cựu Tổng Trấn Ngô Chấn Giang. Nên ta đến hỏi tội mi và giết mi làm gương cho bọn sâu dân một nước khác thức tỉnh. Để cho tên vua Tần Thủy Hoàng bớt khắt nghiệt với con dân.

Tô Hương Kỳ chấp tay xá người Mặt Sắt bất kè, van xin thảm thiết, Nhưng lưỡi thép trên tay người Mặt Sắt đã lia mau qua cổ vị quan tham ô. Chiếc đầu rơi xuống giường, máu phun có vòi chan hòa mền gối.

Người Mặt Sắt rút ngay một ngọn Trúc Phi Tiêu, cán chạm chiếc mặt sắt cắm xuống giường, đoạn xách đầu Tô Hương Kỳ toan bước trở ra cửa sổ thì liền tiếp hai mũi phi tiêu nhỏ xiu từ đâu phóng tới vào vào ngay cổ của người Mặt Sắt.

Không chậm một giây, người Mặt Sắt đưa vội cây gươm ngắn gạt hai mũi phi tiêu rơi đi nơi khác. Liền đó, mũi phi tiêu thứ ba bay đến. Nhưng người Mặt Sắt điềm nhiên hụp đầu xuống né khỏi. Đoạn người

Mặt Sắt cầm đầu lâu của Tô Hương Kỳ đập tắt ngọn đèn cây lớn trên ban đề ngừa kẻ địch ở bên ngoài tới nhìn thấy mình rất dễ. Đó là sự kinh nghiệm của các tay giang hồ hiệp khách.

Ngọn đèn vừa tắt, người Mặt Sắt cầm ngay chiếc đòn băng đá ném mạnh ra cửa sổ phòng có kẻ thù rình bên ngoài ám hại.

Quả như người Mặt Sắt đã ngừa, một người nhảy đến chém chiếc ghế và người ấy đứng xuống bên trong cửa sổ.

Thừa cơ hội ấy, người Mặt Sắt xách gươm và chiếc đầu lâu bẻ bết máu lướt qua mặt kẻ kia mà nhảy vọt lên lầu mau tọt cái bóng.

Người kia cảm tức vì bị gạt, liền nỗ lực đuổi theo.

Người Mặt Sắt chuyển nhẹ lên mái ngói.

Người kia đã theo kịp, đó là thiếu nữ đã vào phòng Tô Hương Kỳ định giết vị quan này nhưng bị người Mặt Sắt phòng tay trên.

Thiếu nữ chặn người Mặt Sắt quát:

— Dừng lại người Mặt Sắt. Mi cả gan dám giết chết quan Khâm sai của triều đình. Mi là ai mà dạn dặt mặt sắt đá lạnh lùng tợ ma quỷ như thế kia? Mi có biết rằng mi đã giết mất bao nhiêu là quan của triều đình rồi không? Mi coi Trời bằng vung, xem oai Thiên Tử như đồ hạ tiện. Tại sao mi ngu dại, thế cô mà dám đứng ra chống triều đình hùng mạnh. Tần Thủy Hoàng xây bức thành vạn dặm còn được, gồm thâu lục quốc còn được thì sá gì một tên mặt sắt. Nhưng nhờ phúc đức ông bà mi để lại khiến đúng lúc nhà vua bận bịu với công cuộc đi tìm thuốc trường sinh, cho nên mi mới múa gậy vườn hoang. Mi tưởng thế là xuất chúng là anh hùng đại hiệp hay sao! Hiện nay mi gặp ta, ta quyết gỡ cái lột mặt sắt của mi ra thử xem mi là ai mà hành động điên rồ ngu dại như vậy? Mi chạy không thoát tay ta đâu.

Người Mặt Sắt thần nhiên đông đặc hỏi:

— Nàng bảo ta giết quan Triều Đình nhưng lúc này nàng định giết ai vậy? Nói cho nghe được bằng không ta bắt sống nàng trói lại đem nạp cho quan Tổng Trấn kẻ tội nàng đã giết quan khâm sai Tô Hương Kỳ.

Biết địch thủ trâu chọc, thiếu nữ chẳng nói rằng gì hết vội phóng tới chém bổ xuống đầu người Mặt Sắt thật nguy hiểm.

Người Mặt Sắt đưa gươm ngăn lên đỡ ngọn dao lợi hại của thiếu nữ, cười to, nói giễu cợt:

— Chà, con nhỏ coi đẹp vậy mà hung dữ quá chừng.

Rối hai món binh khí huân lấy nhau như đôi rắn bạc vờn nhau trên mái nhà.

Bây giờ họ chỉ còn là hai chiếc bóng không còn nhận rõ ai ra ai nữa.

Tiếng thép va chạm tạo nên âm thanh điếc tai nhức óc.

Luồng vũ khí múa loạn trên đầu hai người như ánh điện rạch nát vòm trời đêm.

Quả là hai tay kỳ hiệp lão luyện chạm trán nhau bất phân thắng bại.

Cả hai kinh địch đều ngầm khen thăm tài nhau.

Nhút là cô gái chép miệng tự nhủ: quả thật không hổ với tiếng tăm lừng lẫy bao nhiêu lâu trong thiên hạ.

Cuộc so tài càng lâu càng quyết liệt, càng xuất quỷ nhập thần. Có lúc hai người nhảy bắn vọt lên như cây pháo thăng thiên. Có lúc hai người ngửa hẳn người ra phía ngoài mái ngói tưởng chừng họ có thể bị lộn đầu xuống gáy cò. Nhưng họ như hai con chim én liệng giữa vòm trời xanh cao, không thấy một chút gì gọi là nguy hiểm.

Đúng là hai kẻ tài năng, phải khổ tâm tập luyện lắm mới được như vậy.

Bốn cánh tay của họ quật mạnh như bốn cánh chim bay bổng. Và sự xô xát dữ dội của họ như thế mà chớ hề có một tiếng động nào trên mái ngói, ngoài những tiếng khua động rùng rợn của hai món vũ khí.

Tuy thế, người Mặt Sắt cũng ngại bên dưới lính canh mà hay được thì sẽ có một cuộc bạo vầy náo động, gây phiền phức; có thể làm hư cả hành động của mình.

Nàng rất may là bên dưới vẫn lặng im như tờ. Cũng trong khi đó, thiếu nữ đang bị người Mặt Sắt dùng một kẻ nhỏ mọn để làm quáng mắt nàng bằng cách dùng thanh gươm ngắn của mình cho phản chiếu ánh sáng vào ngọn bạch lạp lớn đang cắm trên bàn giữa nhà, khiến nàng bị chóa mắt, sự chống đỡ thành lụng khụng mỗi lần lưỡi gươm địch thủ vung ra.

Nàng có thể bị sa cơ nếu cuộc đấu cứ kéo dài mãi. Quả thật vậy, càng đánh nàng càng chậm lại vì đôi mắt bị ánh hao quang thanh gươm của người Mặt Sắt làm mờ dần.

Thiếu nữ vội nhảy ra xa vòng chiến, nói:

— Nếu là bậc anh hùng không dựa vào đao, kiếm mà cho là tài ba xuất chúng; thì người hãy đấu quyền thuật với ta xem quyền pháp ai cao thấp?

Sự thật, thiếu nữ đã ngán sợ trước đao pháp của người Mặt Sắt quá cao siêu. Nên nàng mới nói khích địch để dời món, may ra gỡ gạc được.

Người Mặt Sắt cười khế gật đầu, tháo lưỡi gươm ngắn vào vỏ đang đeo ở bên sườn. Và cột tóc chiếc đầu lâu vào giây lưng, đoạn vơ tay áo lên tận cùi chỏ, đứng chờ.

— Nào tôi xin chiêu cô nương. Nhưng nếu cô nương đồng ý với tôi là không muốn cho bọn lính hay biết sẽ làm ồn thì xin mời cô nương hãy xuống bãi đất trống dưới kia mà đấu.

Dứt lời, người Mặt Sắt vọt mình tung xuống một thân cây thấp bên dưới rồi chườn lần xuống đất nhẹ tợ con chim chườn càn.

Thiếu nữ cũng chẳng chịu kém, cất mình nhảy theo sát người Mặt Sắt.

Phút chốc hai người đã xuống tới bãi cỏ. Người Mặt Sắt hỏi:

— Nào nàng đã chuẩn bị đề vào cuộc đấu chưa?

— Mời ông ra tay trước cho.

Người Mặt Sắt liền dùng thể Dương Liễu Nghinh Phong đứng như cây liễu rũ trước gió xem rất yếu ớt, tuy nhiên, thể võ mềm mại này rất nên lợi hại, nếu ai không biết xông vào ắt bị đánh sụn xương gãy cò như chơi.

Thiếu nữ tỏ ra một kẻ lịch duyệt trên đường quyền thuật, nàng liền dùng thể Thiếu nữ tác hoa, một thể võ cũng rất mềm mại để phá thể võ mềm mại của người Mặt Sắt.

Khen thăm người thiếu nữ giỏi quyền thuật, người Mặt Sắt hụp đầu xuống né đòn của thiếu nữ vừa đánh trả, đoạn chồm tới dùng hai tay chấp tại đánh luôn vào cằm đối phương với thể Ngọc Hoàng chấp ấn.

Thiếu nữ vội vàng cũng chấp hai tay lại đánh xĩa ngược lên gạt hai tay của người Mặt Sắt vừa giáng xuống, tay phải gạt ra hai bên rồi thu tay lại đánh luôn thật mau.

Người Mặt Sắt hơi lưỡng cuống một giây rồi nhảy ra xa tránh. Và phản công bằng cách chao người qua bên trái đánh trả mau như chớp.

Thiếu nữ mau mắt nhìn thấy thể nguy liên đón được miếng võ lợi hại ấy. Tức thì hai người quấn chặt lấy nhau trên bãi cỏ thật linh động biến ảo khác thường, uyển chuyển như đôi chim yến bay liệng trên mặt cỏ. Có lúc họ rập rờn như đôi bướm lượn hoa.

Hồi lâu, hai người huân lấy nhau tợ chong chóng không còn thấy rõ nhau nữa. Tiếp đó, họ lại biến sang thể võ nguy hiểm khác nữa, tưởng có thể tan xương nát óc ra vì những cái đá nặng trăm cân và những cái đấm như trời giáng.

Thể mà đôi bên vẫn không việc gì.

Quả họ là hai tay võ nghệ tuyệt luân giữ gìn khéo léo từng bước lui bước tiến.

Khó mà tìm được hai kẻ tài ba như thế.

Người Mặt Sắt càng đánh càng dẻo dai càng háng say. Võ thuật càng biến ảo vô cùng và quyết áp đảo cho kỳ được thiếu nữ. Thể mà người Mặt Sắt không làm sao đánh trúng nàng một cái.

Không muốn đùa dai nữa, người Mặt Sắt càng đánh mau như vũ bão.

Thiếu nữ cũng vận dụng hết tài nghệ để phản công mong đánh ngã người Mặt Sắt cho cái uy danh của địch sẽ bị giảm đi. Vô ích, thiếu nữ không làm sao nào núng được người Mặt Sắt chút nào.

Người Mặt Sắt lại chuyển thế, đang đánh tự nhiên nhảy lùi ra xa như cho thiếu nữ nhảy vào.

Quả nhiên cô gái nhảy vào đánh luôn cả hai tay xuống đầu người Mặt Sắt.

Nhanh như cánh chim, người Mặt Sắt tròn mình tránh khỏi, đồng thời phóng chân lên đá.

Chuyển hết thần lực, thiếu nữ hứng lấy chân người Mặt Sắt hất tung lên cho đâm đầu vào vách đá.

Mặt Sắt đặc ý chụp cổ tay của thiếu nữ định cầm huyết.

Thiếu nữ biết ý vội vàng đánh mạnh cùi chỏ vào hông người Mặt Sắt. Sau một tiếng « bự », người Mặt Sắt thối lui mấy bước. Thật không ngờ một người con gái có sức mạnh đến như vậy?

Tuy được thắng thế nhưng người Mặt Sắt cũng đã cầm huyết được thiếu nữ. Nàng đứng im lìm như một pho tượng đá, không lay động.

Người Mặt Sắt ung dung bước đến trước mặt thiếu nữ, hai tay khoanh trước ngực, mỉm cười nói:

— Nàng đã chịu thua tôi rồi phải không? Vậy tôi yêu cầu nàng một việc nếu được vậy, tôi sẽ mở huyết cho nàng được tự do. Tôi không bao giờ muốn sát hại một người thiếu nữ nào có tài như nàng.

Nói đến đây, người Mặt Sắt khẽ gõ nhẹ hai ngón tay lên vai của thiếu nữ tức thì nàng chợt quay được và nói chuyện được.

Nàng đã nhận ra người Mặt Sắt quả là người anh hùng quảng đại, nên nàng vội đáp một cách tự nhiên thân phục:

— Nghĩa sĩ quả là bậc tài giỏi hiếm có trong đời. Thiếp đến đây là vì chung một lý tưởng với nghĩa sĩ. Thiếp đến đây định giết một tên tham quan ô lại; để trừ tệ đoan cho xã hội. Nào ngờ thiếp mắc mưu của nghĩa sĩ. Đến đời nghĩa sĩ tranh công mà thiếp không làm gì được.

— Tên nàng là chi? Nàng ở đâu, thuộc môn phái nào?

— Về lý lịch của thiếp, xin nghĩa sĩ chờ nên hỏi đến vì thiếp muốn đấu tông tích. Nghĩa sĩ chỉ nên biết giữa thiếp và nguyên Tổng Trấn Ngô chấn Giang có bà con với nhau.

Người Mặt Sắt sững sờ nhìn thiếu nữ.

— Tổng trấn là gì của cô nương?

— Tại sao nghĩa sĩ lại hỏi tiếp làm gì từ từ như vậy? Thiếp không muốn hài rõ lý lịch cũng như nghĩa sĩ đã mang cái mặt sắt vô tri kia, có bao giờ nghĩa sĩ muốn cho ai biết tên tuổi họ hàng không? Thiếp cũng muốn như thế đó.

— Nàng nói khéo lắm, tôi cũng chẳng nên tò mò làm gì? Cũng như tôi, chẳng bao giờ tôi muốn ai biết được tôi là ai. Vậy cô cũng cứ gọi tôi là người mặt sắt.

Thiếu nữ cướp lời của người mặt sắt; nói tiếp theo:

— Và chính nghĩa sĩ đã gây ra nhiều vụ án đẫm máu, hầu hết là tham quan ô lại bị hạ sát, đồng thời nghĩa sĩ đang bị truy nã ráo riết. Nhưng dân chúng đều ca ngợi che chở hành tẩu của nghĩa sĩ!

Người Mặt sắt khẽ gật đầu:

— Cô rất rành rẽ về tôi đó. Thôi, tôi xin chào cô. Cô nên về phòng nghỉ cho khỏe. Tôi thì bạn còn phải nối tiếp vài công việc nữa.

Dứt lời, người Mặt Sắt cũng không đợi thiếu nữ đáp, liền tung mình nhảy vọt lên một ngọn cây thấp sát bờ tường rồi chuyển lẩn sang nóc đình của nguyên tổng trấn Ngô chấn Giang mất dạng.

Thiếu nữ đứng ngẩn ngơ nhìn theo bóng người hiệp sĩ. Nàng vụt cũng tung mình theo hướng đi của người Mặt Sắt.

oOo

Sau khi từ giả thiếu nữ, người Mặt Sắt quay trở lại căn nhà của kẻ vừa bị chàng cắt đầu là Tô hương Kỳ.

Căn nhà ấy là nhà khách của nguyên Tổng trấn Ngô Chấn Giang.

Chính Ngô Chấn Giang phải tiếp đãi Tô hương Kỳ và lũ bộ hạ tại nhà vì Tô hương Kỳ là tên tay sai đắc lực của triều đình nhà Tần. Nếu không tiếp Tô hương Kỳ thì Ngô Chấn Giang sợ vị quan ác ôn này kiểm chuyện báo oán mình. Thành ra Ngô Chấn Giang phải tiếp xúc với đồng bọn Tô hương Kỳ tại nhà riêng. Chẳng may cho ý, người Mặt Sắt đã đến mượn cái đầu y đem đi mà lũ bộ hạ vẫn không hay biết gì ráo. Và khi ấy, chúng vẫn cười nói trưng giốn tử mô ở phòng cạnh bên đó.

Trở lại nhà Ngô Chấn Giang, ngụ ý của người Mặt Sắt là đề tặn diệt cả lũ tay chân bộ hạ của Tô Hương Kỳ.

Người Mặt Sắt đang ngồi trên một nóc nhà bên cạnh đề nhìn xéo sang một cửa sổ nhà khách của dinh nguyên Tổng Trấn Ngô Chấn Giang hãy còn đốt đèn sáng rực và tiếng cười đùa ồn ào.

Người Mặt Sắt nhìn kỹ thấy một bọn người đang dự tiệc, chén đĩa ngồn ngồn.

Chợt có tiếng nói to ở trong đó vọng ra:

— Tại sao hôm nay quan Khâm sai của chúng mình lại đi ngủ sớm quá, không đòi hỏi gái đẹp với nguyên Tổng Trấn Ngô Chấn Giang?

Có tiếng đáp gắt gỏng:

— Bộ mấy say dữ lắm rồi phải không mà ăn nói lớn lối vô lễ không sợ bị mất đầu sao? Quan Khâm sai Tô Hương Kỳ mà nghe được thì chết cả lũ. Có ngậm miệng lại không thì nói.

Người Mặt Sắt cười khè nói lầm bầm:

— Thăng Tô Hương Kỳ chủ chúng bây đã mất đầu rồi còn đầu mà bấy sợ uy quyền của nó lắm vậy! Tội cho lũ cho mất chủ mà không hay biết gì ráo. Rồi đây sẽ đến lượt bọn bây đầu bay đầu như thăng Tô Hương Kỳ này.

Nói xong, người Mặt Sắt vỗ vỗ lên chiếc má nặng thịt của chiếc đầu lâu Tô Hương Kỳ đang đeo bên sườn nói đùa:

— Cùng rán mở mắt nhìn xem cái chết của lũ bộ hạ cứng nhé.

Nói xong, người Mặt Sắt toan nhảy vào chém lũ tay sai của Tô Hương Kỳ cho chết hết đề còn phải đi khỏi đây. Nhưng ngay khi đó, người Mặt Sắt chợt nghe mấy tên bộ hạ của Tô Hương Kỳ to tiếng hỏi người nhà của Ngô Chấn Giang về người Mặt Sắt đang bị triều đình cho tập nã gắt mà sao đến hôm nay vẫn chưa trừ khử được, có thường hay xuất hiện nơi đây không?

Nghe câu hỏi của khách, mấy tên người nhà của quan Tổng Trấn Ngô Chấn Giang đều tỏ vẻ sợ hãi chặn câu nói của khách và cho biết hiện giờ người Mặt Sắt đang hoạt động mạnh ở vùng này.

Nơi nào có bóng dáng người Mặt Sắt tới là nơi đó có thầy ma của phường tham quan ở lại chết mất đầu. Đáng sợ lắm. Sợ đến nỗi không dám gọi ngay tên của người Mặt Sắt. Cho đến các quan to quan bé ở vùng này cũng sợ sệt vô tả.

Hai tên bộ hạ của Tô Hương Kỳ nghe nói có vẻ coi thường nhìn nhau cười sặc sụa ra ý xem thường tên người Mặt Sắt.

Trong lúc ấy, chợt một tên quân canh nhìn về phía cửa sổ đưa tay chỉ ra ngoài rồi rú lên:

— Trời ơi! Ông Mặt Sắt xuất hiện. Tôi đã nói các người đừng xúc phạm đến ông ấy. Phen này chết hết.

Rồi tên ấy ngã ra chết giắc!

Tất cả mọi người trong bàn tiệc đều nhút loat nhìn ra cửa sổ, theo tay của một tên lính gác chỉ, thì tất cả đều xanh mặt vì thấy trên bức tường nhà bên một bóng người mang chiếc mặt nạ sắt hiện ra dưới bóng trăng khuya rọi chệch từ nóc đình sang đó từ lúc nào. Mà vô tình người Mặt Sắt không hay biết gì, nên cả bọn người trong bàn tiệc phải một phen khiếp đảm vô cùng.

Ngưu Đầu, một tên chỉ huy phòng vệ của Tô hương Kỳ trợn mắt hét lên:

— Các người khiếp nhuợc đến như thế lặn à? Chỉ mới thấy cái bóng của người Mặt Sắt mà các người đã gần té, ruột gan đều lên cổ, sợ mất vía như vậy sao? Hôm nay thắng mặt sắt gặp ta thì nó phải tán mạng. Nào bọn bây đâu phải vây bắt nó với ta.

Chưa nói hết lời, Ngưu Đầu bị một mũi phi tiêu trúng ngay vào giữa miệng gây mấy cái răng, té ngồi xuống gạch giữa phòng, máu miệng chan hòa.

Vào Vào hai mũi phi tiêu liên tiếp lại nối nhau bay xuống ngay vào mắt Ngưu Đầu.

Cũng may cho tên này còn đủ bình tĩnh để đưa đoản đao lên gạt bắn hai mũi phi tiêu qua bên xong, nấn la hoảng lên thất thanh:

— Bắn trả thằng Mặt Sắt kẻo nó giết chết tao.

Người Mặt Sắt đang ngồi rình trên nóc đình giật mình không hiểu ai ở phía trước đã ném phi tiêu qua cửa sổ vào bàn tiệc. Thật lạ lùng và bất ngờ.

Người Mặt Sắt đã biết bọn người ở trong phòng tiệc đã nhìn thấy mình, lật đặt xuất hiện không kịp đề ý đèn kẻ bí mật đã ném phi tiêu vừa rồi. Cả trong phòng tiệc bên dưới càng nhốn nhao hơn.

Tiếng kêu la sợ sệt vang dậy hòa với tiếng hò hét của lũ quan quân của Tô hương Kỳ.

Trong lúc hỗn độn ấy, người Mặt Sắt ném luôn cái đầu lâu của Tô hương Kỳ xuống giữa bàn tiệc đánh rầm, quất lớn:

— Đó, hãy nhận cái đầu lâu của thằng chủ soái của bọn bây đi. Đưa nào muốn được ta lấy đầu như thế hãy lên tiếng xưng danh coi?

Gia tướng của Tô hương Kỳ trông thấy thủ cấp của chủ mình thì hồn bất phụ thê. Nhút là gia trưởng của nguyên tổng trấn Ngô chấn Giang run lên miệng ú ớ chẳng ra lời.

Tiếng quát tháo, tiếng kêu thét vì sợ hãi đều giảm. Trong khi đó, người Mặt Sắt lẹ làng chườn qua cửa sổ nhảy vút vào phòng, đứng giữa bàn tiệc, khoanh tay trước ngực, cười vang. Tiếng cười tọ chuông ngân khiến người nghe phải rụng rời khiếp đảm thêm hơn.

Tuy thế, Ngưu Đầu cũng thu hết can đảm phóng lên mặt bàn dùng hai lưỡi búa sở trường chém xuống đầu người Mặt Sắt một lượt.

Thần nhiên, người Mặt Sắt đưa đôi cánh tay cứng tọ gang thép lên, gạt hai lưỡi búa văng vào tường. Ngưu Đầu bị sức gạt quá mạnh của người Mặt Sắt phải nhào đầu xuống gạch.

Người Mặt Sắt vẫn đứng yên cười lớn hơn.

Vương Mao, một tên phó tướng của Ngưu Đầu thấy bạn bị thương nóng ruột bậm môi lấy hết can đảm múa đôi trái chùy to lớn phóng lên bàn đập bắt kẻ người Mặt Sắt.

Người Mặt Sắt đưa hai tay ra đón hai trái chùy một cách nhẹ nhàng như đùa trẻ chụp hai cái bong bóng. Vương Mao bật văng lên cao và rớt xuống học máu nằm lẩn lộn đầy chết. Xương ngực của y đập nát!

Ngưu Đầu mím môi, găm hận hét lên tọ thú dữ. Rồi y xông tới đá vào sườn người Mặt Sắt hy vọng hạ người Mặt Sắt một cách bất ngờ.

Người Mặt Sắt không chậm một giây, liền ngồi xuống vung luôn đôi tay sắt ra gạt mạnh vào hai chân của Ngưu Đầu.

Cái gạt quá mạnh làm cho Ngưu Đầu ngã lộn nhào xuống gạch.

Người Mặt Sắt mất thăng bằng cũng ngã theo nhưng trụ bộ đứng vững lại ngay.

Liền ngay khi đó, Ngưu Đầu dùng tàn lực cướp cây đao trên tay một tên lính xông vào chém người Mặt Sắt loạ dả.

Người Mặt Sắt vội nhảy ra xa đá hất chiếc bàn rượu bật tung vào mặt Ngưu Đầu và lũ lính của y.

Thầy trò Ngưu Đầu bị đập mặt u đầu vì chiếc bàn, phải tháo lui vào tận vách tường.

Ngưu Đầu trong lúc quỳnh quáng chụp ngay hai cái đĩa lớn lia vút vào mặt người Mặt Sắt.

Chẳng hề lưỡng cố trong lúc bất thần, người Mặt Sắt đưa tay ra gạt phăng hai chiếc đĩa rơi bẽ loảng xoảng. Rồi nhảy chồm tới dùng chân đá hocks vào ngực Ngưu Đầu ngã ngửa.

Người Mặt Sắt dè ngang một chân lên ngực Ngưu Đầu, quát tháo:

— Đứa nào xông vào, tao sẽ dậm lũng ngực thẳng Ngưu Đầu ngay.

Nhưng bọn lính cũng cú tràn vào định đâm chém người Mặt Sắt.

Câu tiết về sự hăng máu của lũ lính say rượu, người Mặt Sắt quơ ngay cái đòn bằng đá cầm thạch đánh thành một vòng tròn.

Bọn lính đứa bị bẻ đầu, đứa bị gày cổ ngã nhào chổng chắt lên nhau. Máu óc phọt ra lênh láng.

Ngưu Đầu rụng rời nằm nhảm nghiêng mắt lại chờ chết.

Bỗng đâu một cô gái võ trang từ bên ngoài nhảy vào, tay cầm thanh kiếm có tia sáng phản chiếu ánh đèn lấp lánh.

Người Mặt Sắt nhận ra ngay cô gái ấy là trưởng nữ của nguyên tông trấn Ngô chấn Giang.

Đang ở trong buồng riêng, chợt nàng nghe có tiếng hò reo và tiếng binh khí khua động, liền xách võ khí cất mình ra cửa sổ, đến phòng tiếp, nơi đang diễn ra cuộc chém giết.

Nàng nhìn thấy người Mặt Sắt giết chết mấy viên tướng của Tô hương Kỳ. Nàng thốt nhiên nổi giận quá chừng vì nàng nghĩ người Mặt Sắt đã hành động như thế để gieo họa cho cha nàng là Ngô chấn Giang. Triều đình vua Tần sẽ buộc tội cha nàng đã âm mưu ám hại cả đoàn kinh lý của quan Khâm sai Tô hương Kỳ một cách thâm hiểm như thế kia.

Người Mặt Sắt hành động công khai như chỗ không người thì triều đình có thể cho rằng cha nàng âm mưu để cho người Mặt Sắt tác oai mà chẳng thêm can thiệp.

Lúc ấy, Ngưu Đầu đã thoát khỏi chân của người Mặt Sắt vội kêu lớn lên:

— Kia, Ngô Thiên Nga tiểu thư, mau tiếp chúng tôi mà bắt sống cho được người Mặt Sắt, vì y đã giết chết quan khâm sai Tô Hương-Kỳ quăng thủ cấp vào đây, lại giết hết nấy tướng hộ vệ của quan Khâm Sai nữa.

Ngô Thiên Nga, chính thiếu nữ nổi giận thêm, hét lên:

— Người Mặt Sắt, trước ta tưởng con người hiệp sĩ trước khi hành động gì đều xét theo lý trí. Biết hại cho ai. Nào ngờ đâu mi chỉ là một tên hiếu sát, khát máu đã hồ đồ giết quan tướng của triều đình ngay dinh của cha ta như vậy. Có phải người định đem đồ trút tai họa vào gia đình này phải không?

Người Mặt Sắt đáp:

— Cô nương chớ nóng giận như vậy trông nó mất cái vẻ kiều diễm đi. Hơn nữa lời nói thô lỗ xuất phát tại miệng một người con gái xinh đẹp như cô làm mất thanh bai ường quá. Cô nói tôi là con nhà thiếu suy nghĩ trước khi hành động ư? Như thế chính cô thiếu suy nghĩ trước câu vừa rồi chớ không phải tôi. Thật ra, trước khi giết một tên bộ hạ nào của Tần Thủy Hoàng tôi đều điều tra thật kỹ rồi mới xuống tay, sau nhiều lần khuyên lơn kẻ lạc đường nên sửa sai. Tôi đã biết rõ cũng như dân chúng tỉnh Thiểm Tây này đều biết tên Khâm Sai Tô Hương Kỳ là một tên sâu dân một nước, ý phe cánh đông mà hiệp người địa phương và hối mại quyền thế.

Hắn đã làm cho dân ta thần không ít. Tôi đã bao lần cảnh cáo hắn mà hắn vẫn điềm nhiên còn trở lại hành động hung bạo hơn. Y treo cổ hết những kẻ vì đau yếu không làm nổi ở Vạn Lý Trường Thành. Y lòng bắt học trò đem về giao cho thừa tướng Lý Tứ đem chôn sống vì bọn học trò chỉ trích cách cai trị hà khắc của Tần Thủy Hoàng. Y và Lý Tứ vâng lệnh tên Vua bạc ác gom tất cả sách vở đạo lý đem đốt sạch. Chỉ chừa lại sách bói, dâm ô đầu độc tinh thần dân chúng để dễ trị. Vì thế, hắn phải chết trong đêm nay như nàng đã thấy đó.

Ngô Thiên Nga cau mày:

— Dành rồi, tên Tô Hươu Kỳ như thế đó. Nhưng tại sao người giết hắn ngay trong nhà cha tôi? Có phải người muốn cho Tần Thủy Hoàng giết cha tôi vì lầm là cha tôi có thông đồng với người phải không? Thật là ác ý sâu độc. Mà cha tôi đã làm gì nên tội?

— Quả thật tôi không có dụng ý như thế đâu.

Ngô Thiên Nga khoác tay lia lịa:

— Đừng nói gì hơn nữa, hãy chuẩn bị đánh với ta.

Nói xong, Ngô Thiên Nga múa võ tiến đánh. Người Mặt Sắt trở vào vòng chiến với sự dè dặt hết sức. Vì hiệp sĩ dư biết tài nghệ của Ngô Thiên Nga trước đây khá cao, lần ấy cách đây không lâu, Thiên Nga và người Mặt Sắt gặp nhau trong một cuộc tỷ thí võ đài vào một dịp lễ.

Lần ấy cuộc so tài bất phân thắng bại nhưng người Mặt Sắt vẫn nhớ tài nghệ của cô gái. Bây giờ gặp lại nàng phải đề phòng là lẽ tự nhiên.

Ngô Thiên Nga sử dụng đôi gậy sắt đầu nhọn có ngạnh, mỗi cây dài độ hơn thước, to không hơn cườm tay nhưng người sử dụng đôi gậy sắt làm thường ấy một cách tuyệt vời, bao bọc chung quanh nàng kín đáo tựa tường đồng vách sắt, khiến cho thanh gươm của người Mặt Sắt không tài nào thao túng được. Nhưng thanh gươm của người Mặt Sắt có một thứ ánh sáng chói lòa tự nhiên của nó khiến kẻ nào bị chiếu vào mắt ắt không còn thấy được rõ nữa, đâm ra chậm chạp lúng lúng. Do thế, phần thắng phải về người Mặt Sắt.

Cuộc đấu của người Mặt Sắt và Ngô Thiên Nga đã bắt đầu.

Một người cử động cặp gậy sắt như loan bay, phụng múa.

Một người đảo lộn cây gươm biến ảo tựa rồng lộn, hồ vờn. Thật là kỳ phùng địch thủ, đồng sức đồng tài. Thật là xứng lứa vừa đôi.

Thanh gươm và cặp gậy sắt chạm nhau phát ra một âm thanh rộn người.

Người ta cảm giác hai món vũ khí ấy có thể gãy bể. Nhưng cả hai báu vật đều không hề hấn gì.

Cả hai đều muốn áp đảo cho được nhau, nên lại càng phải trở tài. Cuộc đấu càng hào hứng càng làm cho bao nhiêu kẻ đứng ngoài nhìn, chép miệng khen thầm cả hai người.

Đánh càng lâu, mọi người nhận thấy Ngô Thiên Nga kém sức và chậm chạp hẳn vì thứ ánh sáng lợi hại ở thanh gươm của người Mặt Sắt chiếu ra.

Còn người Mặt Sắt thì như được phấn khởi, đánh thật hăng; tấn công càng ráo riết cô gái đẹp con quan. Người Mặt Sắt không hề Thiên Nga lợi tay đến một giây. Lần này, Thiên Nga mới nhận thấy người Mặt Sắt càng đánh càng dẻo dai, càng xuất sắc. Nàng thêm khâm phục chàng hiệp sĩ và bắt đầu hơi lo âu.

Ngay khi đó, có tiếng reo hò của quân sĩ canh gác nơi đây quanh dinh, và tiếng thúc thúc quân lính vây bắt người Mặt Sắt vang dậy.

Nguyên tông trấn Ngô Chấn Giang dẫn quân lính chạy đến hét lớn:

— Phải bắt cho được thằng Mặt Sắt kéo cha con ta phải đi lụy vì cái chết của quan Khâm sai và các hộ vệ do con.

Được lời cha khuyến khích, Ngô Thiên Nga thấy hăng say đỡ mệt cổ sức phản công quyết liệt. Nhưng người Mặt Sắt đã đánh bại Ngô Thiên Nga, khiến nàng không tài nào xáp lại gần người Mặt Sắt được.

Chợt ngoài cửa đình có tiếng pháo nổ ầm ầm rồi quân Triều kéo đến thật đông. Đó là binh lính của quan tổng binh Chu An chỉ huy tại tỉnh Thiểm Tây, vừa được tin báo cho biết có biến cố tại dinh nguyên tổng trấn Ngô Chấn Giang; thì liền dẫn binh sĩ đến tiếp cứu.

Tổng Binh Chu An khi trước ở triều đình là bộ hạ của quan khâm sai Tô Hương Kỳ nhờ ông ta cất nhắc lên làm tổng binh Thiểm Tây.

Chu An vẫn có hiềm khích với nguyên Tổng Trấn Ngô Chấn Giang vì một kẻ trung chánh còn một đảng thì a dua nịnh bợ.

Chính Chu An đã báo cho quan khâm sai Tô Hương Kỳ khi mới kinh lý đến đây, hay rằng nguyên Tổng Trấn Ngô Chấn Giang có nhiều tiền của. Y xúi quan thầy mình đến đòi khao và đòi tiền «nhằm xà». Nhưng Tô Hương Kỳ mới đến ăn uống chưa kịp dở nón gì ra với Ngô Chấn Giang thì đã bị người Mặt Sắt đến mượn mất cái đầu.

Cho nên khi vừa nghe báo có người Mặt Sắt xuất hiện tại dinh quan nguyên Tổng Trấn Ngô Chấn Giang thì Chu An biết ngay là có đại biến, liền dẫn binh đến vây kín các cửa đình thự Tổng Trấn Ngô Chấn Giang. Cùng đi với Chu An, có hai tên vệ sĩ là Thái Tâm Tư, gương mặt của hắn nhọn với đôi mắt long lanh tựa chó sói nên thường được Chu An đặt thêm cho cái tên Diên Cầu. Còn tên thứ hai là Thanh Thề Hà, tên này được Chu An tặng thêm biệt danh Nhỡn Điều vì hắn có một chiếc mũi quặp như mũi két đồng thời đôi mắt hắn nhỏ nhưng tròn xoe luôn luôn đảo lộn trông mắt như mắt chim két.

Nhỡn Điều và Diên Cầu đều có bản lĩnh cao cường; nội công, đả khí, diêm huyết, phi hành đều thông hiểu lại có sức khỏe như trâu.

Chu An cũng là tay võ giỏi gan lì nên mới được Tô Hương Kỳ chọn làm Tổng Binh ở tỉnh này. Y đã dụ được hai tên cướp núi là Diên Cầu và Nhỡn Điều về hộ vệ thì khác nào cạp tinh mọc thêm cánh.

Chu An ở đây đã tỏ ra độc tài ác hiểm vô cùng coi dưới mắt mình chẳng có ai. Nên khi đến nơi, y hét hai tên vệ sĩ ngồi trên cùng mình thót lên nóc đình và chuyển đến phòng khách, nơi đang có cuộc xô xát giữa người Mặt Sắt cùng bọn người của Ngô Thiên Nga.

Vừa trông thấy người Mặt Sắt đang tung hoành chém giết các tướng ngã như chuối bị đốn và đang đánh với Ngô Thiên Nga. Còn nguyên tổng trấn Ngô Chấn Giang thì đứng vòng ngoài với bọn lính nhìn cuộc đấu. Tức thì cả ba đều phóng vào đứng giữa phòng khách ra lệnh cho mọi người phải vào vây bắt cho được người Mặt Sắt. Nhưng không một tên lính nào dám xông vào cả. Chúng run lên bần bật, mắt mở to như bị chiếc mặt sắt của hiệp sĩ thôi miên.

Chu An giận như điên trở tay vào người Mặt Sắt quát lớn:

— Thằng Mặt Sắt có chạy lên trời mới thoát.

Nói xong, hắn múa kiếm nhảy vào chém loạn lên người của người Mặt Sắt.

Người Mặt Sắt bỏ Ngô Thiên Nga quay sang đánh Chu An.

Diên Cầu và Nhỡn Điều cũng múa vũ khí vào tiếp tay với Chu An. Họ vây kín quanh người Mặt Sắt. Lại thêm Ngô Thiên Nga cũng chen vào chém tiếp.

Người Mặt Sắt như con hổ đang bị đàn chó sói quá đông dồn mặt; nghĩ chắc phen này khó mà thoát khỏi hiểm nguy. Nhưng hiệp sĩ vẫn cố giữ bình tĩnh ứng chiến một cách linh động.

Ngay khi đó, bỗng «choeng, choeng» hai mũi phi tiêu từ trên mái nhà gần đó bay xuống.

Đang đánh, Nhỡn Điều và Diên Cầu chợt trông thấy ám khí bay tới cù, cả hai hét hồn đưa vũ khí lên gạt mạnh hai mũi phi tiêu ra ngoài.

Tiếp theo, mũi phi tiêu thứ ba bay xuống ngay chỗ Diên Cầu. Cũng may, Diên Cầu thụp đầu xuống tránh khỏi, khiến mọi người giật mình nhìn lên thấy một bóng đen đang đứng sừng sững trên mái nhà tựa bóng ma quỷ vừa xuất hiện.

Ngô Thiên Nga tung mình lên thấy bóng đen ấy là một người bịt mặt vận toàn đen thì liền phóng tới múa gậy sắt đập liên. Bóng đen tiếp đón kẻ vừa tấn công mình một cách hòa hoãn xem thường.

Người Mặt Sắt biết có người đến tiếp ứng nên tinh thần trở lại hăng hái và sức mạnh đột nhiên phục hồi, tâm hồn thư thái như vừa mới bắt đầu cuộc đấu.

Hiệp sĩ múa gươm vu vu như chỗ không người.

Chu An, Điện Cầu, Nhớn Điều cũng cố hết sức vây đánh mong hạ cho được người Mặt Sắt.

Trong khi hỗn đấu, người Mặt Sắt giả dò dẫm muốn ngã.

Chu An tưởng người Mặt Sắt đã bị thương, liền tiến sát vào chém, tưởng là nhát chém ấy có thể làm đứt hai thân xác của người Mặt Sắt ra.

Chẳng ngờ Chu An vừa nhảy sát vào, người Mặt Sắt đã chồm dậy mau như cắt, miệng liết văng, đưa gươm hai ngược vào lưỡi gươm của Chu An gây làm đôi.

Chu An tan vĩa bay hồn vì thế chém bất ngờ ấy. Trong khi Chu An còn đang hoang mang, người Mặt Sắt giắt ngay lưỡi gươm vào vò đeo bên sườn, đoạn đưa đôi tay cứng rợn sắt thép ra túm cổ và họng của Chu An đưa y cao lên khỏi đầu làm khiến đỡ gạt vũ khí của Điện Cầu và Nhớn Điều khiến cả hai tức thì dừng đánh ngay vì sợ chém trúng chủ mình.

Người Mặt Sắt cười lên sần sặc sau chiếc mặt sắt, nói:

— Chúng bây hãy lui ra. Nếu không tao liệng chết thẳng nầy tức thì.

Chu An bị người Mặt Sắt bóp vào cổ và sườn đau quá kêu lên:

— Ôi đau quá, xin tráng sĩ nới tay cho. Nào chúng bây hãy lui ra, để cho ta được sống!

Điện Cầu và Nhớn Điều thấy thế tức muốn bề lòng ngược nhưng bảo nhau lui ra ngay vì sợ « quan thầy » của mình chết.

Quan tổng trấn Ngô Chấn Giang cũng đứng mà nhìn không dám đốc xuất binh lính lấy một lời.

Người Mặt Sắt bóp mạnh hai tay khiến Chu An kêu lên một tiếng đau thương rồi tắt lịm đi. Trong khi người Mặt Sắt vẫn giữ xác của y trên tay lùi về cửa sổ. Đoạn tung cái xác của Chu An vào Điện Cầu và Nhớn Điều. Cả hai đều đưa hai tay ra hứng cái xác của Chu An.

Thừa lúc đó, người Mặt Sắt nhào trái lên bệ cửa sổ và phóng mình lên nóc dinh nhẹ nhàng tựa một cái bóng.

Chu An đã gãy xương cổ vì người Mặt Sắt bóp quá mạnh.

Nhìn thấy kẻ chủ chốt của mình đã chết rồi, Điện Cầu và Nhớn Điều dùng dùng nỗi giận liền đặt xác Chu An xuống rồi cầm vũ khí phóng theo người Mặt Sắt.

Cả ba người lại đụng độ nhau rất hăng hái. Lúc ấy, cũng gần đó, Ngô Thiên Nga đang hỗn đấu với người Bật Mặt. Đường kiếm của người Bật Mặt rất lợi hại, nên xung đột đã lâu mà không phân thắng bại. Nhưng bỗng nhiên người Bật Mặt bỏ chạy.

Không hiểu đó là mưu của đối phương, Ngô Thiên Nga đuổi theo ngay với Mã Đầu một tên cận vệ của Chu An.

Bất ngờ, người Bật Mặt quay lại chém một nhát vào mặt nàng, khiến nàng hoảng hốt vừa đưa gậy sắt lên đỡ vừa lùi lại tránh thì đúng lúc tên Mã Đầu vô ý phóng tới sát người Bật Mặt đưa thẳng cây dao ngắn lên chém mạnh.

Keng! Lưỡi dao của Mã Đầu bị gươm của người Bật Mặt tiện đứt làm hai đoạn văng đi thật xa.

Mất vũ khí, tay bị tê liệt vì bị dội, tên Mã Đầu quay lưng định bỏ chạy. Người Bật Mặt không chậm một phút, dùng ngay thế « Mạnh Hồ cầm Dương » nhảy xô theo như con cọp đói vồ mồi, một tay chụp lấy cổ Mã Đầu kéo giật lại sau và kẹp lấy ngang người của Mã Đầu vào nách thật mạnh.

Mã Đầu đau đớn giãy tẽ tẽ không kêu lên được một tiếng nào.

Còn một tay rảnh, người Bật Mặt cầm bảo kiếm múa vun vút che đỡ vì Ngô Thiên Nga vừa xông vào toan tháo gỡ cho Mã Đầu đang quần quai đau đớn trong nách của người Bật Mặt.

Hai bên hỗn đấu kịch liệt.

Gần đó, người Mặt Sắt vẫn đang đánh với Nhữn Điều và Diện Cầu.

Người Mặt Sắt như không muốn đánh nữa để thoát đi khỏi đây nhưng cả hai tên bộ hạ của Chu An cứ bám sát vì thù « quan thầy » của chúng đã bị chết một cách thê thảm và nhục nhã bởi tay người hiệp sĩ Mặt Sắt.

Bên này, người Bật Mặt cũng thấy vướng vít hơi cần gây sát lợi hại của Ngô Thiên Nga. Và lại người Bật Mặt chỉ xử dụng được một tay. Còn tay kia bận kẹp tên Mã Đầu.

Ngô Thiên Nga thấy thế càng tấn công không ngừng.

Người Bật Mặt không muốn mình phải sống trong tình trạng bị động, liền lui lại mấy bước, định dùng thân hình của Mã Đầu đưa lên che đỡ bất ngờ lại dẫm lên một miếng ngói mục sụp chân loạng choạng ngã về phía sau.

Không đề mất cơ hội, Ngô Thiên Nga mừng rỡ, cử cặp gậy sắt nhảy tới đánh một lượt xuống đầu người Bật Mặt.

Trong phút lâm nguy này dù người Bật Mặt có tài giỏi đến đâu chẳng nữa, cũng không làm sao chống đỡ nổi sức cặp gậy giáng xuống vừa mau vừa mạnh.

Người Bật Mặt chỉ còn chờ chết.

Từ nay giờ tuy bận chiến đấu với Nhữn Điều và Diện Cầu nhưng lúc nào người Mặt Sắt cũng chú tâm đến cuộc đấu giữa Ngô Thiên Nga và người Bật Mặt cho nên khi vừa thấy người Bật Mặt sụp chân thì người Mặt Sắt vút hét to nhún chân vọt qua khỏi đầu Nhữn Điều và Diện Cầu, dùng thế « Phong Nguyệt tán Vân » sà mình trên mái ngói lặn tới chém vào cặp gậy sắt của Ngô Thiên Nga bật đi và thanh gươm cũng dội lại.

Lợi dụng lúc Ngô Thiên Nga chưa lấy lại đà, người Mặt Sắt bảo người Bật Mặt cùng nhảy vọt qua nóc nhà khác trước mặt.

Người Mặt Sắt nói với lại:

— Bọn tôi là nghĩa sĩ chỉ biết sống theo lẽ công bằng, trừ gian diệt nịnh bảo an cho dân chúng. Tại sao các người không thông cảm mà cứ theo bám đánh với chúng tôi như vậy?

Ngô Thiên Nga đáp theo bằng một giọng sắc tức bực:

— Thôi đi, nghĩa sĩ gì thứ các người chớ? Nghĩa sĩ mà giết quan của triều đình ngay trong nhà của kẻ khạc đê vu vạ.

Người Bật Mặt đáp:

— Nàng chớ nghĩ lắm, chúng tôi làm việc nghĩa thì có khi nào lại định gieo họa cho kẻ khác bao giờ. Nếu triều đình nhà Tần có buộc tội cho nàng và nguyên Tòng Trần Ngô Chấn Giang thì chúng tôi sẽ ra biện hộ và nhận tất cả hành động của chúng tôi. Chúng tôi có cách bào chữa đúng theo nguyên tắc hợp lý nghĩa là nếu vua Tần không nghe thì chúng tôi có vũ lực khiến vua Tần phải nghe. Hẳn cô vẫn đã biết vài lần người Mặt Sắt vào tận nơi vàng của vua Tần để cảnh cáo hành vi quá tàn bạo của vua đối với nhân dân. Nhứt là chế độ hà khắc xây dựng Vạn Lý Trường Thành. Vua Tần tuy ngoan cố tự kiêu nhưng cũng phải thất vía kinh tâm giảm bớt phần nào sự hà khắc. Hơn nữa, chính vua Tần đã có lần nhìn nhận hành động của người Mặt Sắt là hành động của một hiệp sĩ, ích nước lợi dân. Do vậy, người Mặt Sắt mới không đến triều nội vấn tội vua Tần mà chỉ đi tìm bọn sâu dân một nước tay sai của vua Tần để tía lần mà thôi. Hẳn cô nương và các người kia cũng biết như thế phải không.

Người Bật Mặt nói xong thì người Mặt Sắt cũng đưa tay điểm mặt Nhữn Điều và Diện Cầu, nói:

— Tài ba như hai người cơ sao không đóng góp vào sự ích nước lợi dân mà lại đi phò tên gian thần sủng nịnh Tô Hươu Kỳ. Một tên bóc lột dân hời mại quyền thế.

Nhơn Điều và Diện Cầu tức lộn ruột hè nhau xông vào vây đánh người Mặt Sắt.

Liền đó, người Mặt Sắt và người Bịt Mặt đã nhảy sang nóc nhà khác. Rồi, người Bịt Mặt liệng Mã Đầu xuống nóc nhà, không ngờ hắn đã bị đập xương sườn chết đã từ lâu rồi.

oOo

Người Mặt Sắt và người Bịt Mặt đã tách xa nhà nguyên tổng trấn Ngô chấn Giang.

Họ dừng lại ở một bìa rừng vắng để nghỉ xả hơi.

Người Bịt Mặt tháo chiếc khăn trắng mỏng che mặt xuống, hỏi:

— Hiệp sĩ không nhân ra thiếp à? Chính thiếp là người đã bị hiệp sĩ lừa để ra tay giết trước lão khâm sai Tô Hương Kỳ đây.

Người Mặt Sắt nhìn kỹ người Bịt Mặt, cười đáp:

— Kìa cô nương, tôi không ngờ là cô nương vì cô nương cải trang giỏi quá. Tại sao cô nương lại bịt mặt?

— Thì cũng như hiệp sĩ vậy. Thiếp chỉ ngửa bọng tay chân của Tần Thủy Hoàng trả thù.

— Và tôi đoán cô nương muốn đầu mặt luôn với nguyên tổng trấn Ngô chấn Giang nữa. Có phải vậy không?

— Quả như lời đã tự nhận với hiệp sĩ lúc mới quen nhau. Thiếp là người trong họ của tổng trấn Ngô chấn Giang. Thiếp không muốn xưng danh tánh ra vì sợ bị lộ hành tung của thiếp. Nhưng hiệp sĩ đã biết rõ thiếp, thiếp xin hân hạnh được biết mặt thật của hiệp sĩ; người mà thiếp hằng hâm mộ và cũng là người ơn của thiếp nữa; đề mong có ngày đến ơn đáp nghĩa...

Giọng nói của người con gái càng nói càng tha thiết âm dịu vô cùng.

Người Mặt Sắt cười, nói gọn:

— Chưa phải lúc cô nương à. Hành tung tôi và mặt thật của tôi cần phải giấu kín lâu vì cái triều đại này còn nhiều bất công, lắm kẻ gian ác nịnh thần. Lại thêm vua Tần Thủy Hoàng càng về già càng háo thắng lo củng cố ngôi vàng sự nghiệp; qui tụ toàn những tên lưu manh giỏi nịnh, giỏi mưu si bày cho vua lắm chuyện quái oăm vô cùng: bỏ triều đình cho lũ cận thần phần đông gian ý, đục khoét của công, đề cùng thừa tướng Lý Tư, lao hoạn quan Triệu Cao kéo nhau đi tìm linh đơn, tìm luyện thuốc trường sanh bất tử. Cũng may, Tần Thủy Hoàng còn có tướng trung Mộng Diêm và con lớn là Phù Tô trấn giữ Vạn Lý Trường Thành. Lũ nịnh thần còn sợ chút ít, nếu không chúng có thể chiếm ngôi tước vị Tần Thủy Hoàng từ lâu rồi. Nhút là Lý Tư và Triệu Cao, tuy ngoài mặt thì vâng vâng dạ dạ, chớ trong lòng thì họ đang chất chứa mưu sâu hiểm độc chờ có dịp là hạ bệ Tần Thủy Hoàng. Vậy mà Tần Thủy Hoàng bị thuốc trường sanh ám ảnh nên mù quáng chẳng nhìn thấy âm mưu âm thầm của bè cánh gian thần Lý Tư, Triệu Cao. Như mới đây, Lý Tư đã khéo tâu rồi cách nào mà Tần Thủy Hoàng đã nghe theo tống cổ tướng tài Mộng Diêm và thái tử Phù Tô khỏi triều đình đưa đi trấn nơi ải xa xôi giáp với Vạn Lý Trường Thành. Hai tên này bất mãn đã không còn hết tình phục vụ cho Tần Thủy Hoàng nữa. Vì thế, giặc Hung Nô đã bắt đầu tấn công mạnh trở lại vùng biên thùy; giết dân lành, đốt nhà cửa vô số. Có lẽ đây là điềm báo trước tới hồi nhà Tần mạc vận rồi. Rất tiếc tôi tài hèn sức mọn đâu đủ năng lực trừ tham quan tía bỏ dứt những âm mưu sâu hiểm của chúng.

Cô gái tức người Bịt Mặt ngăn lời người Mặt Sắt lại:

— Sức của hiệp sĩ đủ để thi hành những chuyện nhỏ bản lề của một triều đại quá khắc khe độc ác của Tần thủy Hoàng mà thôi. Chớ làm sao can thiệp sâu vào nội tình của chúng mà mong chống đỡ cứu vớt cho vua Tần.

Người Mặt Sắt đáp lại:

— Quả đúng như vậy đó nhưng tôi hy vọng kết nạp được nhiều người cùng chí hướng, lập thành một toán nghĩa sĩ đi sâu vào nội tình của triều đình vua Tần để thu dọn rửa tẩy những nhơ nhớp phân đông do lũ quan sủng nịnh đã hối mại quyền thế toan phế vua, giết dân lành. Nhưng những người cùng chí hướng mà tôi ao ước chưa được là bao.

Cô gái nhìn ngay đôi mắt long lanh của người Mặt Sắt nói:

— Tôi chắc rằng ước nguyện của hiệp sĩ sẽ thành với số người bất khuất hành vi bất nhân của triều đại Tần thủy Hoàng. Chẳng qua chưa có một phong trào khơi động lòng bùng bột của số đông người ấy đó thôi.

Người Mặt Sắt chớp mắt cười to, nói:

— Trong số người mà cô nương vừa nói đó tôi chắc có cô. Tôi hy vọng cô nương phụ lực với tôi để thúc đẩy.

Cô gái gật đầu đáp hút câu nói của người Mặt Sắt chưa dứt:

— Vâng. Thiếp luôn luôn sẵn sàng nhưng chỉ e rằng tài hèn sức kén chả làm ra trò trống gì hết.

Đột nhiên, người Mặt Sắt như có chuyện gì gấp lắm, vội nói mau:

— À tôi cần phải từ giả cô nương ngay. Không thể chần chờ được. Thôi chào tạm biệt cô nương.

Dứt lời, người Mặt Sắt gật đầu chào thiếu nữ và trong chớp mắt con người bí mật đã biến mất dạng trong rừng sương trắng lạnh.

Người hiệp nữ như luyện tiệp người hiệp sĩ tài ba ăn nói lưu loát có duyên; đứng ngẩn ngơ nhìn theo hút bóng.

Nàng đứng tần ngần hồi lâu như suy nghĩ điều gì đoạn mới bỏ đi về dinh của nguyên tổng trấn Ngô chấn Giang.

Dinh quan tổng trấn Ngô chấn Giang, khi người Mặt Sắt và người Bí Mật bỏ đi sau một lúc quấy nhiễu để lại gian nhà khách bị sập đổ tan hoang và xác chết nằm lổng chổng nhuộm thắm máu.

Tổng trấn Ngô chấn Giang lo ngại bàn với con gái là Ngô Thiên Nga liệu định việc này ra sao vì chỉ có một đêm mà xảy ra bao nhiêu án mạng trong nhà. Những kẻ bị giết chết đều là những đại thần và tướng tá của triều đình.

Ngô Thiên Nga khuyên cha không nên lo, vì việc xảy ra bất ngờ không thể đề phòng kịp, và lại đã có nhiều nhân chứng còn có mặt tại đây. Bây giờ chỉ lo bắt cho được hung phạm người Mặt Sắt là ổn nhất.

Ngô chấn Giang buồn rầu nói:

— Bắt à? Bắt làm sao được con người xuất quỷ nhập thần ấy? Chuyện này thật người Mặt Sắt đã đến giao tại họa cho gia đình chúng ta.

Lúc ấy bỗng Nhữn Điều, Điện Cầu đi tới khiến cha con Ngô Thiên Nga im lặng ngay.

Ngô Thiên Nga sai quân hầu lượm các xác chết đem chôn cất, riêng xác Chu An và Tô Hường Kỳ thì quăng vào một góc rồi đệ đơn tấu về Triều.

Nói tới nàng hiệp nữ cháu của quan tổng trấn Ngô chấn Giang, tức là người Bí Mật, sau khi chia tay người Mặt Sắt, liền bí mật trở về dinh tổng trấn ẩn một nơi.

Hiệp nữ vào dinh quan tổng trấn làm gì? Âm sát ai? Hay định gây một bạo động mới nữa. Điều ấy khó mà đoán được. Có điều rõ ràng về lý lịch của hiệp nữ không ai xa lạ hết, đó là Ngô Yến Vi, người con gái bị nạn do Thần Ma ném ám khí được cạo ruột là Ngũ Lão anh hùng chữa cho khỏi chết do Hứa Ngọc và Trần Lâm đưa về.

Ngô Yến Vi vâng lệnh cậu về nhà bác ruột là Ngô chấn Giang định ám sát quan Khâm sai Tô Hường Kỳ đồng thời dò nơi ở của Thần Ma để hạ con người tối nguy hiểm ấy.

Khi đến thăm Ngô chấn Giang, nàng Ngô Yến Vi tỏ ra là một cô gái rất thông thuộc về võ nghệ, đạo kiếm, thích phiêu lưu mạo hiểm.

Ngô chấn Giang rất yêu mến Ngô yển Vi, đứa cháu mồ côi cha mẹ và lạc loài bấy lâu nay, bây giờ mới tái ngộ.

Ngô thiên Nga cũng rất thân với Ngô yển Vi bởi cùng một chí hướng nói trên.

Từ hôm đến chơi tới nay, Ngô yển Vi chẳng hề rời khỏi dinh một bước.

Đêm hôm xảy ra việc bạo động của người Mặt Sắt, bạo động hạ quan khâm sai Tô hương Kỳ, nàng giả đồ ngủ mê không hề hay biết gì, cho đến sáng nàng vẫn ở miết trong phòng.

Trực nhớ đến đứa cháu, Ngô chấn Giang nói với con gái:

— Con vào phòng riêng của Yến Vi coi, tại sao cha không thấy bóng dáng nó xuất hiện. Coi có phải nó bị gì chẳng?

Ngô thiên Nga vâng lời cha đến ngay phòng Ngô yển Vi kêu cửa hồi lâu, nàng mới mở ra.

— Làm gì ngủ mê dử vậy chị Yến Vi? Chị không hay chuyện gì đã xảy ra trong dinh sao?

Ngô yển Vi đáp tình bơ:

— Đâu hay biết gì đâu. Chuyện gì vậy, em?

— Người Mặt Sắt đã đến đây ám sát quan Khâm sai Tô hương Kỳ. Như vậy, người Mặt Sắt đã gieo tai họa cho gia đình chúng ta. Thêm nữa người Mặt Sắt đã bóp chết quan tổng binh Chu An và giết chết số quân lính triều đình.

Yển Vi ra vẻ kinh ngạc:

— Vậy là nguy thật rồi. Nhưng chị nghe đồn người Mặt Sắt không bao giờ hành động để gieo họa cho ai. Thế mà y hành động dẫm mau trong dinh của bác việc tày trời như vậy sao? Nhưng chị khuyên em chớ có lo vì thế nào người Mặt Sắt cũng ngầm báo cho triều đình biết về hành động của y.

Chợt như sực nhớ chuyện gì lạ, Ngô Thiên Nga tiếp:

— À, đêm hôm qua, bên cạnh người Mặt Sắt lại xuất hiện thêm một con người lạ lùng nữa là người Bịt Mặt. Người này cũng xuất sắc về võ nghệ, đã kẹp chết Mã Đầu một cách dễ dàng như ta giết một con gà.

— Em có nhận diện được người Bịt Mặt không?

— Làm sao nhận ra được vì mặt y bị bịt kín mà. Nhưng dáng dấp mạnh mẽ như bọn con gái chúng mình. Giọng nói cũng y như phụ nữ. Giống giống tiếng nói của chị nhưng hơi khịch mũi. Tài năng của người Bịt Mặt không kém gì người Mặt Sắt bao nhiêu.

Nghe Ngô Thiên Nga nói, Ngô Yển Vi giả dờ chép miệng tự trách mình mê ngủ quá mà chẳng hay biết chuyện đã xảy ra quan trọng đến như vậy.

Ngô Thiên Nga có ngờ đâu người Bịt Mặt đã giúp cho người Mặt Sắt chạy thoát trong đêm qua chính là Ngô Yển Vi đã thay hình đổi dạng.

Nguyên là lúc mới tối, Ngô Yển Vi vừa nhìn thấy quan Khâm Sai Tô Hương Kỳ đến hạch hỏi chú mình đôi tiên đứt lốt thì nàng đã thấy sôi gan, giận phừng phừng tham ô nên định ra tay. Không ngờ gặp đúng lúc người Mặt Sắt tới phỗng tay trên và đã cứu nàng thoát hiểm. Vì thế lúc chia tay, nàng rất quyến luyến vì hành động hào hùng của người. Bỗng nhiên nàng thấy lòng xao xuyến một cách kỳ lạ khi gần người Mặt Sắt.

Nàng cảm thấy say mê bên con người hùng ấy, dư vị đến bây giờ hầy còn.

Nàng nhắc lại người Mặt Sắt mà lòng bỗng thấy lâng lâng. Nàng mở miệng cười.

— Chị Ngô Yển Vi, có gì thú vị mà chị cười được như vậy?

— À, à, chuyện chị mê ngủ đó mà, chớ chị có cười đâu!

— Chị em mình ra phỏng khách góp ý kiến về lá số trình tấu vụ án mạng quan khâm sai Tô Hương Kỳ về triều.

Ngô Yến Vi theo chân Ngô Thiên Nga đi ngay.

Sau một hồi bàn luận thật kỹ với con gái, quan Tổng trấn Ngô Chấn Giang liền bắt đầu làm sổ tâu Vua và sai lính hầu kiêng linh cữu Chu An và Tô hương Kỳ đặt ngoài hiên, chờ lệnh vua xử đoán như thế nào.

Chợt lính hầu vào báo có quan hầu cận của vua từ Sa Khâu đem quân tới đòi gặp Ngô Chấn Giang hỏi về biến cố trong đêm qua.

Ngô Chấn Giang bảo tên lính cho quan hầu cận nhà Vua vào. Nhưng tên lính chưa kịp quay ra thì vị quan hầu cận Vua đã vào tới với vẻ mặt hầm hăm, hất hàm hỏi một cách xác xược:

— Thằng Mặt Sắt đến đây giết những ai vậy?

Ngô Chấn Giang nhận ra vị quan hầu cận vua là Quảng Bảo Chu Hà, con của tổng binh Chu An. Biết Chu Hà đến gây sự vì cha y chết, quan tổng trấn Ngô Chấn Giang đáp nhỏ nhẹ:

— Tên Mặt Sắt đã vào đây giết thân phụ ngài và quan khâm sai Tô Hương Kỳ chắc ngài cũng đã nghe biết nên mới tới đây.

Chu Hà cau đôi mày đáp cộc lốc:

— Dĩ nhiên là phải hay. Nhưng cha tôi và quan khâm sai chết tại dinh của ông là một nghi vấn. Tại sao thằng Mặt Sắt không đến nhà tôi hay nhà quan khâm sai mà gây giết chóc; lại đồ đến đây ra tay?

— Ngài muốn nói gì vậy? Tại biến xảy ra có trừ ai đâu? Hành động của người Mặt Sắt ai hiểu nổi chứ? Bây giờ, ngài nên nã tróc người Mặt Sắt là hơn, chứ chất vấn tôi vô ích lắm.

— Tại sao người trong nhà ông không có ai bị giết hết! Như vậy mà không có điều bí ẩn hay sao?

Ngô Chấn Giang nổi nóng trước lời lẽ hống hách của Chu Hà, ông vỗ bàn rầm rầm hét lớn:

— Lời lẽ của ngài vô lễ quá. Tôi không muốn nghe nữa. Muốn rõ trắng đen thì ngài hãy đi tìm người Mặt Sắt mà hỏi. Nếu tôi không vì tình với cha ngài, thì tôi chẳng tha ngài đâu. Vậy ngài hãy lui về đi.

Lúc ấy Ngô Thiên Nga và Ngô Yến Vi đứng sau lưng Ngô Chấn Giang cũng trừng mắt nhìn Chu Hà tỏ ý bất bình.

Chu Hà bưng bưng nổi giận:

— À được rồi, ông là một lão quan về hưu không còn một liên hệ nào với triều đình thế mà vẫn tỏ ra cứng cựa hả? Tường đâu ông nói sao, ông mà nói như thế thì ông sẽ gặp nhiều chuyện không may. Tôi an táng cho cha tôi xong thì ông sẽ thấy sự kết quả của tôi vừa nói về ông đó.

Dứt lời, Chu Hà quay lưng dậm chân ầm ầm đi trở ra.

Ngô Thiên Nga nói:

— Tên Chu Hà là một đứa thù vặt lắm. Nó sẽ làm đủ cách để hại gia đình ta.

Ngô Chấn Giang đáp:

— Đành vậy chứ sao con. Cha biết nhiều về nó cũng như lũ quan liêu đang bao quanh nhà Vua hiện giờ. Chúng hống hách, nịnh bợ, mượn oai thế để hiếp đồng nghiệp thế cô, phao vu dân lành để làm tiền. Chưa có giai đoạn nào tác tệ như giai đoạn này chỉ vì nhà Vua bỏ phế triều chánh lo du sơn du thủy với gái đẹp để đi tìm luyện thuốc trường sanh. Nhà Vua mộng được sống mãi mãi trên chiếc ngai vàng. Tệ hơn nữa, nghe nịnh bợ, đến đổi nỡ dày tước tài như Mộng Diêm ra trấn nơi biên ải hẻo lánh. Rồi đây luôn con là thái tử Phù Tô ra làm giám đốc đạo quân của Mộng Diêm. Nhà Vua đây con không một chút xót thương chỉ một lời can gián chuyện đốt sách giết học trò độ nọ, do thừa tướng Lý Tứ và hoạn quan Triệu Cao tấu rối nọ kia. Có lẽ đó là điềm báo hiệu nhà Tần sắp suy tàn rồi!

Ngô Yến Vi góp chuyện:

— Châu nghe đồn từ ngày thái tử Phù Tô bị nhà Vua đưa ra biên cương thì tên thừa tướng Lý Tú và tên hoạn quan Triệu Cao càng hống hách, tuyên bố rằng sau này nhà vua sẽ nhường ngôi cho thái tử Hồ Hợi chứ không phải Phù Tô kế vị. Vì Phù Tô có thái độ cứng đầu không hoàn toàn tuân theo lệnh thánh chúa Tần Thủy Hoàng. Nghe đâu vua Tần cũng nghe theo lời hai tên mưu sĩ nói trên mà cho thám tử rình rập luôn luôn nơi đóng quân của Mông Diêm và Phù Tô. Đã nhiều lần Phù Tô bắt được các gián điệp của nhà Vua đem giết treo đầu ở các chợ. Như vậy, cái hố chia rẽ giữa hai cha con, ngày càng sâu đậm thêm.

Ngô chấn Giang khoát tay:

— Không có đâu, thái tử Phù Tô là một người con hiếu thảo nhưng rất mực cương trực, không bao giờ dám nghịch ý cha. Bằng có là thái tử bị đưa đi biên giới mà thái tử chẳng bao giờ phản kháng, vẫn vui vẻ tranh đấu trong nguy hiểm, luôn luôn liều chết chống giữ biên cương. Dân chúng vùng ấy đều ca ngợi đức tánh tốt hay trợ giúp người nghèo khổ của thái tử. Và những tên quan liêu rất sợ thái tử Phù Tô vì thái tử thanh trừng thẳng tay những kẻ những lạm.

Ngô Yến Vi tiếp lời Ngô chấn Giang:

— Thừa bác, cháu còn nghe đồn lệnh tập nã người Mặt Sắt ở nơi thái tử trấn đóng không bao giờ được thái tử thi hành vì thái tử cho rằng nơi Thái Tử kiểm soát chẳng có tham quan, chẳng có bất công về võ lực cũng như về tình cảm chỉ người Mặt Sắt đến đó làm gì để cho Thái Tử bắt.

Kể đến đây, Ngô Yến Vi im một giây, nhón miệng cười, tiếp:

— Theo cháu nghĩ người Mặt Sắt là người của thái tử Phù Tô đào tạo ra thay mình đi chu du trong xứ để thanh trừng lũ gian thần.

Ngô thiên Nga cười to, xen vào:

— Tại sao chị không nói chính thái tử Phù Tô là người Mặt Sắt cho có vẻ lý kỳ nên thơ. Em biết chị cũng ao ước như vậy lắm đó.

— Tại Sao?

— Tại vì chị căm người Mặt Sắt rồi. Em nhận thấy cử chỉ của chị khi nói đến người Mặt Sắt thì mắt chị mờ mờ mang mang làm sao ấy?

— Đồ quỷ nói đùa chị trước mặt bác như vậy không sợ bác rầy à.

Ngô thiên Nga cười lớn:

— Đâu có, cha em dễ lắm. Mà em đoán ý chị có đúng không?

Ngô Yến Vi vỗ nhẹ lên vai cô em họ nháy mắt không đáp. Thật sự thì Yến Vi cũng chẳng biết đáp làm sao vì Thiên Nga nói đúng tâm trạng của mình quá.

Ngô chấn Giang nhìn thấy rõ tâm trạng cô cháu gái mình nhưng chẳng nói gì đến mà bề qua vấn đề khác:

— Bây giờ phải định đối phó ra sao nếu gia đình ta bị triều nhân âm mưu xâm tấu với vua.

Ngô Thiên Nga đáp:

— Cha con ta cứ ở đây chờ thái độ nhà Vua rồi sẽ tính đến cách đối phó.

Ngô Yến Vi góp ý:

— Chúng ta phải lo trước mọi việc đừng để nước tới trôi mới nhảy. Tại hại lắm. Theo cháu, chúng ta nên rời bỏ nơi đây, nếu không chúng ta nên mời các tay danh trấn giang hồ đến đây chờ đánh những đứa gian thần mượn oai vua để ám hại ta.

Ngô chấn Giang đáp:

— Cháu nói đúng đó. Bác muốn ở đây có lợi hơn là nhà Vua không nghi ta có lỗi như báo cáo của bọn gian nịnh. Nhưng cũng đề phòng nhà Vua mù quáng nghe theo lũ nịnh thần, ra lệnh hại chúng ta, bác muốn đi mời cậu của cháu là Ngô Lão Anh Hùng cùng các học trò đến giúp chúng ta. Chừng nào không chống đỡ nổi thì chúng ta mới kéo đi vào rừng với số đồng bào bất khuất đang chống đối nhà vua.

Ngô Yến Vi cười tươi nói:

— Cháu rất mừng là ý bác giống với ý cháu quá. Cháu cũng định thưa với bác mời cậu cháu tới đây với các đệ tử xuất sắc của cậu cháu.

Như vậy, bác không đến nỗi tuyệt vọng là phải chạy trốn. Thêm nữa, cháu chắc chắn người Mặt Sắt luôn luôn là kẻ hộ trợ của chúng ta vì người đã tạo ra điều gay cấn rắc rối cho chúng ta.

Ngô Chấn Giang gật gù, mặt tươi tắn :

— Cháu gái của bác thật đa mưu túc trí. Bác yên lòng ở đây chờ đợi việc sắp tới.

Ngô Thiên Nga phụ vụ với cha :

— Cha chỉ khen cháu của cha còn con của cha, cha bỏ à? Thôi con đi.

Ngô Chấn Giang kéo tay con gái lại, âu yếm nói :

— Cha chưa kịp khen con gái của cha đấy chứ. Nếu hồi hôm không có con thì người Mặt Sắt sẽ cùng người Bật Mặt giết hại thêm không biết bao nhiêu nhân mạng nữa.

— Cha nói như thế là có ý nói con chống người Mặt Sắt sao?

— Thế con không chống người Mặt Sắt à?

— Không. Con chỉ chống người Mặt Sắt đã vào nhà con gây họa cho ta. Chớ không chống sự chủ trương diệt tham nhũng bất công của người Mặt Sắt.

— Như vậy, cha hoan nghênh tinh thần lẫn hành động của con vậy.

Ngô Thiên Nga cười thỏa mãn.

Trong khi ấy Ngô Chấn Giang quay sang hỏi Ngô Yến Vi :

— Cháu định chừng nào nhận tin cho cậu cháu và các đồ đệ của người đến đây?

— Dạ từ ngày mai.

Rồi Yến Vi kê luôn danh sách những người sắp đến đây sẽ có Hứa Ngạc, Trần Lâm, Ngũ Lão anh hùng.



III

MÁU ĐỎ GÂY HẬN THÙ

Và đến nhà, sau khi an táng cho cha xong, Chu Hà giao việc nhà lại cho Nhớn Diêu và Diện Cầu coi sóc, rồi đi ngay đến Sa Khâu định tấu với Vua xin thanh trừng quan nguyên tông trấn Ngô Chấn Giang và người Mặt Sắt. Nhưng lời lẽ của Chu Hà không làm cho vua mấy lưu tâm vì lúc ấy vua đang bận hội họp với mấy vị tu tiên bày ra phương thuốc tráng dương bổ thận cho vua. Đồng thời họ đang bàn đến phương thuốc Tuyết Liên Tử đang ở trong tay của Ngũ Lão Anh Hùng. Nhà Vua quyết sai người đến mua hoặc dùng mọi cách thâu đoạt cho được thần dược Tuyết Liên Tử, món thuốc đã cứu sống Ngô Yến Vi.

Buồn lòng, Chu Hà chưa biết định lẽ nào để báo thù Ngô Chấn Giang thì sực nhớ đến Giao Long Nhớn, anh vợ của quan khâm sai Tô Hương Kỳ.

Giao Long Nhớn mượn thế lực của em rể. Nhờ vậy, đang còn trẻ tuổi mà Giao Long Nhớn được vua phong cho chức đô đốc, thống lãnh đại binh trong thành Vua. Thêm nữa, tài võ nghệ của Giao Long Nhớn lại xuất sắc nhất trong triều, trong hoàng thành, nên các bạn đồng liêu rất nể, còn dân lành rất sợ sệt vì tánh độc ác bất nhân của Giao Long Nhớn hồi nào tới giờ.

Như vậy, bác không đến nỗi tuyệt vọng là phải chạy trốn. Thêm nữa, cháu chắc chắn người Mặt Sắt luôn luôn là kẻ hỗ trợ của chúng ta vì người đã tạo ra điều gay cấn rắc rối cho chúng ta.

Ngô Chấn Giang gật gù, mặt tươi tắn:

— Cháu gái của bác thật đa mưu túc trí. Bác yên lòng ở đây chờ đợi việc sắp tới.

Ngô Thiên Nga phụng phịu với cha:

— Cha chỉ khen cháu của cha còn con của cha, cha bỏ à? Thôi con đi.

Ngô Chấn Giang kéo tay con gái lại, âu yếm nói:

— Cha chưa kịp khen con gái của cha đấy chứ. Nếu hồi hôm không có con thì người Mặt Sắt sẽ cùng người Bật Mặt giết hại thêm không biết bao nhiêu nhân mạng nữa.

— Cha nói như thế là có ý nói con chống người Mặt Sắt sao?

— Thế con không chống người Mặt Sắt à?

— Không. Con chỉ chống người Mặt Sắt đã vào nhà con gây họa cho ta. Chớ không chống sự chủ trương diệt tham nhũng bất công của người Mặt Sắt.

— Như vậy, cha hoan nghênh tinh thần lẫn hành động của con vậy.

Ngô Thiên Nga cười thỏa mãn.

Trong khi ấy Ngô Chấn Giang quay sang hỏi Ngô Yến Vi:

— Cháu định chừng nào nhận tin cho cậu cháu và các đồ đệ của người đến đây?

— Dạ từ ngày mai.

Rồi Yến Vi kê luôn danh sách những người sắp đến đây sẽ có Hứa Ngạc, Trần Lâm, Ngũ Lão anh hùng.



III

MÁU ĐỎ GÂY HẬN THÙ

Và đến nhà, sau khi an táng cho cha xong, Chu Hà giao việc nhà lại cho Nhữn Điều và Điện Cầu coi sóc, rồi đi ngay đến Sở Khâu định tấu với Vua xin thanh trừng quan nguyên tòng trấn Ngô Chấn Giang và người Mặt Sắt. Nhưng lời lẽ của Chu Hà không làm cho vua mấy lưu tâm vì lúc ấy vua đang bận hội họp với mấy vị tu tiên bày ra phương thuốc tráng dương bổ thận cho vua. Đồng thời họ đang bàn đến phương thuốc Tuyệt Liên Tử đang ở trong tay của Ngũ Lão Anh Hùng. Nhà Vua quyết sai người đến mua hoặc dùng mọi cách thâu đoạt cho được thần dược Tuyệt Liên Tử, món thuốc đã cứu sống Ngô Yến Vi.

Buồn lòng, Chu Hà chưa biết định lẽ nào để báo thù Ngô Chấn Giang thì sực nhớ đến Giao Long Nhon, anh vợ của quan khâm sai Tô Hương Kỳ.

Giao Long Nhon mượn thế lực của em rể. Nhờ vậy, đang còn trẻ tuổi mà Giao Long Nhon được vua phong cho chức đô đốc, thống lãnh đại binh trong thành Vua. Thêm nữa, tài võ nghệ của Giao Long Nhon lại xuất sắc nhất trong triều, trong hoàng thành, nên các bạn đồng liêu rất nể, còn dân lành rất sợ sệt vì tánh độc ác bất nhân của Giao Long Nhon hồi nào tới giờ.

Khi vào gặp được Giao Long Nhon, cũng thời làm quan như ai, vậy mà gặp Giao long Nhon, Chu Hà cũng khấp nép dạ thưa y như một kẻ tội phạm. kẻ là hết chuyện quan tòng trấn Tô hương Kỳ bị ám sát tại nhà Ngô chắn Giang cho Giao long Nhon nghe rồi kết luận: Tôi chắc lão già tòng trấn hồi hưu Ngô chắn Giang đã thông đồng với thằng Mặt Sắt giết chết quan Tòng Bình.

Nghe tin em rề của mình bị người Mặt Sắt giết, Giao long Nhon bèn nổi giận, quát tháo:

— Quả thằng già Ngô chắn Giang phản bội, nó có dính dấp vào vụ án tày trời do thằng Mặt Sắt gây ra. Đề tôi xin vua đòi thằng già ấy về đây vấn tội nó cho ra đầu giây mối nhợ.

Nói xong, Giao long Nhon sửa soạn áo mào đưa Chu Hà vào triều xin yết kiến vua Tần thủy Hoàng từ Sa Khâu vừa về đến triều vì những vụ án mạng tày trời do người Mặt Sắt gây ra làm náo động cả triều thần và dân chúng kinh thành sừng sốt về hành động xuất quỷ nhập thần của người Mặt Sắt.

Tần thủy Hoàng cũng đã nhận được sớ của quan nguyên tòng trấn Ngô chắn Giang kẻ đầu đuôi, khiến cho vua và các quan trong triều kinh tâm tán đảm.

Vua Tần giận lắm vỗ bàn ầm ầm khiến trách ban cơ mật của mình và ra lệnh nhốt khám tên trưởng ban vì bắt tài. Nay lại nghe đồ đốc Giao long Nhon đưa Quảng Bảo Chu Hà đến tấu trình thêm về vụ án nói trên, càng như bị chọc tức, Tần thủy Hoàng múa men tay chân như đang chiến đấu với kẻ địch; quyết đi tìm cho bằng được người Mặt Sắt để băm như ra như cám mới đã nư giận. Nhưng sau phút thịnh nộ, vua Tần nói xuôi xị:

— Mà thôi, ta là vua là cha trăm họ, có thiếu gì những đứa con có tài năng thay thế ta để tìm hạ tên tiểu tốt Mặt Sắt. Ta còn bận phải đi trở về Sa Khâu gặp đề tiếp đón một vị đạo sĩ hẹn đưa ta đến Cam Túc gặp kẻ có vị thuốc quý Tuyết liên Tử. Ta cần các khanh cho ý kiến đối phó với tên Mặt Sắt gấp đề ta còn đi cho kịp.

Giao long Nhon và Chu Hà yêu cầu vua ban chiếu chỉ bắt Ngô chắn Giang về vấn tội.

Cho là có lý, vua Tần liền ban chiếu chỉ cho Giao long Nhon và truyền quan Ngự Sử Bình trị Dương cùng Giao long Nhon trở lại quận Sa Khâu bắt Ngô chắn Giang về triều điều tra.

Quan ngự sử Bình Trị Dương là một vị quan trung trực, nhận được lệnh vua thì lấy làm lo ngại cho Ngô chắn Giang sẽ khó mà thoát nguy vì lý do buộc tội hữu lý của Giao Long Nhon và Chu Hà. Thêm nữa tính cương trực của Ngô chắn Giang đã làm đám nịnh thần tranh ghét từ lâu nay có dịp, chúng không thể nào bỏ qua. Nhưng lệnh vua phép nước biết làm sao hơn, mặc dầu, quan Ngự Sử Bình Trị Dương và Ngô chắn Giang là chỗ thân thiện vì tính tình cương trực giống nhau.

Tang chứng sờ sờ về những cái chết tại dinh Ngô chắn Giang làm sao đủ cơ đủ lý để giúp Ngô chắn Giang tự biện hộ lúc về triều?

Quan Ngự sử nghĩ suy nát nước cuối cùng đành phải đi với ý định khi gặp Ngô chắn Giang sẽ nghe lời thuật của ngài mà liệu cách giúp đỡ sau.

Tuy cảm tình đặc biệt với Ngô chắn Giang như thế, nhưng trước mặt Giao Long Nhon và Chu Hà, luôn luôn quan Ngự Sử Bình Trị Dương tỏ ra rất vô tư.

o O o

Đến Sa Khâu và trên đường đi đến dinh tòng trấn Ngô chắn Giang, quan ngự sử Bình Trị Dương nhận thấy bốn người cũ Chu Hà và Giao Long Nhon như Nhớn Điều, Điện Cầu lần lượt kéo đến theo từng. Đến nơi, riêng quan Ngự Sử vào trong dinh. Còn tất cả thì ở bên ngoài chờ.

Như có bạn là quan Ngự Sử Bình Trị Dương đến, quan tòng đốc Ngô chắn Giang mừng rỡ ra đón tiếp. Họ thân thiện hỏi chào nhau. Rồi Bình Trị Dương nghiêm trang nói:

— Có Thánh Chi, xin quan Tổng Đốc hãy đặt hương án ra tiếp lệnh Vua.

Ngô chấn Giang hơi lấy làm lạ trước thái độ quá nghiêm của bạn đối với mình. Tuy nhiên cũng trở vào mặc áo đội mào chỉnh tề và đặt hương án, quỳ chờ quan Ngự Sử đọc.

Đại khái trong Thánh Chi đòi Ngô chấn Giang ⁽¹⁾trào thăm vấn vì tình nghi có tư thông với người Mặt Sắt.

Nghe qua như sét đánh mang tai, Ngô chấn Giang gục đầu nghẹn lời.

Lúc ấy, Ngô Thiên Nga và Ngô Yến Vi cũng âu sầu bước đến sau lưng Ngô chấn Giang.

Ngô chấn Giang nói với con gái:

— Cha đi về Triều đê khiêu nại. Cha tin rằng Vua sẽ không nghi oan cha đâu.

Quan ngự sử nói:

— Phải đó. Tiều thơ chớ nên lo, người ngay thì không bao giờ mắc nạn. Tiều thơ nên giúp quan tổng trấn gói ghém hành lý.

Chợt Ngô yến Vi cướp ngang câu nói của quan ngự sử:

— Không. Bác chớ nên đi. Cháu không tin cậy được sự minh chánh của triều đình hiện giờ. Vua thì mê gái, mê thuốc trường sanh bắt tử bỏ phế triều chánh cho một đám sùng nịnh hiệp đáp dân lành.

Quan ngự sử Bình Trị Dương đỏ mặt vì câu nói sắp nhập của Ngô yến Vi, vội lên tiếng:

— Cô nương chớ quơ đùa cả năm. Nhưng đầu sao, quan tổng trấn cũng phải tuân thánh chỉ theo tôi về triều. Tôi hứa chắc: nếu tổng trấn vô tội thì không bao giờ bị tội.

Ngô yến Vi hát hàm hỏi:

— Bác tôi có thể tin được ngài sao, thưa quan ngự sử. Vì chế độ hiện giờ ở triều đình không phải là vua cai trị.

— Cô nương chớ hỗn xược mà mắc tội khi quân.

Rồi quan Ngự Sử quay sang tổng trấn Ngô chấn Giang nói tiếp:

— Sao bạn chưa đi mà còn dấn đo vì lẽ gì vậy?

Ngô thiên Nga đáp thay lời cha:

— Cha tôi không muốn về triều đầu thừa quan ngự sử ạ.

— Có quả thật vậy không quan Tổng Trấn?

Ngô chấn Giang từng nặng vì khuôn khổ thối mục: "quan xử thần tử, thần bắt tử bắt trung" nên khi nghe cháu và con gái ngăn không muốn mình về triều thì trong lòng cũng cảm thấy con gái và cháu gái ngăn mình rất đúng. Ông cũng muốn nói lên thành tiếng sự biều đồng tính với con gái và cháu gái nhưng hãy oằn dọ dự ập ứng. Đến khi nghe quan Ngự Sử hỏi thì từ từ gạt đầu.

Quan Ngự Sử to tiếng:

— Như vậy, bạn là một con người mù quáng, chưa chi đã vội nghe lời bàn đề rồi mang thêm tội nặng vào thân. Bây giờ, tôi phải thi hành theo thánh-chỉ yêu cầu bạn hãy cởi áo mào và chịu trói theo tôi về triều.

Ngô Yến Vi to tiếng:

— Không. Chúng tôi không hề tuân theo miếng giấy lộn của ông Vua bất nhân ấy.

Quan Ngự Sử vội hét ra lệnh:

— Chu Hà hãy tuân lệnh, nhơn đánh nhà Vua, lột áo mào Ngô chấn Giang và áp giải về triều.

Chỉ chờ có cơ hội này, từ ngoài cửa dinh, Chu Hà chạy vào đến trước mặt Ngô chấn Giang đưa tay toan lột mào. Thành linh bị Ngô Yến

Vì co chân đá rất mạnh vào ngực Chu Hà, làm cho hán ngã lộn mấy vòng. Cái “hộ kính tâm” trước ngực Chu Hà bị vỡ ra nát ngầu. May có kính độ ngực, nếu không, vì cái đá ấy, Chu Hà có thể đập nát tim phổi ra. Quả xứng đáng với danh hiệu Ngọc Hoàn Cuộc mà người ta đã tặng cho Ngô Yến Vĩ.

Đá Chu Hà rồi, Ngô Yến Vĩ chỉ tay vào mặt hán, quát mắng:

— Tụi bay chó cày vào luật pháp mờ ám của triều đình mà hăm hại kẻ lương dân. Có lý nào vua lại xử bất công như thế, bằng cố ghep tội vị quan trung thành này đã tư thông với người Mặt Sắt? Hay vua có quyền xử sao chịu vậy phải không? Ta đây không phục từng chủ nghĩa vua, quan vô lý ấy.

Chu Hà vừa đau vừa thẹn, chồm dậy nạt Ngô Yến Vĩ:

— Quân khôn kiếp, mầy dám đá lên ta à, tài nghệ mầy bao nhiêu mà mầy dám lớn tiếng phủ nhận luật vua phép nước? Sở mầy đã tới đây cũng rồi, nên mới dám đùa với lửa đó.

Dứt lời, Chu Hà dùng thế “Tuồng Quân Xuất Mã” tấn đến đánh Ngô Yến Vĩ, trong khi nằng đã đoán hiểu, dùng thế “Dương Liễu Nghinh Đường” đứng nghiêng mình chỏ sấn, đợi Chu Hà xông đến liền vùng bần tay đâm vào giữa mặt y.

Bi, phản công bất ngờ, Chu Hà giựt mình lao người nhảy tránh và khen thầm cô gái lợi hại. Rồi Chu Hà dùng thế “Nguyệt Lý Phi Vân” nhảy vọt qua đầu Ngô Yến Vĩ định đá móc hai mũi hân vào đôi mắt nàng.

Kinh hoàng trước thế võ cực kỳ ác hiểm, Yến Vĩ vội dùng thế “Kim Thuyền Thoát Xác” hụp đầu xuống, vọt mình qua một bên, rồi nằng nhảy xéo đến, dùng hai tay đánh ngược lên cằm Chu Hà theo thế “Tiên Xá Kim Tiến”. Chu Hà đáp lại bằng thế “Ngọc Hoảng Cháp Ấn” đưa luôn hai cánh tay về phía trước gạt mạnh hai tay Yến Vĩ vet ra hai bên vai.

Đánh hụt, Yến Vĩ vội thâu tay về đoạn tấn công Chu Hà tới tấp bằng những ngón đòn bí hiểm.

Chu Hà tới mắt, miệng la bài hải kầu tiếp sức.

Bình Trị Dương nhận thấy Chu Hà kém Yến Vĩ và đang lâm nguy, vội hét lên đề ngăn chặn bớt sự tấn công của Yến Vĩ:

— Ngươi chặn Giang ngài chẳng ra gì nhưng cũng là một vị đại thần hưởng lộc Vua đã nhiều, chớ nên diêm nhiên đề cháu hành hung với người đại diện của Vua như thế. Ngài không sợ lệnh tru di tam tộc của Vua sao?

— Tôi không khi nào có ý phản nghịch lại lệnh Vua. Ngài hãy trở tôi đi. Tôi xin chịu tội.

Nhơn Điều và Điện Cầu vừa bước vào nghe Ngô chấn Giang nói liền áp tới toan lột áo mào thì nhanh như chớp Ngô Thiên Nga múa cặp gậy sắt đánh vun vút vào mặt hai người.

Nhơn Điều và Điện Cầu hết hồn nhảy lùi lại rồi cả hai múa song kiếm, song chùy phản công.

Cặp gậy của Ngô Thiên Nga múa vòng tròn theo người nằng đẹp như đuôi công múa xòe ra bao kín. Song chùy và song kiếm của Nhơn Điều và Điện Cầu không làm sao xáp vào gần nằng được. Tuy nhiên, vũ khí của hai người cũng nguy hiểm dị thường, bay vu vu như gió thổi, thì nhau quấn chặt vào người Ngô Thiên Nga, hạ ngang, quật dọc, lộn lộn, đảo xuống thật là dữ dội.

Đôi bên bắt phân thắng bại.

Còn Ngô Yến Vĩ hân đấu với Chu Hà đã hơn trăm hiệp, so về phần tài nghệ hai người chẳng kém chi nhau. Còn về phần sức lực thì Chu Hà có phần lặn lướt hơn, cho nên y càng đánh càng thấy dẻo dai.

Ngô Yến Vĩ không phải thua kém gì song chân tay có phần kém lại. Trong khi ấy, nằng vội rút thanh kiếm đôi lời đánh đề cứu tại tình trạng sắp nguy ngập của mình.

Thanh kiếm của nàng vừa rút ra là đã lấp lánh không còn nhìn thấy hình bóng nàng đâu nữa.

Kinh hãi, Chu Hà vội rút hai trái chùy giắt ở lưng ra, đưa lên đón đường kiếm của Yến Vi.

Cả hai lại bắt đầu đấu bằng thứ vũ khí sở trường. Cuộc đấu trở thành rất cam go, nguy hiểm hơn lúc nào hết.

Kiếm của nàng lanh lẹ như chim bay, gió thổi, lấp lánh như muốn xô đuổi hai trái chùy của Chu Hà, đề thừa cơ sẽ đâm vào chỗ hiểm của y.

Không ngờ, Chu Hà cũng chẳng phải tay vừa, y đoán được thâm ý của nàng. Nên y càng múa nhanh song chùy, ráo riết phản công phá những đường kiếm tối độc của cô gái. Nhưng hai trái chùy chỉ làm được có thể không hơn không kém. Vì kiếm của Yến Vi quá lợi hại luôn luôn chém bật hai trái chùy của Chu Hà ra như hai cái bóng, lóe lửa đỏ.

Cuộc đấu không nghiêng về bên nào. Cả hai đều phải cố gắng để giữ phần hơn, thành thử họ lại trở lại nhiều ngón bí hiểm tưởng có thể làm mất mạng nhau trong chớp mắt.

Thế mà họ vẫn không hạ nổi nhau.

Bọn quân sĩ thừa cơ không ai ngăn cản liền vâng lệnh quan Ngự Sử bắt trói Ngô chấn Giang.

Ông làm thỉnh đưa tay chịu trói và miệng hét lớn:

— Thôi. Con và cháu Ngô Yến Vi hãy dừng tay, thân già này chết không uổng gì đâu. Con và cháu còn trẻ, tương lai còn dài đừng dễ bị luật triều đình diệt mất dòng họ ta.

Trong khi ấy, một bóng người xuất hiện từ trên mái nhà, rồi bay là xuống đứng sau lưng quan tổng trấn Ngô chấn Giang.

Hai tên lính vừa đưa giây dính trói Ngô chấn Giang bỗng run rẩy kêu:

— Trời ơi! Trời!... Người Mặt Sắt xuất hiện.

Chớp mắt, người Mặt Sắt đã dùng thanh mã tấu đặc biệt — bên cả hai bên, mũi có ngạnh — vớt bay đầu cả hai tên lính văng đi long lóc.

Tất cả bọn lính đều quay lưng chạy trốn chết, không dám ngoảnh lại nhìn.

Mọi người đều ngưng đấu, nhìn người Mặt Sắt đang chúi máu dính trên lưỡi mã tấu lên vạt áo chèn đen.

Quan Ngự Sử Bình Trị Dương lần thứ nhất được đối diện với người Mặt Sắt, vì hồi nào tới giờ ông chỉ nghe nói và nhận dạng trên các tờ báo cáo mà thôi, tinh thần bỗng nhiên bay bổng.

Ông run lên bần bật và đứng không vững nữa. Ông ngồi bẹp xuống đất.

Trong khi quan tổng trấn to tiếng quát:

— Người Mặt Sắt còn muốn gây thêm tai họa cho gia đình này tới đâu nữa mà lại đến gây thêm án mạng?

Rồi quay sang Chu Hà, Nhữn Điều và Diên Cầu, nói tiếp:

— Các ông hãy cố bắt cho được người Mặt Sắt là truy ra căn do vụ giết chết quan Khâm Sai và quan Tổng Bình.

Chu Hà nhìn thấy mặt kẻ thù thì máu hận tràn lên đến cổ, y vùng hai trái chùy nhào đến đánh người Mặt Sắt như hổ dữ vô mồi.

Chẳng nói một lời, người Mặt Sắt đưa thanh tấu lợi hại lên nghênh chiến.

Trong nháy mắt thanh mã tấu của người Mặt Sắt đã quấn chặt lấy người của Chu Hà.

Tưởng chừng như Chu Hà đang bị áp đảo mạnh.

Hai trái chùy của Chu Hà cũng linh động tuyệt vời, vung lên cao, lòn xuống thấp, xô đuổi thanh mã tấu của người Mặt Sắt.

Tiếng va chạm của vũ khí tạo nên một thứ âm thanh làm nhức tai buốt óc người ở chung quanh.

Lúc bấy giờ Nhớn Điều và Diện Cầu cũng xông vào đánh trả lại Ngô Thiên Nga và Ngô Yến Vi.

Nhận thấy cú đé kéo dài cuộc đấu, binh triều sẽ kéo đến vây thì lâm nguy, người Mặt Sắt hét to cốt báo hiệu cho hai cô gái họ Ngô:

— Đánh mau và mạnh để kết thúc cuộc đấu kéo lữ quan binh của Vua Tần Thủy Hoàng kéo đến.

Dứt lời, người Mặt Sắt vũ động lưỡi đao vun vút như gió thổi mây bay làm cho Chu Hà đuối sức, mắt hoa lên. Nhận thấy nguy khôn sắp đến, Chu Hà liền rút ngay mũi phi tiêu có tâm thuốc độc tung ra.

Lanh mắt, người Mặt Sắt gạt văng bản mũi phi tiêu bay cắm vào một góc cột gỗ.

— Được rồi, mây đã muốn dùng ám khí hại ta thì hãy mở mắt nhìn hành động của ta đây chẳng chớ má.

Dứt câu, người Mặt Sắt như thay đổi thế đánh, trũ bộ đứng hờ hênh. Qua Chu Hà mặc kệ, thấy người Mặt Sắt đé hờ, liền phóng mình đưa cao hai trái chùy bổ xuống đầu người Mặt Sắt.

Người Mặt Sắt hét lên một tiếng to sấm tấc thì Chu Hà kêu rú lên, hốt hoảng rồi ngã người, khiến mọi người khiếp đảm.

Không chậm trễ, người Mặt Sắt chồm tới đưa chân định chân lên ngực và đâm thọc mũi má tấu xuống ngực Chu Hà.

Chu Hà lăn mình sang bên rồi ngời phất dây đánh bật hai trái chùy lên thật mạnh.

Choeng một tiếng, mã tấu và hai trái chùy chọi vào nhau quá mạnh khiến cả hai đều bị dội thụt lùi lại.

Lúc ấy mới thấy rõ trên bả vai Chu Hà máu chảy lênh láng.

Số là người Mặt Sắt đã ngậm sẵn trong miệng một mũi phi tiêu khi vào đấu và lúc người Mặt Sắt hét lên tức là mũi phi tiêu trong miệng người Mặt Sắt đã dùng hơi dòn thổi ra cắm vào vai Chu Hà.

Cũng may, Chu Hà né trượt đi, không thì ngọn phi tiêu đã cắm ngay vào cổ rồi!

Mũi phi tiêu tuy bé nhỏ nhưng không hiểu sao làm cho Chu Hà cảm thấy nhức nhối lạ thường.

Tự nhiên Chu Hà thấy tứ chi rã rời tự lượng không thể đấu với người Mặt Sắt nữa, liền co chân phóng lên mái nhà chạy thẳng.

Người Mặt Sắt không rượt theo, quay lại đánh phụ với Yến Vi và Thiên Nga đang hỗn đấu với Nhớn Điều và Diện Cầu.

Nhận thấy Chu Hà bị thương bỏ chạy, họ Nhớn và họ Diện đã đâm ra âu lo, tay chân bắt đầu vấp vấp.

Họ càng thêm bối rối khi thấy người Mặt Sắt sửa soạn nhảy vào vòng chiến.

Không ai bảo ai cả hai đều quay lưng bỏ chạy.

Không buông tha Yến Vi nhảy bay theo chém xả xuống đầu Diện Cầu. tếp này thoáng thấy liền đưa chùy lên đỡ.

Keng! một quả chùy của Diện Cầu bị kiếm của Yến Vi chém bật đi và gãy lia cán.

Thấy bạn lâm nguy, Nhớn Điều quay lại tiếp nhưng y cũng bị người Mặt Sắt chém cho một đao bay mất cả vũ khí.

Thế là cả hai kêu lên sợ hãi phóng chạy bừa bất kể phương hướng.

Cử chỉ của hai tên đã làm cho Yến Vi, Thiên Nga, người Mặt Sắt phải nhìn nhau cười vang.

Quan ngự sử Bình Trị Dương và bọn lính thị vệ lúc ấy sợ chẳng còn hơn vía gì nữa. Nhứt là lúc ấy, người Mặt Sắt, Yến Vi và Thiên Nga thôi cười, họ lom lom nhìn quan ngự sử và cùng đi tới.

Quan Ngự Sử hoảng sợ toan chạy trốn nhưng người Mặt Sắt hiệu ý, rồi lớn:

— Xin quan lớn chớ sợ, tôi sở dĩ giết khâm sai Tô hương Kỳ và tổng binh Chu An là vì họ nổi tiếng gian ác. Còn như ngài chưa đáng bị giết, nên tôi không giết ngài đâu mà sợ. Tôi nhờn danh người của dân lành đang bị chế độ vua Tần thủy Hoàng đàn áp, khắc khe và dung túng cho bầy tôi của ông ta lộng hành. Nên tôi chỉ giết tên nào làm khổ dân lành, còn ngài chưa có hành động nào đáng bị giết. Tôi vốn có thói quen sẵn ngay từ lúc còn nhỏ, thấy việc trái thì chẳng bỏ qua được. Do thế, khi thấy tên Tô Hương Kỳ đến màn tiền quan tổng trấn Ngô chấn Giang, tôi dẫn lòng không được nên phải xin cái đầu y. Nay tôi phải trở lại đây can thiệp vào việc này là vì lời xử đoán của nhà Vua không được minh chánh: bảo rằng quan tổng trấn Ngô chấn Giang đã toa rập với tôi để giết Chu An, Tô hương Kỳ là lắm, lắm to lắm. Vì lý do trên, tôi phản kháng thánh chỉ và cứu quan Tổng Trấn. Rồi đây, tôi phải vào triều hoặc vào rừng Cam Túc gần đây tìm Vua và phái đoàn đang đi tìm thuốc trường sanh, xin ra mắt Vua để tâu rõ mọi sự tôi đã làm và sắp làm. Là một hiệp sĩ, tôi chẳng đề một ai phải đi lụy đến hành động của tôi. Còn tôi bắt buộc dĩ phải giết hai tên lính là vì chúng nó ý lại vào luật pháp bất công của triều đình mà xông vào định lột áo mão một vị thượng quan, thật không còn ra thế thống gì nữa. Cho vì vị quan ấy có phạm tội, không thiếu gì cách xử đoán, mà phải dùng đến thủ đoạn dã tiện của phường vô giáo lý. Những phường những lạm quyền thế, dựa hơi hám làm xằng bậy, không giết để chúng sống làm gì?

Ngô chấn Giang vốn quá trung thành với Vua, nên lúc nào cũng nghĩ đến luật pháp triều đình. Ông chẳng bao giờ có một ý nghĩ cách mạng đã phá bất công của đứa con đối với người cha. Cũng như tôi trung thì vua có xử oan cũng phải chịu để giữ tiếng đời đời! Ông vẫn xa xối người Mặt Sắt:

— Người đã làm cho ta mang tiếng, mang tội với triều đình. Ta có miệng mà không làm sao tự mình oan được. Vậy phải vây bắt người vào triều kiến nhà vua mới được.

Người Mặt Sắt điềm lệnh như tự bao giờ, đáp:

— Bất tất ngài bắt tôi, tôi cũng xin vào kinh đô hay vào rừng Cam Túc ngay bây giờ mà.

Ngô Thiên Nga nói:

— Xin cha yên dạ, là người hiệp sĩ vạn danh lời hứa như định đóng cột. Chắc chắn hiệp sĩ không để cho đi lụy đâu.

Ngô yển Vĩ đứng cạnh đó cũng tiếp theo:

— Nghĩa sĩ hành động như thế quả là con người hào hiệp vô song. Nhưng có điều là cái mặt sắt cứ che mặt mặt nghĩa sĩ đi, người đời sẽ dè dặt là nghĩa sĩ có điều gì không được minh chánh cho lắm. Như vậy, muốn được quang minh chính đại với đời, xin nghĩa sĩ hãy gỡ cái mặt sắt kia xuống cho chúng tôi được tường. Và có vậy, uy tín của nghĩa sĩ càng rõ ràng hơn.

Người Mặt Sắt nhìn cô cháu gái của Ngô chấn Giang một lúc rồi đáp:

— Cô định biết mặt tôi vì lánh tò mò đó thôi. Sở dĩ tôi giấu mặt là vì còn phải xông pha nhiều nữa ở xã hội hiện tại còn lắm bất công, còn nhiều điều mờ ám cần phải tẩy uế. Tôi che mặt cho tung lịch tôi được kín đáo, cho dễ hoạt động. Tôi đấu lý lịch tôi đề cho gia đình thân nhân tôi không bị báo oán bởi Triều Đình. Như vậy sự che giấu mặt tôi không chỉ nghĩa như cô nói là có ẩn sự gì mờ ám. Tôi sẽ gỡ bỏ chiếc mặt sắt ra khi nào cường quyền bức bách của xã hội hết và dân chúng được an vui thái hòa dưới một chánh thể lành mạnh.

Ngô yển Vĩ đã mới nghe người Mặt Sắt nói rõ về lập trường của mình hôm qua. Nay lại giả đồ vận vẹo người Mặt Sắt, cốt ý của nàng là muốn cho tất cả những ai có mặt tại đây đều biết đích xác về lập trường của người hiệp sĩ ấy.

Tất cả như không còn bận tâm gì về thái độ của người Mặt Sắt nữa. Nhứt là trong thâm tâm quan tổng trấn Ngô chấn Giang rất cởi mở hài lòng về hành động cũng như về lời nói của người Mặt Sắt vừa rồi. Nhưng bên ngoài luôn luôn ông ta vẫn tỏ ra bất bình hành động của người Mặt Sắt, vì muốn che mặt bọn quan quân của Triều Đình.

Lúc bấy giờ, quan Ngự Sử Bình Trị Dương cũng chẳng nói năng gì được hơn là run sợ gần như mất hồn ngơ ngẩn trông dễ buồn cười.

Trước sự im lặng, người Mặt Sắt lại cất tiếng nói:

— Bây giờ xin ngài Bình ngự sử và Ngô tổng trấn hãy bình tĩnh chờ tôi tìm cách giải thoát tai nạn này ngay. Hãy chờ tôi ít hôm thử coi nhà Vua vẫn ở rừng Cam Túc gần quận Sa Khâu này cùng phái đoàn tìm thuốc trường sanh hay đã trở lại triều. Nghe đâu Vua cản trở lại để đề đề cho các vị đạo sĩ xem cung A Phòng, vườn Thượng Uyển. Tôi xin chào hai ngài và nhị vị cô nương.

Dứt lời, người Mặt Sắt cất mình lên mái nhà biến mất dạng.

Ngô yển Vi bước ra nhìn theo bóng người hiệp sĩ lòng tự nhiên thấy lảng lảng xao động vì một thứ tình cảm len nhẹ vào lòng.

Chợt quan Ngự Sử Bình trị Dương cất tiếng nói lớn:

— Người Mặt Sắt có tài thời phi tiêu thần tình không khác nào Thần Ma Đạo Nhơn phóng Truy Hồn Trâm. Hay người Mặt Sắt là Thần Ma Đạo Nhơn trá hình đây? Nếu quả đúng vậy thì thật là rắc rối cho nhà Vua, vì Thần Ma rất được nhà Vua ưu đãi, mà nhà Vua gặp sự phản bội trắng trợn của Thần Ma như vậy thì chuyện sẽ xảy ra long trời lở đất.

Nghe quan Ngự Sử nhắc đến tên Thần Ma bất giác làm cho Ngô yển Vi giật mình. Thần Ma Đạo Nhơn là kẻ đã giết hụt Ngô yển Vi nếu không có Tuyết Liên Tử của Ngũ Lão Anh Hùng cứu sống. Và nếu không gặp Hứa Ngọc, Trần Lâm tình cờ gặp nàng trong đồng tuyết đem về cho Ngũ Lão Anh Hùng thì bây giờ nàng đâu còn đứng đây. Thật ơn của những ân nhân ấy sánh bằng tái tạo.

Càng nghĩ, Ngô yển Vi càng căm thù Thần Ma Đạo Nhơn.

Như vậy, nếu Thần Ma Đạo Nhơn lại chính là người Mặt Sắt thì thử hỏi Ngô yển Vi tính làm sao đây?

Tự nhiên, Ngô yển Vi nghe trong lòng bỗng chồn buồn bã vô hạn.

Nàng sợ sự thật trở trêu vừa kể trên.

Nàng nhận thấy rằng chẳng khi nào tha thứ được cái chết cho Thần Ma dù về sau này rõ ra Thần Ma Đạo Nhơn là hiệp sĩ Mặt Sắt. Vì Thần Ma đã nhân tâm thẳng tay ném Truy Hồn Trâm giết nàng chỉ vì nàng rình mò theo hành động của Thần Ma khi theo phò Tân thủy Hoàng đi tìm thuốc trường sanh và luyện linh đan. Số là hôm ấy, Ngô yển Vi đang đi săn beo đừ, theo dấu con thú vào tới một hang sâu ở lưng chừng núi thì chợt bắt gặp Thần Ma đang bắt ép một thiếu phụ có thai phải tự mổ bụng, cho mình cái thai non ấy đẻ mang về luyện con ma Hà Nam, Thiếu phụ khóc lóc van xin cách nào cũng không làm xiêu lòng được Thần Ma.

Y to tiếng nạt nộ thiếu phụ cho biết rằng y muốn đứa con chưa chào đời của thiếu phụ, đem về luyện ma Hà Nam (con non) để nhờ con ma này sẽ dẫn đường dẫn lối cho y trên bước đường gian nguy, khi y theo phò vua đi tìm thuốc trường sanh.

Rồi trong lúc y đưa gươm định thọc cổ người thiếu phụ khổ nạn vì thiếu phụ luôn luôn phản đối hành động man rợ của Thần Ma Đạo Nhơn, thì Ngô yển Vi nhảy tới dùng gươm can thiệp chém văng kiếm của Thần Ma.

Cho đó là một hành động hỗn xược, Thần Ma quyết giết chết Yến Vĩ. Nhờ trong lúc loay hoay đấu kiếm với Yến Vĩ nên thiếu phụ lẫn trốn được.

Yến Vĩ cũng lừa dịp thoát đi đình không gây sự với Thần Ma thêm vô ích vì y là một con người cố chấp thù dai.

Nào ngờ y vẫn theo dõi từng bước đi của Yến Vĩ và cuối cùng y dùng Truy Hồn Trâm ném giết Ngô yến Vĩ. Hân hiện giờ y định ninh rằng Yến Vĩ đã chết rồi.

Có thể Thần Ma Đạo Nhơn là người Mặt Sắt ? Nhưng tại sao người Mặt Sắt cứu nàng và thiện cảm với nàng mà không thừa cơ hội giết nàng luôn cho khỏi sợ nàng báo oán ? Ngô yến Vĩ hoang mang suy nghĩ không ngớt.

Có thể Thần Ma Đạo Nhơn là người Mặt Sắt nhưng y đã quên mặt nàng, vì hôm y dùng Truy Hồn Trâm hại nàng thì gặp ngày bão tuyết không thể nhìn rõ mặt nhau.

Mà có thể cũng không phải người Mặt Sắt là Thần Ma vì thái độ và bản chất hai người thật cách biệt. Quyết rằng tánh cố chấp, ác độc của Thần Ma chẳng khi nào đủ kiên nhẫn đóng vai hiệp sĩ Mặt Sắt để lừa nàng, nếu nói rằng Thần Ma cảm nhận sắc của Ngô yến Vĩ.

Trong lúc Yến Vĩ đang miên man suy nghĩ thì chợt có người nhà vào báo là có Ngũ Lão Anh Hùng cùng Hứa Ngọc, Trần Lâm xin vào ra mắt quan tổng trấn Ngô chấn Giang theo lời hẹn của Ngô yến Vĩ trước khi từ gia họ đề đến thăm bác của nàng là Ngô chấn Giang.

Chính Ngô yến Vĩ cũng đã đem thuật hồi đầu đuôi câu chuyện nàng bị Thần Ma Đạo Nhơn đã dùng Truy Hồn Trâm hại nàng nhờ Hứa Ngọc và Trần Lâm đem về Ngũ Lão Anh Hùng dùng thần dược Tuyết Liên Tử cứu sống.

Nàng cũng thuật luôn chuyện Tân Thủy Hoàng mộ các đạo sĩ lập thành một phái đoàn đi tìm thuốc trường sanh, nghe Ngũ Lão Anh Hùng có Tuyết Liên Tử bèn sai người đến đòi lấy. Nhưng Ngũ Lão từ chối hèn nếu muốn được Tuyết Liên Tử thì hãy dùng võ lực mà cướp lấy. Sau đó Ngũ Lão tuyên bố sẽ mang Tuyết Liên Tử về vùng núi Cam Túc thuộc quận Sa Khâu. Cốt ý của Ngũ Lão anh hùng là để lừa phái đoàn đi tìm thuốc trường sanh rơi vào ổ phục kích. Hôm nay nhân cơ hội nghe tại đình Ngô chấn Giang có án mạng liền ghé qua thăm và mong được giúp đỡ.

Cho nên, khi Ngũ Lão xin vào thì Ngô chấn Giang không lấy làm lạ chút nào. Nhưng ông sợ bọn quân và quan Ngự Sử Bình Trị Dương hiểu rõ chuyện, nên lật đặt cùng Ngô yến Vĩ, Ngô thiên Nga ra tận ngõ đón bộ ba Ngũ Lão, Trần Lâm và Hứa Ngọc đề dặn nhỏ họ phải hết sức kín đáo và dặn họ chớ hễ có động đến chuyện Tuyết Liên Tử và âm mưu hạ thủ Tân thủy Hoàng.

Sau khi đã dặn dò kỹ thầy trò Ngũ Lão anh hùng xong, Ngô chấn Giang liền dẫn họ vào giới thiệu với quan Ngự Sử là bà con ở xa nghe hung tin tìm đến thăm và giúp đỡ theo khả năng của họ.

Ngự Sử Bình Trị Dương không một chút nghi ngờ mà còn yêu cầu ba thầy trò Ngũ Lão anh hùng hãy phụ lực phòng chống đối với người Mặt Sắt. Thế là không mấy lúc mọi người đều quen nhau và thân thiện với nhau.

Quan tổng trấn Ngô chấn Giang sức nhớ, đã từ lâu, vì cuộc xung đột xảy ra liên tiếp nên mọi người đều còn ở bên ngoài. Tổng trấn liền rời rả mời đón mọi người cùng vào nhà.

Suốt hôm ấy và tròn một đêm, nhà quan tổng trấn Ngô chấn Giang linh đình yến tiệc thiết đãi quan ngự sử Bình trị Dương. Hai mái đầu bạc hàn huyền chuyện đời, kể lại cho nhau những hồi khổ cực hằng giúp đỡ lẫn nhau nơi triều nội.

Quan ngự sử vì mãi mê tình bạn, quên mất những người tùy tùng như Chu Hà và Nhữn Điều, Điện Cầm suốt một ngày dài bốn tâu, chưa quay trở lại.



IV

KỶ PHÒNG ĐỊCH THỦ

Đêm hôm ấy, trăng sáng vắng vặc.

Người Mặt Sắt đã hiện đến như một bóng ma tại vườn Thượng Uyển của nhà Vua từ lúc trăng chưa lên, đề dò đường vào tận hoàng cung.

Anh trăng hữu tình đội mát hồ sen có hàng dương liễu mọc ven bờ phất phơ lá ngọn tơ suối tóc những người đẹp đang đứng ngắm trăng thanh.

Nhưng người Mặt Sắt không quan tâm đến cảnh vật nên thơ của vườn nhà Vua.

Hôm nay, Vua Tần Thủy Hoàng có yến tiệc vui say với mỹ nữ cung phi. Tất cả quan văn quan võ và đạo sĩ trong phái đoàn đi tìm thuốc trường sanh cải lão đều có mặt nơi đây dự tiệc rượu, thưởng trăng sáng và gái đẹp.

Tần Thủy Hoàng bình sinh tự cao tự đại tuy đa mưu túc trí nhưng thường xem nhẹ chuyện nhỏ. Nên hay tin người Mặt Sắt hăm sẽ đến gặp Vua tại triều mà nhà vua chỉ mỉm cười nói:

— Cái tên khốn nạn khát máu sát nhơn vật ấy dám lớn lối chạm đến uy danh của vị vua vĩ đại này à ! Trò đùa của con nít. Nó có ba đầu sáu tay mới dám lọt vào đây. Ta truyền bỏ ngõ cửa thành, bỏ canh gác đề thăng phiến loạn ấy vào đây. Thăng giặc ấy vào đây thì nó phải chết ở đây ! Nó phải chết dưới gót hài của ta. Ta muốn chính ta sẽ bẻ cổ nó.

Rồi nhà Vua truyền mở tiệc. Mọi người hòa mình vào cuộc vui không một chút do dự nhờ lời tuyên bố cương quyết của nhà Vua.

Người Mặt Sắt bước vào hoàng cung giữa muôn tiếng nhạc, tiếng hát, điệu múa tung bừng hòa cùng tiếng cười ha hả.

Giao Hoàng Hậu (chị ruột của Giao Long Nhơn) và nhà vua bệ vệ ngồi nhìn ngắm những nàng cung phi xiêm áo thướt tha mỏng tanh thấy cả da thịt, đang múa nhảy rập rờn, phô trương tất cả nét diễm kiều. Càng nhìn càng say mê. Nhưng người Mặt Sắt vẫn đứng đưng như không hề xúc động trước cảnh khêu gợi ấy. Bước lại nép sau cánh cửa nhìn vào trong.

Người Mặt Sắt lầm bầm :

— Thăng Vua này giả dờ như không có canh phòng nhưng chính đôi mắt nó và cử chỉ nó nói lên một sự rất nghiêm mật. Cả mồ hôi nước mắt của dân đem đổ vào cuộc vui của lũ người ăn không ngồi rồi hưng giời nịnh bợ, giời nói phách.

Rồi người Mặt Sắt ung dung đẩy cửa bước vào trong phòng tiệc.

Một tiếng hét vang tợ sấm :

— Tất cả hãy ngừng lại mau.

Bọn nhạc công đều ngưng tấu Vũ nữ ngưng múa hát.

Vua Tần Thủy Hoàng và Giao Hoàng Hậu thôi cười.

Tất cả đều rụng rời kinh hãi trước một người dị hình mặc toàn đen vừa xuất hiện :

Người Mặt Sắt !

Giao Hoàng Hậu ôm chầm lấy Tần Thủy Hoàng ú ớ thốt chẳng thành lời. Trong lúc nhà Vua giận run lập bập :

— Quả thăng khốn này cả gan dám đến quấy rầy cuộc vui của Trẫm. Nó là thăng gì mà xấc láo dám động đến oai danh của một ông tướng cũng là một ông Vua từng làm kinh tâm tán đờm Hung Nhô. Dân chúng nghe đến tên đều quỳ lạy tung hô. Mau, các võ tướng và các vị đạo sĩ hãy chuẩn bị bắt nó. Đừng để nó chạy thoát. Bắt cho được mồ bụng nó xem tim gan nó lớn cỡ nào cho biết. Đừng để Trẫm phải bần tay đối với tên hỗn láo ấy.

Như chỗ không người, người Mặt Sắt khoanh tay vào ngực, đứng thẳng người một cách uy nghi nhìn Tần Thủy Hoàng và Giao Hậu rồi bỗng nhiên cười ngất, nói :

— Một ông Vua vĩ đại đã đến lúc tàn đời mà vẫn không hay biết, vì mê gái, mê thuốc trường sanh. Triều chính giao cho bọn nịnh thần thao túng ; đây con trai và tôi trung thành là Mộng Diễm trấn biên ải xa xôi cũng chỉ vì nghe lời xàm tấu của lũ gian thần ấy. Đối với triều chính thì thế, còn đối với gia đình, ông Vua vĩ đại đã ngang nhiên bỏ rơi Chánh Hậu để jới một con nữ tỳ lên ngôi chung Ngai Vàng và bắt mọi người gọi là Hoàng Hậu. Con nữ tỳ Giao Long Hoa Nữ hôm nay bỗng trở thành Giao Hoàng Hậu ! Ha ! Ha ! Ha !

— Câm miệng lại thăng ngỗ ngáo ngu si, đã tự đem nạp thân vào hang hùm mà còn lớn tiếng phạm thượng. Bọn bảy ngũ mê hết rồi sao mà không nghe lời ta truyền ?

Hai tướng cai quản cung điện là Triệu Thiên Oai tức Hắc Hồ và Hoàng Sơn Long tức Phi Long được lệnh vua nhưng họ còn dọ dự vì hơi « ngán » trước sự ngang ngược của người Mặt Sắt.

Một sự ngang ngược kỳ dị hiện rõ nét uy nghi của một hiệp sĩ đã nổi tiếng xem thường khoác lác phải nể sợ, mặc dù bên cạnh chúng vẫn có chỗ

tạ thật lớn. Diễm tạ ấy là quyền uy của một ông Vua đã tự hào là vĩ đại nhất thiên hạ. Một ông Vua đã từng làm kinh hoàng quân xâm lăng rợ Hung Nô; đã từng cầm quân ra trận dẹp đông, đánh bắc.

Bây giờ hai tướng cai quản cung điện không còn dám đo dự nữa sau tiếng hét to tướng sấm của nhà Vua.

Hoàng Sơn Long tức Phi Long múa ngay lưỡi búa đồng sở trường nhẩy vào chém xuống đầu người Mặt Sắt.

Không tránh né, vận lực lên hai cánh tay thật rắn chắc, gạt ngang một cái thật mạnh làm văng cây búa của Hoàng Sơn Long lên trần nhà và rơi xuống đánh rầm.

Trong khi Triệu Thiên Oai tức Hắc Hồ cũng cầm búa đồng quơ chém vút vào sườn người Mặt Sắt.

Chớp mắt, người Mặt Sắt hoành thân đưa tay chụp lưỡi búa kéo thật mạnh về phía mình, khiến cho Triệu Thiên Oai Hắc Hồ mất đà ngã sấp, cây búa văng ra một nơi.

Người Mặt Sắt chụp ngay cây búa đồng liệng luôn ra sân, đoạn khoanh tay đứng nhìn Vua Tần Thủy Hoàng như thường, chẳng thối thêm lời nào nữa.

Cử chỉ của người Mặt Sắt đã làm chú ý ông vua vĩ đại Tần Thủy Hoàng, đó là sự điềm tĩnh và phản ứng khoan thai của một con người gan dạ có thừa. Một mình đã dám mạo hiểm vào cung cấm không sợ chết chỉ vì lòng nghĩa hiệp nguyện trừ gian diệt nịnh. Nêu có phải chết cũng đành lòng! Vì chợt có ý nghĩ trên hiện ra trong đầu đã khiến nhà Vua phân vân nửa muốn ra lệnh thẳng tay nửa lại không muốn ra lệnh vì tiếc một nhơn tài, dù nhơn tài ấy đang là kẻ đối lập nguy hiểm của nhà Vua.

Lúc ấy, hai tướng Hắc Hồ, Phi Long chần vờn muốn xông vào vây đánh người Mặt Sắt nữa. Chợt nhà vua lên tiếng:

— Thôi không đánh nữa. Rồi nhà vua quay về phía người Mặt Sắt nói tiếp:

— Ta đoán không lầm hình như người muốn nói rất nhiều với ta. Ta muốn chứng tỏ ta không phải là một ông vua không biết nhận xét mà chỉ hành động theo lời xàm tấu của lũ gian thần mà chính người đã nói ban nãy. Nào cứ nói thẳng cho ta nghe coi người có lý hay không?

Người Mặt Sắt vẫn giữ nguyên bộ đứng nhưng lời lẽ lễ phép và khiêm nhường như một nhơ sinh:

— Muôn tâu Hoàng Thượng! Kẻ hèn này không quản nguy hiểm không cố ý vào đây thách thức liều mạng cho thỏa mãn cá tính của hạ thần. Vì măn nguyện đã đương đầu được với một người mà cả muôn triệu dân chúng trong nước cũng như giặc Hung Nô phải nể nang, run sợ. Hạ thần không vì cá nhân của Hạ thần mà là vì một nguyện vọng lớn lao là làm sao xin được bề hạ đoái hoài đến dân dân đang mất hướng đi, đang bị bày tôi mất trung mất tín của bề hạ phóng túng lạm quyền hà hiếp. Hạ thần là một kẻ coi rẻ thân mình với một lý tưởng: phiêu trung diệt nịnh. Vì thế, những án mạng nào mà hạ thần dự vào đều là kẻ gian tà ác độc. Hạ thần chỉ trừ khử những kẻ ấy. Đã có những kẻ đồn rằng người Mặt Sắt là đứa cường đồ trộm cướp sát nhơn, chỉ vì ác ý chống hạ thần mà thôi. Thật sự Hạ thần che giấu mặt không phải để làm điều mờ ám bất lương. Mà chỉ vì không muốn pháp lý của nhà vua báo thù gia quyến hạ thần hoặc thân thuộc của hạ thần. Chỉ có vậy mà thần giấu mặt.

Hôm nay hạ thần mạo hiểm vô đây là cố ý minh oan cho một vị quan hồi hưu trung thành của triều đình. Chẳng hay bề hạ có cho phép hạ thần không?

Quả lời lẽ của người Mặt Sắt đã chứng minh hành động chánh nghĩa của y. Hơn nữa nhìn tác phong của người Mặt Sắt, nhà vua đoán quyết rằng: Người Mặt Sắt là một trang phong lưu mã thượng cao quý mà không là một tên cường đạo được

Tần Thủy Hoàng vuốt bộ râu, vẻ mặt trở lại nét tự nhiên thoải mái trịnh trọng nói:

— Bấy lâu nay, trẫm nghe danh người Mặt Sắt do các báo cáo của các quan địa phương. Họ bảo khanh là một kẻ mưu đồ chống báng trẫm một tên lưu manh bất mãn cá nhân vì có cái mộng điên cuồng là đảo chánh trẫm đề lên ngôi! Bây giờ được gặp và nghe qua sự trình bày của khanh, trẫm mới rõ ra khanh là một bậc kỳ tài hiệp sĩ, một bậc tôi trung lẽ ra trẫm phải biết và đời khanh về cạnh trẫm đề phụng sự cho giang san, xã tắc. Vậy chẳng hay khanh đến đây có ý định gì, cứ trình bày trẫm tường đi?

Người Mặt Sắt nghĩ thầm: Ông Vua này quả quái quỷ, ông vừa chửi mình vừa cho uống nước đường. Nhưng nếu ông không thật lòng dung hòa ý niệm xây dựng thì ông sẽ biết tay ta.

Nghĩ như vậy, người Mặt Sắt tự cười thầm và tỏ ra rất suy tôn ông Vua vĩ đại:

— Muôn tâu Bệ Hạ, vốn nguyên tổng trấn Ngô Chấn Giang ở Sa Khâu bị buộc tội là tư thông với hạ thần giết quan Khâm sai Tô Hương Kỳ và quan tổng binh Chu An. Hiện đang có thánh chỉ đòi quan tổng trấn Ngô Chấn Giang về triều trị tội. Sự thật kẻ hạ thần này chủ trương trừ gian diệt nịnh một mình thôi, không có ai âm mưu với hạ thần cả. Nhưng quan tổng trấn bị triều đình kết án trên thật là oan ức. Kẻ hạ thần đã lỡ giết hai tên hung bạo tại nhà tư của quan tổng trấn Ngô Chấn Giang nên đề ông ấy phải bị hệ lụy. Vậy kẻ hạ thần xin minh oan cho quan tòng trấn với Bệ Hạ. Nếu nói rằng giết hai tên gian nịnh độc ác Tô Hương Kỳ, Chu An là đại tội thì kẻ hạ thần xin chịu tội.

Vua Tần Thủy Hoàng ngồi suy nghĩ, không biết phải phê phán cách nào. Vì sự thật, Vua nhận thấy khí phách người Mặt Sắt ngang tàng, dám xông pha vào cung cấm mà minh oan cho kẻ khác một cách tự đắc. Như

vậy là người Mặt Sắt một kẻ anh hùng ngay thẳng đã xem thường nhà Vua hơn cả sự giết các quan của Vua. Nhưng quốc trách dù là lấy lệ để giữ uy thể của Vua, lấy lệ thì Vua cũng ngăn người Mặt Sắt nổi khùng lỗ mắng, náo loạn trước đám quần thần thì nhục quá! Nhưng « ăn thua » đủ với một kẻ thế cô thì máu anh hùng cá nhân của Vua Tần không cho phép Vua áp dụng võ lực, nhứt là rồi kỳ khi chính Vua phải đánh với người Mặt Sắt tại đây.

Nhà Vua cũng phải chứng tỏ ra với sủng phi Giao Long Họa Nữ rằng mình vẫn là ông vua của mọi người và với cả người Mặt Sắt. Nhà Vua chậm rãi nói:

— Dẫu Tô Hương Kỳ và Chu An có lỗi như thế nào thì chỉ có pháp ý triều đình trừng phạt sau khi xác nhận tội lệ của họ có thật. Hà cớ khanh đã tự động xem thường luật Vua phép nước mà giết họ một cách thê thảm? Như thế, khanh có tội với luật pháp.

Tần Thủy Hoàng vừa nói dứt thì người Mặt Sắt bỗng nhiên giận dữ:

— Bệ hạ chớ ý vào quyền hành của một ông Vua độc tài mà ghép tội vào tội quốc pháp. Ngai đừng nghĩ rằng đang đứng trên cò trên đầu dân chúng, muốn sao được vậy mà ai cũng phải nghe theo ngài. Nếu tôi đã sợ hình luật của Ngài, thì không khi nào tôi dám vào đây! Tôi đến đây đề nói rõ trắng đen về nỗi oan của quan tổng trấn Ngô Chấn Giang đề xin minh oan cho người.

Nhịn đã nhiều, vua Tần Thủy Hoàng nổi xung lên trước lời nói lảo lếu quá khinh bỉ của người Mặt Sắt; chụp ngay cây đao cán chạm ngọc bích đứng lên múa vun vút tạt gió cuốn mây bay chém xuống đầu người Mặt Sắt.

Người Mặt Sắt thối lui như lo ngại trước sự tức giận của ông Vua đã từng oanh liệt một thời. Dù hiện giờ đã già nhưng tài kiếm pháp vô

nghệ của nhà Vua vẫn linh động độc đáo khiến cho kinh dịch không thể khinh thường được.

Người Mặt Sắt đưa gương lên hứng đường dao của nhà Vua nhưng chẳng chém trả, liền tung chân phóng ra cửa sổ đoạn chuyển lên nóc nhà mất dạng sau khi tung trở lại một loạt mây mù «phi điệp dao» (loại dao nhỏ như lá liễu có tâm thuốc độc).

Bạn né tránh những mũi «phi điệp dao» lợi hại của người Mặt Sắt đến chừng đuổi theo ra đến sân, nhà vua không còn nhìn thấy bóng dáng người Mặt Sắt đâu nữa.

Lúc ấy, các quan văn võ đã kéo đến đủ mặt, mạnh ai nấy quát quát sĩ chạy khắp nơi trong hoàng cung, ngoài vườn Thượng Uyển. Nhưng vô ích, không thấy dạng người Mặt Sắt đâu hết.

Nhất là Giao Long Nhơn càng tức giận hơn ai hết, Y điên cuồng hét không bao giờ ngừng tiếng, quyết bắt cho được người Mặt Sắt để băm to xé nhỏ ra mới vừa lòng. Nhưng rồi lại cũng đành nhập bọn với các quan trở vào phủ phục dưới chân Vua Tần Thủy Hoàng đang đứng nhìn theo húc bóng người Mặt Sắt trên mái ngói đen tối.

Các quan im phăng phắc trước sự nín lặng của nhà Vua.

Vua Tần Thủy Hoàng nhìn xuống lũ quan quát lớn:

— Cả một lũ ăn hại, bất tài. Các người chỉ có tài đánh giặc miệng và báo cáo là hay nhất. Ngoài ra các người đều vô dụng. Vô dụng hết thấy. Cả một lũ ăn hại trơ mắt chó ra nhìn thẳng Mặt Sắt xông pha giữa cung điện này như chỗ không người. Nó đã xi vả ta như một tên côn đồ không bằng.

Giao Long Nhơn cất đầu lên:

— Muốn tau Bệ Hạ, kẻ hạ thần này xin tình nguyện theo bắt cho được người Mặt Sắt. Hạ thần định ninh rằng: tên Mặt Sắt này còn quanh

quần đầu đây thôi vì hạ thần cho vây chặt bốn phía mà không thấy bóng hắt trở ra.

Lời của Giao Long Nhơn vừa dứt thì chợt nghe có tiếng la thất thanh của Giao Hoàng Hậu ở bên trong phòng.

Vua Tần quỳnh lên xách dao chạy vào, theo sau đám quần thần kéo thành một giầy dài như cuộc chạy đèn.

Vào trong mọi người đều thấy Giao Hoàng Hậu mặt xanh xám, tay run run. Chỉ lên khung cửa sổ, miệng áp úng:

— Người Mặt Sắt xuất hiện.

Mọi người ua lại chưa tới cửa sổ đã thấy từ trên nóc điện, ai vừa liệng vào cửa sổ rơi ngay trước mặt họ mấy trái pháo nổ ầm ầm. Tiếp một mũi phi đao bay theo cấm pháp lên thanh cửa sổ chặn đứng vua Tần Thủy Hoàng và đám quần thần lại.

Các quan xanh mặt đứng chết lặng. Vua thì lú lợ vì quá giận. Trong khi người Mặt Sắt ngồi vắt vẻo trên sà nhà vỗ đùi cười dài.

Tần Thủy Hoàng không còn giữ được sự bình tĩnh thường ngày của một ông vua đã mưu trí trước sự khinh ngạo trào đĩnh quá mức của người Mặt Sắt, liền diu Giao Hoàng Hậu ẩn vào bên trong, rồi trở ra hét vang:

— Thăng khốn kiếp, số mi đã đến ngày tàn mới đem thân vào đây.

Dứt lời Vua Tần liền rút vọt lên sà nhà định chém người Mặt Sắt. Chẳng ngờ mau hơn, người Mặt Sắt đã rút một mũi phi đao nhỏ phóng xuống Vua Tần như một lần điện xẹt.

Vua Tần đưa tay chụp được nhưng mũi thứ hai lại lao xuống.

Vua Tần hoảng hốt phải nhảy né tránh và bắt luôn lưới đao ấy một cách dễ dàng.

Người Mặt Sắt nói lớn :

— Quả tài nghệ của ngài cũng chưa mấy lụi theo tuổi già. Khá lắm, vậy hãy lên đây đấu với tôi.

Tân Thủy Hoàng giận càn hông tung một lượt hai mũi phi đao vào người Mặt Sắt. Nhưng hiệp sĩ đưa tay ra thu gọn hai mũi phi đao một cách dễ dàng. Rồi lại tung ngược hai mũi phi đao trở xuống đầu Tân Thủy Hoàng thật lợi hại.

Tân Thủy Hoàng hoảng hốt rút đao chém vet hai mũi phi đao ra hai bên rơi rớt xuống đất và vọt mạnh hai chân, bay lên đứng chung với người Mặt Sắt trên sà nhà ; đoạn huơ đao chém nhau người Mặt Sắt.

Người Mặt Sắt rút ngay cây đoản đao mang ở bên hông đưa lên đỡ. Choeng ! Hai lưỡi thép chạm nhau tóe lửa, khiến mọi người bên dưới phải chói mắt nhìn nơi khác.

Đôi kinh địch phải chồn tay vì sự va chạm của sắt thép.

Cả hai người đều biết vũ khí của nhau đều thuộc loại gia truyền hiếm có.

Vua Tân và người Mặt Sắt đều rút tay về để xem lại lưỡi thép của mình. Thấy không sòn mẻ, cả hai lại mới yên chí. Nhứt là Tân Thủy Hoàng đang thủ thanh kiếm "Độc Dương Kiếm" của gia bảo truyền lại từ đời ông nội tới giờ. Thanh kiếm chém đá như chém bùn mà nhà Vua chưa hề đem ra dùng dù là khi ra trận mạc, vì sợ nếu có xảy ra một sơ thất nào phải mất kiếm thì thật là đáng tiếc. Nhưng hôm nay trước một địch thủ quá lợi hại và quá khinh thường mình ; vua Tân dám ra quả nóng này bất kể, đem ra dùng.

Vua Tân chỉ cốt mong làm sao bằm chém kinh địch ra muôn mảnh vụn mới nghe.

Một ông Vua từng làm khiếp đảm quân thù nếu đề sơ thất với một tên che giấu mặt vô danh tiểu tốt thì còn mặt mũi nào nhìn triều thần nữa !

Vua Tân quên rằng mình đã già, tài sức phải theo thời gian mà suy kém đi. Nguyên do vua Tân quên đi điều ấy là vì nhà Vua quá tin nơi thuốc bổ luyện trường sanh và càng lắm hơn nữa là trong những cuộc truy hoan vua Tân cảm thấy mình dẻo dai hơn lúc nào hết thì tài thao lược và điều binh khiển tướng, võ nghệ của Vua cũng vậy, càng phải tiến bộ càng già dặn, chớ chưa hề sa sút chút nào. Vì thế Vua Tân lại xấp lại chém người Mặt Sắt loạn đả.

Người Mặt Sắt đón đánh trả lại.

Cả hai người tận dụng tài nghệ ra chiến đấu. Họ đánh nhau tợ vũ bao.

Kiểm, đao của họ như rồng bay phụng lượn trên sà cung cấm.

Quan, quân dưới há lổc miệng nhìn lên không chớp mắt trước sự tiến lùi, chuyển nhảy trên cây sà ngang trông nhẹ nhàng tợ đôi chân thật đẹp mắt.

Cả hai địch thủ quả xứng đáng là một đối thủ khó tìm ra cặp thứ hai nào như thế.

Bên dưới, thừa tướng Lý Tư và hoạn quan Triệu Cao luôn tay gióng trống cổ võ nhà Vua của họ.

Lý Tư to tiếng :

— Tâu Bệ Hạ chớ phí công thêm với thằng Mặt Sắt khốn nạn đó, hãy dồn nó nhảy xuống đây ; để đem này vây đánh nó.

Người Mặt Sắt bỗng cười to lên đáp :

— Thằng thừa tướng già giời nịnh nói lếu láo và thằng già mắt dạy Triệu Cao kia hãy coi cha chúng bay xuống đây.

Dứt lời, người Mặt Sắt cầm đoản đao chúi đầu bay là xuống vó, qua một đường đao tức thì bốn chiếc đầu của bốn tên lính bay long lóc dưới

chân Lý Tư thừa tướng và hoạn quan Triệu Cao, khiến cả hai đều buông trống quày lưng bỏ chạy như bị ma bắt. Miệng thì kêu gọi tiếp cứu.

Các võ quan liền rút đao, kiếm ra vây người Mặt Sắt vào giữa.

Tần Thủy Hoàng cũng phóng xuống xông vào đánh tiếp.

Người hiệp sĩ dĩ thường nhưng tài cao xem thường bọn võ quan ăn hại của triều đình chỉ giỏi tài đánh giặc miệng, nên khi bị vây chẳng hề nao núng chút nào, múa đao vọt chém ngang chém dọc tợ con cọn rơi vào giữa đàn cừu non. Chỉ trong giây lát vũ khí của các quan đều bị bảo đao của người Mặt Sắt chém cụt cả.

Khiến các quan rụng rời đều giạt cả ra hai bên.

Tần Thủy Hoàng uất giận múa kiếm xông vào chém người Mặt Sắt, cố đón chặn sức tung hoành của thanh bảo đao lại.

Cả hai lại một phen ác chiến.

Đao, kiếm chạm nhau phát ra những âm thanh đéck tai nhức óc.

Đôi kinh địch có dịp tiêu diệt những đường đao, kiếm pháp tuyệt kỹ không thể tưởng tượng được.

Cả đôi bên đánh nhau bất phân thắng bại. Trong khi đó các quan đã thay đổi vũ khí mới, bắt đầu hò hét nhảy vào trợ lực cho nhà Vua. Tuy thế, miệng họ vẫn hỏi nhau về Thần Ma đạo nhơn đâu vắng bóng mà không thấy xuất hiện đề dùng Truy Hồn Trâm hạ người Mặt Sắt cho mau lẹ.

Vua Tần Thủy Hoàng hét:

— Lo đánh đi đứng hồi lâu thôi mà chềnh mảng đường đao kiếm. Thần Ma Đạo Nhơn hình như đã trình xin ta về núi Cam Túc chờ đón một tin tức gì báo cáo về món quý được Tuyết Liên Tử của tên Ngũ Lão. Nhưng chưa biết sao giờ này mà y vẫn chưa trở lại.

Đang đánh, người Mặt Sắt chợt nghe bọn Vua tôi nhà Tần bàn tán đến tên Thần Ma thì liền cười to, nói:

— Bọn bây đừng có hoài công vô ích, tên Thần Ma làm sao dám trở về khi đang có ta ở đây. Ta chắc chắn trừ khi nào ta đi khỏi đây, nó mới dám trở về.

— Đừng có tự đắc nói càn, Thần Ma Đạo Nhơn mà trở về đây thì chắc chắn mấy phải tan xác vì Truy Hồn Trâm của đạo nhơn. Ta chắc chắn như vậy.

Vua Tần vừa đánh vừa đáp như thế.

Như cổ trâu gheo ông Vua háo thắng, người Mặt Sắt nói:

— Thần Ma Đạo Nhơn làm gì dám trở về đây khi còn ta ở đây. Nhứt định là y chẳng bao giờ.

Tần Thủy Hoàng bực tức lui ra đề mặc cho bọn bộ hạ vây đánh người Mặt Sắt, bước lại long án cầm bút viết lia lịa trên một tờ giấy hồng điều, miệng vẫn nói lớn:

— Được rồi, tại mấy muốn chết về Truy Hồn Trâm thì mấy được chết ngay. Ta cho người cầm thơ đi gọi ngay Thần Ma Đạo Nhơn hồi triều ngay.

Nói xong, nhà Vua đưa ngay tờ giấy vừa viết cho một tên cận vệ rồi hỏi:

— Bắt ngựa đi cho mau.

Xong, Nhà Vua lại xông vào phụ lực đánh với người Mặt Sắt.

Trong khi người Mặt Sắt vừa chun xuống long án mà núp.

Cả đám võ quan đang hăng lên ráp vào, người Mặt Sắt đội chiếc long án lên cao và chuyển hai tay tung vào các võ quan và Vua Tần vừa xáp vào khiến các võ quan hoảng hốt hét nhau tránh sang hai bên:

Tần Thủy Hoàng đành phải đưa tay ra hứng đỡ chiếc long án.

Chiếc long án nặng và sức người Mặt Sắt tung ra quá mạnh nên khiến nhà Vua bị đẩy lùi mấy bước mới đứng lại được.

Thừa lúc ấy, người Mặt Sắt đã nương theo đà chiếc long án tung ra mà vọt theo biển mắt thật lạ, không ai kịp nhìn thấy hình dáng đầu nua.

Giao Long Nhon đoán chắc người Mặt Sắt đã nhảy ra khỏi cửa sổ, nên hét các võ quan theo mình chạy ra ngoài đón đánh người Mặt Sắt.

Tần Thủy Hoàng thì bước vào hậu cung để thăm qua Giao Hoàng Hậu coi có biến động gì chẳng? Định sau đó sẽ trở ra đánh tiếp. Nhưng khi vào, Tần Thủy Hoàng không còn thấy bóng Giao Hoàng Hậu đâu nữa. Cả sợ, Vua chạy lục soát tứ tung, miệng không ngớt kêu gọi.

Chẳng dè, lúc ấy người Mặt Sắt ẩn sau cánh cửa mở vào trong, chờ cả bọn Giao Long Nhon ra ngoài hết, liền leo lên ngai vua ngồi chễm chệ như một vị thần núi.

Lúc ấy, Tần Thủy Hoàng từ trong hậu cung trở ra chợt thấy Người Mặt Sắt thì không còn hồn vía nào nữa vì ngỡ là ma quái hiện hình bất ngờ sẽ hé lên một câu vô nghĩa. Nhưng khi nhận ra người Mặt Sắt, tức thì Tần Thủy Hoàng quơ dao nhảy tới chém loạn sà ngầu.

Người Mặt Sắt thật lùi cười lên sáng sặc, nói lớn:

— Là một Thiên Tử oai danh lừng lẫy nhưng khi trở về già thì lắm cằn; mới thoát trông ti ấy bóng tôi đã bay hên bặt vía thì thử hỏi còn sức đâu mà tranh đấu nữa. Lại thêm tử sắc vô độ, sự thông minh oai dũng của một nhà vua đã tiêu tan hết, đã mất hết rồi. Hoàng Thượng hãy lui về dưỡng già đi, hãy tôn con cháu hoặc nhen tãi lên ngôi để giúp sự ích lợi cho thiên hạ. Và tôi yêu cầu bệ hạ hãy giết hoặc cầm tù là

quan văn võ ăn hại kia đi; một là sâu một căn loại bỏ. Đây là lần cảnh cáo cuối cùng của người Mặt Sắt, bệ hạ chớ xem thường mà uy danh của một vị vua vĩ đại sẽ trôi theo mây gió. Ngàn năm bia miệng không phai.

Tần Thủy Hoàng tức muốn hộc máu cục, tuốt mã tấu, phóng lên ngai chém người Mặt Sắt.

Người Mặt Sắt cười to hơn phóng chân bay ra cửa sổ rồi lại chuyển lên một nóc nhà khác.

Tần Thủy Hoàng và các quan vội nhảy theo lên.

Rõ ràng mọi người thấy người Mặt Sắt đứng giữa nóc nhà, mà khi chạy tới thì người Mặt Sắt đã đứng nhà khác rồi.

Rồi chỉ trong chớp mắt, người Mặt Sắt đã biến đi đâu mất dạng.

Tần Thủy Hoàng nộ khí xung thiên hét như điên loạn vì xấu hổ bởi lời lẽ phạm thượng của người Mặt Sắt.

Nhưng sau đó, đột nhiên Tần Thủy Hoàng dụ ngay cơn thịnh nộ, truyền: Nếu các khanh cũng đồng ý với trẫm nhìn nhận rằng tên Mặt Sắt có tài xuất quỷ nhập thần. Có tài giao đấu một mình giữa chốn thiên binh vạn mã xem như chỗ rừng hoang. Và người Mặt Sắt chỉ làm việc nghĩa, hợp đạo lý, vậy từ nay trẫm bãi bỏ lệnh nã tróc người Mặt Sắt.

Giao long Nhon phản đối:

— Kính tâu bệ hạ, thần nhận thấy nếu bệ hạ bãi bỏ lệnh truy nã thì không khác nào dung túng kẻ khi quân ngạo mạn. Như vậy oai danh bệ hạ còn gì nữa. Xin bệ hạ nghĩ lại.

Lúc ấy, hoạn quan Triệu Cao và thừa tướng Lý Tư cũng lật đặt khuyên vua không nên bãi bỏ lệnh truy nã người Mặt Sắt là một mối hại trọng. Có thể y sẽ cướp ngôi vua nay mai.

Vua Tần Thủy Hoàng bực lời xàm tấu lỗ bịch chẳng nguyên có liên to tiếng nạt:

— Các người chẳng biết gì hết, một lũ người ngợm hãy tuân lời ta và giải tán ngay đi.

Nhà vua trở vào hậu cung với Giao hoàng hậu.

Lý Tư, Triệu Cao, Giao long Nhon đứng nhìn nhau với sự bức tức vô tả.

Giao long Nhon nói mau và nhỏ đủ cho Lý Tư và Triệu Cao nghe: «Tôi nhút định phải giết cho được thằng Mặt Sắt» Nói xong, Giao long Nhon với cử chỉ nóng nảy bức dọc chào Lý Tư và Triệu Cao rồi đi thẳng.

Chỉ còn lại hai người hiện diện: Lý Tư và Triệu Cao.

Hai người kể tai nhau thì thăm những gì ra về bí mật lắm. Đồng thời họ cười mỉm lộ sự hân hoan ra mặt.

o o o

Sáng hôm sau, vua Tần Thủy Hoàng ra lệnh tất cả quan quân trong phái đoàn đi tìm thuốc trường sinh trở lại rừng Sa Khâu.

Sự bỏ đi cấp bách của vua Tần Thủy Hoàng càng làm nhiều người ngạc nhiên nhất là thừa tướng Lý Tư và Triệu Cao. Nhưng ngoài mặt vẫn giữ nét điềm tĩnh hồ hào quân sĩ chuẩn bị lên đường theo lệnh vua.

Thừa lúc vắng người, Lý Tư nói với Triệu Cao:

— Lăn đi này, chúng ta phải thi hành mưu định cho có kết quả. Nếu bỏ lỡ cơ hội thì chẳng còn có dịp may nào nữa thuận tiện cho mưu định của chúng ta hơn.

Triệu Cao gật đầu lia lịa đáp:

— Sẵn dịp có người Mặt Sắt lộng hành, ta hành động thì dư luận dân chúng sẽ cho rằng chính vua chết vì nó.

Lý Tư toan đáp nhưng ngay lúc đó có mấy tên quân đang dẫn ngựa đi tới nên Lý Tư lại thôi; nháy mắt với nhau làm hiệu đi nơi khác.

Khuya hôm đó đang nhiên vua Tần Thủy Hoàng đánh thức đám hầu cận như Lý-Tư, Triệu-Cao mà đòi ý không trở lại rừng Sa-Khâu sáng hôm ấy như đã định lại phải quay về gấp ở núi Tùng-Trúc cách triều nội độ một ngày đường để vây bắt trọn đ bọn Hứa Ngọc, Trần Lâm, Ngũ Lão Anh Hùng, Ngô Chấn Giang, Ngô Yển Vi, Ngô Thiên Nga đang bí mật kéo về tập trung tại đó để chờ đánh úp phái đoàn đi tìm thuốc trường sinh của nhà Vua. Đó chính là do bọn mật báo nhà Vua đưa tin về.

Đồng thời cũng đề cử cho được môn thuốc đại bổ, tráng dương linh nghiệm là thuốc Tuyết Liên Tử.

Lý Tư, Triệu Cao nghe lệnh vua đưa ra bất ngờ đều ngơ ngác nhìn nhau lạ lùng như thăm báo: «Coi chừng cái đầu kéo rơi, Tần Thủy Hoàng vẫn còn tháo vác mưu sĩ lắm. Bọn cơ mật của Vua vẫn còn tổ chức chặt chẽ lắm đừng có hơ hổng với ý định thí Vua mà không còn đầu để sống»

Quả đúng như ý nghĩ của hoạn quan Triệu Cao và Lý Tư thừa tướng nhà vua độc tài Tần Thủy Hoàng chưa phải đến lúc suy tàn tinh thần đâu. Nhà vua bao giờ cũng có một bộ máy tình báo riêng và phản gián để ngừa mưu phản nên mới biết rõ cơ sự như đã nói trên. Duy có một điều mới mẻ nhất là âm mưu phản chúa của thừa tướng Lý Tư và hoạn quan Triệu Cao, nhà vua chưa được hay mà thôi vì hai người chỉ mới âm thầm bàn luận kín đáo với nhau chớ chưa tổ chức đám bộ hạ để thực hành động. Do vậy âm mưu của hai người mới không bị cơ quan phản gián của nhà vua khám phá.

Âm mưu của vua còn tối sâu hiểm là vơ vờ rêu rao bãi bỏ sự truynhà người Mặt Sắt để dò sự phản ứng ra sao dư luận của đám bộ hạ. Đồng thời đề đánh lạc hướng người Mặt Sắt; không dò được thâm sâu trong ý định của nhà vua, một mặt nhà vua giả ra như bạc nhược suy

riên về ý chí chiến đấu. Một mặt nhà vua cho người bí mật theo dõi hành tung sào huyệt của người Mặt Sắt và đồng bọn để tìm cách trừ diệt một lần tận tuyệt. Nhưng mưu kế của nhà vua có được hoàn toàn bí mật không?

Chỉ biết trưa hôm sau khi phái đoàn đi tìm thuốc trường sanh của nhà vua đến gần chân núi Tùng Trúc thì chạm mặt ngay với bọn đối lập Ngũ Lão Anh Hùng, Trần Lâm, Hứa Ngọc, Ngô Yến Vĩ, Ngô Thiên Nga bất ngờ từ trong núi định kéo về hướng Sa Khâu toan chặn phục kích đoàn người của vua Tần Thủy Hoàng theo kế hoạch định trước của họ. Chẳng ngờ cơ mưu của họ bị tiết lộ nên bị đối phương chặn gách trước. Biết việc bị lộ, đám người của Ngũ Lão Anh Hùng phải hè nhau phân công mạnh mẽ tìm đường rút lui vì trước binh mã sa số và thần công quả pháo rầm rộ của nhà vua họ làm sao dùng kiếm pháp, võ thuật và nhân số của họ không hơn mười người thì làm sao họ chiến thắng cho được.

Tần Thủy Hoàng đã ác dụng quân sự đại qui mô với một nhóm người nghĩa hiệp.

Thật đáng thương thay cho số phận hẩm hiu của số người anh dũng ấy: họ tận dụng tài ba giết địch như chém chuối nhưng hết đợt lính này thì đến đợt lính khác như dòng thác lũ xung phong vào vây bắt tên tợ mưa bay tuyết phủ vào đám người đang thất thế.

Thấy nguy nan áp kề cho đồng bọn, Ngũ Lão Anh Hùng liền hét lớn ra lệnh mọi người cố gắng mở đường máu thoát thân.

Nhưng Ngô Chấn Giang đã bị một mũi tên cắm vào ngực ngã ra chết. Ngô Thiên Nga vội ôm cha khóc gất thì một mũi tên ác nghiệt khác đã bay đến giết luôn Ngô Thiên Nga.

Ngô Yến Vĩ toan quay lại với hai kẻ bạc số liền bị Ngũ Lão Anh Hùng hối thúc: Cháu Ngô Yến Vĩ hãy lo thoát thân để phục oán chó bu lại đó, chết luôn bây giờ.

Hứa Ngọc, Trần Lâm chạy tới lời tay Ngô Yến Vĩ cùng với Ngũ Lão chạy về một thung lũng thưa quân lính triều đình định thoát thân thì chạm mặt ngay với Thần Ma đạo nhơn vừa xuất hiện chặn lại hách dịch: À thấy trò lầy đã chạy trốn đó phải không? Ta đã chờ bầy từ lâu lắm rồi mà bầy cứ rút êm trong hang không ra. Muốn sống thì đưa thần được Tuyết Liên Tử đây cho ta.

Ngũ Lão Anh Hùng cười gằn:

— Mi nói nghe dễ quá. Có giỏi thì xông vào mà lấy, ta đang mang vật quý ấy trong túi da beo đeo bên sườn đây.

Hứa Ngọc, Trần Lâm nhận thấy cứ kéo cù cưa mãi, quân sĩ sẽ tràn đến đây thì lại bị nguy khốn; không đề cho Thần Ma kịp đáp liền phóng tới chém loạn dả vào đầu Thần Ma đạo nhơn.

Bất thần, Thần Ma bị tấn công đâm, lưỡng cuống thụt lùi mấy bước đánh rơi cái bọc đựng Truy Hồn Trâm xuống một vực sâu.

Y quýnh lên vì sợ mất vật báu liền bay là theo xuống đó.

Ngô Yến Vĩ dùng ngay lưới kiếm phóng theo lưng Thần Ma, một tiếng kêu «trời» vang dội cả vực thẳm: Thần Ma đã bị lưới kiếm của Ngô Yến Vĩ suốt qua lưng lão. Rồi đòi một tên lợi hại trong chôn giang hồ. Đáng buồn cho lão là cái chết của lão quá dễ dàng chẳng hào hùng một chút nào cả! Như vậy cũng bù lại hai cái chết đau thương của cha con ông trấn Ngô Chấn Giang và Ngô Thiên Nga! Quân lính hoảng hốt chạy trở lại báo cáo với vua Tần Thủy Hoàng về cái chết của Thần Ma Đạo Sĩ.

Vua Tần thở dài nói:

— Như vậy, ta mất một cánh tay trái rồi! Bây giờ vây bắt cho được bọn phiến loạn bâm xác chúng ra.

Dứt lời Tần Thủy Hoàng và Giao Long Nhon, Hắc Hồ thân hành phóng ngựa tới chỗ quân lính đang vây bọn Ngũ Lão Anh Hùng dưới

hổ sâu, vì bây giờ Hứa Ngọc, Trần Lâm, Ngô Yến Vi, Ngũ Lão Anh Hùng đều ở dưới hổ bên cạnh xác chết Thần Ma Đạo Nhơn đang bị mồm nhơn vì rơi từ trên cao xuống va chạm vào đá nhọn.

Chiếc túi đựng Truy Hồn Trâm rơi ra bên cạnh.

Ngô Yến Vi chụp lấy chiếc túi móc vào lưng ngay

Từ trên cao Tần Thủy Hoàng, Giao Long Nhơn, Hắc Hồ nhìn xuống đắc thắng cười om lên vang dội.

Giao Long Nhơn nói xuống:

— Bọn bây muốn sống thì hay lên đây trao Tuyết Liên Tử thần dược cho đức Vua. Bằng chống lại thì chúng bây sẽ bị chôn sống hoặc bị thiêu sống dưới đó.

Vẫn không nghe ở bên dưới đáp lời.

Vua Tần Thủy Hoàng liền quay qua Thừa tướng Lý Tư, và hoạn quan Triệu Cao nói nhỏ:

— Hai khanh phải đề phòng bọn chúng nó bạo động bất ngờ mà trở tay không kịp. Sự im lặng của chúng nó đáng nghi ngờ lắm đó.

Triệu Cao gật đầu lùi ra dặn dò quân sĩ trong khi Lý Tư mỉm cười tâu:

— Hoàng Thượng kỳ càn như thế cũng phải nhưng theo hạ thần nghĩ: chúng nó có chui hẳn xuống địa ngục mới thoát, chớ chúng vọt lên đây dựa vào thì dựa đó phải chết cấp tốc bởi binh khí của quân sĩ,

Tần Thủy Hoàng cau mặt:

— Đừng xem thường địch thủ mà mất mạng không hay. Khanh nên nhớ rằng: cả một túi đựng Truy Hồn Trâm của đạo nhơn Thần Ma đang nằm trong tay chúng ở bên dưới. Mà trong bọn chúng không phải kém tài phóng ám khí.

Lý Tư vẫn giữ nụ cười bí mật ăn nét kiêu hãnh, đáp:

— Muốn tâu Thánh Thượng, bọn nó có cướp được Truy Hồn Trâm cũng chẳng sao vì thần đã có đồ trừ tuyệt diệu.

Dứt lời, Lý Tư thừa tướng đưa cao một túi gấm, nói tiếp:

— Đây là linh dược Tuyết Liên Tử của bọn chúng, hạ thần đã lượm được khi tên già Ngũ Lão xáp chiến với chúng ta lúc vừa rồi. Chắc chúng

chưa hay.

Tần Thủy Hoàng chụp lấy chiếc túi gấm đựng linh dược Tuyết Liên Tử, kêu lên sung sướng:

— Trời đã cho ta sống trường cửu để cai trị giang sơn này.

Tần Thủy Hoàng nói chưa dứt thì bên dưới thung lũng một bóng người vọt lên như một con đại bàng cắt cánh rồi đáp xuống nhẹ nhàng trên một hòn đá sát nơi Tần Thủy Hoàng đang đứng ngắm soi chiếc túi gấm đựng Tuyết Liên Tử.

Bóng ấy là Ngũ Lão Anh Hùng sau khi đã căn dặn Ngô Yến Vi, và các người kia phải cấp tốc phóng lên khỏi miệng vực sâu, khi nhìn thấy mình đã lên tới miệng vực.

Tất cả đều chuẩn bị sau khi nghe lời dặn của Ngũ Lão Anh Hùng.

Tần Thủy Hoàng vội dấu túi Tuyết Liên Tử vào trong túi áo khi vừa thấy có bóng người đáp xuống cạnh mình. Đồng thời hét lớn:

— Bọn thích khách xuất hiện. Bắt chúng nó cho Trẫm.

Lời Tần Thủy Hoàng vừa dứt thì luôn hai mũi Truy Hồn Trâm từ tay của Ngũ Lão Anh Hùng ném ra. Lanh mắt, Tần Thủy Hoàng thụp người xuống, tung lưới mã tấu chém bặt hai mũi Truy Hồn Trâm bay trở lại hướng của Ngũ Lão Anh Hùng đang đứng.

Lúc ấy bọn người của Ngũ Lão cũng vừa bay từ dưới thung lũng lên tới.

Một tiếng rú đau đớn phát ra từ miệng Hứa Ngọc, một mũi Truy Hồn Trâm đã cắm ngập vào giữa cổ chàng. Hứa Ngọc quần quai lăn lộn dưới đất.

Ngô Yến Vi kịp đưa tay bắt được mũi Truy Hồn Trâm thứ hai vừa bay xẹt đến ngay bụng nàng. Đoạn nàng ôm chầm lấy Hứa Ngọc run rẩy vì tức giận và vì thương cảm Hứa Ngọc.

Trần Lâm nóng lòng người bạn thân vừa thọ nguy, hét lên một tiếng, phóng luôn thanh gươm ngắn như một lần điện xẹt về phía Tần Thủy Hoàng.

Đã đề phòng từ trước, Tần Thủy Hoàng hụp đầu tránh khỏi rì

tung mình vọt tốt sát Trần Lâm thập phần nguy hiểm.

Ngũ Lão Anh Hùng lật dật rút thêm một mũi Truy Hồn Trâm lia mạnh vào tay cầm vũ khí của Tần Thủy Hoàng.

Mũi độc khí xẹt đến tợ chớp nhoáng ghim cứng vào cổ tay nhà vua khiến cây mã tấu rơi xuống đất.

Thoát chết, Trần Lâm cầm giận nhảy tới đá song phi vào giữa mặt nhà Vua.

Không ngờ, Tần Thủy Hoàng vẫn giữ bình tĩnh rút ngay mũi Truy Hồn Trâm đang cắm sâu trong da thịt, đưa lên hứng cái đá của Trần Lâm.

Phập! Mũi Truy Hồn Trâm chun sâu vào bàn chân của Trần Lâm. Trần Lâm bùng ngay vũ khí, cả thân hình tê dại ngã vật xuống đất. Trong lúc Tần Thủy Hoàng lùi lại mấy bước; ôm tay bị thương suýt xoa đau đớn.

Lý Tư, Triệu Cao bọn hết quân sĩ bao vây bọn người của Ngũ Lão rồi cả hai diu nhà Vua trở lại trại đóng quân cách đó không xa.

Nhận thấy quân triều trùng điệp đổ đến bao vây, Ngũ Lão Anh Hùng ra lệnh cho Trần Lâm, Ngô Yến Vĩ rút lui.

Nhưng không còn kịp nữa, Trần Lâm đã bị Giao Long Nhon lén tung một mũi tên độc bay đến trúng vào giữa lưng ngã quỵ.

Ngô Yến Vĩ nổi xung, mặc dù nàng đã bỏ chạy ra khỏi vòng vây; nàng liền quay lại cướp mũi tên trên lưng Trần Lâm và trong chớp mắt nàng cầm luôn mũi tên phóng tới sát Giao Long Nhon đâm thốc ngược lên ngực tên này.

Sau một tiếng rú kinh hoàng đau đớn; Giao Long Nhon ngã sấp không còn kịp kêu lên tiếng nào.

Ngũ Lão Anh Hùng hét lớn: « Quân khốn đã hạ học trò ta, ta quyết không để các người sống. » Dứt lời Ngũ Lão Anh Hùng rút một nắm Truy Hồn Trâm ra lia mạnh vào đám quân sĩ và các tướng của Tần Thủy Hoàng.

Những mũi thép thì nhau bay vun vút vang lên thành một âm thanh

kỳ dị rợn người như tiếng hú gọi của âm hồn.

Chớp mắt những tiếng rú thất thanh đau đớn vang lên đồng thời những chiếc xác ngã vật ra chết.

Không ngờ, trước những mũi Truy Hồn Trâm nhỏ bé, quân lính của Tần Thủy Hoàng đã rú nhau xách vũ khí quây lưng bỏ chạy vào rừng trốn tránh. Mặc dầu các tướng của Tần Thủy Hoàng đã mệt sức hò hét hăm he chúng đủ điều.

Sau cùng, các tướng cũng đành rút lui theo xe giá nhà Vua đi về hướng Sa Khâu.

Ngũ Lão Anh Hùng nhìn theo bọn quân lính đang vừa chạy vừa ngoảnh cổ lại nhìn với những gương mặt sợ hãi. Ông đắc chí cười vang và bảo Ngô Yến Vĩ hợp sức với mình gom các xác chết của đồng môn lại hỏa thiêu. Sau đó, Ngũ Lão Anh Hùng bảo Ngô yến Vĩ hãy bình tĩnh gạt bỏ hết ưu tư theo mình rình rập nghe ngóng coi Tần Thủy Hoàng có qua nổi cái chết vì trúng Truy Hồn Trâm hay không? Ngũ Lão cho Ngô yến Vĩ biết là tui định Tuyết Liên Tử đã bị bọn nhà vua lượm được. Nhưng Tuyết Liên Tử chỉ còn có cái vỏ bọc bên ngoài, chưa chắc sự công liệu của nó còn như khi Ngũ Lão đã chữa chạy cho Ngô yến Vĩ hôm nào.

Ngũ Lão Anh Hùng thân mật nói với cháu gái:

— Yến Vĩ, cháu hãy tin tưởng vào cậu, trước cái chết của bao thân nhân, cậu thế phải uống huyết ăn gan tên bạo chúa Tần Thủy Hoàng cho các vong linh được hả hê. Trước kia, cậu chỉ muốn giáo hoá tên vua độc tài tham vọng nên chỉ cảnh cáo sửa sai hể. Nào ngờ hể và đám bộ hạ luôn luôn tự đắc khát máu. Thôi thì cứ lấy độc trị độc vậy.

Ngô yến Vĩ nghiêng rặng:

— Cháu cũng nguyên chết sống bên cậu thế quyết phải giết sạch những tên khát máu của triều đại Tần Thủy Hoàng. Dầu có bạc phước mà chết, cháu cũng ngậm cười. Nhưng cháu tin tưởng ở tài cậu và người Mặt Sát phụ vào thì thế nào cũng giết được Tần Thủy Hoàng.

Ngũ Lão Anh Hùng nín lặng một giây như đang suy nghĩ điều gì, sau

mới đáp:

— Người Mặt Sắt không ở xa chúng ta đâu. Cậu tin như thế.

Ngô yển Vĩ cũng vui vẻ, đáp:

— Cháu cũng tin như cậu là tai mắt của Người Mặt Sắt hiện có ở đâu đây.

V

CÁI CHẾT CỦA TẦN THỦY HOÀNG

Tần Thủy Hoàng bị Truy Hồn Trâm làm mê sảng ngày đêm. Nhưng khi tỉnh lại độ một vài giờ thì Tần Thủy Hoàng luôn luôn dằn dò Lý Tư thừa tướng và hoạn quan Triệu Cao không nên loan báo tin quan trọng về triều vì sợ quần thần xao xuyến, nhất là Tần Thủy Hoàng sợ nhân dân hiểu mình bị thương nặng chỉ vì cái mộng đi tìm thuốc trường sanh bất tử. Trường sanh đâu không thấy mà tánh mạng đang bị lâm nguy, chưa biết chết vào lúc nào. Mặc dầu, Tần Thủy Hoàng đã nuốt hết trái Tuyết Liên Tử cướp được của Ngũ Lão Anh Hùng.

Trái Tuyết Liên Tử sở dĩ không đủ sức công hiệu cứu sống Tần Thủy Hoàng là vì tính túy của linh dược này, Ngũ Lão Anh Hùng đã đem chữa cứu mạng cho Ngô Yển Vĩ lúc trước rồi.

Tần Thủy Hoàng hoàn toàn thất vọng sau khi đã uống Tuyết Liên Tử mà chẳng thấy công hiệu.

Nhà Vua đâm ra sợ chết đến hoảng hốt như kẻ mất hết trí não.

Tuy nhiên, Tuyết Liên Tử không còn linh hiệu cứu sống được sanh mạng nhà vua độc tài và tham vọng nhưng chính nhờ cái vỏ Tuyết Liên Tử vẫn còn linh nghiệm một phần nào nên Tần Thủy Hoàng mới còn nín

niều được mấy ngày qua.

Ngày tàn của một ông vua độc tài và khát máu thật là thảm sầu: nằm mê man trên chiếc giường cây trái chiếu trong túp lều vải không quần canh, giữa rừng sâu.

Còn thừa tướng Lý Tư và Triệu Cao từ khi biết vua không thể nào sống được thì họ ra mặt thâm sâu thù hận phản chúa. Vốn Lý Tư và Triệu Cao đều có người nhà bị bàn tay dẫm máu của Tần Thủy Hoàng giết hại trong công cuộc xây Vạn Lý trường thành. Nhưng cả hai đều bấm bụng khóc thầm vì sợ Tần Thủy Hoàng hay biết họ có thân nhân chống lệnh xây trường thành của Vua thì đứt đầu. Nếu không cũng bị đưa đi tù đày. Tuy cả hai không bảo nhau nhưng trong lòng họ ngầm chất chứa một thâm thù với Tần Thủy Hoàng. Họ sống im lặng trong oán hờn, chờ có dịp thì ra tay hạ nhà Vua.

Bây giờ, dịp ấy đã tới với họ.

Tới một cách bất ngờ và thuận tiện cho họ.

Họ lợi dụng lệnh Vua ban là chẳng cho ai biết tin Vua bị trúng Truỵ Hồn Trâm, vì sợ tin đồn về triều; nên cấm đoán tất cả mọi người đến lều nhà Vua nằm mà chỉ canh gác ở xa.

Duy chỉ có Triệu Cao và Lý Tư lui tới với nhà Vua mà thôi!

Thay vì chạy thuốc thang, hai người cứ đổ nước cháo cầm hơi.

Và cả hai nhìn nhau rồi nhìn nhà vua đang thoi thóp trên chiếc giường của Lý Tư cho quần sĩ đóng bằng cây rất thô sơ, thay vì nằm trên long sần có đệm nhung, gối chần thêu long phụng.

Lý Tư và Triệu Cao bảo nhau phải báo thù cho tới ba họ nhà vua mới hết oán cừu. Phải hạ Tần Thủy Hoàng bằng một cách càng lâu càng tốt. Do thế, Tần Thủy Hoàng mới không được họ đỡ cho độc dược hoặc ngấm bảo kê tay chân lên đến hạ sát nhà Vua cho rảnh tay.

Một buổi sáng sớm, Tần Thủy Hoàng bỗng tỉnh dậy sau khi Lý Tư và Triệu Cao đổ cho uống một ly nước nấu sấm nhưng.

Đây là âm mưu thâm độc của Lý Tư và Triệu Cao. Họ cho nhà Vua hồi tỉnh với đầy đủ lý trí để họ đưa nhà Vua vào một chỗ chết mau hơn

và không có một nghi vấn nào có thể có dư luận cho rằng: nhà Vua chết vì âm mưu thâm độc của họ.

Nhận thấy nhà Vua vừa tỉnh, thừa tướng Lý Tư và hoạn quan Triệu Cao đã kêu nhau quì tung hô vạn tuế liên hồi.

Rồi Lý Tư thiều nào tâu:

— Tâu Bệ Hạ, kẻ hạ thần có một điều oan ức không thể làm thỉnh mai được! Thần có bị đứt đầu, bị mưu sát vì đã nói ra với Bệ Hạ, thần cũng cam tâm, để tỏ lòng trung kiên với Bệ Hạ.

Tần Thủy Hoàng nhồm lên và ngã vật xuống giường vì yếu sức, thều thào hỏi:

— Chuyện gì vậy, khanh cứ nói cho Trẫm tường.

Triệu Cao vừa đỡ nhà Vua ngồi tựa vào chiếc gối đặt ở đầu giường, đáp hót lời của thừa tướng Lý Tư:

— Có người từ triều nội ra đây đòi đưa Hoàng Thượng về triều lập tức. Hạ thần và thừa tướng Lý Tư từ chối bảo rằng: bệ hạ không muốn thần dân cũng như hoàng tộc rõ Bệ Hạ trúng ám khí Truy Hồn Trâm. Sợ Bệ Hạ bắt tội, hạ thần và thừa tướng Lý Tư phải thân hành đưa Bệ Hạ vào giấu giữa rừng sâu để khỏi bị bắt ép làm trái lệnh của Bệ Hạ.

Tần thủy Hoàng mở to mắt hỏi qua hơi thở:

— Mà ai, ai đã bắt các khanh đưa Trẫm về triều?

Lý Tư giả dờ ập ứng:

— Muốn tâu Thánh Thượng, kẻ ép chúng thần cãi lệnh Vua chính là tướng Mộng Diễm và thái tử Phù Tô.

— Con trai ta và tướng Mộng Diễm muốn gì mà bỏ thành trì đang bị rợ Hồ đe dọa để ra tận chốn này can thiệp vào việc tư mật của ta?

Triệu Cao đáp mau như chuyện có thật:

— Kính tâu Bệ Hạ, theo hạ thần đoán thái tử Phù Tô sợ Bệ Hạ không qua khỏi. Nếu Bệ Hạ có mệnh hệ nào ở giữa rừng già này, lạy ai ghi chép lời trời trần của Bệ Hạ về sự lập ngôi Vua kế vị Thái Tử

bảo rằng sợ bọn nịnh thần xâm tấu đề Bệ Hạ có thể lập một kẻ khác của giòng họ Hoàng Hậu lên kế vị Hoàng Tử, dọa nếu không đưa Bệ Hạ về triều trong vòng ba hôm thì Hoàng Tử sẽ tung cái tin Bệ Hạ đã thọ Truy Hồn Trâm hiện đã chết; đề gây xáo trộn trong triều nội và các nước lân bang sẽ dèm siểm.

Lời của Lý Tư vừa dứt, Tần Thủy Hoàng vụt nhồm người lên uất ức:

— Cái thằng Trời đánh. Giờ phút chốt này nó định nhuộm ố uy quyền của trẫm à! Khó lắm con ơi! Mày phải chết về tội làm con ngỗ nghịch phản bội cha. Thừa tướng hãy lấy bút nghiên cho trẫm.

Triệu Cao mừng ra mặt nhưng làm bộ khuyên can:

— Đang lâm trọng bệnh, sức khỏe của Bệ Hạ như chỉ mảnh treo chuông. Nếu Bệ Hạ nổi cơn thịnh nộ như vậy, kẻ hạ thần e nguy hại tính mạng của Bệ Hạ. Chuyện đầu cốt có đó, kẻ hạ thần kính lạy yêu cầu Bệ Hạ hãy dần bỏ mọi chuyện đề dợt lành mạnh hay liệu sau.

Tần Thủy Hoàng gạt ngang:

— Hai khanh hãy cho đem bút nghiên đến cho Trẫm ngay. Trẫm phải giết thằng con bất nghĩa trước khi chết. Đề nó lên thế Trẫm thì đất nước này sẽ sa vào tay lũ Hung Nô. Nó sẽ bán đứng giang sơn này cho bất cứ ai. Cả thằng Mộng Diễm dám bỏ sự tuần rón ở đây Vạn Lý trường thành đề theo thằng Phù Tô về triều không chiếu chỉ triệu hồi của trẫm. Quả hai đứa nó âm mưu đảo chánh trẫm. Vì chúng biết trẫm không còn cựa quậy được và sắp chết tới nơi rồi. Trời, có tui nhục cho trẫm không? Quân phản loạn. Bầy sẽ chết, bầy phải chết.

Cầm cây bút lông, tay Tần Thủy Hoàng run lên vì kiệt lực! không phá được chữ nào trên tờ giấy hồng điều do Triệu Cao đem đến với ấn vua.

Lý Tư nhận thấy Vua đuối sức thì cả sợ mưu bất thành liền tâu:

— Bệ Hạ mệt lắm dừng phí sức e nguy hiểm. Kẻ hạ thần kính tâu Bệ Hạ hãy đề Lý Tư này viết, rồi Bệ Hạ ký và đóng ấn sau.

Trong cơn loạn thần kinh vì thuốc độc Truy Hồn Trâm, lại bị hai kẻ phản thần âm mưu thâm độc, Tần Thủy Hoàng biết đầu mà ngửa đoán; suy điều hơn lẽ thiệt! Thông minh và tài trí của một ông Vua vào lúc này chẳng còn gì nữa.

Còn chẳng là một chiếc xác đầu vếu bệ rạc với một tâm trí kẻ mất hồn mất vía.

Thế rồi Lý Tư cầm lấy tay Vua phê đại ý như sau:

— Xét vì thái tử Phù Tô và tướng Mộng Diễm đã bỏ nơi trấn ải không có chiếu chỉ triệu hồi của nhà Vua. Hành động tự ý ấy chiếu theo luật phải xử trăm thù y như kẻ đã âm mưu tiếm đoạt triều nội. Nhưng nhà Vua còn ban cho một đặc ân là tự diệt bằng hai cách: thất cổ hoặc uống độc được. Bên dưới thánh chỉ có chữ ký và ấn vàng của Tần Thủy Hoàng.

Sau khi ký tên, Tần Thủy Hoàng mệt ngất.

Thừa tướng cầm chiếu chỉ của nhà Vua rồi gọi thân tín của mình hộ vệ về triều nội, sau khi to nhỏ dặn dò mưu kế gian manh với hoạn quan Triệu Cao.

Lý Tư đi gấp về triều đề đón tướng Mộng Diễm và thái tử Phù Tô từ biên cương về đó thăm sức khỏe của nhà Vua. Vốn trước đây một tháng, do ý định thâm hiểm của Lý Tư, đã cho người thân tín ra biên giới giả làm người buôn bán ở kinh đô loan tin rằng nhà Vua đau yếu dần, kể, nhưng tại triều không có ai đề sai đi gọi Mộng Diễm và thái tử Phù Tô về triều gặp.

Vô tình, Phù Tô và Mộng Diễm ngờ có chuyện gì quan trọng lắm xảy ra ở triều nội, nên bàn nhau cùng về phòng khi có hữu sự thì kịp đối phó. Hai người có ngờ đâu âm mưu của Lý Tư thừa tướng đã sắp đặt đề hãm hại một cách thật dễ dàng.

Lý Tư về đến triều thì thầy trò của thái tử Phù Tô cũng vừa về tới.

Vừa gặp mặt Phù Tô thừa tướng Lý Tư dòn đã tươi cười bịa chuyện với thái tử là nhà Vua hay tin hai người sắp về triều nội, còn nhà Vua thì sai hện trở về đề gặp nhau, vì hiện giờ nhà Vua đang bận luyện thuốc sống lâu. Do vậy, nhà Vua sai Lý Tư về đón Thái Tử và tướng Mộng Diễm ra tận bình nguyên Sa Khâu thăm Vua và xem Vua luyện linh đơn.

Tin bằng lời, thái tử Phù Tô mừng rỡ.

Lý Tư đem hôm ấy liền bày đại yến với lý do là thay vua mừng tướng Mộng Diễm và thái tử từ miền xa khỏi lửa binh an tử về.

Trong buổi tiệc hôm ấy gồm có gần đầy đủ các quan lớn quan nhỏ trong triều đến dự.

Thái tử Phù Tô và tướng Mộng Diễm đang ăn uống cười đùa bỗng dưng ngã lộn ra bàn. Miệng và lỗ tai cả hai ra máu.

Mọi người nhôn nháo hoảng sợ trong khi thừa tướng Lý Tư bình tĩnh đứng lên nói:

— Xin quý ngài hãy giữ trật tự, đó là hai kẻ phản quốc bị nhà Vua kịp thời khám phá. Đồng thời nhà Vua bắt buộc họ phải tự tìm cách chết lấy. Họ đã xin Vua ban cho họ một đặc ân là được chết giữa bàn tiệc tại triều nội để họ cứu gỡ một phần danh dự về sau là dám làm dám chết.

Dứt lời, Lý Tư rút tờ chiếu chỉ kết án tử hình thái tử Phù Tô và Mộng Diễm trải ra cho mọi người đọc.

Ai cũng lấm lét trước tờ Thánh Chỉ. Họ không bao giờ nghĩ rằng vừa rồi thừa tướng Lý Tư đã nhơn danh nhà Vua đãi tiệc mừng đề rồi bỏ thuốc độc vào chun rượu của hai người.

Hai cái chết vừa dễ dàng vừa hợp lý nhứt! Dân chúng rất thương tiếc hai nhân vật trung trực vừa lìa bỏ cuộc đời. Nhưng không ai dám có một lời than tiếc vì sợ nhà Vua nóng giận buộc tội chết lấy.

Lý Tư đặc chỉ cùng đoàn hộ vệ trở lại Sa Khâu.

Triệu Cao gặp Lý Tư kéo nhau ra chỗ vắng to nhỏ và cười lớn. Tiếng cười của hai kẻ gian manh thắng thế.

Bắt đầu từ hôm ấy, nơi chốn rừng già, Lý Tư thừa tướng và hoạn quan Triệu Cao lộng hành; bắt cả phái đoàn tùy tùng của nhà Vua phải hồi triều, chỉ chừa lại những tay sai đắc lực để canh gác. Đồng thời hai kẻ phản bội còn nắm bàn với nhau là ép Tần Thủy Hoàng viết chiếu chỉ iệp Nhị thái tử là Hồ Hợi làm Thái tử. Rồi phong Hồ Hợi làm Vua kế vị sau khi Tần Thủy Hoàng băng hà.

Tần Thủy Hoàng không hề từ chối một lời vêu sách nào của Lý Tư và Triệu Cao.

Vua Tần Thủy Hoàng bị bỏ lặn lóc trên giường bệnh cho đến bảy tháng sau mới chết.

Một cái chết đau thương tủi cực của ông Vua tham vọng sống miên

trường trên đầu cở dân bằng cách đi tìm ảo vọng: thuốc trường sanh.

Vua chết được ba hôm, bọn Lý Tư thừa tướng mới cho liệm đưa về triều nội.

Lịch sử Trung Hoa ghi Tần Thủy Hoàng chết vì bệnh trong một cuộc đi du hành tìm thuốc trường sanh bắt tử tại bình nguyên Sa Khâu.

Nhà Vua phải nằm liệt giường giữa rừng già đến bảy tháng sau mới chết.

Từ Sa Khâu về đến triều nội đường quá xa, xác nhà Vua sinh thúi bọn Tý Tư và Triệu Cao bèn cho chở theo một xe cá ướp để đánh lạc sự nghi ngờ của dân chúng. Vì Tần Thủy Hoàng có ước vọng cuối cùng trong lúc hấp hối dù như thế nào cũng đừng để cho dân chúng Hàm Dương (triều nội) biết rằng: nhà Vua chết tầm thường, như bao nhiêu kẻ khác trên đời, nhất là ai ai lúc bấy giờ cũng đều tin Tần Thủy Hoàng tu tiên đắc đạo và ở trên núi luyện thuốc bất tử! Việc triều chính do một Tần Thủy Hoàng thứ hai điều khiển đó thôi!?

Không phải Lý Tư và Triệu Cao tuân theo lời Thiện Tử của họ mà chính vì sự ác ý của họ: muốn cho xác nhà Vua phải ả chề tởi tẹ; để báo thù cho bỏ ghét.

Về đến triều, thừa tướng Lý Tư liền đưa chiếu phong vương cho nhị thái tử Hồ Hợi đoạn khóc mùi mẫn tỏ ra rất đau xót trước cái chết thảm thương như xác của một con vật của nhà Vua, do bọn phản nghịch lên đoạt Truy Hồn Trâm của đạo sĩ Thần Ma mà ám hại nhà Vua phải bị độc được tiêm nhiễm đến bảy tháng sau mới chết.

Triệu Cao tâu với vua mới (!) Hồ Hợi tức Nhị Thế nên cho các đạo sĩ đến tụng niệm và tắm gội, dùng bí phép ướp xác Vua Tần Thủy Hoàng cho thơm tho. Xác ướp có thể giữ còn nguyên đời đời.

Tuy biết không thể ướp được xác đã sinh thúi của Tần Thủy Hoàng nhưng vì sợ bọn Triệu Cao, Lý Tư xam tấu mất đầu nên dám đạo nhơn tòng theo phái đoàn tìm thuốc trường sanh với vua Tần Thủy Hoàng cũng phải đành vâng dạ.

Họ phải nấu cả một vạc dầu nước trầm hương và muôn hoa để nguôi đoạn ngấm xác Tần Thủy Hoàng trong đó sau khi thụt rửa ruột xác chết.

Họ phải dùng kim băng vàng xăm lũng xác thối của Tần Thủy Hoàng cho nước trầm hương rút vào đó. Sau hết họ đưa xác chết lên giàn xông khói trầm và quế cho teo khô lại như con cá khô.

Buổi liệm xác vào quan tài chỉ có Nhị Thế đứng chủ tang coi đám phục dịch hoạt động. Thừa tướng Lý Tư và hoạn quan Triệu Cao cũng mặc tang phục phụ tay gói xác nhà Vua và tần theo xác chết hàng trăm nén vàng khối; hàng ngàn hạt trân châu mã não thuộc loại hiếm có trên hoàn vũ.

Chiếc quan tài bằng gỗ trầm hương đã làm sẵn trên một trăm năm. Bên ngoài quan tài bao bằng một chiếc quan tài thứ hai toàn vàng dày nửa gang tay người lớn.

Áo quan phải quàng lại cả nửa tháng đợi thợ hoàn thành ngôi mộ của Tần Thủy Hoàng tự xây cho mình bị bỏ dở dang vì việc nhà Vua cùng phái đoàn chu du tìm thuốc trường sanh! Và lại khi xây lăng thì vì ý riêng tư của hai kẻ âm mưu là Lý Tư và Triệu Cao nên công cuộc thực hiện càng kéo dài trong vòng bí mật.

Họ không muốn kẻ bàng quang biết ngôi mộ của Tần Thủy Hoàng. Họ viện cớ là sợ có kẻ đào lăng vua trộm của quý. Lễ thứ hai là sợ kẻ đào xác Vua để bêu rêu báo thù tư. Nhưng thực ra hai người này đều toa rập với nhau để sau này có dịp móc hết kho tàng (quan tài và châu báu trong quan tài của Vua Tần Thủy Hoàng).

Sau khi xây lăng và chôn cất nhà Vua xong, một số đông thầy thợ không còn về với vợ con, gia đình nữa. Triệu Cao đã bí mật cho chôn sống tất cả trong một con đường hầm đi vào lăng Vua. Và ngày chôn, hoàng thân quốc thích cũng chỉ đi đến cửa hầm vào huyệt, thì dừng lại đoạn trở ra về. Chỉ có Lý Tư, Triệu Cao, Vua Nhị Thế và hơn chục tên cầm không quan tài của Vua vào tận nơi mà thôi.

Còn lễ nghi quan khách vương tôn đến dự táng đều tập trung tại sân cung điện quay về hướng lăng tế lạy và khóc than!

Tất cả những hành động của Lý Tư thừa tướng và Triệu Cao trong cuộc chôn cất Vua Tần Thủy Hoàng đều không qua được mắt của một kẻ bí mật: người Mặt Sắt.

Đứng trên chót vót một cung điện nhìn sang lăng Tần Thủy Hoàng đang rộn rịp xây bít chiếc cửa hầm cuối cùng, sau khi đã đưa quan tài vào trong; người Mặt Sắt chép miệng:

— Làm ác thì cái chết của Tần Thủy Hoàng đau thương như vậy kẻ cũng đáng rồi. Nhưng bọn Lý Tư và Triệu Cao tham vọng và ác độc hơn cả Tần Thủy Hoàng trên tương lai, bằng cớ chúng độc quyền xây lăng và chôn Tần Thủy Hoàng để mong sau này đào mồ cướp đoạt quan tài châu báu. Chúng muốn làm được việc ấy, chúng đã giết bao nhiêu mạng người và chúng còn sẽ giết nữa. Được, ta sẽ có cách làm cho hai đứa này đâm chém hoặc hại ngầm nhau vì thâm độc của chúng này. Chỉ trừ chúng này hạ được Người Mặt Sắt này.

oOo

Đã có tư ý, Triệu Cao âm mưu «tiêu lòn» tâu với vua Nhị Thế tổ âm mưu tham lam muốn cướp đoạt quan tài của Tần Thủy Hoàng sau này. Bằng cớ là Lý Tư đã giết chết bao nhiêu người đã có dự vào cuộc xây cất lăng vua. Hiện giờ, Lý Tư luôn luôn cho thân nhân canh gác cửa ra vào lăng Tần Thủy Hoàng. Ai lỡ đi ngang đó thì bị chúng bắt giết ngay vì chúng cho là kẻ rình rập.

Đồng thời trong khi đó, vua Nhị Thế nhận được rất nhiều thơ nặc danh tố cáo Lý Tư do Triệu Cao bày đặt ra, đã đặt quan tài Tần Thủy Hoàng qua một nơi bí mật khác gần đó, có lẽ Lý Tư sắp đưa quan tài đi xa.

Nhị Thế nghĩ ngờ liền cho người nhà rình rập. Không may cho bọn người đó; tất cả đều bị người của Lý Tư bắt được giết sạch.

Nhị Thế nhận thấy rõ ràng bằng cớ Lý Tư tổ chức phản bội tham lam và gây đâm máu, không còn chối cãi vào đâu được nữa. Nhưng Nhị Thế vẫn cố dẫn sự lỗi đĩnh bèn dờ Triệu Cao tới bí mật chờ Triệu Cao rõ cả tự sự; từ việc nhiều bức thơ nặc danh tố cáo Lý Tư toan cướp quan tài Tần Thủy Hoàng và, quân canh gác lăng do Lý Tư cất đặt giết sạch toàn quân của nhà Vua đưa ra dọa thăm hư thật lẽ nào.

Bây giờ phải làm cách nào bắt thêm tội Lý Tư có gian ý dè giết chết y mà không ăn hận về sau là không nói tay với kẻ có công lao với

tiền-đế.

Triệu Cao nhận thấy đã đến lúc hạ «bệ» Lý Tư để chiếm địa vị thừa tướng mà bấy lâu vị hoạn quan này hằng mơ ước mãi mà không có dịp nào chạy chọt.

Tình cờ hôm nay trời xui đất khiến thế nào lại đưa đến cho Triệu Cao một cách thuận tiện như vậy.

Còn chờ gì nữa mà không ra tay? Nghĩ như vậy tự nhiên lòng mừng khắp khởi, Triệu Cao tâu:

— Muốn bắt thêm tội phản bội Lý Tư không khó, Bệ Hạ cử thêm một tiểu đội quân cận vệ đến gần lăng Thủy Hoàng hoàng đế làm như tuần rôn kiểm tra quân sĩ bất tuân kỷ luật đã đào ngũ hoặc nhảy thành bỏ cơ ngũ đi chơi hoang. Vì quen thói hung hăng khát máu, phách lối thế nào lũ quân tay sai ác hại trung thành của Lý Tư thừa tướng cũng ập ra vây bắt thủ tiêu.

Chừng ấy, Bệ Hạ ra lệnh bắt cho được một tên quân trong đám tạo loạn ấy về điều tra. Đâu dòn, nó sẽ cung khai không còn sót một chuyện nhỏ nhặt nào. Chừng ấy Bệ Hạ sẽ có đủ chứng cứ chặt đầu Lý Tư và tru di tam tộc y cũng không sợ lời ta thán Bệ Hạ là một một ông Vua độc ác hẹp lượng.

Vua Nhị Thế nghe Triệu Cao tâu lấy làm mát lòng đẹp dạ quá; gặt đầu chỉ tay truyền lệnh cho viên Trưởng toán cận vệ thi hành theo kế hoạch của Triệu Cao ngay.

Quả đúng vậy; vừa thấy bọn lính cận vệ lờ mờ gần tới lăng thì bọn lính canh của Lý Tư quen mùi, hét nhau nhào ra vây. Chẳng ngờ cũng liền lúc đó có hơn mấy trăm quân cận vệ khác vũ trang đao mác ồ ồ đến từ trên cao bắn tên thuốc xuống đám quân của Lý Tư. Đồng thời bắt sống được năm tên đưa về triều cho Vua Nhị Thế. Cũng tiếp liền sự việc ấy, Triệu Cao cho bộ hạ khảo tra năm tên quân bị bắt một cách tàn nhẫn. Triệu Cao bắt chúng phải khai theo ý mình thì được tha. Chịu đau không nổi, năm tên đầu-dọc nhắm mắt ký bùa vào tờ khai sớ của Triệu Cao, mong để được còn sống.

Nội dung tờ khai đại khái là can phạm đều nhân hết tội phản quốc

do thừa tướng Lý Tư chủ động như: đoạt chiếc quan tài Tân Thủy Hoàng để cướp châu báu và vàng trong áo quan. Số của cải này chất chứa dành làm ngân sách trả cho quân sĩ sau này dùng đảo chánh vua Nhị Thế.

Vua Nhị Thế đang sôi sục vì sự phản loạn của Lý Tư lại thêm đọc lời chịu tội do Triệu Cao tự tay viết cho năm tên lính, như lửa đổ dầu thêm, Nhị Thế cấp thời thét quân hầu đem viết mục thảo chiếu chỉ, ra lệnh giết ngay thừa tướng Lý Tư và tru di ba họ.

Đang ngủ, Lý Tư bị quân nhà Vua vào vây bắt đưa ra trước tư thất của y mà chém đầu. Rồi cũng ngay trong đêm đó, thân tộc của Lý Tư thừa tướng, lớn nhỏ đều bị đem ra pháp trường trảm thủ ngót trăm nhân mạng!

Lý Tư bị giết chỉ mặc vốn vẹn có quần áo lót, không tự biện hộ được một lời!

Giết xong Lý Tư, Vua Nhị Thế thấy lòng nhẹ nhõm vì thật ra Lý Tư lúc còn sống luôn luôn có một hành động lạm quyền và vô lễ đã khiến vua Nhị Thế khổ tâm vô cùng nhưng vì sợ bè cánh của Lý Tư đông và tàn nhẫn man rợ không thể tả.

Có thể Lý Tư làm loạn, đồng thời mưu sát mình. Vì lẽ đó, Nhị Thế không làm sao hạ Lý Tư cho được. Mãi sau nhờ Triệu Cao xui dục, Vua Nhị Thế nhận thấy Triệu Cao ủng hộ mình nên mới dám thẳng tay tru di tam tộc Lý Tư.

Chớ Vua Nhị Thế đâu có ngờ rằng, Triệu Cao là một tên hoạn quan mưu sĩ, định mượn tay vua hạ Lý Tư để đoạt quyền hành của Lý Tư nên ông ta mới đóng vai trò trung quân ái quốc.

Hơn nữa, Triệu Cao mê say cái mộng chiếm đoạt áo quan bằng vàng và bên trong chứa đựng toàn ngọc ngà châu báu.

Sau cái chết thảm của Lý Tư, dân chúng càng bị gò bó trong cách cai trị khắc nghiệt hơn bao giờ của vua Nhị Thế. Vì hoạn quan Triệu Cao đã được Nhị Thế cho thế chức của thừa tướng Lý Tư. Thường ngày Triệu Cao đã tâu rồi đủ thứ khiến nhà vua luôn luôn mang một ấn tượng trong đầu là kẻ thù đang rình rập từng giờ từng khắc để đảo chánh mình.

Do nguyên nhân trên, vua Nhị Thế bao giờ nhìn ai cũng bằng cặp mắt nghi ngờ.

Nhị Thế chỉ còn biết tin ở Triệu Cao.

Mọi việc gì, Nhị Thế cũng giao cho Triệu Cao định đoạt.

Được thế, Triệu Cao càng lạm quyền, hành động phi pháp khiến lương dân càng ta thán khờ sở.

Triệu Cao bất chấp, cứ tiến tới trên con đường y đã vạch.

Triệu Cao ngầm cho bọn bộ hạ đào đất ăn ngầm vào giữa lũng vua Tân Thủy Hoàng với ý định dời áo quan đi nơi khác và thay vào đó một áo quan giống y như thế.

Chuyện làm của Triệu Cao thật táo bạo nhưng rất bí mật. Triệu Cao cho dời hết những tay pháp sư, bùa ngải và đạo sĩ nổi tiếng, tập trung trên ngọn núi Thu Phong Sơn.

Một ngọn núi nổi tiếng lắm hùm beo rắn độc. Không ai dám bén mảng lên đây săn bắn hoặc tìm thỏ săn.

Ai lên đây chắc chắn chẳng có ngày về.

Trên ngọn Thu Phong Sơn lại có một Đạo Nhơn dị hình dị tướng : trán cao miệng rộng tới mang tai, đầu không một sợi tóc. Đạo nhơn này có cái tên được giới giang hồ đặt thành danh là Độc Nhôn Đạo Nhôn.

Bản chất của Độc Nhôn Đạo Nhôn rất khát máu, hung hăng tự một con beo cái : ưa uống máu tươi các loài thú cũng như loài người.

Độc Nhôn Đạo Nhôn không ưa ai đặt chân đến giang sơn riêng biệt của y đã chiếm cứ không biết từ bao giờ. Thừa Tân Thủy Hoàng còn sanh tiền đã có lần sai người lên cầu Độc Nhôn Đạo Nhôn về nhập với phái đoàn đi tìm thuốc trường sanh của nhà vua. Nhưng Độc Nhôn từ khước bằng cách cắn cổ người của Tân Thủy Hoàng uống máu và thân hành đem xác tên này vất trước đền vua.

Tân Thủy Hoàng uất giận cho binh sĩ lên Thu Phong Sơn tìm giết Độc Nhôn. Nhưng vô ích. Tất cả người đi đều không trở về !

Ba hôm sau, người ta thấy xác của vài tên lính mất tích trôi theo một dòng suối ngầm trong ngọn Thu Phong Sơn đổ xuống một thác nước dưới chân ngọn đồi Nghinh Sơn Thủy, chính mồ của Tân Thủy Hoàng chôn tại đây ; do thừa tướng Lý Tư và Triệu Cao có dự vào cuộc tổng táng với thân tộc của Tân Thủy Hoàng.

Thật sự, thân tộc Tân Thủy Hoàng có dự nhưng chẳng ai biết

đích xác chiếc quan tài của Tân Thủy Hoàng nằm ở phương hướng nào trong lòng ngọn đồi Nghinh Sơn Thủy vì sự dụng tâm cướp quan tài của Tân Thủy Hoàng ; nên Thừa tướng Lý Tư và Triệu Cao viện lý là lòng ngôi mộ hẹp, chỉ đủ cho tám người đạo tùy đầy chiếc xe bốn bánh bằng sắt chở chiếc quan tài vào lòng mộ mà thôi. Mọi người đều phải dừng lại ở bên ngoài cửa đi vào.

Không ai được biết việc gì ở bên trong ngôi mộ. Cả tám tên đạo tùy và chiếc xe sắt chở quan tài cũng không thấy trở ra cửa đi vào lòng mộ ngoại trừ thừa tướng Lý Tư và Triệu Cao.

Rồi hai người này ra lệnh xây بیت cửa này luôn ngay sau khi đó. Bia mộ cũng đặt tại đây. Thân nhân của kẻ chết chỉ được biết một cách mơ hồ : quan tài Tân Thủy Hoàng được đặt giữa lòng ngọn đồi Nghinh Sơn Thủy, ngoài ra chẳng biết gì hơn.

Hiện giờ một người duy nhất biết rõ ràng chỉ có đương kiêm Thừa tướng Triệu Cao.

Trước cửa xây بیت có lập một ngôi đền thờ vĩ đại, có rồng châu. Quanh năm ngày tháng trăm nhang vượn tủa. Quanh canh gác có một trạm xây khuất vào phía sau ngôi đền thờ. Mọi người chỉ có quyền vào đền thờ rồi trở ra chứ không bao giờ được phép đến gần chiếc cửa đá بیت cũng như chung quanh ngọn đồi Nghinh Sơn Thủy.

Kẻ nào vô ý hay dụng ý xâm phạm vào vùng đất cấm đều bị chặt đầu tại chỗ ! Kẻ cả hoàng tộc cũng vậy, muốn viếng lăng phải có giấy phép của Triệu Cao và nhà Vua mới được đến !

Triệu-Cao viện lý rằng ngựa kẻ gian manh dò dẫm quật mỗ cướp quan tài vô giá của Tân Thủy Hoàng chôn trong ấy nên phải dụng biện pháp gắt gao như vậy.

Ngoài ra, ngày đêm những toán lính canh đặc biệt của Triệu-Cao luôn luôn thay phiên nhau tuần rôn quanh ngọn đồi Nghinh-Sơn-Thủy.

Đứng trên ngọn Nghinh-Sơn-Thủy sẽ nhìn thấy mạch nước từ trong chân núi Thu-Phong-Sơn chảy ra thành thác nước.

Do những cái chết của lính Tân Thủy Hoàng sai lên núi tìm giết Độc Nhôn Đạo Nhôn bị giết thả xác theo dòng suối trôi ra thác nước mà người ta đoán : ngọn suối này bắt nguồn từ trong ruột núi Thu

Phong Sơn chảy xuống.

Sau này, Triệu Cao cũng đã cho thần tính mạo hiểm lên núi dò đường với một dụng tâm hoàn toàn bí mật. Tuy lần nào cũng thất bại mà chẳng bao giờ Triệu Cao bỏ quyết định của y.

Cho đến sau này, có nhiều tiếng đồn trong dân chúng : thừa tướng Triệu Cao đã mua chuộc được Độc Nhữn Đạo Nhữn và Triệu Cao đã cùng thân tín lên viếng ngọn núi Thu Phong Sơn mà không sao hết.

Triệu Cao mua chuộc Độc Nhữn Đạo Nhữn và lên Thu Phong Sơn để làm gì ? Có phải Triệu Cao dò đường để đem chiếc quan tài vô giá của Tần Thủy Hoàng giấu trên ngọn núi này ??

Một kẻ bí mật đang theo sát hành động của Triệu Cao và người ấy đã nắm được một phần bí mật nói trên. Người bí mật ấy chính là Người Mặt Sắt.

Tại sao Người Mặt Sắt lại đeo theo về chuyện bí mật này ? Chính những chi tiết bí mật nói trên bị khám phá đưa ra nhiều chi tiết uẩn khúc sau này : Người Mặt Sắt là ai ?

Triệu Cao có dời được chiếc quan tài của vua Tần Thủy Hoàng khỏi lòng mộ địa chôn sâu dưới lòng núi đá không ?

Cả một chuyện bí mật kinh khủng, gay gắt sắp diễn ra sau đây : trong một đêm tối trời, Triệu Cao và hai mươi cận vệ vũ trang tận răng đã âm thầm theo một con đường riêng biệt xây từ trong một ngôi lầu vọng nguyệt để đi đến cửa bí mật cũng xây ngầm dưới đáy núi Nghinh Sơn Thủy. Nhóm người của Triệu Cao đi trong bóng đêm nhưng chẳng hề vấp ngã. Họ đi êm tợ những bóng ma quái. Như vậy, chúng tôi bốn người của Triệu Cao đã đi qua đây nhiều lần rồi. Chợt một ánh lửa chói lòa xé rách màn đêm, khiến thấy rõ Triệu Cao đột nhiên đều rút gươm giáo ra đồng loạt và khựng lại. Liền theo đó, một giọng nói trầm trầm vang lên :

— «Hãy trở ra, và muốn sống thì kể từ ngày này bọn bảy chó nên lẻo hánh vào đây nữa. Đây là giang sơn của một ông Vua đã chết. Mau, hãy quay trở ra...»

Tiếng hét tợ lời ma quỷ dọa nạt bất ngờ đã làm cho Triệu Cao và đám tùy tùng kinh hoàng. Đã đi nhiều lần có lần nào như lần này đâu ?

Triệu Cao cố lắm mới thốt được một câu : «Chém giết ngay đứa nào đã vô lễ thốt câu vừa rồi đi.»

Một giọng cười dòn kiều ngạo : «Lão tâu Thừa Tướng sát nhơn, tên hoạn quan mưu sĩ chó lớn lối, chết không kịp ngáp bây giờ. Lui ra mau không thì nói.

Triệu Cao kêu vai một bóng đen đứng cạnh ra lệnh thật nhỏ :
— Hãy nhắm đứng giữa ngọn lửa chói sáng kia bắn một loạt tên vào đó.»

Sau một tiếng «đạ», bóng đen lấp tên vào lòng cây cung buông giây lên tiếp mấy phát.

Nhưng lạ lùng thay, ánh lửa vẫn không tắt và cứ di chuyển gần mãi lại phía đám người của Triệu-Cao. Đồng thời giọng cười tinh quái rừng rợn ban nãy lại cất lên lạnh lạnh như dọa nạt đẫm máu : «Ta truyền cho các ngươi và tên Triệu-Cao một lần chót là hãy lui ra.»

Biết không còn có thể tiến tới được nữa, Triệu-Cao vót vát vài câu gọi là lấy uy tín với đám bộ hạ : «Lời nói phạm thượng ấy của kẻ nào. Hãy xưng tên ra ngay.»

Tiếng nói quen thuộc này giờ đáp ngay : «Ta là thần núi này, kẻ đã biết rõ chuyện làm tay trời của mi và Lý-Tur. Mi và Lý-Tur vì tham vọng cá nhân đã giết con vua và đem con thứ của Vua lên làm vua. Hai người âm mưu chôn xác vua vào một nơi riêng chính dòng họ vua không biết được đích xác. Các người vì sợ tiết lộ bí mật âm mưu mờ ám nên đã chôn sống theo vua Tần-Thủy-Hoàng tất cả cung phi mỹ nữ và cả ngàn nhàn công. Còn lại những người ngu si dốt nát không biết chữ thì người cho cắt lưỡi, uống thuốc trở nên khùng điên để họ không tố cáo tội ác của các người được. Ta khen cho các người đã hành động tội ác một cách âm thầm bí mật khi ta hay thì sự đã rồi. Ta định trừng phạt các người thì chính các người đã tự thanh toán nhau rồi. Chính nguyên thừa tướng Lý Tur chết vì âm mưu của người có phải như vậy không ? Ha ! Ha !»

Sau câu nói lại một giọng cười ghê rợn vang lên khiến Triệu Cao chợt rùng mình : bao nhiêu tội ác xảy ra đều vụt hiện rõ trong óc Triệu Cao.

Rồi trong lúc Triệu Cao chưa biết phải đáp và hành động ra sao thì lời nói của kẻ vô hình lại vang lên : «Luật nhân quả, giết người oan ức thì chính người sẽ phải trả y như vậy.»

Triệu Cao không còn đủ can đảm đứng vững nữa, y lập cập run lên và thối lui, nhưng miệng thì ra lệnh :

— Bọn bây hãy xông vào giết tên khốn nạn ấy cho ta.

Bọn bộ hạ của Triệu-Cao sợ thất thanh gương gào hét nhau xông về phía ngọn lửa, quơ gươm, đao chém bừa, trong khi Triệu Cao đã quày lưng bỏ chạy bất kể sống chết. Chợt, Triệu Cao không chạy nữa khi vừa đến một khúc quẹo trong đường hầm. Y núp vào một trụ đá cao ngang ngực. Trên đầu trụ có tạc hình một chiếc đầu voi có chiếc vòi dài. Y vội vịn tay vào chiếc vòi đứng thờ. Mắt y dăm dăm nhìn ngược lại nơi bọn bộ hạ đang xông xáo chém loạn đả.

Đột nhiên Triệu-Cao khê kêu lên : « Trời ơi ! Người Mặt Sắt xuất hiện », trong lúc một bóng người mặc toàn đen với chiếc mặt bao kín bằng một lớp kim khí chói chan dưới ánh lửa đuốc trên tay kẻ ấy. Đôi lỗ mắt long lanh phản chiếu ánh ngọn đao đang tung hoành múa ngang chém dọc : người của Triệu Cao ngã ra như chuối bị đốn gốc. Tiếng rên la vang động cả một khu hầm bí mật. Vài tên còn sống sót bỏ chạy về hướng Triệu Cao đang ẩn.

Người Mặt Sắt tay cầm ngọn đuốc, tay múa trường đao loang loáng đuổi theo.

Cuộc săn đuổi thật chỉ còn cách nơi Triệu Cao độ hai mươi bước ; thỉnh thoảng Triệu Cao mím môi chuyển đôi tay xô mạnh vào vòi voi đá. Liền đó một tiếng ầm làm run chuyển cả nền đá. Chớp mắt, Người Mặt Sắt và mấy tên bộ hạ của Triệu Cao không còn thấy đâu nữa. Tất cả vừa rơi xuống cửa hầm mở hoát sau khi Triệu Cao đẩy mạnh cái vòi voi xoay một vòng. Và tức thời một tiếng ầm thứ hai vừa vang lên : cửa hầm vụt đóng lại kín mít.

Triệu Cao rời chỗ núp, bước ra cười ha hả đắc chí : « Mấy rơi vào đó là mấy đã rơi xuống địa ngục rồi Người Mặt Sắt. Ta sẽ thả rân độc ra giết người.»

Chợt một bóng đen xuất hiện, mặt bị kín, khiến Triệu Cao mất

vía thối lui hết vài tên lính còn sống sót :

— Bọn bây hãy vào chém chết tên khốn nạn đó cho ta.

Lời của Triệu-Cao chưa dứt thì vút bóng đen bí mật đã bay đến vùng kiếm chém phạt ngang ; tức thì bốn chiếc đầu lâu đứt lia lăn lông lóc. Bốn vòi máu phọt ra lênh láng !

Triều-Cao quày lưng bỏ chạy.

Bóng đen không đuổi theo Triệu-Cao, ung dung bước tới vài bước cười lớn.

Rồi bóng đen nhảy về phía đầu voi đá chụp lấy ; đồng thời xoay một vòng, tức thì cửa hầm mở rộng ra.

Người Mặt Sắt từ bên dưới vọt bỗng lên cao hơn miệng hầm và đáp nhẹ xuống bên mép hầm, nói ngay : « Nếu tôi không lầm ăn nhân đã theo sát hành động của tôi, nên mới mau tay mở lối thoát cho tôi kịp thời ? »

Bóng đen gật đầu đáp : « Quả nhiên đúng vậy. Từ lâu, tôi theo dõi hành động của người đề phụ lực diệt bọn hại nước hại dân. Có điều tôi thắc mắc, không hiểu vì sao, người không hoạt động gì hết, mặc dầu đã bao cuộc biến động quan trọng : Tần Thủy Hoàng chết, Nhị Thế lên ngôi, Lý Tư chết và... »

Người Mặt Sắt chặn lời nói của bóng đen : « Chính các việc đã xảy ra đều theo ước nguyện của tôi. Vì thế, tôi nghỉ dưỡng sức để nhìn và định rập hành động sẽ tới của bọn gian manh triều đình. »

Bóng đen đáp : « À ra thế. Nhưng hiệp sĩ có nghĩ gì đến ngôi mộ vô giá của Tần Thủy Hoàng không ? »

Người Mặt Sắt đáp : « Có chứ. Chính ngôi mộ vô giá ấy mà tôi mới đến đây. Tôi ngăn tất cả những ai muốn chiếm đoạt ngôi mộ của Tần Thủy-Hoàng. »

Bóng đen hỏi mau : Tại sao ? Có phải hiệp sĩ muốn bảo thủ ngôi mộ Tần Thủy Hoàng cho đồng họ Tần ?

Người Mặt Sắt khê cười hỏi lại : « Vậy ý người muốn như thế nào ? »

Bóng đen đáp : « Tôi muốn không ai có quyền xâm chiếm ngôi mộ mộ, chỉ nên để cho quân cách mạng chiếm nuôi quân trong công cuộc lật

đều triều nhà Tần và Triệu Cao ».

Người Mặt Sắt cười lớn nói : « Ý của người rất hợp với mục đích của tôi. Nhưng người có biết ai cầm đầu quân cách mạng ? »

Bóng đen hơi suy nghĩ đáp : « Tôi mang máng nghe các tướng của sáu nước Chiến Quốc đồng ý cùng nhau nổi dậy, tôn con vua nước Sở nước kia làm Sở Hoài Vương. Họ đã đánh quân Tần thua liên miên ở các tỉnh giáp ranh biên thủy và quân thẳng trận đang tiến sâu vào nội địa. Gần đây, nội tuyến của quân nổi dậy đã ám sát huyệt vua Nhị Thế khiến Nhị Thế tuyên bố sẽ chiêu nạp anh tài nhiều hơn và sâu mưu lược hơn để chống quân nổi dậy. »

Người mặt Sắt cười nói :

Hay quá, như thế người là một kẻ thức thời, theo dõi từng biến đổi của đất nước. Nếu người không đổ kỵ, chúng ta sẽ là đôi bạn tâm giao sống chết có nhau nguyện hy sinh cho đại nghĩa.

Bóng đen bước mau lại bên cạnh Người Mặt Sắt đáp với giọng mừng rỡ :

— Còn gì hơn nữa, thật hân hạnh cho tôi.

— Kìa giọng nói người nghe quen quá. Có phải người là Ngô Yến Vĩ ?

Bóng đen giục mình : « Kìa, tôi bịt mặt có sao hiệp sĩ lại biết ? Chẳng hay hiệp sĩ gặp tôi trong trường hợp nào ? »

Người Mặt Sắt cười dòn đáp : « Có nương đã quên rằng chúng ta đã có lần gặp nhau ở nhà bác của nàng là quan Tổng Trấn Ngô Chấn Giang rồi ư ? »

— Thưa phải, tôi mau quên quá. Chẳng hay bây giờ hiệp sĩ liệu sao về việc ngôi mộ Tần Thủy Hoàng. Đề chần chờ, bọn Triệu Cao sẽ dời đi mất.

Người Mặt Sắt đáp :

— Triệu Cao đang bận rộn với triều đình vì vua Nhị Thế khiển trách là bất tài bất lực không làm sao ngăn được quân nổi loạn. Triệu Cao đang bực bội lắm và y âm thầm toan giết vua Nhị Thế để rồi rảnh mà lén chuyện dời quan tài vô giá của Tần Thủy Hoàng đi nơi khác. Nhân cơ hội này, chúng ta hãy thăm dò đường vào huyệt coi ra thế nào.

Ngô Yến Vĩ lật đặt lên tiếng ngắn :

— Theo tôi hiện giờ phải theo dõi Triệu Cao.

Người Mặt Sắt khoa tay :

— Thì cứ mặc kệ y hành động để tự gây xáo trộn nội bộ chúng. Chúng ta khỏi phải bận tâm đề còn lo nhiều việc không kém quan trọng như : liên lạc với Lưu Bang, Trần Thắng, Ngô Quảng, Hạng Lương, Hạng Tịch đang khởi binh ở Giang Tô coi ngày nào họ tổng tấn công vào kinh đô nhà Tần. luôn tiện bàn với họ việc chuần quan tài vô giá của Tần Thủy Hoàng. Với số vàng và ngọc ngà châu báu liệm theo quan tài bằng vàng của Tần Thủy Hoàng có thể bán nuôi hàng mấy chục vạn quân trong hơn mười năm.



Vua Nhị Thế đang lo lắng đứng trên vọng nguyệt lầu nhìn về phía đồi Nghinh Sơn Thủy — nơi chôn vua Tần Thủy Hoàng, lầm bầm :

Thế giặc càng ngày càng mạnh, lòng dân xao xuyến muốn ngã hẳn theo giặc, thế mà trong triều đình không còn lấy một tướng tài ra chống giặc. Cũng chỉ tại ta quá tin Triệu-Cao đã cai trị hà khắc, diệt hết các anh tài trong nước nên mới có cái hậu quả tai hại ngày hôm nay. Cha ơi ! Hãy giúp cho con một giải pháp để bảo toàn bờ cõi này... »

Chợt một tiếng động làm Nhị-Thế giật mình ngoảnh lại thấy Triệu Cao và hai tên cận vệ cao lớn, mặt mày hung ác đã đứng đó từ bao giờ.

Triệu-Cao có một cử chỉ khác thường ngày khiến Nhị Thế lo ngại : y đứng sững lưng nhìn vua một cách xác xược đe dọa.

Cả hai tên cận vệ của y cũng nhìn nhà vua với những ánh mắt sát nhơn.

Nhị Thế vội rút thanh bảo kiếm thường đeo luôn luôn bên sườn hỏi : « Có phải các người vào đây để rình rập ta phải không ? »

Triệu Cao hất hàm đáp chế diễu ! « Không rình rập ngài đâu mà chính chúng tôi đến để giết ngài đây. Giết để lập Vương Tử Anh, con ngài lên ngôi để biết làm cha mẹ dân, biết lo việc nước và biết hưởng thụ hơn ngài.

Nhị-Thế lùi lại toan thoát lính hầu giải cứu. Nhưng nhanh như

chớp, hai tên cận vệ của Triệu Cao đã nhảy tới chém đứt cánh tay cầm gươm của vua Nhị Thế.

Một tên vọt luôn một đường kiếm tức thì cõ Nhị Thế bị cắt gần tiện hân. Vài tên lính gác dưới lầu nghe động chạy lên cũng liền bị giết luôn một cách thê thảm.

Đã có sắp đặt từ trước, Triệu-Cao khom xuống ôm thây Nhị-Thế khóc rống lên: Có thích khách mau đến tiếp cứu...

Ngay khi đó hoàng tử Vương-Tử-Anh cùng với một số đông phòng vệ hơ hai chạy lên lầu Vọng Nguyệt.

Trước thảm cảnh, Vương-Tử-Anh ôm thây cha khóc ngất. Trong khi Triệu-Cao nham hiểm nháy mắt một cách kín đáo với một tên trong hai tên hộ vệ của y ra chiều khoái trá.

oOo

Tang ma vua Nhị Thế xong, Triệu Cao nhân danh là Thừa Tướng có quyền tối cao sau vua; tuyên bố lập hoàng tử Vương Tử Anh nối ngôi vua Nhị Thế.

Triệu Cao muốn che đậy dã tâm của mình nên mới lập vua Tử Anh chứ thật y chẳng muốn một chút nào. Hành động tối độc và cử chỉ kiêu ngạo xấc láo của Triệu Cao đều lọt vào mắt Vương Tử Anh không sót.

Vương Tử Anh chấp chánh xong, quyết định phải hạ tên thừa tướng ác hại Triệu Cao để báo thù cho cha anh.

Một hôm, Vương Tử Anh mở đại yến mời tất cả triều đình cùng dự.

Trong buổi tiệc, nhà vua tươi cười luôn miệng phán truyền nhắc nhở mọi người ăn nhậu. Nhưng chẳng bao giờ nói một lời với thừa tướng Triệu Cao.

Nỗi giận Triệu Cao liền biếm nhạo nhà vua: Chẳng hay Bệ Hạ đã say chưa mà không nhìn thấy tôi đang ngồi cạnh Bệ Hạ. Suốt buổi tiệc, tôi không thấy Bệ Hạ nói gì với tôi hết...

Vương Tử Anh chờ phút gây cấn ấy từ lâu rồi, nên vừa nghe Triệu Cao thả giọng vô lễ; liền chụp luôn cơ hội đề mạt sát dựa vô nghi đã man: «Mi là ai mà vô lễ dám hỏi trệt thượng; dám xưng hô tôi tao với ta? Có phải mi là đứa sát nhân phản chủ đã cùng Lý Tư giết thác

cha anh ta. Và do mi dèm siểm mà tên Lý Tư bị tru di ba họ. Mi là con dao hai lưỡi, giòng họ ta đã làm nuôi phải răn độc. Nhưng hôm nay, buổi tiệc này là buổi tiệc chót trong đời ngươi đó. Rượu ngươi uống và các bộ hạ ngươi đã uống đều có pha độc dược, một thứ độc dược rất ngon nhưng đem đến cái chết cho ngươi rất chắc chắn. Có điều, loại độc dược vừa nói xong sẽ kéo dài sự đau đớn cho ngươi rất lâu trước khi ngươi tắt thở!»

Cả phòng tiệc đang ăm 1. Tiếng cười nói, tiếng khua chén đĩa đột nhiên im lặng.

Mọi người đều như bị nghẹt thở vì sự hãi hùng hiện rõ trên gương mặt mọi người.

Triệu Cao xô ghế đứng lên nhưng y từ từ ngồi xuống như bị một trái núi đè lên người y.

Mọi tên bộ hạ của Triệu Cao cũng vậy, tự nhiên buông rơi ly, chén và ngồi vật ngửa ra thành ghế; thở một nhọc.

— Thuốc đã bắt đầu ngấm vào tạng phế của các ngươi rồi đó. Bây giờ, các ngươi cầm đôi đũa lên cũng chẳng nổi nữa; chớ đừng nghĩ đến việc cầm vũ khí hành động phản loạn triều đình!»

Dứt lời vua Vương Tử Anh cười lên một tràng dài hả hê. Giữa lúc Triệu Cao và hàng mấy chục tên chỉ huy thân tín của Triệu Cao đều nhăn nhó đau đớn, bỏ rời gươm đao ngã lăn xuống nền gạch rên la tợ những con heo đang bị thọc huyết.

Rồi bất ngờ, hằng hai trăm cận vệ quân của nhà vua hét vang; tay cầm vũ khí lăm lăm từ các cửa lớn, cửa sổ tràn vào phòng tiệc, chém không nương tay vào lũ người của Triệu Cao.

Tiếng rên, tiếng thét đau đớn vang lừng trong phòng tiệc pha lẫn tiếng cười thỏa mãn gần như điên dại của vua Vương Tử Anh.

oOo

Thừa thắng, quân của sáu nước Chiến Quốc cứ tiến sâu vào nội địa đất Tần. Đồng thời Sở Bá Vương nghe tin vua Tần là Vương Tử Anh từ ngày hạ được Triệu Cao, kẻ phản phúc ác độc thì sung sướng lắm; cứ mở tiệc tưng không dứt, đàn hát như thắng trận; liền bàn với tướng

Lưu Bang phá thành Khiêu Quan — cửa ải vào kinh đô Tần quốc — và Lưu Bang lọt vào Bái Thượng (chỉ cách kinh đô có mấy ngày đường bộ).

Đang say sưa đàn hát, rượu thịt, Vua Vương Tử Anh nghe quân vào báo thế giặc đã hung dữ vô cùng, đang tiến mạnh về hướng Kinh Đô.

Bàng hoàng và kinh sợ, Vương Tử Anh ra lệnh treo cờ miễn chiến trước thành và thân hành cùng vài quan văn đi ngựa đến Bái Thượng xin đầu hàng.

Lưu Bang chấp nhận sự hàng đầu của Vương Tử Anh đồng thời ngày đêm dẫn quân về thẳng vào thành Hàm Dương — nơi đóng đô của các đời vua nhà Tần.

Hạng Tịch là bạn của Lưu Bang mà cũng là một viên chỉ huy nổi tiếng của nhóm quân chống nhà Tần, tìm tới nhập với Lưu Bang để chiếm đất Tần. Vốn là hai kẻ bình dân thương nòi miền nước nhưng Lưu Bang điềm đạm dung hòa. Còn Hạng Tịch thì nóng nảy tự hiểm nên luôn tay chém giết kẻ ra hàng.

Lưu Bang khuyên lơn mãi, Hạng Tịch mới giảm dần tánh nóng nhưng cứ hăm hăm chực ăn tươi nuốt sống Vương Tử Anh vì mối thù ngày xưa Tần Thủy Hoàng đã chôn sống nhiều người trong giòng họ của Hạng dưới chân Vạn Lý Trường Thành.

Lưu Bang lại khuyên Hạng Tịch :

— Bạn nên nhớ thù nhà nợ nước. Ta phải đợi chuyện nước êm cái đã rồi hãy trả thù nhà. Và lại chúng ta mới đến mà sát hại nhiều quá e lòng dân nghi kỵ hoang mang. Hơn nữa chúng ta cần Vương Tử Anh dẫn đến ngô mộ Tần Thủy Hoàng. Con đường chiếm đất Tần tuy dẫm máu, thê thảm. Nhưng con đường dẫn đến mộ địa của Tần Thủy Hoàng không kém như thế đâu.

Hạng Tịch đáp : « Con đường vào mộ đã có Người Mặt Sắt hứa giúp đỡ chúng ta cùng ở Ngô Yến Vĩ cũng hứa sẽ tận tâm giúp chúng ta. Như vậy có cần gì Vương Tử Anh ? »

Lưu Bang làm mặt giận, không đáp, Hạng Tịch đành phải thôi, không bàn tán đến cái chết của Vương Tử Anh nữa. Nhưng từ đó, Hạng Tịch đem cái căm hờn của mình đổ trút lên đầu lên cổ dân chúng thành

Hàm Dương. Nhà cháy, người chết như rạ. Cung, thất nhà bị đốt tưng bừng. Cung phi mỹ nữ chạy ra đều bị giữ lại ném trở vào lửa.

Bà già, ông lão, con nít cũng chẳng thoát được lệnh tàn sát của Hạng Tịch.

Máu chảy thành suối. Oan hồn vút tợ non cao.

Lưu Bang bận lo điều quân khiến tướng thân hầu trật tự và đánh dẹp sức kháng cự cuối cùng của tôi tớ trung thành với nhà Tần, không để ý đến hành động hiếu sát của Hạng Tịch. Nhưng một hôm Người Mặt Sắt và Ngô Yến Vĩ xuất hiện báo cho Lưu Bang biết hành động thất nhân tâm của Hạng Tịch và đưa ra ý kiến nên đề Hạng Tịch dẹp loạn, còn Lưu Bang nên chỉ lo lập lại trật tự cho dân chúng bớt đổ máu.

Lưu Bang liền bàn với Người Mặt Sắt : « Nạn đề Hạng Tịch đi sâu vào con đường hăm đến mộ Tần Thủy Hoàng là ổn nhứt... Là vì y đang khát máu họ Tần mà không trả thù được, y uất ức, bây giờ nhường cho y làm công việc quật mồ Tần Thủy Hoàng là y sẽ ưa thích nhứt ».

Người Mặt Sắt gật đầu khen Lưu Bang có ý nghĩ hay. Liền đó, Người Mặt Sắt bảo Lưu Bang nên viết thư sai người đem về Hạng Tịch cho biết sự mạng mới của y.

Lưu Bang ra lệnh đem giấy bút đến và thảo ngay một lá thư gửi cho Hạng Tịch ở Kinh đô yêu cầu hãy lo gấp về công việc quật mồ Tần Thủy Hoàng, đề chạm e có kẻ đến lấy mất kho tàng đựng trong hòm của Tần Thủy Hoàng. Hướng dẫn sẽ do Người Mặt Sắt và cô Ngô Yến Vĩ.

Được tin ấy, Hạng Tịch khoái trá lắm vì Hạng Tịch vừa được biết Vương Tử Anh đã lợi dụng sự thả lỏng mà theo con đường địa đạo bí mật len mò đến tận nơi chôn Tần Thủy Hoàng. Nhân cơ hội này, Hạng sẽ có cơ giết chết Vương Tử Anh mà chẳng sợ mếch lòng Lưu Bang.

Hạng Tịch được Người Mặt Sắt đưa thư của Lưu Bang gửi, đồng thời Người Mặt Sắt bàn ngay kế hoạch quật mồ Tần Thủy Hoàng với Hạng Tịch như sau : « Chúng ta bắt đầu ăn trong đường hầm, chờ Vương Tử Anh lẫn mò vào, chúng ta sẽ theo chân y vì đầu sao y cũng biết được ít nhiều bí mật của ngôi mộ. Một điều mà chúng ta cần lưu tâm là từ lúc Triệu Cao chết thì Độc Nhôn Đạo Nhôn ở trên ngọn núi Thu Phong Sơn cũng bỏ đi mất không trở lại triều đình nữa và bóng dáng y cũng không

nghe ai bàn tới. Không khéo, y đã âm thầm di chuyển quan tài của Tần Thủy Hoàng đi rồi. Hoặc nếu không dời đi kịp thì y vẫn còn ở quanh đó rình mò chờ dịp thuận tiện thì ra tay. Vì vậy, khi lặn vào đường hầm, chúng ta cần phải đề phòng sự nguy hiểm do Độc Nhôn Đạo Nhơn gây ra thành linh. Điều thứ ba, suốt đường hầm đến cửa mộ huyệt đều có đặt các bẫy rập tự động và không tự động, sợ ý là rơi xuống đó bỏ mạng vì chong nhận, vì ngập nước hoặc bị rắn độc cắn chết!



VI

ĐƯỜNG VÀO ĐỊA NGỤC

Thành Hàm Dương của giòng họ nhà Tần vẫn còn ngu ngút khói lửa của sáu triều chúa đã quật khởi trả hận thù vị vua khát máu Tần Thủy Hoàng. Họ quyết gết, đốt, đập phá tất cả cái gì của Tần Thủy Hoàng tạo lập. Họ thù cả dân chúng sống dưới trào Tần Thủy Hoàng — thật là vô lý! Nhưng họ vẫn tự cho họ có lý: thù như vậy mới chứng tỏ với mọi người mối thù không đội trời chung của họ đối với giòng họ Tần. Trong khi đó, vua Vương Tử Anh cũng nắm tên bộ hạ âm thầm đi sâu vào con đường địa ngục — mệnh danh của con đường hầm đưa vào huyệt mộ Tần Thủy Hoàng. Họ cầm đuốc soi đường đi khi đã đoán rằng bên ngoài không có ai có thể nhìn thấy những ánh đuốc của họ nổi!

Họ lăm, vì phía sau họ đang có một số người theo sát mà họ không hay biết gì hết. Những người cầm đuốc đó là của Vương Tử Anh chỉ huy.

Họ đi mau vì con đường đã quen thuộc từ trước. Mặc dù có những đoạn đường hầm cong queo trơn trượt, sợ trơn trượt mà họ chẳng hề ngã té. Thỉnh thoảng họ phải đi qua một miếng hầm sâu cấn giữa lối đi. Họ

phải bò vòng quanh để qua phía bên kia đoạn đường. Chỉ một cái vồ ý là rơi xuống hố mất mạng ngay. Thế mà họ vẫn vượt qua một cách thông dong khiến bọn người âm thầm rình theo sau phải khen ngợi.

Bọn người đi sau không phải ai xa lạ, chính là những tay giỏi nổi tiếng trong giới giang hồ và chính trường : Người Mặt Sắt, Hạng Tịch, Ngô Yển-Vĩ và một số tay chân bộ hạ của Hạng-Tịch, giỏi võ, nhảy xa, phóng cao.

Có lúc, bọn người của Vương-Tử-Anh chui qua một lỗ xuyên qua vách hầm và con đường hầm bỗng nhiên bịt lối vì một vách đá thì không phương cách nào tiến tới được nữa.

Người Mặt Sắt ra hiệu cho mọi người dừng lại quan sát vì sợ e Vương Tử Anh gài bẫy.

Ngô Yển Vĩ bàn đề mình theo chân bọn Vương Tử Anh, còn tất cả thì ở lại đây chờ nàng trở lại bao rồi sẽ liệu. Hạng Tịch đồng ý.

Ngô Yển Vĩ đi độ tàn diều thuốc thì trở lại cho hay trong vách đá có một phòng rộng chia ra làm bốn cửa : Đông, Tây, Nam, Bắc.

Bọn Vương Tử Anh nhận một nút bí mật tại cửa Đông tức thì để lộ ra một cửa. Qua cửa này gặp ngay một hầm nước rộng, có bậc lam cấp đi sâu xuống mặt nước. Cả bọn Vương Tử Anh đều lặn xuống đó mất dạng.

Người Mặt Sắt bàn : « Có lẽ bên dưới là cửa vào huyết mộ Tần Thủy Hoàng ».

Hạng Tịch gật đầu : « Như vậy, chúng ta nên vào đó lặn theo chúng, chứ còn chờ đợi gì nữa ? »

Thế là mọi người theo sau Hạng Tịch đi vào cửa Đông. Quả như lời Ngô Yển Vĩ : giữa phòng là một mặt nước đen sì bất động dưới ánh sáng mờ mờ do một lỗ nhỏ trên nóc phòng xuyên vào.

Hạng Tịch nóng nảy đưa tay chỉ vào một tên bộ hạ :

— Mi xuống trước, xem sao.

Sau tiếng « dạ », Hồ Báu — tên bộ hạ — được xuống tam cấp và

trầm mình xuống đáy nước. Mọi người hồi hộp chờ đợi.

Những phút nghẹt thở trôi qua, tung tích Hồ Báu vẫn bật tâm hơi.

Hạng Tịch lại chỉ tay vào một tên bộ hạ thứ hai : « Lâm Nhựt xuống coi thẳng Hồ Báu, coi nó làm gì ở dưới. »

Lâm Nhựt dậm lớn rồi nhảy ồm xuống nước ngay. Nhưng chưa bao lâu, Lâm Nhựt trôi đầu lên đưa hai tay chới với la cầu cứu thất thanh : « Chết rồi... Nguy lắm... Chết... rồi... »

Người Mặt Sắt vút cái đã phóng là mình trên mặt nước như một con diều hâu xốt cá, túm lấy tóc Lâm Nhựt kéo mau vào bờ hầm.

Mọi người cùng « ồ » một tiếng đẩy về kinh hoàng khi nhìn một nửa bên dưới thân thể không còn. Ruột gan lòng thông trông thật ghê tởm rợn người.

Hạng Tịch bước tới chụp ngực Lâm Nhựt hết hỏi : « Tại sao nầy bị chặt ra như thế nầy ? Có đứa ở dưới phải không ? »

Lâm Nhựt ú ớ không nói được một lời nào và y tắt thở.

Hạng Tịch bỏ rơi xác Lâm Nhựt cái bịch xuống đất, tức bực :

— À bọn Vương Tử Anh đã phục kích chúng ta. Số thằng Tử Anh đã đến ngày tàn nên nó mới bày cạm bẫy giết chết bộ hạ của ta như vậy.

Ta phải thân hành xuống đó diệt lũ khi quân ác hại Vương Tử Anh.

Hạng Tịch nói dứt lời liền nhảy xuống nước, khiến không ai còn bàn tán lợi hại kịp nữa.

Người Mặt Sắt nhìn Ngô Yển Vĩ bàn : « Chúng ta cần phải xuống đáy nước luôn, phòng bên dưới có phục kích để ta giải vây cho Hạng Tịch. Nhưng phải hết sức đề phòng mới được không thì sẽ chết thảm đó. »

Ngô Yển Vĩ gật đầu tán thành.

Người Mặt Sắt quay lại bảo đám bộ hạ của Hạng Tịch : « Các người hãy quay trở về cáo báo với chủ tướng Lưu Bang xin quân tiếp viện mau đi. »

Đám bộ hạ của Hạng Tịch mừng rỡ kéo nhau trở ra như chạy trốn.

Trong khi Ngô Yển Vĩ sửa soạn bước xuống tam cấp.

— Chúng ta không xuống đó nữa. Mà thử phá cửa Tây, Bắc, Nam xem có gì bí mật?

Nghe Người Mặt Sắt nói, Yến Vĩ dừng lại ngạc nhiên:

— Hiệp sĩ bỏ mặc những người vừa xuống đáy nước đó sao??
Người Mặt Sắt đáp:

— Không bỏ họ nên tôi mới bàn với cô như thế. Nếu cùng xuống đó hết mà cùng gặp nguy dưới đó thì lấy ai tiếp cứu, chống đỡ?

Ngô Yến Vĩ nghe hữu lý liền gật đầu tán thành lời bàn của người Mặt Sắt:

— Nào thì phá...

Đứt lời, Ngô Yến Vĩ rút gươm chém chan chác vào cửa hướng Nam còn Người Mặt Sắt thì chém vào cửa Tây.

Vô ích, gươm của hai người tuy bén nhưng chém vào hai cửa nói trên chẳng làm mẻ sứt được chút nào hết.

Người Mặt Sắt toan chém vào cửa hướng Bắc thì chợt một tiếng động mạnh, khiến cả hai giật mình ngoảnh lại thấy Hạng-Tịch mình mẩy ướt đầm vừa từ dưới đáy nước và vừa nặng nề nhảy lên bờ nằm soài ra, không động đậy.

Người Mặt Sắt và Ngô-Yến-Vĩ lật đật chạy tới bên sẵn đón hỏi han.

Hạng-Tịch đáp trong khi còn mệt là:

— Bên dưới hầm nước này có một con thường lương to lớn cỡ con trâu, mình dài không thể lượng được. Nó ở trong một chiếc hang thò đầu ra; chờ ai lợi lại gần nó tức thì nó dớp liền. Nạn nhân sẽ bị nó cắn đứt đôi hoặc mất chân tay. Có khi cả đầu nữa. Hiện nó còn đang cố nuốt cho hết phần nửa người của một tên quân. Nếu tôi không mưu lược chiến đấu với nó để làm cho nó mệt lã, thì nó chẳng bao giờ buông tha cho tôi. Có lẽ cái hang dưới nước của con thường lương là cửa vào ngay nơi tàng trữ của Tần Thủy Hoàng.

Người Mặt Sắt hỏi:

— Còn bọn của Vương Tử Anh đâu? Không có chúng ở bên dưới à?

Hạng Tịch như mới sức nhớ lại, lật đật nói:

— Chết rồi, tôi vì phải chiến đấu với con thường lương nên đã quên mất tên Vương Tử Anh và bộ hạ của chúng rồi. Nhưng bây giờ, tôi vẫn nhớ là không thấy bộ mặt người chết nào xa lạ ngoài tên quân của tôi ở dưới đáy nước.

Ngô Yến Vĩ bàn:

— Có lẽ bọn họ đã chui qua cửa hang con thường lương một cách an toàn. Con thường lương ấy do chúng huấn luyện nên không ăn thịt chúng.

Người Mặt Sắt cũng tán thành lời của Ngô Yến Vĩ là hữu lý và bàn với Hạng Tịch là cùng xuống đáy hồ giết con quái thú để mau theo chân cho kịp Vương Tử Anh.

Hạng Tịch tuy hãy còn mệt nhưng khi nghe Người Mặt Sắt nói, liền gật đầu đồng ý.

Người Mặt Sắt múa gươm nhào đầu ngay xuống đáy nước.

Tiếp theo là Ngô Yến Vĩ.

Hạng Tịch phóng theo hai người trước.

Dưới đáy nước mờ mờ, Người Mặt Sắt xuống trước đã chạm ngay với bộ mặt bằng cái thúng của con thường lương đang con khát máu. Có lẽ nó bị bỏ đói nhiều ngày nên khi đánh hơi thịt người là nó phóng tới tấn công liền.

Nó đã làm chết mấy người cùng một lúc. Máu và thịt sống của những người này lại làm nó trở nên hung tợn hơn. Nó quần lợi ở ở để tìm những miếng mồi ngon mà nó đã sát hại.

Nó vừa ngoạm được một nửa chiếc xác nằm dưới đáy hồ và trợn mắt há miệng cố nuốt, thì Người Mặt Sắt vừa xuống tới.

Con thường lương mê mồi, chẳng để ý tới sự có mặt của Người Mặt Sắt. Lia một đường mà tấu, Người Mặt Sắt đâm thẳng vào giữa mũi con vật và hoành thân chém vét miệng con vật.

Thường lương bị tấn công bất ngờ đau điếng phọt mồi ra và quần lợi dưng dưng, giương đôi mắt to đen rọi chiếu khắp cùng tìm kẻ thù.

Nhưng máu trong vết thương ở mồm con vật vừa bị Người Mặt Sắt chém tươm ra loang đỏ che mờ mắt nó. Tuy vậy, nó vẫn quỳ lộn đâm đầu vào vách đáy hầm nghe bựt bựt.

Thừa lúc con vật điên cuồng vì đau, Người Mặt Sắt lợi tới thẳng tay chém luôn một dao vào ngang sống lưng nó.

Phập ! Máu tuối trào.

Con thường lưỡng quật ngược cả một thân hình vĩ đại của nó xuống mặt nước cái rầm tợ thân cây rừng vừa bị đốn ngã.

Nước trong gian hầm nổi sóng dâng lên chạm nóc hầm.

Khiến cho Ngô Yến Vi và Hạng Tịch xuống gần đáy hồ đã bị sóng đánh chao lên.

Ngược lại, Người Mặt Sắt đã ngửa từ lúc trước. Sau khi chém con vật xong ; liền trắm mình xuống sát đáy bờ mau vào sát vách hầm phòng phản ứng của con vật. Thành thử người hiệp sĩ chẳng hề bị ảnh hưởng gì hết.

Đồng thời, Người Mặt Sắt chạm trúng một bậc tam cấp xây từ đáy nước lên cao.

Người Mặt Sắt bám bậc thứ nhứt và lần từng bậc lần lên định nhoi khỏi mặt nước đề thờ vì đã nín hơi từ lâu nên thấm mệt.

Một bất ngờ khi nhoi lên ở bậc thang đã cuối cùng thì Người Mặt Sắt nhận thấy mình đang đứng giữa một cái lỗ trong một gian phòng đen tối.

Đứng một chập đề mãi quen với bóng tối, Người Mặt Sắt nhận ra phòng này rộng bằng gian phòng ở hướng Đông nơi đã trở xuống đáy hồ có con thường lưỡng. Thay vì phòng ở hướng Đông khi bước vào là chạm mặt hồ nước ngáy. Còn phòng này thì xây đá khô cạo nhưng có một lỗ — nơi Người Mặt Sắt theo bậc đá đã khám phá ra vừa đủ một người chun lên.

Người Mặt Sắt rảo bước dò gian phòng đã chợt nhìn thấy phía trước mặt một cửa vách mở hoát.

Người Mặt Sắt lăm bằm :

— Có lẽ bọn của Vương Tử Anh đã đi theo ngã này để đến chỗ quan tài Tân Thủy Hoàng. Nó đã gạt cho kẻ nào mò theo nó thì nấp thật cho thường lưỡng. Còn nó thì trời đầu lên đây một cách an toàn, và nếu không là sự tình cờ thì làm sao ai biết được đường nào mà lên đây ? Mơ mơ thật.

Nhưng chợt nhớ Ngô Yến Vi và Hạng Tịch còn đang ở dưới đáy nước, Người Mặt Sắt dăm lo :

— Hai người ấy có hạ nổi con thường lưỡng không ? mà sao lâu, lên quá. Hay là họ đã giết được con thường lưỡng và chui qua đường hầm mà con vật đang nắm giữ cửa ở đó ? Như vậy ta phải trở xuống xem tự sự ra sao ?

Người Mặt Sắt dứt lời liền lấy giây lưng dài cột vào cán cây dao và thông xuống lỗ nước đề dò động tịnh trước khi trở xuống đáy nước.

Người Mặt Sắt cầm đầu giây sẽ kéo xuống như người câu cá. Thình lình bên dưới đầu giây nghe dằng chừng như có ai bằm cứng và kéo xuống thật mạnh.

Người Mặt Sắt sinh nghi liền phóng mình xuống nước, bất ngờ bắt gặp lên quân, Người Mặt Sắt liền tóm cổ siết mạnh đến hần thè lưỡi.

Người Mặt Sắt quát hỏi :

— Mi là ai ?

Tên quân biết không phương chống cự nên đành thú thật :

— Tôi là quân lính của nhà vua được lệnh canh gác ở ngoài cửa hầm, thấy lâu mà Vua không ra nên mò vào dò tin tức.

Người Mặt Sắt buồn thả cho tên lính nhưng to tiếng hỏi :

— Mi có gặp ai ở dọc đường hầm và dưới đáy nước ?

— Đường hầm không ai. Chỉ dưới đáy nước có hai người đang vẩy chém con thường lưỡng.

— Làm sao nhà ngươi lợi qua đáy nước mà không bị con quái vật tấn công ?

— Tôi được Độc Nhôn Đạo Nhôn cho một củ ngải ngậm ở miệng. Con thường lưỡng kỳ quái không dám lại gần.

— À ra vậy ? Còn Độc Nhôn Đạo Nhôn hiện ở đâu ?

— Ông ta ở giữa lòng ruột núi Thu Phong Sơn. Chính nhà Vua lên đó gặp ông ta để bàn chuyện chiếc quan tài của Tân Thủy Hoàng.

Tên lính nói xong liền yêu cầu Người Mặt Sắt tha cho mình đi.

Người Mặt Sắt cười khê, đáp :

— Đi, đâu có dễ như vậy... Chú mày phải đưa bọn ta đến gặp Vương Tử Anh và Độc Nhôn Đạo Nhôn. Rồi ta sẽ tha cho..

Người Mặt Sắt nói vừa dứt thì ào ào, nước dưới cái lỗ ở giữa phòng bỗng tràn lên nên gian phòng, tiếp theo Ngô Yến Vi và Hạng Tịch

lần lượt từ dưới lỗ chun lên.

Người nào cũng thấy chậm chạp bờ phờ mệt lã.

Người Mặt Sắt chạy tới tiếp tay đỡ hai người nằm dài trên nền đá.

Hạng Tịch cho biết là con thường lưỡng còn sống, mặc dầu nó đã bị trọng thương, do vậy mà nó trở nên hung hăng khác thường. Có lẽ nó sẽ nhoi đầu lên chiếc lỗ này. Rất nguy hiểm cho ai đứng gần miệng lỗ.

Người Mặt Sắt liền dìu Hạng Tịch lại sát chân tường xa đó rồi đến Ngô Yến Vi cũng vậy.

Xong, Người Mặt Sắt quay lại toan gọi chuyện với tên lính thì không còn trông thấy hân dẫu nữa.

Lúc ấy, Người Mặt Sắt vừa thoáng trông thấy bóng nó đang thấp thoáng chạy ở phía vòm ánh sáng trước mặt.

Toan đuổi theo tên lính, vì sợ nó báo động với bọn Vương Tử Anh và Độc Nhôn Đạo Nhôn, nhưng Người Mặt Sắt phải đứng im lặng vì chiếc đầu của con thường lưỡng đã từ bên dưới mặt nước nhoi lên giữa phòng.

Chiếc đầu lớn bằng cái thúng đã bị nhiều vết thương ở miệng, ở gần mắt, máu hay còn chảy theo với nước ròng ròng. Tuy nhiên đôi mắt sáng như đèn và lớn bằng chiếc tổ của con vật vẫn long lanh khác thường. Nó rọi thẳng vào chỗ Hạng Tịch và Ngô Yến Vi đang ngồi nghĩ mệt vì đã nín thở khá lâu trong khi chiến đấu với nó dưới đáy nước.

Không chậm trễ, Người Mặt Sắt rút ra luôn hai mũi liễu điệp phi đao nhỏ như lá lúa, tung về phía đôi mắt sáng tợ đèn của con vật.

Phập ! Phập !

Một tràn thét quái gở vang dội cả gian phòng.

Đôi ngọn đèn mắt như bị ngọn gió tạt tắt ngấm.

Con vật bị mất ánh sáng, sự đau đớn làm tăng thêm do hai vết thương mới, khiến cho nó lồng lộn chúi cả chiếc thân không lồ vừa dài vừa đen lên khỏi mặt nước.

Cả một gian phòng rộng đã bị xác con thường lưỡng khoanh tròn làm chật ních tất cả.

Hạng Tịch, Ngô Yến Vi, Người Mặt Sắt bảo nhau lùi vào sát một góc phòng né tránh.

Cả ba người đều hồi hộp lo sợ con thường lưỡng vì quá đau hay giãy chết có thể làm tung sập gian phòng này. Nếu không, sức vùng vẫy của con vật sắp chết cũng làm họ chết như thường. Vì nơi đây chật hẹp không có chỗ né tránh.

Một sự bất ngờ.

Con thường lưỡng không quật mình giãy chết mà nó lại từ từ tháo chiếc thân không lồ ra và rả đầu vào hai bên vách đá đoạn ngoài mình tiến về khoảng trống có ánh sáng mà tên lính đã bỏ chạy trốn ban này.

Hạng Tịch bàn với Người Mặt Sắt và Ngô Yến Vi như cơ hội này nhảy tới chặt thân hình con thường lưỡng ra làm ba khúc.

Người Mặt Sắt ngăn ngay :

— Chớ làm vậy nếu nó không chết liền, nó sẽ đập mình phá nát con đường hầm này. Đề yên coi nó bò đi đâu. Nó không còn thấy đường đi mà biết dò đường phân phương hướng đi là do thói quen của nó trên đoạn đường đi thường nhật của nó. Vậy ta yên lặng theo nó chắc hẳn phải gặp nhiều chuyện lạ. Hơn nữa, cho chúng ta thấy, tại sao con thường lưỡng không trở xuống đáy nước mà bò thẳng đi theo đường hầm, chứng tỏ là nó không phải ở hang dưới đáy nước mà chúng ta đã thấy. Có lẽ nó còn một chỗ trú ở sát gần nơi người nuôi dưỡng nó.

Hạng Tịch, Ngô Yến Vi đều cho Người Mặt Sắt có lý và hồi thúc đi ngay theo con thường lưỡng.

Hạng Tịch mỉm cười nói :

— Biết đâu nó lại dẫn chúng ta đến trước mặt Vương Tử Anh và Độc Nhôn Đạo Nhôn đang đứng giữ quan tài Tân Thủy Hoàng.

Ngô Yến Vi cũng cười đáp :

— Chắc cả tên ấy đều ngạc nhiên khi thấy chúng ta ?

Người Mặt Sắt nghiêm chỉnh nói :

— Chúng không ngạc nhiên như cô tưởng đâu vì chúng đã hay trước sự cố mặt chúng ta tại đây, do tên bộ hạ của chúng thoát khỏi tay tôi vừa rồi. Chúng ta hãy thận trọng đề phòng bất trắc.

Thế là ba người lặng lẽ đi sau đuôi theo con vật.

Về tình, con thường lưỡng truân truân tiến tới mãi.

Đột nhiên một tiếng hú dài vang dội suốt từ đàng xa vọng lại.

Tiếng hú có mãnh lực làm con vật phải dừng lại nghênh cổ nghe ngóng và hồi lâu nó lại bỏ lối.

Tiếng hú ban nãy lại nổi dậy. Lần này tiếng hú cổ kéo dài lê thê như lời than khóc của kẻ mang tang khổ. Con thường luống như bị nện vì tiếng hú ấy, nó bỏ mau hơn.

Người Mặt Sắt, Ngô Yến Vĩ, Hạng Tịch phải chạy theo mới bám sát được đuôi nó.

Đường hầm mòn lẩn chứng tỏ con vật đã đi chuyễn nhiều lần trên khoảng này.

Nơi có ánh sáng dội vào đường hầm càng thấy gần lại và sáng hơn bao giờ. Tiếng hú vẫn chưa dứt, mỗi lúc nghe càng rõ rệt như thét sát bên tai ba người đang tiến bước phía sau con thường luống.

Con quái thú càng bỏ mau khi nghe tiếng hú vang dậy dội vào lòng hầm, âm thanh không bao giờ dứt vì tràng hú cứ kéo dài lê thê.

Người Mặt Sắt nói :

— Tôi có cảm tưởng tiếng hú ấy là một mặt lệnh của bọn Độc Nhôn Đạo Nhôn. Chúng gọi con vật về với chúng cho mau, để chúng hạ độc thủ.

Hạng Tịch đáp :

— Quả đúng vậy, tôi cũng có cảm giác như thế. Bây giờ chúng ta phải bám sát con thường luống cho đến tận sào huyết của bọn Độc Nhôn Đạo Nhôn.

Đột nhiên Ngô Yến Vĩ nói to :

— Coi kìa, con vật đã thò đầu ra khỏi cửa hầm. Đầu nó ghéch qua một bệ đá ở bên kia chân trái núi. Khoảng giữa thân xác nó, ở phía dưới là một thung lũng sâu thăm thẳm.

Người Mặt Sắt, Hạng Tịch chủ tâm nhìn kỹ sau lời Ngô Yến Vĩ báo động.

Người Mặt Sắt cũng la to :

— Đúng rồi, con thường luống nó sắp vượt trên một vực sâu để qua một cửa hang ở chân núi bên kia. Không khéo chúng ta đều kẹt ở

bờ bên đây đó. Chúng ta phải mạo hiểm chạy lên trên lưng nó để qua bờ bên kia cho kịp, nếu không thì làm sao qua được khi con vật đã qua thoát sang bờ bên kia.

Hạng Tịch bàn :

— Qua bên đó phải có một lối đi thuận tiện khác ăn khuất đầu đây. Nếu không làm sao phóng qua được ?

Ngô Yến Vĩ vội la lên :

— Thôi chết rồi, con thường luống đã rơi xuống hố sâu rồi.

— Ầm ! Cả một khối bụi nặng nề của con vật như một chiếc cầu gãy đổ ập xuống thung-lũng, đè đập lên đầu những cây rừng bẹp dí xuống tận gốc.

Thân xác đen thui con thường luống vạch thành một con đường mòn ngoằn ngoèo trên nền xanh của cánh lá ở dưới đáy hố sâu. Con thường luống nằm bất động.

Ba người nhìn xuống đáy sâu và rồi nhìn sang bờ xa lắc bên kia ; đoạn nhìn nhau như thăm hỏi ý kiến nhau : bây giờ phải làm sao đây. Lúc ấy tiếng hú cũng chấm dứt. Chợt cả ba người đều vụt nhảy thối lui vì một tiếng chuyễn động mạnh dưới chỗ họ đang đứng.

Đồng thời tiếp theo một tiếng rầm, chuyễn động toàn diện một góc hầm nơi họ đứng : một chiếc cửa sắt từ trên cao rơi xuống đóng bít cửa hầm. — nơi con thường luống vừa vọt ra định quăng mình qua chân núi ở bên kia thung lũng. Nhưng có lẽ vì sức lực bị kiệt quệ bởi những vết thương trầm trọng do Người Mặt Sắt, Hạng Tịch và Ngô Yến Vĩ gây ra, nên con thường luống không gồng mình nổi để vọt thẳng qua bờ thung lũng.

— Đứng bên trong cửa sắt nhìn ra, ba người nhận thấy bên chân núi bên kia lộ nhờ mấy bóng người đang nhìn xuống nơi con thường luống nằm chết. Và họ chỉ chờ về phía cửa sắt nơi Người Mặt Sắt, Ngô Yến Vĩ và Hạng Tịch đang bị nhốt.

Người Mặt Sắt nói :

— Bọn Độc Nhôn Đạo Nhôn đang hải lòng vì đã giam được chúng ta ở đây.

Hạng Tịch nói mau :

— Chúng ta quay trở lại gấp kéo chúng bế cửa sắt lối sau nữa thì kẻ bị chết khô tại đây hết.

Ngô Yến Vĩ bàn :

— Lui cũng nguy mà tiến tới cũng nguy nhưng đã lỡ tới đây rồi, thì theo tôi thà là cứ tiến tới. Trở lại cũng chẳng thoát chết đâu vì thế nào chúng cũng có mở sẵn lưới rập.

Hạng Tịch nóng nảy :

— Theo cô, bây giờ phải phá đồ chiếc cửa sắt này và chúng ta cùng bay sang bờ bên kia như chim vậy à ?

Người Mặt Sắt đáp hốt lời Ngô Yến Vĩ :

— Hai chúng tôi không thể theo ngài mà trở lại con đường cũ. Ý tôi nghĩ rằng : bọn Vương Tử Anh, Độc Nhữn Đạo Nhơn phải có một con đường hầm thứ hai trở sang chân núi bên kia bờ thung lũng. Chớ không phải con đường hầm có thể làm cái cầu cho bọn chúng bước lên để từ bên này sang bờ bên kia được. Nghĩa là chúng phải có một con đường bí mật đi sang bên kia một cách êm thấm thuận tiện. Nếu không thì chiếc quan tài của Tần Thủy Hoàng còn cất giấu ở đâu đây thôi. Chớ làm cách nào chúng đưa quan tài từ đây qua chân núi bên kia được ?

Hạng Tịch hỏi vặn :

Tôi vừa chợt nghĩ rằng : chiếc quan tài không đưa vào con đường hầm này đâu. Vì chúng làm sao chuyển chiếc quan tài xuống hầm nước có con đường hầm được. Khó hơn nữa là khi từ dưới hầm nước trở lên chiếc lỗ nhỏ lên gian phòng trống để đi theo con đường hầm này ?

Người Mặt Sắt chăm rai nói :

— Theo tôi, chiếc quan tài không trở xuống hầm nước và cũng chẳng trở lên phòng. Mà chỉ thẳng một đường hầm từ cửa chính, nơi chúng ta bắt đầu đi. Rồi khi đưa chiếc quan tài qua đoạn đường có mấy chiếc cửa đề Đông, Tây, Nam Bắc. Sau đó, chúng mới xây lên bốn chiếc cửa ấy để đánh lạc hướng người đi theo chúng.

Hạng Tịch gật đầu lia lịa :

— Hay lắm. Tôi nhớ ra rồi, chiếc cửa phòng mà chúng ta từ dưới hầm con đường hầm trở lên, có một cửa xây bí. Biết đâu cửa ấy phá ra sẽ là con đường hầm ăn thông với đường hầm này. Như vậy, tôi cần phải trở lại đó đề dờ, luôn tiện đón quân cứu viện sắp đến. Còn cô và hiệp sĩ hãy ở đây mà tìm thử chiếc cửa bí mật mở ngõ đi sang bên kia thung lũng. Nếu có gì lạ, chúng ta báo hiệu cho nhau tiếng hú dài ba chập liên tiếp, chúng ta hãy chạy đến tiếp sức nhau. Cuối cùng, chúng ta không tìm được cửa bí mật thì tất cả chúng ta đều trở lại lối cũ trở về nhà chờ dịp khác. Hạng Tịch nói xong liền quay lưng rào bước, không kịp chờ Người Mặt Sắt và Ngô Yến Vĩ phát biểu ý kiến :

Người Mặt Sắt hất hàm hỏi :

— Bây giờ chúng ta hãy ra ngoài sục sạo cho gấp kéo tai vạ xảy ra bất ngờ đó. Trùng trùng mãi hư chuyện.

Dứt lời, người Mặt Sắt bước lại gần vách hầm, dùng hai tay sờ lên mặt vách đá.

Ngô Yến Vĩ cũng làm theo.

Chợt Yến Vĩ reo lên :

— Có chữ lạ quá khắc vào vách đá nổi bật lên một cách đáng nghi quá thưa hiệp sĩ.

Người Mặt Sắt vội bước đến bên Ngô Yến Vĩ chăm chú đọc hàng chữ «Địa Huyệt Cung» khắc nổi trên đá nhưng khuất giữa hai viên đá lồi hẳn ra ngoài cao hơn mặt chữ, nếu ai sơ ý thì không tài nào thấy được.

Đọc xong ba chữ Địa Huyệt Cung, người Mặt Sắt nói to như để cho chính mình nghe :

— Tại sao Địa Huyệt Cung ? Chắc quan tài Tần Thủy Hoàng quàng ở đây đây. Hay đây là cửa vào mộ địa nhà Vua ? Đập phá đi vào vào chăng ?

Tự nhiên Yến Vĩ đáp :

— Có lý lắm đó thưa Hiệp Sĩ, chúng ta nên thử dùng binh khí chém vào vách đá ngay nơi đó xem sao.

Người Mặt Sắt cầm đoản đao chém mạnh vào vách đá tóe lửa sự câu đáp của Ngô Yến Vĩ.

Lưỡi dao dẹt bật ra, vách đá vẫn trơ trơ không lay chuyển hay có một diễn biến gì có thể gọi là hy vọng. Nhưng Người Mặt Sắt không nản chí chém thêm một nhát nữa trúng vào ngay chữ Cung.

Lưỡi dao lại dôi ra sau một tiếng va chạm chặt chúa. Nhưng lần này có khác là một âm thanh kỳ lạ phát ra rờ rờ, mảnh tường độ hai thước vuông từ từ bật thụt sâu vào trong ; để lộ ra một lỗ cửa đen ngòm.

Người Mặt Sắt và Ngô Yến Vĩ reo lên mừng rỡ nhưng chưa ai dám bước vào vì sợ sự bất trắc xảy ra bất ngờ.

— Ta vào ngay kẻo bọn địch hay kịp thì nguy. Hay là tôi vào trước. Nói xong Ngô Yến Vĩ rút gươm cầm tay ; lên mình nhảy phóc vào bên trong chiếc cửa đen ngòm.

Ngô Yến Vĩ vừa chạm chân xuống mặt đá bên trong tức thì reng reng hai lưỡi đại đao từ phía trên cao chém ập xuống sát ngay sau lưng Ngô Yến Vĩ làm soạt đứt sợi giây đeo kiếm tung rơi xuống.

Liên theo đó hai lưỡi đại đao như có bàn tay vô hình rút bay vút trở lên như cũ.

Người Mặt Sắt nói nhỏ :

— Suýt nữa cô bỏ mạng vì hai lưỡi đại đao ấy. Cô gặp quá.

Ngô Yến Vĩ đứng bên trong nói ra :

— Bây giờ Hiệp Sĩ hãy nhảy xa vào đây là tránh khỏi hai lưỡi đao chém xuống.

Người Mặt Sắt làm theo lời Ngô Yến Vĩ. Quả nhiên Người Mặt Sắt nhảy vút vào trong đứng xuống mà hai lưỡi đao vẫn không chém xuống như ban nãy.

Người Mặt Sắt nhìn ra cửa nói với Ngô Yến Vĩ :

— Chỗ này xa nơi cơ quan làm sập hai lưỡi đao. Bên này cô đạp trúng cơ quan nên hai lưỡi đao mới chém xuống.

Bây giờ hai người nhìn quanh quất trong gian phòng vuông vút độ bốn thước. Ánh sáng từ bên ngoài đường hầm rọi vào lơ lơ không trông thấy rõ vật gì. Nhưng một lúc sau, cả hai đã quen mắt trong bóng tối, thì nhận thấy ngay đó là một gian phòng trống trơn, ngoài ra một mô đá hình vuông dài độ ba thước nằm ngay giữa phòng.

Sau khi dò xét khắp nơi vẫn không tìm ra nút cơ quan nào khả dĩ mở lối cho hai người tiến tới, Người Mặt Sắt và Ngô Yến Vĩ bước trở lại đứng lên trên mô đá ở giữa phòng.

Cả hai người nhúng nhúng chân. Viên đá vẫn trơ trơ không nhúc nhích.

Ngô Yến Vĩ dùng chuỗi gươm gõ gõ vào bốn bên hông mô đá. Nhưng đá vẫn không lay chuyển.

Người Mặt Sắt bàn :

— Cô đứng yên ở đây chờ tôi ra ngoài một lát sẽ trở vào ngay. Tôi ra ấn vào nút cơ quan khác nữa thử xem.

— Nút cơ quan nào ?

Người Mặt Sắt không đáp, phóng chân vọt nhảy vút ra khỏi cửa ngay trong khi Ngô Yến Vĩ lạnh lẽo nhảy xuống khỏi mô đá cầm gươm đứng ngừa sự bất trắc có thể xảy ra bất ngờ.

Người Mặt Sắt ra đến ngoài liền dùng đoản đao chém mạnh hai cái vào chữ Địa Huyệt trên vách đá.

Tức thời có tiếng chuyển động rờ rờ bên trong vách đá.

Ngay khi đó, có tiếng Ngô Yến Vĩ reo to lên :

— Thừa Hiệp Sĩ, mô đá đã chuyển động. Hãy vào xem.

Người Mặt Sắt lật đật chạy lại cửa và nhảy vút vào phòng giữa lúc mô đá đang từ từ xoay vòng tròn để lộ lần lần một khoảng huyệt vuông dài.

Người Mặt Sắt và Ngô Yến Vĩ chăm chú nhìn xuống lỗ huyệt thấy tối om và khí lạnh bốc lên tợ băng.

— Địa Huyệt Cung là đây rồi. Ngô Yến Vĩ reo lên mừng rỡ.

Người Mặt Sắt nói :

— Cũng có thể là cửa địa ngục.

Lời nói của Người Mặt Sắt vừa dứt thì từ bên dưới thò lên một mặt đá hình tròn. Và chỉ trong một giây thì mặt đá lại từ từ thụt mất xuống khoảng đen tối.

Người Mặt Sắt nói :

— Đây là bậc thang tự động đưa người lên xuống đáy địa huyệt cũng có lẽ.

Liên khi đổ mặt đá lại từ từ thò lên và từ từ thụt xuống sau đó. Và cứ thế đều đều lên xuống.

Người Mặt Sắt nói tiếp :

— Tôi sẽ đứng lên mặt đá ấy xuống dưới trước dò xét. Có gì tôi sẽ hú lên cô sẽ xuống, bằng không, cô chờ xuống mà mang họa nghe không.

Ngô Yến Vĩ ngăn :

— Không nên. Hiệp sĩ và tôi cùng xuống. Có gì xảy ra thì chúng ta tiếp ứng được cấp thời hơn.

— Nhưng mặt đá chỉ đủ cho một người đứng lên mà thôi.

— Hay để tôi trở ra hú gọi Hạng-Tịch trở lại đây để canh gác cho chúng ta xuống đó.

— Khỏi. Chúng ta đủ rồi. Để Hạng Tịch tự do canh giữ con đường hầm và liên lạc với quân tiếp viện do Lưu Bang đưa tới. Bây giờ tôi xuống đây địa huyết trước.

Nói xong, Người Mặt Sắt bước lên mặt đá vừa nhô lên, tay cầm ngọn dao đưa xuôi theo chân, p òng thủ.

Mặt đá từ từ đưa Người Mặt Sắt chìm dần xuống lỗ địa huyết mất dạng.

Ngô Yến Vĩ lo lắng lặng im chú ý nghe tiếng động bên dưới.

Trong khi đó, Người Mặt Sắt đứng trên bệ đá được đưa xuống mãi, xuống mãi, bốn bề đen như mực.

Kịch, bệ đá chạm vật cứng, dừng lại ngay. Do yển sáng ngọn đèn treo gần đó, Người Mặt Sắt nhìn thấy bên trái có một cổng đá nhỏ có treo ngọn đèn lồng màu xanh lè. Người Mặt Sắt liền bước xuống, lập tức ; mặt đá từ từ đã g lên ngay.

Thình lình trong hốc tối, hai con beo to lớn chụp phủ trên đầu Người Mặt Sắt mau như chớp.

Huych ! Một con beo bị quật xuống nền đá nằm không động đậy.

Con beo thứ hai cũng bị Người Mặt Sắt hạ luôn bởi thanh dao lợi hại.

Rồi Người Mặt Sắt tiến luôn vào một chiếc cửa nhỏ mở sẵn

bỗng thấy một ngọn đèn lồng treo lơ lửng trên trần, dưới có tựa tựa ngũ sắc. Có hai chiếc quan tài không đậy nắp củ sì, trong đó có hai xác chết con gái đứng đứng đối diện nhau.

Mặt xác nào cũng trắng toát như với trông ón xương sống.

Hai mắt nhắm nghiền, lưỡi thè ra khỏi đôi môi thâm sì.

Nhìn kỹ quanh phòng còn nhiều chiếc quan tài tương tự bằng cây trầm hương ngát mùi hương thơm, nhưng những chiếc quan tài này chứa những xác thiếu nữ tuyệt đẹp. Những xác này như những người nằm ngủ. Tất cả đều lòa thè gói trong các vuông the mỏng trông thấy cả da thịt lồ lộ.

— Họ ướp xác những thiếu nữ này để làm gì ? Người Mặt Sắt thăm nói lên như thế và đưa tay nhón mép the lật lên xem. Dưới ánh đèn lồng màu hồng, hiện ra một xác thiếu nữ càng thon, đỏ hồng, ngực cao vú thẳng đứng, đầu tóc thắt bím thả dài theo chiều vai, cổ trắng cài lược giắt tơ ra là bạc dài các bạc, mệnh phụ hoàng tộc. Mặt thiếu nữ cũng thuộc loài mày tằm mắt phụng, môi cao, môi cong đỏ, còn in rõ vẻ tươi mơn y hết người sống đang mê ngủ.

Người Mặt Sắt sờ rào ngực xác thiếu nữ còn thấy ấm, người hiệp sĩ cầm một tấm bản cây mỏng viết chữ bằng son đề tên người chết tính đến hôm nay vừa đúng ba năm hai mươi ngày.

— Người chết hơn ba năm mà vẫn còn nóng như người sống và thân xác còn nguyên vẹn như thế này ư ? Người Mặt Sắt lại tự hỏi to lên.

Chợt có tiếng đáp lớn xuất phát từ một góc tối :

— Những xác chết ấy là vợ vua và cung phi mỹ nữ nhà vua đó thưa Ngài.

Người Mặt Sắt giựt mình nhảy lùi lại sau mấy bước, lạ lùng đảo mắt tìm hình bóng của kẻ vừa mới đáp lời mình. Nhưng tuyệt nhiên không thấy bóng một ai.

— Kẻ chết hay người sống vừa nói chuyện với ta đó ? Người Mặt Sắt này đủ can đảm đối diện với người đó. Hãy ra mặt coi nào.

Để trả lời câu hỏi của Người Mặt Sắt, từ sau một chiếc quan tài trong những chiếc quan tài đều dựng đứng, một bóng đen cao lêu nghêu râu tóc bạc phơ thắt thêu tiến ra trước mặt Người Mặt Sắt.

Khi còn cách Người Mặt Sắt mười bước ngắn thì bóng đen dừng lại, ngàng mặt nhìn thẳng vào Người Mặt Sắt với đôi mắt long lanh, đáp :

— Tôi là một người sống bị dày xuống đây để trông nom những thầy ma đàn bà nầy cho Vua Tần Thủy Hoàng. Tôi ngờ Ngài là người của Triệu Cao thừa tướng xuống đây quấy rầy, tôi không ưa, nên không ra mặt. Chứng nhận kỹ hành động và lời nói của Ngài, tôi mới lên tiếng. Nguyên vọng của tôi là muốn làm sao trở về cuộc sống có ánh sáng mặt trời trên mặt đất. Là một thầy bùa ngải cao danh, có tài luyện hồn giữ xác người chết còn mãi mãi. Nhưng ác nghiệt làm sao, tôi chỉ muốn trở lên mặt đất mà không được. Chỉ vì sự tham vọng vô cùng của ông Vua và tay chân bộ hạ của ông ta.

Người Mặt Sắt nhìn lão già kỳ dị hỏi :

— Ai đã nhốt lão dưới đây địa ngục này ? Với lẽ gì mà lão xuống đây và tại sao lại muốn trở lên tìm ánh sáng mặt trời trên mặt đất ?

Lão già chậm rãi thuật :

— Tôi là Di Sơn Đạo Nhơn, trước kia bị Tần Thủy Hoàng mua chuộc để theo chân y trong công cuộc đi tìm phương thuốc trường sanh bất lão. Nhưng dù thuốc của loài người có tìm ra hay tạo ra được cũng chẳng bao giờ cải được số trời. Lẽ huyền vi của vũ trụ, trời đất đã đặt đề ra như thế. Con người không làm sao cải được. Rồi vua Tần Thủy Hoàng chết. Nhưng tham vọng nhà Vua vẫn còn muốn mang theo xuống mồ với tất cả những gì y có lúc còn sanh tiền. Đó là ngọc ngà châu báu và các hoàng hậu cung phi mỹ nữ ! Họ bắt những người ấy uống một thứ thuốc mê triền miên ; cạy họng họ nhét vào đó mỗi người một viên thuốc chế bằng loại sâm quý nhất pha cùng nhiều thứ thảo mộc khó tìm, để giữ cho các người ấy khỏi chết đói mà còn tâm hồn xác thịt vẫn tươi trẻ như thường. Loại thuốc ấy công hiệu chỉ được sáu tháng mà thôi. Muốn được công hiệu lâu dài thì cứ mỗi sáu tháng là phải thay thuốc nói trên, nhét viên thuốc vào miệng các xác chết. Đồng thời tôi còn phải chiêu hồn giữ các nạn nhơn đừng để họ lạc lòng bơ vơ. Khi đưa tôi xuống đây họ bảo là chỉ để trông coi một ít lâu thôi. Nào ngờ họ chôn sống tôi dưới này luôn cho đến hôm nay. Có lần gặp được Vương Tử Anh, y hứa sẽ cho tôi thoát ly nơi đây rồi cũng bật tầm luôn.

Người Mặt Sắt cho Di Sơn Đạo Nhơn rõ những biến cố đã xảy ra ở triều đình : Triệu Cao, Lý Tư đã chết, vua Nhị Thế chết, đến đời Vương Tử Anh thì bị Lưu Bang và các nước chư hầu nổi dậy đảo chánh. Hiện Hạng Tịch đã cầm quyền ra lệnh đốt phá hết cung điện do Tần Thủy Hoàng xây cất làm nơi chứa cung phi mỹ nữ, hoạn lạc tặc tòng. Đồng thời tìm mộ Tần Thủy Hoàng để quật lên đốt xác trả thù cho hả giận.

Di Sơn Đạo Nhơn nghe Người Mặt Sắt nói bỗng nhiên cười sặc sụa, nói :

— Làm sao giòng họ vương gia của Tần Thủy Hoàng không chết thảm như thế được bởi sự mạnh tâm ác đức của Tần Thủy Hoàng. Luôn cả quân sư cận thần của y cũng cùng chung một số phận. Đó là do lòng trời mà cũng chính vì sự trù ếm của tôi dưới lòng đất này từ hơn ba năm nay.

Người Mặt Sắt chặn lời Đạo Sĩ hỏi :

— Tại sao Đạo Sĩ đã nói rằng thù nghịch triều đại độc ác Tần Thủy Hoàng nên ếm đối họ cho tàn mạng luôn, thế mà sao Đạo Sĩ lại nhận lãnh việc hấp sống các thi thể đàn bà, con gái này để làm gì ?

Di Sơn Đạo Sĩ đáp ngay :

— Đó là tôi còn một hy vọng cuối cùng luyện tất cả xác ma này trở thành quỷ nhập tràng, phá phách đưa tôi thoát khỏi chốn giam cầm chặt chẽ này. Đồng thời, tôi mong muốn sẽ sai khiến bọn quỷ cái này tàn phá cả triều đình độc hại kia.

Nhưng không ngờ, tôi gặp phải một đạo sĩ tên Độc Nhôn ở núi Thu Phong Sơn đã áp dụng nhiều tà thuật ếm đối Thiên La Địa Vọng Bát Quái Mê Hồn Trận, bùa Lỗ Ban không làm sao bọn quỷ cái của tôi thoát khỏi lòng đất được. Chúng nó đã về bùa bí môn bốn cửa Đông, Tây, Nam, Bắc ở Giao Long Trì.

Người Mặt Sắt chặn lời của Di Sơn Đạo Sĩ :

— Bốn cửa ấy ở đâu ? Giao Long Trì ở đâu ? Tác dụng của các nơi ấy như thế nào ?

— Đó là bốn cửa ở đoạn giữa đường hầm đi đến đây. Phá được bốn cửa ấy là một chuyện không dễ mà khi phá được rồi lại gặp nhiều

việc kinh khủng hơn nhiều, Một cửa đưa xuống hồ nước Giao Long Trì có con thuồng luồng khổng lồ ác độc thích ăn thịt người. Một cửa chứa hơi độc, một cửa chứa toàn đá nhám bén có tầm thuốc độc, một cửa đưa vào con đường đầy thú dữ có mang nọc độc như rắn, beo có móng tầm ngải độc. Và chính cửa này là đường ăn suốt ra đây tức là Địa Huyệt Cung. Khi đến trước cửa Địa Huyệt Cung mà không chủ ý sẽ đạp nhầm cơ quan tức thì cửa sắt sẽ sập xuống nhốt chặt người vừa tới, kẻ ấy sẽ bị chết rứt ở đây vì đói, nếu không cũng bị con thuồng luồng ở Giao Long Trì bò đến ăn thịt trong lúc nó trở về hang ở nó ở chân núi Thu Phong Sơn. Con vật này có sức mạnh bỏ vượt qua bên trên một thùng ong sâu có đến năm mươi thước và rộng đến một trăm thước ngang. Con vật ấy có khi làm chiếc cầu bắc ngang cho Đạo Sĩ Độc Nhôn sang đây dùng bữa ngải ếm đối các nơi đi vào Địa Huyệt Cung này.

Người Mặt Sắt chặn câu nói của Di Sơn Đạo Nhơn :

— Tại sao chúng không giết Đạo Sĩ mà nhốt Đạo Sĩ tại đây ?

— Tham vọng của bọn Triều đình là cứ muốn tôi sống luyện nuôi hồn xác các thiếu nữ kia sống lại để hưởng thụ thú vua chúa ngày y còn sanh tiền. Nhưng đây chỉ là một cái cớ của bọn Triệu Cao, Lý Tư lợi dụng lòng mê tín của giòng họ Tần Thủy Hoàng để tự do lui tới đây đi chuyên chiếc quan tài vô giá của Tần Thủy Hoàng đi nơi khác làm của riêng chia nhau. Giòng họ vua Tần Thủy Hoàng sẽ gặp những chướng ngại vật vì mê tín và tin tưởng Tần Thủy Hoàng có ngày hồi sinh, mà không dám đá động đến quan tài cha ông mình.

Người Mặt Sắt bỗng cướp lời Di Sơn Đạo Sĩ :

— Như vậy, quan tài của Tần Thủy Hoàng hãy còn nơi đây, chưa lui đi chuyên đi nơi khác sao ?

— Ngài muốn biết sự bí mật ấy để làm gì ? Sau câu hỏi đề trả lời Người Mặt Sắt vị đạo sĩ lạ đời vụt cười ha hả vang dội cả gian phòng đầy quan tài chứa xác đàn bà.

Người Mặt Sắt nghiêm giọng :

— Tôi muốn biết vì sự tò mò và vì muốn tài sản ấy không lọt vào tay một cá nhân hay một nhóm người tham vọng khát máu nào, vì con dân Trung Quốc đã chết nhiều rồi. Đừng để họ chịu đổ máu tang tóc

thêm nữa vì bọn người ác độc nói trên. Đó là nguyện vọng của tôi. Cũng do thế mà tôi lần mình mạo hiểm xuống đây.

— Theo Ngài, chánh nghĩa nào đáng giữ quan tài vô giá ấy ?

— Dân chúng Hán quốc mà hiện giờ đại diện của lục quốc đã khởi nghĩa đập đổ độc tài triều đại nhà Tần, đó là Lưu Bang, Hạng Tịch, Hạng Lương, Trần Thắng, những kẻ này hiện đang có mặt tại đây đó và đang dẹp loạn.

Chợt một bóng đen nhảy bay vào nói lớn :

— Hạng Tịch xin ra mắt Đạo Sĩ.

Người Mặt Sắt quay ra nhận thấy Hạng Tịch và tiếp đó Ngô Yến Vĩ bước vào đứng sau lưng Hạng Tịch. Nàng cúi đầu chào Di Sơn Đạo Sĩ, đoạn nói :

— Ngu thiếp là Ngô Yến Vĩ đột ngột xâm nhập vào đây vì ngờ hiệp sĩ bị lâm nạn trong này.

Rồi nàng cho biết thêm vì Hạng Tịch trở lại và cấp bách muốn vào tiếp tay Người Mặt Sắt nên nàng phải cùng đi vào đây.

Sau đó Hạng Tịch cho biết đã liên lạc được với quân lính do Lưu Bang vừa cho đến đập phá tất cả bốn cửa Đông, Tây, Nam, Bắc. Nhưng loài rắn độc, beo độc, hơi độc giết hại gần hết. Còn một số đồ hai mươi tên còn đang đứng giữ bên ngoài cửa Địa Huyệt Cung chờ lệnh.

Di Sơn Đạo Sĩ vội đưa tay cho Hạng Tịch không nói nữa, đoạn hất hàm ra hiệu cho mọi người bước mau vào một gian phòng vừa được Đạo Sĩ ấn nút cơ quan trên tường, mở sẵn. Rồi Đạo Sĩ cũng bước theo vào. Cánh cửa đá từ từ khép kín lại như cũ.

Hạng Tịch nóng nảy hỏi nguyên cớ nào Đạo Sĩ lừa hết mọi người vào phòng kín này làm gì ?

Đạo Sĩ cho biết bây giờ đã tới đúng nửa đêm, giờ của những quỷ cái sống dậy phá phách tung hoành. Những xác người đẹp ấy sẽ trở nên những con người độc ác vô cùng, dễ gặp sinh vật hay người đều xông đến vật chết hút máu. Chỉ có Đạo Sĩ được chúng chừa ra, nhưng chúng chưa được Đạo Sĩ luyện cho biết nghe theo lệnh chỉ huy của Đạo Sĩ. Đôi khi chúng còn toan vây giết Đạo Sĩ nếu không có

bùa ngải và phép thuật để trừ thì chính Đạo Sĩ đã là nạn nhân của chúng.

Người Mặt Sắt lo lắng :

— Như vậy, lũ quỷ cái ấy sẽ ra giết chết hết đám quân đứng trước cửa Địa Huyệt Cung và chúng thoát được lên mặt đất thì còn gì là sanh linh vô tội.

Đạo Sĩ đáp :

— Tôi đã vặn nút cơ quan khóa lại cửa Địa Huyệt Cung rồi. Bây giờ phải chờ cho đến sáng, bọn quỷ cái kia trở vào hòm, chúng ta hoạt động được. Trong lúc chờ đợi, chúng ta có thể nhìn qua cửa tò vò, xem bọn quỷ cái sống lại và hành động.

Dứt lời, Di Sơn Đạo Nhơn bước lại góc phòng nhấn mạnh vào một viên gạch nổi trên tường tức thì một lỗ cửa vuông vức độ hai gang tay mở ra ngay tầm mắt mọi người.

Di Sơn Đạo Nhơn nhìn ra trước trong lúc mọi người đứng sau lưng đạo sĩ đều nóng nảy mong tới lượt mình.

Đột nhiên Di Sơn Đạo Nhơn khẽ kêu lên :

— Chết rồi, tại sao bọn quỷ đàn ông lại vào được. Phải rồi, ta quên khóa cửa ngăn phái nữ và phái nam. Đó là một điều tối kỵ vì phần đông quỷ cái và quỷ nam thừa còn sống chúng là vợ chồng, là tình nhân yêu thương nhau vô cùng nhưng bị vua Tần Thủy Hoàng bức bách chia duyên rẽ tủy họ : vợ thì đưa vào làm cung phi mỹ nữ, chồng thì làm phu hồ xây mộ. Khi xây xong, Tần Thủy Hoàng cho họ ăn độc được chết để bảo vệ bí mật đồng thời trừ khử họ làm ma quỷ giữ cửa kho tàng. Tuy đã thành ma quỷ nhưng họ cũng không được phép tái hợp nhau. Vì thấy bùa ngải pháp sư, sợ họ kết hợp lại với nhau thì thế nào họ cũng nhớ lại mối hận xưa mà đồng trả thù kẻ sống đã manh tâm lợi dụng thề xác cũng như linh hồn họ. Họ sẽ báo oán ám ảnh họ để làm khổ cho đến khi chết. Mà một khi những con ma, con quỷ ấy chống đối thì làm sao bảo vệ được sự bí mật dưới đáy mồ nhà vua.

Người Mặt Sắt hỏi :

— Thì bây giờ cứ để cho những ma quỷ sum họp có sao đâu.

Đầu sao họ cũng vẫn phá phách tới sáng rồi họ cũng trở vào quan tài ?

Di Sơn Đạo Nhơn đáp :

— Họ sẽ làm ngược lại tất cả. Họ không trở vào hòm, không tuân theo luật lệ của pháp sư, có khi phản ứng của họ quá khích bốp chết, pháp sư là khác. Rồi chúng kéo nhau chạy tràn lên mặt đất tàn sát dân chúng. Ánh sáng mặt trời không còn làm cho bọn quỷ này ghê sợ nữa. Khốn nỗi pháp-sư hay thầy bùa ngải đã đào tạo cho họ trở thành quỷ lại là tôi.

Hạng Tích vội hỏi :

— Bình khí không giết được bọn ma quỷ đó hay sao ?

— Không. Chỉ trừ Ngải chặt lia thề xác chúng ra mạnh mún. Nhưng vong hồn chúng vẫn vẫn vút ám ảnh phá khuấy được như thường. Bùa phép trừ được những oan hồn ấy thật là vất vả mà chưa chắc thành công được năm phần mười. Và lại đạo sĩ này bị dày dạn lâu năm dưới Địa Huyệt Cung này bùa phép đã bị phai mờ. Ma quỷ lờn mặt. Vì lẽ đó mà Đạo Sĩ này không có can đảm trừ tà trừ quỷ vì sợ chúng báo oán. Có lẽ rồi đây, Đạo Sĩ này sẽ trở thành chúa quỷ nếu bị nhốt lâu thêm dưới Địa Ngục Cung này.

Ngô Yến Vĩ hỏi :

— Tại sao Đạo Sĩ không bỏ hẳn đây để về với mặt đất ?

— Khó đủ điều, muốn đi thì sợ triều đình bắt tội xử giảo. Còn không cũng chẳng làm sao thoát được khỏi lòng hang vì sự rình rập của phe này phái kia lúc nào cũng mnồn có Đạo Sĩ này nhúng tay vào địa hạt trừ tà ếm quỷ làm hậu thuẫn cho họ, để họ mộng làm chủ chiếc quan tài vô giá của Tần Thủy Hoàng. Hiện giờ, đạo sĩ này đang hoang mang không biết phải làm sao cho được an ổn. Chỉ trừ có Độc Nhôn Đạo Nhơn ở núi Thu Phong là được bình an, ông ta chỉ ngả về một phía Vương Tử Anh đàn áp đạo sĩ này, để đem quan tài Tần Thủy Hoàng đi nơi khác làm chủ riêng. Nếu không nhờ đạo nữ âm binh trấn giữ quan tài nhà Vua đã hết dạ trung thành chống lại bùa phép của Độc nhôn Đạo Nhơn thì chiếc quan tài ấy đã bị lấy đem đi rồi. Tuy nhiên, vua Vương

Từ Anh và Độc Nhôn Đạo nhơn vẫn đến đây làm khó dễ.

Đạo sĩ này chỉ biết liều mạng là lánh mặt vào tận phòng đội nữ âm binh không ra. Mới đây, Vương Tử Anh đã dọa cho Độc Nhôn Đạo nhơn luyện bùa trấn ếm hết tất cả các đường đi cũng như các phòng quỷ ma có bốn phen ngăn bắt cứ ai vào huyết mộ Tần Thủy Hoàng. Nhưng có lẽ vì biến loạn tại bờ trên mặt đất, nên Vương Tử Anh và Độc Nhôn Đạo nhơn không thi hành được như lời đã dọa.

— Thế chiếc quan tài của vua Tần hiện ở hướng nào ?

— Ở phía sau phòng chứa quan tài của bọn quỷ đàn ông. Qua phòng bọn quỷ độ một trăm thước thì tới động của bọn nữ âm binh trình nữ. Cầm đầu bọn này là một con quỷ cái sống lâu năm mà tôi đã trực được nó về từ trên đỉnh ngọn núi Mất Ó Và những con quỷ âm binh kia là những gái đồng trinh do Tần Thủy Hoàng cho các thầy pháp bắt về giấu trong động sâu.

Mỗi ngày chỉ cho ăn toàn củ nhơn sâm chung đường phèn hột gà lợn mỡ cho đến một trăm ngày đem ra cho thay xiêm y rực rỡ như các bà Hoàng. Không thoa son điểm phấn nhưng còn hơn vì sự hồng hào tự nhiên do sâm nhung và nhơn sâm tắm bổ. Rồi mỗi cô được đặt lên một cái kiệu họa sơn sơn thếp vàng lộng lẫy sắp thành một hàng dài trước khu đất mà sau này sẽ chôn quan tài của Tần Thủy Hoàng, đoạn pháp sư ra đứng trên một đài cao dùng thuật thôi miên bắt các cô gái hành động theo lệnh của mình là họ tự động lấy trong chiếc túi giấu ra mỗi người một viên thuốc Viên Tịch đưa vào miệng ngậm. Viên Tịch là một linh dược làm mê một người chậm chậm một cách êm ái như trong giấc mơ. Giữa cơn dờ thức dờ mê của các cô gái ấy, sự gọi đúng tên từng người một cái tên họ khác, mà chính pháp sư đã trấn ếm. Nhưng cái tên ấy là của những kẻ thác oan, thác ức bơ vơ lạc lõng do chính pháp sư trực về cho nhập vào những cô gái đang bị họ cho ngậm « kẹo » Viên Tịch. Đó là họ áp dụng thuật thay hồn đổi xác tạo thành đội âm binh rất trung thành muốn sai biểu gì cũng được. Họ chẳng bao giờ biết phản phúc vì họ là những oan hồn lạc lõng được trực về cúng kiến phủ phê.

Còn chính hồn các trinh nữ bị bắt cóc cho uống thuốc Viên

Tịch thì xem như đã chết bất đắc kỳ tử, hồn họ bị đuổi ra khỏi xác : để rồi vật vờ trôi nổi đó đây. Rồi chính những linh hồn này có thể sẽ được một pháp sư nào đó trực về tạo thành một đoàn nữ âm binh tự vệ thật chung thủy chết sống không bao giờ phản trắc. Có khi hai đạo nữ âm binh gặp nhau xấp lại cắn xé, bóp cổ móc mắt của chính thê xác mình mà không biết vì thuật thay đổi hồn xác. Nghe đâu, Độc Nhôn Đạo Nhơn đã trực được hồn của các cô gái đã thành nữ âm binh giữ quan tài Tần Thủy Hoàng, bắt nhập hồn vào hơn năm mươi trinh nữ người rừng và đạo nữ âm binh này cực mạnh. Độc Nhôn Đạo Nhơn tuyên bố sẽ xô đám nữ binh hoang dã ấy từ núi Thu Phong tràn sang tấn công bọn nữ âm binh tại đây. Nhưng sao chưa thấy gì hết. Mà có lẽ Độc Nhôn Đạo Nhơn không nói ngoa bao giờ.

Chợt Ngô-Yến-Vĩ chỉ tay vào cái lỗ trên tường la lớn làm cắt đứt câu nói của Di-Sơn Đạo nhơn :

— Coi kia... một trạng thái quái gở ghê rợn quá đi thôi.

Theo tay Yến-Vĩ mọi người luân phiên nhau nhìn qua chiếc lỗ duy chỉ có Di-Sơn Đạo-nhơn thì đứng im. Vì những diễn biến ở ngoài kia không còn lạ lẫm gì đối với đạo sĩ từng bao nhiêu năm qua rồi. Quá quen thuộc rồi.

— Có phải bọn quỷ cái chúng đã thoát ra khỏi quan tài và đang đi vòng quanh hai chiếc quan tài có hai xác đứng le lười đó chứ gì ? Di-Sơn Đạo -Si hỏi.

Ngô-Yến-Vĩ đáp mau :

— Đúng rồi và hai con quỷ le lười ấy đang chui ra khỏi quan tài đứng ở giữa phòng nhìn bọn kia vây quanh nhây múa.

Di-Sơn Đạo nhơn cười khan :

— Hai con quỷ le lười ấy là chúa tề của chúng. Hai đứa nó bị chết về nghiệp thác hòng nên lười cứ le ra như thế. À, bọn quỷ đàn ông chưa qua bên này, sao lạ vậy ?

Người Mặt Sắt đáp lại :

— Qua rồi kia, chúng trần truồng như nhộng. Bọn quỷ cái đang ôm ấp chúng cùng nhây múa.

Ngô Yến Vi quay mặt lại thẹn thùng, hỏi Di Sơn Đạo Sĩ :

— Chúng bày trò dâm ô ấy đến bao giờ mới dứt, thưa đạo sĩ ?

— Còn lâu lắm và chẳng bao giờ dứt nữa vì chúng thêm khét, bởi từ bao lâu nay chúng bị nhốt riêng biệt, sự đòi hỏi xác thịt đã lên đến cùng tột. Chúng có thể trở vào quan tài nữa dù là ban ngày. Đồng thời, sự thêm máu tươi của chúng tăng lên gấp trăm ngàn lần. Chúng hung hăng hơn cả bao giờ.

Hạng Tịch nóng nảy :

— Như vậy không có phương pháp nào diệt lũ quỷ này à ?

Di Sơn Đạo Sĩ đáp :

— Không có phương pháp nào có thể áp dụng được ngoài ra đốt chúng ra tro bụi. Nhưng đốt chúng, lửa cũng chẳng tha chúng ta khi còn ở đây.

Hạng Tịch trợn mắt, bứt tóc :

— Mở cửa xông ra chém chúng ra trăm mảnh.

Di Sơn Đạo Sĩ nói :

— Chúng đông quá sức lại mạnh phi thường. Chưa chắc có thể giết được đứa nào. Hơn nữa, chúng có tằm thuốc độc ở đầu móng tay. Chúng quào tới ai thì người ấy chỉ bị sưng da cũng đủ chết ngay sau đó vài giây ! Đồng thời chúng có phép ma khi ăn khi hiện làm sao mà chém cho trúng. Chỉ thừa cơ thì mới chạm tới thể xác chúng được.

Người Mặt Sắt bàn :

— Chúng ta hãy lên ra khỏi đây rồi bí cửa đổ dầu vào đây phòng thiếu sống chúng.

— Hầm này xây dính chùm với nhau, lửa cháy nóng có ảnh hưởng đến nơi chúng ta ẩn. Mà không chừng, bị lửa nóng làm sập hầm ngột đường ra, chúng ta sẽ bị chết ngột. Đạo sĩ đáp :

Hạng Tịch nói như ra lệnh :

— Phải ra thoát nơi đây rồi hãy tính nữa. Lúc chúng đang đắm chìm trong hoan lạc thì Đạo Sĩ hãy ấn nút cơ quan mở cửa.

Nhưng một tiếng « két » của đá nghiêng vào nhau làm chát óc

mọi người khiến câu nói của Hạng Tịch bị bỏ lửng.

Cùng lúc đó, Di Sơn Đạo Sĩ nhìn qua lỗ nhỏ, đoạn quay vào nói to với Hạng Tịch :

— Kia, bên ngoài cửa Địa Huyệt Cung ai đã ấn nút mở cửa rồi. Chắc là lính của Ngài đã tấy máy ấn vào ba chữ Địa Huyệt Cung. Lũ quỷ sẽ tràn ra ngoài ấy giết không còn một mạng.

Hạng Tịch như khoan khoái đáp :

— Đạo Sĩ chớ có lo việc ấy, quân lính của tôi đông lắm. Chết bớt một mớ cũng không thấm vào đâu.

Dứt lời, Hạng Tịch nhìn ra lỗ đoạn reo lên mừng rỡ :

—Ồ quân tiếp viện đã tới đông. Chúng đang tràn vào phòng của lũ quỷ. À, chúng đã xáp trận với lũ quỷ kia rồi.

Bây giờ không còn ai còn nói gì thêm nữa.

Họ đang chen nhau nhìn qua chiếc lỗ một cách mê say vì sự diễn tiến ở ngoài kia.

Lũ quỷ cái trợn mắt há miệng cũng như lũ quỷ đàn ông ; hét lên từng tràng quái gở xông vào ôm, cắn, cào xé trước những món vũ khí bén nhọn của quân lính.

Gươm đao đâm phủng qua người chúng bưng bứt nhưng không ăn thua gì, lại càng khiến cho chúng hung hăng hơn. Và quân lính bắt đầu ngã quật xuống nền đá không động dậy vì những móng vuốt có tằm thuốc độc của lũ quỷ.

Một vài con quỷ bị chém bay đầu nhưng chúng vẫn đứng vững, tay chân cọ quấy quơ quào như những người mù. Có đứa bị chém sả làm đôi nhưng thân xác vẫn rung động vùng giãy bành bạch dưới mặt đá. Chúng vẫn ôm chân kéo áo quân lính, cào xé làm bị thương quân lính.

Số lính đông đảo đã chết hơn phân nửa, nằm chật phòng.

Nóng ruột, Hạng Tịch nhảy đến ấn mạnh cục gạch nút cơ quan lúc thì cửa phòng mở rộng.

Di Sơn Đạo Sĩ toan ngăn không kịp nữa.

Hạng Tịch múa gươm dài phóng ra giữa lũ quỷ đang hỗn loạn cùng quân lính.

Người Mặt Sắt lời tuốt Đạo Sĩ Di Sơn chạy theo ra, miệng hét :

— Đạo Sĩ hãy dẫn đường cho chúng tôi vào phòng của lũ quỷ đàn ông. Mau đi.

Ngô Yến Vĩ cũng đành phải chạy theo ra.

Những đường gương dao của Hạng Tịch, Người Mặt Sắt, Ngô Yến Vĩ múa loạn lên.

Những thầy quỷ ngã gục theo những đường kiếm pháp bắn loạn kia.

Di Sơn Đạo Sĩ nhờ sự trống trải đã chạy được vào phòng của lũ quỷ đàn ông với Ngô Yến Vĩ.

Người Mặt Sắt chạy theo miệng hét lớn :

— Bỏ chúng nó hãy chạy vào buồng ẩn tránh.

Hạng Tịch nghe thấy cũng chém luôn mấy phát phòng vệ đoạn phóng mình vọt theo Người Mặt Sắt.

Thế là cả bốn người đều thoát nạn. Cánh cửa ăn toàn khép kín. Lũ quỷ uất ức nhào tới đập lên vách đá bình bịch.

Miệng chúng rít lên như loài thú dữ bị thương tích. Rồi chúng lại quay ra xông vào đám quân sĩ vừa mới tràn thêm vào phòng.

Đám tinh binh của Lưu Bang đang hăng say chiến thắng quân Tần nhưng chúng cũng bắt đầu rùng rợn trước những cái chết quá dễ dàng của đồng đội. Hàng ngũ rối beng như một ð ong bị phá vỡ.

Bên trong phòng kín nhìn ra, Hạng Tịch sôi sục hét vọng ra :

— Hãy rút lui và nhấn mạnh lên ba chữ Địa Huyệt Cung, cho cửa khép lại đi. Bọn bây cứ trấn giữ bên ngoài chờ lệnh.

Bọn quân lính mừng như được cha sanh mẹ đẻ lần thứ hai khi nhận được lệnh của Hạng Tịch. Chúng càn lên xác chết ; đẫm lên nhau đổ dồn ra phía cửa. Nh. ng ngay trong lúc đó cánh cửa Địa Huyệt Cung bỗng rầm rầm đóng chặt lại.

Lũ quỷ cười lên the the xông vào hàng ngũ tán loạn của lũ quân nhân đang mất cả tinh thần. Những thầy người lại ngã ra chết thêm : miệng trào máu tươi, mắt lồi ra ngoài.

Hạng Tịch vỗ đầu bồm bộp :

— Có đứa từ bên ngoài nhấn nút cơ quan khóa cửa Địa Huyệt Cung.

Chắc là bọn của Vương Tử Anh và Độc Nhôn Đạo Sĩ đã tới.

Di Sơn Đạo Sĩ đáp :

— Đúng rồi đó. Bây giờ chúng ta hãy chạy sang phòng của nữ âm binh, khóa chặt cửa này lại.

Lời của Di Sơn Đạo Sĩ bỗng tắt ngang vì một âm thanh rõ rõ tợ động đất kéo dài.

Hạng Tịch lo lắng nhìn quanh, chợt thấy nền phòng bên ngoài đột nhiên tụt xuống như đất bị sụp.

Tất cả lính còn sống và lũ quỷ đều rơi tòm xuống chiếc hố đen ngòm ấy.

Và trong chớp mắt nền phòng lại trở lên liên lạc ăn khớp như cũ. Có điều không còn một quân lính hay con quỷ nào cả. Luôn cả những chiếc quan tài cũng chẳng còn.

Liên theo đó, cửa Địa Huyệt Cung bật mở ra, rồi vùn vụt bốn, năm hình thù đen thui từ bên ngoài bắn vọt vào giữa phòng lẹ tợ mấy bóng chim ó, đứng sừng sững.

Hiện ra năm hình thù hết sức kỳ dị khiến Ngô Yến Vĩ, Hạng Tịch đang kê vai vào một lỗ trên tường, đều phải giật mình nhận ra đó là năm con dã nhơn khổng lồ. Chúng hích mũi đánh hơi quanh phòng, mãi chúng dò tợ máu, mũi xẹp, miệng rộng, răng nanh lộ ra vàng lườm. Chúng găm gờ, le lưỡi dò ra liếm mép.

— Ngũ Dạ Xoa của Độc Nhôn Đạo Nhơn quả hiện đang có mặt y tại đây. Di Sơn Đạo Sĩ nói.

Người Mặt Sắt hỏi :

— Ngũ Dạ Xoa là người, là quỷ hay dã nhơn ?

— Chúng là dã nhơn được luyện bùa ngải trở nên hung hăng tợ cọp beo, chúng là những con thú xung phong và dò đường cho Độc Nhôn Đạo Nhơn trước nơi nào y muốn tới. Chúng được mệnh danh là Ngũ Dạ Xoa vì khi đã bắt được người nào là cần cò hút hết máu rồi

mới buông ra. Lợi hại là trên cổ mỗi con đều có mang một chiếc vòng. Đom gai tằm độc được, nguy hiểm y như độc được trên móng tay của lũ quỷ cái. Sức mạnh của mỗi con vật ngà cả voi. Long của chúng bền chắc tựa như thép sắt, gương chém bị bật ra. Muốn giết nổi chúng thì chỉ có một cách là đâm vào miệng vào mắt chúng.

Bồng Di Sơn Đạo Nhân nín bật nháy mắt với Hạng Tịch :

— Kìa, Vương Tử Anh đã vào với Độc Nhôn Đạo Nhơn đã lọt vào phòng. Như vậy, binh lính bên ngoài đã bị hại hết rồi.

Hạng Tịch găm lên :

— Chẳng khốn Vương Tử Anh cầu kết với tên lợi Độc Nhôn Đạo Nhơn toan cướp lại chánh quyền chắc ? Mong ước ấy chẳng khi nào thành sự thật. Ta phải hạ mi trước khi quạt mồm Tần Thủy Hoàng, quay sang Di Sơn Đạo Sĩ : Có ngà nào bí mật đi vòng lại phía cửa Địa Huyệt Cung không ?

— Ngài định làm gì vậy ?

— Tìm cơ quan nhận chim tên Vương Tử Anh và tên già Độc Nhôn xuống đáy địa huyệt. Chôn chúng nó vào một hố.

— Có lối đi bọc lại cửa Địa Huyệt Cung nhưng phải vào tận buồng của nữ âm binh trong kia.

— Thì đi ngay còn chần chờ gì nữa ?

Di Sơn Đạo Sĩ đáp :

— Vào buồng ấy phải đội bùa không thì âm binh chúng làm mờ mắt làm lạc lối. Và đừng nói chuyện chúng hợp hôn.

— Vô lý.

— Thì Ngài cứ đi một mình.

Người Mặt Sắt can gián :

— Phải nghe theo Di Sơn Đạo Sĩ. Thế giới dưới mặt đất này không phải của giới tôi về ông. Đạo kiếm không có ảnh hưởng gì đối với ma quỷ.

Ngô Yến Vĩ chen vào :

— Nào, xin Đạo Sĩ hãy cho bùa chúng tôi đi.

Di Sơn Đạo Sĩ móc trong túi gấm, đeo trên ngực ra bốn lá bùa màu vàng. Mỗi lá dài bốn gang tay, rộng một gang đoạn trao cho mỗi người một lá, xong giải thích :

— Đạo bùa này cột ngang đầu khiến cho âm binh không dám xáp lại gần. Khi vào phòng đó, mọi hành động gì đều do ở tôi. Con quỷ ngài chỉ lặng thinh đi hăng một sau lưng tôi.

Hạng Tịch gật đầu :

— Được rồi. Xin Đạo Sĩ cứ tự do hành động.

Đội cho mọi người cột ngang bùa lên đầu, Di Sơn Đạo Sĩ đi ngay lại góc phòng nhân nút có quan. Một cánh cửa mở ra đủ cho một người đi qua lọt, đoạn ông quay lại nhắc mọi người “Nếu khi thấy nữ âm binh phóng vào tấn công tảo bạo thì cứ cần mau chột lưỡi phun vào nó. Tức thì chúng sợ bỏ tránh xa.”

Bốn người đã lọt vào phòng nữ âm binh. Họ đi tới độ mười bước bỗng thấy hai ngọn đèn lồng treo lơ lửng trên nóc phòng, dưới có giầy ngũ sắc phủ lên hai chiếc quan tài bằng thủy tinh, trong đó có hai con quỷ cái đang nằm nhe răng, mắt chúng mở trừng trừng như muốn thôi miên bốn người.

Không chậm nửa khắc, Di Sơn Đạo Sĩ đưa tay “bất quyết” thư phủ thảo khoán ngay.

Đạo Sĩ biết chính bốn mắt quỷ cái kia không thể nhảy vọt qua “bùa khoán” tấn công ngay được. Đúng lúc hai con quỷ sở ra khỏi quan tài.

Nghe bịch bịch hai tiếng, cả hai chiếc quan tài rung động đồ nghiêng, hai chiếc xác lão đạo nhú lên đồng, hai cặp mắt trợn trừng trắng dã rồi tứ tứ khép lại.

Di Sơn Đạo Sĩ bước tới múa tay “bất quyết” thư phủ, phun máu chột lưỡi vào hai con quỷ âm binh. Chúng đã bị khuất phục trước “ấn quyết” cao tay của đạo sĩ.

Kéo sụp đạo bùa quân trên đầu sụp xuống tận mí mắt trên, Đạo Sĩ Di Sơn chỉ để hở đôi mắt sáng rực thôi miên vào hai con quỷ cái, đoạn đưa tay làm hiệu cho Người Mặt Sắt, Ngô Yến Vĩ, Hạng Tịch đi mau qua một cửa tò vò ở cuối phòng đang mở sẵn. Sau đó, Di Sơn Đạo Sĩ cũng bỏ đi theo sát ba người vào một con đường hầm.

Đường hầm rộng độ hai thước, cao đến bốn thước, sâu thâm thâm, hai bên vách, trên trần chạm trổ, nền hầm kiến tạo chạm khắc rồng phượng.

Đạo Sĩ bảo mọi người dùng thuật khinh thân, chạy vụt vào, dưới ánh sáng mờ ảo của loại đá dạ quang cần dài theo trên nóc hầm. Cả bốn người chạy lẹp loáng tợ bốn bóng âm hồn.

Khoảng hơn hai trăm thước, đường hầm bỗng nhiên trút thấp xuống và cắt đứt bằng những bậc thêm đá đầy hoa đại và dây leo chằng chịt.

Vừa tới bậc thêm, bốn người đã nghe rõ âm thanh mờ ảo từ phía dưới vọng lên. Đó là tiếng sáo hòa tiếng đàn, từ ba mà nghe kỹ như tiếng súng nổ vào ghềnh đá. Thật là mơ hồ xa xăm lạ.

Xuống hết tam cấp, bốn người thấy phưởng phất từ mấy bức vách đưa ra những đợt khói sương trắng mỏng, trôi vờ vờ định.

Qua khỏi ba bức vách ngăn chặn lối đi một phần; tới một khung cửa trống, mọi người chợt thấy một hình thù cao lớn đang loạng choạng trong sương khói tiến lại.

Di Sơn Đạo Sĩ xa phát tay ra hiệu cho mọi người nép sát lưng vào vách đá. Rồi múa tay «bất quyết» miệng lầm bầm đọc thần chú cần chốt lưỡi chày máu Đạo sĩ nhảy sỏ tới vỗ chát vào mặt hình thù cao lớn, tiếp theo phun phen máu lưỡi vào giữa mặt hắn.

Bóng cao lớn là một nữ âm binh to béo dị thường không kịp ra tay đã nảy lên một cái rồi đứng sừng sững như bị trời trồng.

Chợt một bóng đen thứ hai đi tới, một nữ âm binh cao lêu nghêu, hai tay cầm một cây đại đao bén cả hai lưỡi.

Vừa đi vừa chém vun vút vì nghe tiếng động vừa rồi.

Di Sơn Đạo Sĩ nhảy nép vào một rễ cây mọc tua tủa từ trên vách đá rủ xuống; và cầm một đạo bùa màu xám; chờ bóng đen đi ngang. Vô tình bóng đen vẫn xiêu vẹo đi tới với đường đao loạn xạ.

Bóng đen vẫn bước đều khi ẩn khi hiện trong sương khói vờn tỏa.

Vút thật lẹ, Di Sơn Đạo Sĩ chồm ra phía sau bóng đen quát mạnh đạo bùa lên đầu bóng đen.

Lúc thời bóng đen khể rủ lên rồi nín lặng như kẻ bị điểm huyệt.

Nữ âm binh tức bóng đen xui tay bỏ rơi cây đại đao rơi «reng» xuống

gạch. Cả thân vung lên bắn bật đứng thẳng không bước tới được một bước nào nữa. Mắt từ từ nhắm lại.

Di Sơn Đạo Sĩ dập nữ âm binh ngã sấp.

Thế là Di Sơn Đạo Sĩ đã dùng bùa «khoán» hai nữ âm binh không còn lay động gì nữa.

Đưa tay ra hiệu cho mọi người cùng hợp lại khiêng xác nữ âm binh bỏ vào một góc tối đầy khói sương mù mịch. Mọi người đều nhận thấy khi chạm đến xác quý âm binh đều lạnh tợ băng tuyết.

Trong khi Di Sơn Đạo Nhơn đã bước vào một căn phòng.

Phòng này tối om, cuối tay hữu có lẽ ló ánh sáng.

Mọi người lặng bước theo đạo sĩ đang cẩn thận lần tới.

Thốt nhiên, cảnh im lặng đến rợn người xâm chiếm tâm hồn mọi người.

Trần tình, nén sức động, Di Sơn Đạo Sĩ vận sẵn khí công; đẩy tấn đá không lồ bế kín cửa huyết đạo; đoạn lướt nhẹ trong bóng mờ sương khói.

Quanh co qua hai ba căn buồng tối nữa, vẫn chưa thấy gì lạ.

Bỗng đứng trước có một hành lang dài lên mười bậc cao chót vót, sương khói mờ ảo, ánh sáng bập bùng vàng ẻo.

Hai bên hành lang đứng đầy nữ âm binh tỏa tỏa, thân xác thì tuyết trắng cam đồ.

Tất cả đều không động đậy như những hình đá.

Đoàn người của Di Sơn Đạo Nhơn âm thầm đi qua trước mặt những nàng vệ nữ âm binh ấy.

Lần này Di Sơn Đạo Nhơn bình thân đi chứ không phát lộ một động tác đề phòng hay tấn công như mấy lần trước. Trên chót bậc cao có một cửa tròn vừa một người chun lọt, lập lòe mấy chữ khắc nổi trên lối đi qua cửa ấy: «Huyết Đạo»

Mọi người chùn bước trước hàng chữ ấy. Duy Di Sơn Đạo sĩ vẫn đưa đều bước chân.

Rồi mọi người đều qua trót lọt cửa Huyết đạo. Một tòa lâu đài kiến trúc lạ đời hiện ra dưới ánh sáng mờ ảo của những viên đá dạ quang với đường bán nguyệt chạy ôm lấy nhiều căn buồng sáng, tối.

Đột nhiên mọi người đều cảm giác thấy sự lạnh lẽo không thể tả. Lạnh thấu ruột gan xương tủy. Thêm nữa, một sự im lặng bao trùm lấy không gian. Rồi cũng liền ngay sau đó, một sức ấm từ đâu xâm chiếm mau vào cơ thể, dễ chịu hết sức.

Ngạc nhiên, Người Mặt Sắt nghiêng tai đảo mắt khắp một lượt nghe ngóng.

Một mùi thơm cay nồng xông vào mũi mọi người.

Người Mặt Sắt lạnh lùng đưa tay chụp lớp khói sương đưa vào mũi hửi.

Hạng Tích cũng bất chước làm theo.

Rồi cả hai người không ai bảo ai vụt đi mũi vào vách đá hít mạnh từng hơi dài.

Hạng Tích quên giữ ý, theo lời Đạo sĩ Di Sơn đã dặn ngay khi khởi sự đi mạo hiểm :

— À, vách có nhọ quế hương, trầm và tiêu. Trong buồng cũng có đốt trầm và hương thơm ngào ngạt. Hừ đây là lối xây cung a phòng của Tân thủy Hoàng hồi lúc còn sống đây mà. Nhà vua đã bắt trói hồ tiêu vào vách mùa đông cho ấm. Còn thêm cả quế, trầm kỳ nam. Những thứ quý nhứt trong thiên hạ. Có lẽ quan tài Tân thủy Hoàng quàng tại tòa lâu đài này ?

Di Sơn Đạo Nhơn khoát tay la liệt rồi thận trọng từng bước theo đường vòng bán nguyệt.

Mọi người dừng như nín thở bước theo từng bước.

Ài cũng có cảm giác bước đi của họ rất ư là quan trọng ở giờ phút này. Họ sắp vào nhìn cái kho tàng vô giá nhứt trên thiên hạ : quan tài bằng vàng của bạo chúa nhà Tần.

Và họ còn nghĩ đến nhiều sự thậm nguy sẽ sắp xảy đến cho họ.

Họ lại lướt qua thêm hai, ba căn phòng mờ ảo đầy màn trướng, thỉnh linh, Di-Sơn Đạo Nhơn nghiêng tai vào một vách buồng.

Mọi người bất chước làm theo.

Từ trong bức vách thơm phứt trầm hương vang ra những tiếng có khi như tiếng của đàn ong kêu. Có lúc lại nghe như tiếng sáo trầm buồn thoát ra từ cõi xa xăm nào vọng đến phảng phất mơ hồ, chìm chìm nổi nổi như điệu nhạc ru hồn.

Âm thanh luôn luôn đổi điệu vọng vào cái rộng thành thang của tòa lâu đài cổ xây chìm dưới lòng đất lạnh. Thật là một nhạc khúc phí phạm.

Di-Sơn Đạo Sĩ lần theo âm thanh kỳ dị ấy tới một khung cửa bán nguyệt thứ hai có một bức màn kết toàn đầu lâu lâu buông rủ.

Rõ ràng điệu nhạc từ bên trong đưa ra.

Mọi người lé mắt nhìn qua bức màn đầu lâu với những hàm răng trắng hếu ; những lỗ mắt sâu đen quá gờ dễ sợ.

Bên kia bức màn, một căn phòng rộng, bày biện những báu vật hết sức lạ mắt với những nét chạm trổ rất công phu mà mọi người chưa thấy bao giờ.

Mọi vật mờ ảo với thứ ánh vàng sệt, lung linh.

Người Mặt Sắt đảo nhãn khắp căn buồng quan sát, nhận thấy tỏa ra mấy ngọn đèn cây đang cháy sáng trên những chum đèn bằng ngọc lưu ly kết lại chiếu muôn màu cạnh bên một tấm bình phong vẽ những nàng tiên đùa giỡn bên bờ suối dưới ánh trăng thanh.

Sau bình phong, lỗ nhỏ hai ba bóng người con gái trần truồng ngúc cẳng đây với những chiếc thân đầy da da thịt, đang ngồi quanh một chiếc sập có hình đầu rồng nhô cao ở bốn góc.

Ngoài ra còn nhiều bóng đàn bà lão thê đang đứng trên một kệ cao múa may quay cuồng biểu diễn từng đường nét hờ hang dâm dăng, nhưng bình phong che khuất một nửa dưới của những người đàn bà,

Bình phong chỉ cao độ hơn hai thước.

Hạng-Tịch đánh đu vào mép vách cửa nhòai mình nhìn vào.

Một việc khiến Hạng-Tịch bỗng giật mình nói mau vào tai Người Mặt Sắt :

— Tên Độc-Nhơn Đạo Nhơn đang nằm diễn trò kỳ quái với bọn nữ âm binh Tại sao nó đang ở bên kia phòng Địa Huyệt Cung mà thoáng cái nó đã trở qua đây nằm một cách bình tĩnh và thanh nhàn ? Nó có phép dộn thổ chăng ? Còn Vương Tử Anh và Ngũ Dạ Xoa đâu ?

Người Mặt Sắt đưa tay lên miệng ra hiệu cho Hạng-Tịch im lặng rồi thỉnh linh nhúng chân phi thân chụp ngay một nữ âm binh bóp mạnh vào cổ. Đang nằm ôm ấp với mấy nữ âm-binh trên chiếc giường trải nệm trắng, Độc-Nhơn Đạo Nhơn không hề hay biết gì hết vì ọ đang thả hồn vào cõi mộng ! Không, chính Độc

Nhơn đã bày ra tấn tướng hấp dẫn để gài bẫy nhóm người của Hạng-Tịch cho rơi hết vào không sót một tên tiêu tốt.

Vốn đã thông đường lối trong huyết đạo, Độc Nhôn Đạo Nhơn chặn huyệt nhóm người của Hạng-Tịch ở bên Địa Huyệt Cung, Độc Nhôn liền dẫn năm con đã nhơn — Ngũ Dị Xoa — theo đường hầm bên ngoài, vòng ngược lại bao vây lâu đài Huyết Đạo. Vì Độc Nhôn biết rằng bọn của Hạng-Tịch thế nào cũng không tránh khỏi phải đi qua đó, bởi nơi đây là trạm nghỉ vĩ đại để đi đến tận nơi quảng quan tài Tân Thủy Hoàng và đi trở ra con đường hầm cũ; vòng về cửa Địa Huyệt Cung.

Lâu đài Huyết Đạo tổ chức y như trên cung điện của nhà Vua, nào phòng ăn, phòng ngủ, phòng hút v.v.

Chính nơi đây là nơi cực kỳ nguy hiểm bẫy rập khôn cùng. Ai lọt vào đến đây thì phải bỏ mạng bằng cách này hay cách khác.

Nếu ai có đủ phước, đủ tài khỏi chết nơi đây thì mới mong thấy được chiếc quan tài của Tân Thủy Hoàng.

Từ khi bọn của Di Sơn Đạo Sĩ, Hạng-Tịch, Ngũ Yến-Vi, Người Mặt Sắt lọt vào đến đài Huyết Đạo thì Độc Nhôn Đạo Nhơn đã được bọn ám binh báo hiệu bằng tiếng hú. Y thăm thán phục Di Sơn có tài đã hạ nổi mấy nữ ám binh lợi hại trấn giữ ở các nơi trước khi vào lâu đài thật âm thầm; bảo toàn cho cả ba người cùng đi một cách an toàn.

Độc Nhôn Đạo Nhơn liền lập ra tấn trò dâm ô giả tạo ngay cửa đi vào lòng huyết mộ Tân thủy Hoàng và cũng là con đường thoát lên mặt đồi Nghinh sơn Thủy: để đám người của Di sơn Đạo sĩ không ngờ và cũng chính để ngăn ngừa Di Sơn Đạo sĩ xấp lại gần vì e ở ướm bùa phép sẽ mất linh ứng.

Sau khi giăng bẫy Độc Nhôn Đạo Nhơn bắt vua Vương Tử Anh đem nhốt vào một hầm kín, viện lý để bảo vệ an ninh cho vua, phòng trong khi biến loạn có thể xảy ra dưới địa đạo này. An ninh của Lưu Bang đưa xuống tiếp viện Hạng-Tịch.

Thật sự, thâm ý của Độc Nhôn Đạo Nhơn là muốn cầm tù trước vua Vương tử Anh để mong tiến đoạt riêng kho tàng: quan tài Tân thủy Hoàng; sau khi được vua Vương tử Anh trao cho bức sơ đồ địa huyết

của giếng họ Tân bí mật truyền nổi mà thuở thừa tướng Lý Tư và Triệu Cao còn sống không biết.

Độc nhôn Đạo Nhơn đã âm mưu với Triệu Cao mong đoạt kho tàng nhưng nửa chừng Triệu Cao bị giết chết khiến Độc nhôn chưa nắm huyệt đường lối bí mật trong địa huyết. Thành thử Độc Nhôn phải bí mật liên lạc với Vương tử Anh hứa giúp vị vua bị truất ngôi này lấy kho tàng để vận động lấy lại ngôi thứ.

Vương tử Anh đã hận nhiều về những hoàn cảnh tang thương đời làm vua cháu của cha, ông, anh mình và chính của mình, định lần này khôi phục lại nghiệp cả trước tiên là đem chém hết bọn sùng nịnh và những bà con thân thuộc của những kẻ đã âm mưu giết hại giếng họ mình. Nên Vương tử Anh đã chẳng quản nguy nan đưa đến cái chết; đã dám chui vào địa đạo liên lạc với Độc Nhôn Đạo Nhơn quyết đi chuần quan tài Tân thủy Hoàng đưa đi nơi khác bằng đường thủy theo thác nước Thủy Ngân Tinh.

Thác nước này ăn thông lên chân núi Thu Phong do một con suối nhỏ chảy ngầm trong ruột núi.

Vương tử Anh vừa bị Độc Nhôn đạo nhơn gặt nhốt kín trong một gian phòng chìm dưới đáy thác Thủy ngân, linh ma cứ làm tưởng là lão đạo sĩ khát máu mà gài hết lòng trung thành với mình. Vì Vương tử Anh cũng có hứa hẹn với Độc Nhôn Đạo Nhơn là khi khôi phục lại cơ đồ ông sẽ ban cho chức Thừa tướng, ăn thưởng đất điền cho cả họ lập riêng cho Độc Nhôn một giang sơn tại bất luận Độc Nhôn muốn nơi nào cũng được.

Độc Nhôn vốn là thầy bùa ngải cao tay ấn mà còn là một tên lỏi đời thực tế, ngoài mặt thì vàng dạ nhưng bên trong y chứa đựng sẵn một âm mưu thâm sâu vô cùng.

Vương tử Anh không hề nghi ngờ gì hết tự nhiên đem thân vào tù!

Độc Nhôn Đạo Nhơn tho thối trong lòng khi đẹp bỏ được chướng ngại vật: Vương tử Anh.

Bây giờ chỉ còn phải đối đầu với Hạng-Tịch, Người Mặt Sắt, Ngũ Yến-Vi, Di-Sơn Đạo Sĩ. Tuy họ rất lợi hại nguy-hiêm khi phải đương đầu với kiếm-pháp, võ thuật nhưng dưới đường địa-huyệt ngoắc-ngoéo đây

bảy rập. Với lâu đài Huyết Đạo có vô mà không ngờ ra thì Độc-nhơn nhứt định phải thắng. Phải chiếm được quan tài Tần Thủy Hoàng cho riêng mình.

Từ Huyết-Đạo-Cung vòng về tới Huyết Đạo bùa Lỗ Ban trấn hết các lối đi của đạo âm-bình nữ do Di-Sơn Đạo Sĩ luyện để giữ huyết đạo.

Rồi sau đó, Độc-nhơn Đạo nhơn thả lữ âm-bình người Xạ Phang, Mán, Sơn Đầu của y tạo để thả vào sau khi đã dùng thời miên sai khiến lữ nữ âm bình của Di Sơn Đạo Sĩ nhốt vào một gian buồng đá dưới đáy thác nước Thủy Ngân Tinh, cạnh bên phòng giam Vương Tử Anh.

Độc Nhơn Đạo nhơn bắt Ngũ Dạ Xoa (5 con dã nhơn) canh giữ cửa phòng giam nữ âm và Vương Tử Anh.

Sắp đặt đầu vào đó, Độc nhơn với lữ quý cái của mình kéo vào buồng lập trò đam đang như đã diễn tả trên.

Trong khi Hạng Tịch thấy Người Mặt Sắt đã lờ hành động cũng vô kiểm xuống mặt bàn cầm thạch nhẩy vào chém tán loạn.

Mặc dầu sắp xếp cạm bẫy nhưng trước phản ứng bất ngờ và chớp nhoáng của Người Mặt Sắt và Hạng Tịch đã khiến cho mấy chiếc đầu của nữ âm bình bị lún long lốc xuống cạnh chiếc giường.

Độc nhơn Đạo Nhơn ôm cứng lấy hai nữ âm bình đang nằm mớm rượu và thịt cho lão ta, lăn luôn xuống giường, đưa tay kéo mạnh một chiếc đầu rộng chạm ở mép giường tức thời có cả trăm mũi tên từ bốn bên vách phòng bắn ra tua tủa, những mũi tên ghép sẵn sau vách trong những chiếc lỗ, khi cơ quan bị động đến tức thì có cả trăm sợi giây gân tự động đưa mũi tên đi tới. Và người ta chỉ cứ lấp tên thật lẹ là được rồi.

Những mũi tên cứ tuần tự bay ra.

Đa đề phòng từ trước, Người Mặt Sắt hét vang :

— Nằm rạp xuống đất chớ ngóc đầu lên. Coi chừng tên thuốc.

Lời nói của Người Mặt Sắt bị chìm mất ngay khi có tiếng kêu của đá sắt nghiêng vào nhau chặt chĩa. Tức thì cả mặt phòng chuyển động và từ từ sụt xuống phía dưới. Duy nơi chiếc giường to rộng vòng quanh chiếc giường độ hai thước thì vẫn ở nguyên chỗ cũ.

Bất ngờ, không thể ngờ cạm bẫy của Độc Nhơn lợi hại như vậy :

đam người mạo hiểm của người Mặt Sắt đầu chới với như những kẻ đắm tàu ở giữa biển lại gặp dòng nước xoáy mạnh.

Hạng Tịch nhận thấy Ngô Yến Vĩ mất thăng bằng té nhào lăn nên đặt lật phóng đến giúp đỡ.

Trong khi đó, Người Mặt Sắt và Di Sơn Đạo Sĩ phi thân vút lên đứng trên mặt chiếc giường mà Độc Nhơn và nữ âm bình đang nằm bên dưới gầm giường.

Những mũi tên từ bốn bức vách bắn ra bây giờ đã chấm dứt.

Người Mặt Sắt toan phóng theo cứu Hạng Tịch và Ngô Yến Vĩ thì có tiếng Hạng Tịch từ bên dưới nói to lên :

— Hiệp Sĩ và Đạo Sĩ hãy giết tên Độc Nhơn và cứ tìm đường đi vào huyết mộ Tần Thủy Hoàng. Chúng ta hẹn gặp nhau nơi đó.

Lời của Hạng Tịch bị chìm mất vì mặt nền phòng đã hất nhào văng rơi xuống một đáy sâu hơn, ở bên cạnh với Ngô Yến Vĩ. Và nền phòng đã vọt mạnh lên — chớ không từ từ như khi sụt xuống — che kín bít trở lại như cũ.

Người Mặt Sắt không chậm trễ sợ Độc nhơn Đạo nhơn có thời giờ giờ trở tác quái, ác nhơn nữa ; đưa cao tay chém lòn mũi đao xuống gầm giường.

— Nó đâu còn ở dưới đó đâu mà chém. Nó đã thừa cơ lúc nào loan ban này mà ấn nút cơ quan mở một lỗ huyết ; dẫn nhau chun trốn rồi. Di Sơn nói.

Dừng tay, Người Mặt Sắt nói mau :

— Như vậy ở dưới gầm giường có đường đi xuống đáy hầm. Chúng ta còn chờ gì nữa mà không đuổi theo tên Đạo nhơn ác hại ấy.

Di Sơn gạt đầu bước xuống đưa tay ấn mạnh vào giữa mắt bên trái cái đầu rộng chạm ở cạnh thanh giường. Tức thời một lỗ trống mở ra ngay dưới gầm giường vừa đủ một người đi xuống.

Người Mặt Sắt nói :

— Mọi Đạo Sĩ hãy bước xuống trước để tôi cản hậu.

— Hiệp sĩ hãy xuống trước vì thế nào Độc nhơn cũng thả lữ âm bình độc hại của nó ra trước khi cạm bẫy của nó thất bại. Tôi có bùa thì phải chống với chớ hiệp sĩ làm sao được.

Người Mặt Sắt đành phải nghe theo nhưng vừa thụt lùi xuống lỗ huyết thì đã thấy một bầy nữ âm binh trần truồng cao lớn; cầm đủ thứ vũ khí từ bốn góc tường xông ra hò hét kinh tởm. Chúng vây kín quanh chiếc giường.

Di Sơn Đạo Sĩ tay cầm một đạo bùa dài một thước vừa lấy ra ở túi gấm. Một tay thì chấp ở ngực, miệng đọc lầm rầm mấy câu thần chú, đoạn trợn mắt nạt to :

— Hỡi lũ ngu si không biết ta là ai sao mà dám xúc phạm. Bùa này đập vỡ đầu bầy và bắt hồn bầy đem nhốt không có ngày ra.

Nói xong, Di Sơn vút vút chiếc khăn về phía trước rồi phất thành vòng tròn. Một chớp sau, không còn thấy rõ ông đâu nữa mà chỉ còn một vật trắng như một oan hồn hiện lên.

Bọn nữ âm binh tay miệng vẫn găm thét, mở to mắt dọa nạt nhưng chúng không dám xấp lại gần.

Cứ mỗi lần chạm nhẹ vào đuôi đạo bùa thì có một nữ âm binh thét lên ngã ngửa ra; nền gạch rên rĩ dễ sợ.

Người Mặt Sắt yên chí thấy bạn mình có đủ tài ba chống lại nữ âm binh, nên an lòng theo hình thang tròn ốc mà đi xuống bằng cách thụt lùi.

Người Mặt Sắt nhận thấy quanh cây thang đều xây đá hình tròn che kín.

Người Mặt Sắt có cảm giác như đang tụt xuống một cái giếng.

Càng xuống sâu càng tối mịt.

Ngẩng lên thì không còn thấy cái lỗ trống bên trên đâu nữa; khiến Người Mặt Sắt dăm lo cho số mạng của Di Sơn Đạo Sĩ trên ấy.

— Cửa đã đóng mà không nghe thấy tiếng động ở bên trên. Chắc Di Sơn lâm nguy rồi còn đâu ! Ta phải trở lên cứu người.

Nhưng chợt có tiếng động nước ở phía dưới chân khiến Người Mặt Sắt giật mình ngừng thụt lùi nhìn kỹ thấy mặt nước đang lé để liếm bàn chân.

Đồng thời một yển sáng lòa vụt bật lên phá tan cái đen lênh.

Người Mặt Sắt nhận ra đó là một hầm nước rộng và bậc thang chỗ hiệp sĩ đang đứng như đang đi động đưa mình chìm xuống khỏi mặt nước. Nước đã ngập tới đầu gối, lên tới háng.

— Dưới nước có loài cá có nọc độc cắn chết người, tại sao không bước mau lên những bậc thang chưa ngập xuống nước ?

Nhận ra tiếng nói của Di Sơn Đạo Sĩ, Người Mặt Sắt mừng rỡ làm theo ngay.

— Bây giờ hãy nắm bậc thang có sơn màu đỏ lật ngược lên sẽ có lối đi khác ngay. Lời của Di Sơn tiếp nói.

Không cần đo, Người Mặt Sắt làm ngay tức thời : đưa hai tay nắm chặt vào bậc thang sơn đỏ tức thời những bậc thang dừng lại ngay, đồng thời trên vách vụt mở ra một chiếc cửa tròn lớn.

Người Mặt Sắt liền nhảy sang chiếc cửa vừa mới mở ra.

Lúc ấy Di Sơn Đạo Sĩ cũng vừa mới xuống tới ngang tầm chiếc cửa tròn, liền nhảy qua luôn.

Người Mặt Sắt đưa tay đón Di Sơn Đạo Sĩ rồi hai người cùng quay lưng đi vô.

Vừa đi, Di Sơn vừa cắt nghĩa cho Người Mặt Sắt nghe :

— Bên ngoài của chiếc thang mà chúng mình xuống đây là ngọn cửa thác Thủy Ngân Tinh chứa chấp giống cá có nọc độc, cá sấu và loại rắn nước. Nó nuốt một người lớn trong chớp mắt. Thành ra khi nền phòng được mấy móc đưa xuống chìm khỏi mặt nước độ hai thước và giữ nguyên vị trí độ mười lăm phút sau, người điều khiển máy mới nhấn nút cho chúng ta chôn thây dưới đáy nước. Chẳng ngờ hai chúng ta thoát !

Người Mặt Sắt nói với giọng buồn thảm :

— Như vậy thì làm sao Ngô Yến Vĩ và Hạng Tích thoát chết được ?

— Số mạng do trời định sẵn. Mạng người chết đâu phải dễ. Nhưng đầu sao họ phải có phản ứng trước sự nguy nan thì hai người ấy cũng tìm được cách tự vệ và thoát thân, không sao đâu mà ngại cho họ.

Người Mặt Sắt muốn đáp nhưng lại thôi vì trước mặt hai người chợt hiện ra một cái cửa, sơn màu vàng chói.

Trên có xây một tấm bảng sơn đỏ màu máu tươi chói lọi dưới một hàng đèn lồng.

Trên tấm bảng đá có đục một hàng chữ nổi màu đen nổi bật : Trường Sanh Cung.

Bên trong cổng, hiện ra một khu động thất hết sức cô quạnh thăm u, với hai con đường bán nguyệt bao quanh động thất và nhiều đường nhỏ xẽ loanh quanh ngay trung tâm động.

Tại đây rộng và thiên nhiên, hình thức xây cất không kém gì lâu đài Huyết Đạo trên kia.

Hai người bắt đầu bước qua khỏi cánh cổng vĩ đại, theo một con đường thẳng dẫn vào giữa khu động thất.

Người Mặt Sắt ngạc nhiên khi thấy quang cảnh âm u ngoài ngõ không còn nữa mà biến đổi một cách kỳ lạ: có ánh sáng mặt trời từ trên cao xuyên qua rọi sáng xuống một vùng hoa lá, có cầu cây, cầu tre bắt qua lạch nước quanh co. Nhưng tuyệt nhiên không thấy một bóng người, bóng thú nào, khiến toàn khu Trường Sanh Cung càng thăm u hiu quạnh.

— Nơi đây là chốn tập trung nhiều tay đạo sĩ của Tân Thủy Hoàng ngày còn sanh tiền. Di Sơn khẽ nói với Người Mặt Sắt trong lúc hai người vừa dừng lại trước một vườn hoa cỏ thơm phứt.

Người Mặt Sắt hỏi lại:

— Họ tập trung tại đây để làm gì?

— Các vị đạo sĩ ấy bị bắt buộc dó chốt. Họ bị ép phải vẫn tiếp tục luyện thuốc trường sanh cho Tân Thủy Hoàng để ông Vua này sẽ có ngày sống lại do khí âm dương phối hợp rọi chiếu từ bên ngoài xuyên thẳng đến quan tài nhà vua đúng một ngàn ngày. Nhưng cái ngày ấy đã qua rồi không ai thấy Tân Thủy Hoàng sống lại thì đám chân đòi Triệu Cao và Lý Tư hãy trả tự do cho họ về mặt đất.

Triệu Cao, Lý Tư không chịu vẫn ép đám đạo sĩ ấy luyện thuốc trường sanh như thường nhưng để cho hai người ấy uống!

Hai người tham vọng sống lâu để hưởng thụ của thiên hạ đang nập, chẳng may đều bị tử hình hết vì ganh tị phản bội lẫn nhau. Sau đó, các vị đạo sĩ này cũng không thoát khỏi lòng đất được vì con cháu Vua Tần bắt buộc họ vẫn ở lại luyện thuốc trường sanh và chăm nom quan tài Tân Thủy Hoàng. Muốn bảo vệ bí mật, vào hồi Lý Tư và Triệu Cao sống đã sai bộ hạ bắt ép các ông đạo sĩ ấy dè ra cắt mất lưỡi hết. Thù hận ngập tràn, các ông đạo sĩ tuy phải dâng lời trồng hoa thơm cỏ lạ, trăm hương v.v., như là để tiếp tục luyện thuốc trường sanh.

Thực ra hằng ngày các vị đạo sĩ đã thẳng đồng nhau mở đến tận chỗ quảng quan tài của Tân Thủy Hoàng định phá ra chia của rồi chờ dịp là thoát lên mặt đất. Chẳng may, âm mưu bị bại lộ, các vị đạo sĩ đều bị chém đầu tại chỗ. Còn vài ba đạo sĩ sống sót vì không có dự vào việc khai quật mộ Tân Thủy Hoàng, được Độc Nhôn Đạo Nhon sai quỳ cái đến ép làm vợ làm chồng cho trở thành mấy tên ma vương thật nguy hiểm và trấn giữ ở đây cho Độc Nhôn Đạo Nhon và con cháu Tân Thủy Hoàng. Những tên Ma Vương này lợi hại hơn bọn nữ âm binh trên kia vì chúng là người sống có bùa ngải, trí óc thông minh; biết khôn dại trong mỗi hành động. Cộng thêm những con vợ âm binh của các vị đạo sĩ Ma Vương ấy sanh ra những cô cậu ma đầu phá phách khát máu vô lương. Ai lạc vào đây thì phải bỏ mạng tại đây. Duy chỉ có Độc Nhôn Đạo Nhon là sai khiến chúng được mà thôi. Nơi đây là giữa ruột của ngọn đồi Nghinh Sơn Thủy. Ánh sáng kia theo một cửa hang, hang rộng ở chót vót ngọn đồi chạy xuống đây.

— Thế còn quan tài của Tân Thủy Hoàng quảng tại đâu?

— Một trong những động thất Trường Sanh Cung này. Tôi chưa hề được biết đích xác vì Độc Nhôn luôn luôn sai biều bộ hạ thay đổi vị trí luôn để đánh lạc hướng người vào đây. Đến cả con vua cháu chúa vẫn cũng chưa chắc nắm vững vị trí cố định của quan tài Tân Thủy Hoàng ở động thất nào. Sự di chuyển cỗ quan tài quá đồ sộ nặng nề ấy trở nên dễ dàng là nhờ quan tài đặt trên bốn bánh xe có đường sắt chằng chịt từ động này qua động khác. Và có rất nhiều quan tài tương tự cũng đặt trên bánh sắt nên ngoài Vương Tử Anh, Độc Nhôn Đạo Nhon được biết thì không còn ai biết được nữa. Nguy hiểm hơn nữa, những nẻo đường đi đều có đặt cạm bẫy nguy hiểm hơn cả lâu đài Huyết Đạo trên kia.

Di Sơn nói dứt lời liền cùng Người Mặt Sắt quan sát lối đi vào trung tâm những động thất, bỗng nhiên từ xa xa vụt hiện ra một cái bóng trắng toát như sương khói chập chờn huyền ảo, bóng của một thiếu nữ.

Bóng trắng lơng lơ hiện ra rồi biến mất rồi hiện ra và cứ thế hai ba lần, đã thấy bóng trắng vút thẳng ra chỗ Di Sơn và Người Mặt Sắt đang đứng.

Cả hai liền kéo nhau núp vào sau một gốc cây chờ đợi.

Bước chân của bóng trắng như không chạm đất vì chiếc áo trắng phủ trùm mất cả hai bàn chân. Nhịp bước của bóng trắng vọt vờ, vút cái nó đã tới ngay chỗ Người Mặt Sắt núp.

Người Mặt Sắt toan đưa tay ra đón, nhưng bóng trắng đã lướt nhanh qua ngã bên kia mặt dựng.

Nó đi thoảng như gió, khiến Người Mặt Sắt tiến vào ngã đường mà bóng trắng vừa xuất hiện vẫn không thấy gì. Nhờ hoa lá rúc rờ, chàng hiệp sĩ vào rất ảm.

Di Sơn Đạo Sĩ cũng theo bên gót. Hai người đi vào độ hai mươi bước chợt có một khe nước chảy ngang đường vào một khu vườn nhỏ xinh xắn.

Trên đầu tối mờ.

Bên kia vườn hoa, có mấy căn phòng màu vàng, cửa ra vào mở, thấp thoáng có mấy bóng con gái, đàn bà qua lại thướt tha.

Con đường hoa cỏ qua hoa viên, dẫn tới một chiếc cầu dài ước, cong qua các căn phòng sáng có bóng đàn bà.

Di Sơn Đạo Sĩ và Người Mặt Sắt đang quan sát tìm bóng tối khuất đề nương theo đó tiến tới; chợt nghe có tiếng hú thè thè từ trên một bộ đài xây cao trên nóc cầu.

— Bọ: gác đầu trông thấy chúng ta rồi! Chúng hú đề báo động đó. Di Sơn Đạo Sĩ nói.

Người Mặt Sắt hỏi mau:

— Ai?

Bọn Ngũ Dạ Xoa tức là năm con dã nhơn của Độc Nhơn Đạo Nhơn. Chắc chắn thẳng một mắt ấy đang có mặt ở bên kia cầu. Và phòng giam Vương Tử Anh cũng ở bên đó.

Di Sơn đáp xong liền kéo tay Người Mặt Sắt chạy tới một cụm hoa um tùm sát dưới dạ cầu.

Rồi bất thần cả hai ra hiệu cho nhau phóng lên cầu và dùng hết thuật phi hành vượt lên giữa cầu như bay.

Tiếng hú ban này càng cấp bách rùng rợn hơn bao giờ.

Một mặt con dã nhơn thò ra trên bộ đài xây cao ở trên cầu, nhìn xuống hai người.

Nó đang há miệng hú về hướng bên kia cầu.

Nổi sung, Người Mặt Sắt vọt thân lên đâm mũi dao vào mắt nó.

Con vật lông lộn ôm vết thương ở mắt tay trái, càng hú to và cấp bách hơn.

Người Mặt Sắt đâm luôn một nhát vào mắt bên hữu của con vật.

Lần này con vật bụm cả hai tay lên hai mắt và há miệng thật lớn để hú báo nguy.

Phập! Thêm một nhát dao nữa đi suốt qua cái miệng đỏ tởm máu của con dã nhơn khổng lồ. Tức thời tiếng hú nín bặt. Con thú chồm lên ôm mặt, ôm miệng, đầy máu lộn đầu xuống mặt cầu. Suýt chút nữa cả chiếc thân đồ sộ của nó đã trúng Di Sơn Đạo Sĩ đang đứng chờ.

Sức nặng của con vật làm rung rinh toàn diện chiếc cầu.

Người Mặt Sắt phóng liền theo xác con vật rút tuốt ngọn dao ra khỏi miệng con vật; rồi kéo tay Di Sơn Đạo Sĩ nhơn vọt mau qua cầu.

Xuống khỏi dốc cầu, hai người gặp ngay một vườn hoa thứ hai. Hoa cỏ nơi đây toàn màu vàng sậm như lọc qua một lớp kiến màu.

Có một vách đá lồi lõm cao, chạy quanh có coi như vách núi, vòm trên tối đen, chỉ có ánh sáng mờ mờ từ khoảng hai thước trở xuống, xa xa trên bức vách này có một chiếc cửa tròn bằng cái miệng thú, bên trong có ánh sáng dội ra.

Hai người thấy bốn bóng của bốn con dã nhơn vừa chun qua cửa tròn ấy khuất dạng.

Hai người lướt vút xuống, vừa tới cửa tròn, thỉnh thoảng thấy bốn con dã nhơn ban này hồi hả đi ra.

Hai người nép vội vào vách bên, sương mờ bao phủ, bốn con dã nhơn vượt ngược lên cầu thật mau và chỉ một loáng bốn con vật đã khiêng xác con dã nhơn bị Người Mặt Sắt đã hạ ban này; đem trở vào cửa tròn.

Di Sơn Đạo Sĩ và Người Mặt Sắt nhận ra đó là năm con dã nhơn với cái tên Ngũ Dạ Xoa của Độc Nhơn Đạo Nhơn.

Chúng nổi giận nghiêng răng trèo trèo trước cái chết thê thảm của ban chúng.

Đời chúng vô khuất, Người Mặt Sắt và Di Sơn Đạo Sĩ lách mình

vào cửa tròn theo chân bốn con vật.

Trong cửa tròn, bây giờ ánh sáng bỗng mờ ảo không còn sáng như hai người nhìn thấy khi còn ở bên ngoài nữa.

Không khí yên lặng bao trùm mấy dãy hành lang nhỏ vắng hoe.

Đặt chân vào, hai người có cảm giác như bước vào thế giới riêng biệt của loài yêu tinh.

Khí lạnh thấu xương. Có lẽ là vì sâu dưới lòng đất đá hơn Trường Sinh Cung ở bên trên.

— Có lẽ nơi đây là chỗ giam Vương Tử Anh và biết đâu Hạng Tích và Ngô Yến Vi cũng đã bị lọt vào đây rồi? Chúng ta hãy rảo tranh đấu để không bị mắc bẫy rập nơi đây. Và tôi nghi quan tài của Tần Thủy Hoàng cũng đang quảng đâu đây không xa.

Di Sơn Đạo Sĩ nghe Người Mặt Sắt nói chỉ gạt đầu, không đáp và đưa tay lên miệng ra hiệu im lặng.

Hai người lại đi tới dò xét.

Nhưng hai người không khỏi lấy làm lạ vì một mùi tanh tanh xông lên mũi.

Thấy vắng, Người Mặt Sắt xẹt vút vào trong như một cái bóng.

Di Sơn Đạo Sĩ phóng theo sát Người Mặt Sắt. Họ thủ thế, mắt đảo lộn dò xét.

Vòng hết nửa đường vòng cung chỉ thấy tối mờ với năm, sáu đường rẽ ngang dọc, có một lối sáng hơn.

Người Mặt Sắt lộn lại, lướt vào. Chừng năm thước gặp một hành lang tối, khói sương mù mịt, nhưng ánh sáng vàng le lói, chàng bước luôn vào độ năm thước, gặp một khung cửa rộng, có bức rèm vàng buông rủ cửa khép hờ, chung quanh, không thấy bóng sinh vật.

— Có lẽ buồng của lũ Dạ Xoa. Không có sự canh gác nào hết, chắc là cạm bẫy của lũ yêu tinh này. Người Mặt Sắt thăm nghĩ như vậy và kêu vai Đạo Sĩ Di Sơn ra hiệu chờ đi trước để phòng hờ phải lúc «xà» bùa phép thì đã có sẵn Di Sơn Đạo Sĩ đối phó kịp thời.

Di Sơn gạt đầu, sửa lại đạo bùa quần trên đầu, tay «bất quyết» bước từng bước đến vén bức rèm màu vàng đi vào trong.

Người Mặt Sắt cầm đao bước liền theo gót chân người đạo sĩ.

Đó là một căn buồng với chiếc đèn lồng bao bằng chiếc bong bóng loài nhím rừng màu vàng vàng; treo lơ lửng ở giữa buồng.

Căn buồng rộng trần thiết nguy nga với đồ vật bày biện quanh buồng toàn thứ quý giá vàng ngọc lấp lánh, coi không khác nào căn phòng của các bậc Vương Đế, có hoành phi, câu đối, bát bửu v.v.

Xế trong, có một cửa thông, cũng sáng mờ le lói có dựng hai pho tượng bằng đồng đỏ chói.

Một pho cầm một trái chì to lớn. Một pho cầm một ngọn gươm cụt sáng loáng, coi oai phong凛冽, cao bằng người thật.

Hai pho tượng đứng đối diện nhau.

Người Mặt Sắt nường bóng tối mờ, tiến qua phòng, tới cửa thông thì chợt bốn con dã nhơn trong sổ Ngũ Dạ Xoa từ bên trong đi ra.

Chúng vừa đi vừa gào thét nghiêng răng rào rào, mặt chúng trở nên hung bạo hơn khi vừa trông thấy Người Mặt Sắt đang đứng bên hai pho tượng đồng với Di Sơn Đạo Sĩ.

Chúng hú lên những tiếng quái gở và xông đến vây hai người vào giữa.

Chúng đưa những cánh tay vĩ đại đầy lông lá lởm chởm cứng rặng về phía trước.

Những ngón tay to lớn đầy móng sắt nhô ra nhọn lều trều mặt hai người như muốn xé xác hai người ra muôn mảnh.

Tiến thối lưỡng nan, cả Người Mặt Sắt và Đạo Sĩ Di Sơn đều lúng túng vì chưa biết phải đối phó ra sao vì họ biết lũ Dạ Xoa này có một bộ lông cứng tựa gang thép; kiếm, đao chẳng làm gì nổi. Nhưng cung tên thuốc độc của Người Mặt Sắt thì khó xử dụng trong căn phòng không mấy rộng rãi.

Và lại bọn Dạ Xoa lại vây sát không còn mấy bước để xoay trở thì làm sao lấp tên vào cung mà bắn.

Người Mặt Sắt liền nghĩ ra một kế là cầm một mũi tên thuốc đâm thẳng vào giữa mặt một con dã nhơn.

Rất may, mũi tên cắm đúng vào giữa mắt bên trái của con dã nhơn.

Một tiếng rú kinh khủng của con vật làm vang rền cả căn phòng kín. Nó từ từ thụt lùi về phía hai hình đồng.

Người Mặt Sắt mừng rỡ kéo tay Di Sơn Đạo Sĩ theo khoảng trống của con vật vừa lùi vì bị thương nặng; chạy vút lại gần hai hình đồng toan vút qua cửa thông. Nhưng liền khựng lại; vì họ vừa trông thấy hai hình đồng đang chuyển động múa chùy múa gươm đâm chém như mưa gió trước cửa thông.

Nếu không nhanh chân kéo Di Sơn Đạo Sĩ lùi lại thì cả hai người đã bị chặt đứt thành mảnh vụn vì hai hình đồng lợi hại kia.

Nguyên nhân hai hình đồng chợt hoạt động vì con Đà Nhơn vừa bị thương đã lùi lại chạm trúng vào nút cơ quan trên vách phòng; khiến hai hình đồng múa chém.

Ba con Đà Xoe còn lại nhận thấy bọn mình bị thương nặng té ngã vào nút cơ quan; chúng bỏ tấn công Người Mặt Sắt, liền xông đến cứu bọn, giết con Đà Xoe bị thương đứng dậy.

Chúng quên hai người địch thủ của chúng đang đứng chờ chúng sơ hở là tấn công. Vì tính đồng loại mà chúng quên sự nguy hiểm có thể chết ở sát cạnh.

Người Mặt Sắt sáng mắt lên khi thấy ba con vật đang loay hoay bên một con vật bị thương sắp chết; liền nhanh như chim cắt vung dao phóng tới vào giữa mặt ba con Đà Xoe như điên.

Ba con vật quỳnh lên trước ánh dao lấp lánh nhưng tay chân chúng vươn bện ôm con đà nhơn bị thương lùi hẳn về phía hai pho tượng đồng.

Keng. Keng. Keng.

Chi và gươm của hai pho tượng đã đánh chém vào lưng ba con đà nhơn như trời giáng.

Nhưng cả ba đều không bị thương tích gì hết. Chỉ làm cho chúng xiêu vẹo khi bị hai hình đồng đâm đánh xuống đỉnh đầu.

Nhận thấy kế của mình thất, Người Mặt Sắt thích ý múa dao tấn công ráo riết ba con đà nhơn; dồn chúng kẹt cứng vào giữa hai pho tượng đồng.

Những tiếng « keng chác » thì đưa nhau tấu thành một bản nhạc loạn cuồng buốt ốc.

Bây giờ cả bốn con vật — kể cả con đang bị thương nặng — đều

choáng váng chịu đựng cho những quả chì nặng trăm cân giáng xuống đầu xuống lưng.

Con bị thương thì lăn lăn thấm thuốc đã ngã quỵ chết dưới chân tượng đồng cầm gươm.

Còn ba con đà nhơn kia thì chỉ còn biết khoanh hai tay lên che đầu che lưng trông thật thảm hại.

Người Mặt Sắt và Di Sơn Đạo Sĩ rảnh tay đứng chứng kiến cái trò chơi người máy đánh đà nhơn.

Thình thoảng có một con nào né chạy ra thì Người Mặt Sắt lừa trở lại bằng những đường dao chém rất mật.

Rốt lại ba con vật đành phải chịu trận cho hai hình đồng tự do đâm chém.

Mãi sau ba con vật đành ngã ra bất tỉnh vì không còn sức đâu để chịu đựng nữa.

Người Mặt Sắt bước lại vặn nút cơ quan trên vách tức thời hình đồng dừng lại không nhúc nhích gì nữa.

Rồi từ từ rút ra mấy mũi tên độc cắm sâu vào mắt mỗi con vật cho chắc ý rồi mới cùng Di Sơn Đạo nhơn bước qua mấy con vật để qua một gian buồng không kém phần lộng lẫy như ở đây.

Giữa phòng có một chiếc giường bằng cẩm thạch trải da beo.

Dưới ánh sáng của ngọn đèn thấp bằng mỡ voi cháy xèo xèo và thơm như mùi thịt nướng, một thân hình đang được trùm kín bằng tấm da sơn dương, không hề động đậy.

— Coi chừng đây cũng là một cái bẫy như trên Địa Huyệt Cung. Người Mặt Sắt nói.

Di Sơn Đạo Sĩ gạt đầu bước đến gần chiếc giường cẩm thạch toan đưa tay gỡ mép tấm da sơn dương.

Chợt một tiếng thở khi khiến ông phải rút tay lại thật lạ bất quyết miệng ồ ồ phù phù.

Nhưng tiếng thở khi vẫn tiếp nổi.

Người Mặt Sắt nhảy tới múa dao bắt thần chém xuống giữa tấm mền sơn dương ở giữa gầm giường cẩm thạch.

Chát! Thật lạ lòng mũi dao của Người Mặt Sắt như chạm vào sắt

đã khô khan dẹt tẻ cao tay và mũi dao trên tay Người Mặt Sắt dính luôn vào cái vật gì ở phía dưới tấm mền da sơn dương — vật mà Người Mặt Sắt và Di Sơn Đạo như nghĩ là một người đang nằm bên dưới tấm mền sơn dương lại thở phì phì từng chập.

— Quái trọng. Tại sao xác người chết mà chém cứng như đá thép là nghĩa gì? Ma quái hiện hình?

Người Mặt Sắt hỏi to như đề cho Di Sơn Đạo như nghe thấy.

Di Sơn Đạo Sĩ đáp mau:

— Đây chỉ là một cái bẫy có đá nam châm hút mất khí giới của chúng ta. Còn tiếng thở thì hình như ở dưới gầm giường vọng lên. Nào chúng ta hãy thử gỡ cái mền bằng da sơn dương (da rừng) này lên coi.

Người Mặt Sắt gạt đầu cùng với Di Sơn Đạo Sĩ nằm mép mền lật ngược ra nhìn thấy rõ ràng đó chỉ là một khối đá nam châm tạc thành một tượng người nằm nghiêng.

Lưỡi dao của Người Mặt Sắt chém bứt thêu khỏi lớp da dê rừng (sơn dương) đang dính hút lên ngang cổ pho tượng đá nam châm.

Cổ lung lay dễ lấy tại thanh dao mà không làm sao lấy lên được. Nó nặng không lấy gì mà so sánh nổi.

Trong lúc ấy Di Sơn Đạo Sĩ cúi nhìn xuống gầm giường, đột nhiên la lên:

— Bên dưới có đường hầm nữa. Con đã như đang ngồi ở đầu cầu thang đi xuống hầm.

Người Mặt Sắt nhảy xuống khỏi chiếc giường cầm thạch cúi xuống nhìn dưới đó có một ngọn đèn lồng treo sát mặt lỗ cầu thang, cạnh bên con đã như đang ngồi gục mặt lên gối thở phì phì.

— Đúng là con đã như bị thương trên chiếc cầu ở cửa động bị tôi bắn trúng mắt; được đồng loại khiêng vào đây. Người Mặt Sắt nói.

Di Sơn Đạo Sĩ đáp:

— Quả vậy nhưng làm sao con vật sống lại khi đã chết vì tên thuốc? Chắc là chúng có một thứ thuốc giải độc linh nghiệm.

— Có lẽ vậy đó. Nhưng còn một điều lạ nữa là con vật thì to lớn, làm sao chun vào gầm giường này được đề ngồi ở đầu cầu thang kia?

— Tôi cũng đang phân vân như vậy.

— Phải rồi... Tôi hiểu rồi, có cơ quan di chuyển chiếc giường cầm thạch này xê sang một bên để đưa con vật xuống cửa hầm. Rồi cơ quan xê chiếc giường trở về vị trí cũ.

Dứt lời, Người Mặt Sắt bước lại mò tìm nút cơ quan ở khắp gian phòng nhưng tuyệt nhiên không thấy đâu hết.

Di Sơn cũng lục lọi tìm ở quanh chiếc giường mà cũng không tìm thấy gì hết.

Người Mặt Sắt đứng im nhìn pho tượng tạc bằng nam châm với sự chú ý.

Rồi đột nhiên nói lớn:

— Nút cơ quan có thể là pho tượng tạc bằng nam châm kia. Chúng ta thử xỏ pho tượng ấy xem sao.

— Có lý pho tượng là nút cơ quan. Nào thì soay thử coi.

Thế là hai người cùng trườn mình lên mặt chiếc giường cầm thạch nỗ lực xỏ ngay chiếc đầu pho tượng theo hình tròn.

Không ngờ pho tượng nặng như thế mà Người Mặt Sắt và Di Sơn Đạo Sĩ xỏ nhẹ thì đã thấy chiếc giường chuyển động và từ từ soay vòng tròn để lộ ra lỗ huyết sâu — cửa hầm có con đã như đang ngồi gục mặt ở đầu cầu thang.

Con đã như như một mũi lăm, khi thấy mặt kẻ lạ nó vẫn chỉ ăm ở thở phì phì và nó muốn đứng lên nhưng chưa thành chân thì đã sụm xuống.

Người Mặt Sắt không bỏ lỡ cơ hội vọt mình tới tấn công bất ngờ một cái đá trời đánh vào ngang hàm hạ con vật.

Không chống đỡ kịp, con vật bị đá lộn nhào xuống cầu thang rơi tuột xuống phía dưới sâu độ mười thước. Nó lúi theo cây đèn lồng tắt ngấm.

Lỗ huyết sâu hóm trở nên đen ngòm.

Tuy thế, Người Mặt Sắt cũng cấp bách tụt mình xuống cầu thang mặc dầu Di Sơn Đạo Sĩ muốn ngăn lại vì sợ nguy hiểm cũng không kịp nữa.

Lão đạo sĩ đành đứng bên trên miệng hầm nghe ngóng nhìn lóm lom xuống.

Phía dưới, Người Mặt Sắt đã dựng chân lên đáy hầm và đang quờ quạng trong cái đèn lạnh dò tìm.

Thình lình một ngọn đèn lẹt từ đâu hiện ra như đuốc ma trời lấp lửng bay và hướng Người Mặt Sắt. Có tiếng xì xào nói chuyện.

Người Mặt Sắt lật đặt ngồi bẹp xuống gốc hầm chăm chú nhìn coi.

Đó là hai bóng đen, bóng đi đầu cầm một chiếc đèn đĩa thấp mờ voi bay mùi thịt nướng thơm ngát.

Người Mặt Sắt đã nhận ra người cầm đèn chính là Hạng Tịch.

Mừng rỡ Người Mặt Sắt reo lên xưng tên.

Hạng Tịch cũng mừng kêu lên :

— Hiệp sĩ đó à ? Còn Di Sơn Đạo Sĩ đâu ?

Ngô Yến Vĩ đi sau Hạng Tịch chạy bay lại nắm tay Người Mặt Sắt nghẹn ngào vì quá cảm động.

Trong khi đó, bên trên miệng hầm Di Sơn Đạo Sĩ nghe tiếng nói chuyện đã đoán được tình hình bên dưới, lật đặt tuột xuống thang.

Mọi người nhìn nhau xúc động vì ai cũng có thể ngờ rằng bọn mình không làm sao thoát được nanh vuốt lũ ma quái và Ngủ Dạ Xoa.

Hạng Tịch thuật lại khi bị rơi xuống hầm nước liền cùng Ngô Yến Vĩ lợi tìm bờ.

Hai người leo lên miệng một đường hang ; gặp ngay một cá sấu to lớn há miệng đỏ lòm tấp phăm phạp vào họ.

Hai người nỗ lực giết chết con cá sấu và theo miệng hang ấy đi tới ; thì lọt vào đây. Dĩ nhiên là hai người đi quanh co lâu lắm mới tới đây.

— Thật là may mắn và bất ngờ.

Trong khi Hạng Tịch đang thuật lại cuộc hành trình chột Ngô Yến Vĩ chỉ về phía sau lưng Người Mặt Sắt kêu lên :

— Kìa hãy tránh, con đã nhờn tấn công Người Mặt Sắt quay lại thật lạ ; trần mình sang một bên ; đưa mũi tên thuốc đang cầm trên tay xốc ngược về phía sau.

Một khối đen vừa bay vút tới phủ trùm lên tưởng như một khối đá khổng lồ lao đến đè tan xương nát thịt người hiệp sĩ ra muôn mảnh.

Nào ngờ khối đen ấy vừa nhào tới rồi lặn đi long lóc như một hòn

đạn vĩ đại từ trên núi cao đổ dốc và dừng lại ; nằm không động đậy ở cuối phòng.

Hạng Tịch cầm cái đĩa đèn đi mau lại phía con vật đang nằm một đồng lù lù để quan sát.

—Ồ hiệp sĩ Mặt Sắt thật tài tình, con vật bị mũi tên xuyên qua hạ bộ.

Di Sơn Đạo Sĩ nói to lên khi vừa nhìn thấy.

Hạng Tịch cũng khen nức nở : Thật là tài tình.

Người Mặt Sắt cướp lời Di Sơn Đạo Sĩ :

— Lần này thì có thuốc tiên, nó mới sống lại. Mà thôi, bây giờ chúng ta hãy lo tìm lối vào nơi quảng quan tài Tàn Thủy Hoàng chớ.

Hạng Tịch nóng nảy :

— Không. Bây giờ phải tìm cho được tên vua mất ngôi Vương Tử Anh đưa về xử tội cái đã còn vấn đề chiếc quan tài là phụ thuộc.

Người Mặt Sắt đáp :

— Như vậy chúng ta nên chia ra làm hai hướng đi. Một đi tìm kho vàng tức là quan tài Tàn Thủy Hoàng. Hai đi tìm Vương Tử Anh.

Hạng Tịch nói :

— Tôi xin đi tìm Vương Tử Anh bêu đầu y lên mặt thành và đốt xác Tàn Thủy Hoàng dờ xuống biển sâu.

Di Sơn Đạo Sĩ thêm ý kiến :

— Chúng ta không nên đứng nơi đây mà bàn tán, không có lợi. Tại mắt của Độc Nhôn Đạo nhơn đang ở đây. Chúng sẽ nghe biết hết hành động sắp thi hành của chúng ta mà ngừa đón. Chúng ta rơi vào cạm bẫy thì nguy lắm.

Ngô Yến Vĩ góp vào :

— Đạo Sĩ phân vậy cũng phải. Chúng ta nên bắt tay vào việc ngay. Nghĩa là mở đường quan sát địa thế ở đây rồi sau đó liệu mà chia đường thám hiểm.

Mọi người đều gật đầu tán thành lời của Ngô Yến Vĩ.

Người Mặt Sắt cầm đèn đi nhìn các góc phòng.

Mọi người cũng làm theo.

Một chớp sau, tất cả đều dừng lại trước hai cánh cửa mở sẵn chăm chú nhìn lên hai hàng chữ khắc sâu vào đá trước mỗi cửa :

«Thu Hồn Cung»

«Bồng Lai Cung»

Hạng Tịch quay sang nói với mọi người :

— Tôi tình nguyện đi vào Thu Hồn Cung.

Người Mặt Sắt :

— Tôi vào Bồng Lai Cung. Ai theo tôi ?

Di Sơn Đạo Sĩ mau miệng :

— Tôi.

Ngô Yến Vi toan nói gì nhưng lại thôi. Nàng cúi đầu đi theo Hạng Tịch.

Hạng Tịch nhìn Ngô Yến Vi một giây nói :

— Hình như cô thích đi với hiệp sĩ Mặt Sắt ?

Ngô Yến Vi gật đầu, đáp :

— Vâng đúng thế. Nhưng Di Sơn Đạo Sĩ đã muốn đi với Người Mặt Sắt. Mà thôi, đã mạo hiểm thì vào cửa Địa Ngục vẫn chẳng chối từ, thì Thu Hồn Cung hay Bồng Lai Cung cũng chẳng có nghĩa gì.

Hạng Tịch cười khó hiểu :

— Vào Thu Hồn Cung có khác hơn vào Địa Ngục Cung nhiều lần đấy cô nương. Tôi có linh tính như thế. Khác hơn ở chỗ nguy hiểm có thể chết người.

— Làm sao Ngài biết được ?

— Biết chứ. Tôi đã nói là tôi có linh tính.

Ngô Yến Vi chợt đưa tay ra hiệu im lặng và chỉ thẳng vào cửa Thu Hồn Cung.

Hạng Tịch nhìn thấy một bóng đen vừa xuất hiện mập mờ phía trong cửa theo tay chỉ của Ngô Yến Vi.

Hạng Tịch xây qua toan báo cho Người Mặt Sắt nhưng cả Di Sơn Đạo Sĩ và người hiệp sĩ Mặt Sắt đã lọt vào cửa Bồng Lai Cung từ lúc nào rồi, nên liền quay sang Ngô Yến Vi nói mau :

— Cô nương hãy thủ ở cửa, tôi xông vào tấn công nó trước để giành thế chủ động.

Ngô Yến Vi chưa kịp đáp lời thì Hạng Tịch đã phóng vào bên trong nhanh tựa một làn gió hốt ; cây kiếm báu múa tít dưới một thứ ánh sáng bập bùng của ngọn đèn đĩa mà nàng vừa đặt xuống ngạch cửa.

Bất thần, nàng nghe tiếng «thục thục, pháp pháp» vang lên bên trong. Ngô Yến Vi mở to mắt nhìn vào quan sát.

Nàng nhìn thấy hai tay Hạng Tịch vung loang loáng. Bóng đen đang chống đỡ và bắt đầu phản công khiến Hạng Tịch hơi rối đường kiếm.

Không chậm trễ, Ngô Yến Vi cũng nhảy vào múa kiếm tiếp tay Hạng Tịch.

Bóng đen bị chém bất ngờ né tránh loạng choạng hụt chân bị ngã ngửa vào vách đá nghe «huych» nặng nề.

Tiếp liền hai tiếng «bịch bịch» Hạng Tịch và Ngô Yến Vi cùng tung đá vào ngực bóng đen khiến y ngã vật xuống gạch và lăn xuống một lỗ trùng ở cuối phòng.

Ngọn đèn đầu treo trên tường soi rõ bóng đen vừa bị ngã là một xác ma, nói đúng hơn đó là một nữ âm binh to béo một cách dị thường.

Hai cái đá «trời giáng» nếu trúng vào một người giỏi nội công cũng phải bật ngã chết lạng lác. Nhưng với một nữ âm binh — một xác chết sống lại nhờ bùa ngải và thuật ướp xác nên hai cái đá làm nó mất thăng bằng ngã chớ không đau đớn hề hấn gì hết.

Nó đang lồm cồm chống tay đứng lên và đưa hai cánh tay to lớn đen dũi với năm ngón tay nhọn lều ; mắt mở trừng trừng chiếu thẳng vào Hạng Tịch như muốn bóp chết Hạng Tịch.

Ngô Yến Vi khoa gươm lia ngang đôi cánh tay của con nữ âm binh «pháp» ngọn gươm bị bật lại và hai tay của con âm binh vẫn còn nguyên.

Nhưng, con nữ âm binh đã quay về phía Ngô Yến Vi. Nó rút lên như oản cừu đưa bước chân tiến chầm chậm ; hai tay đưa thẳng về phía trước.

Rảnh tay, Hạng Tịch vung gươm chém xà từ cổ xuống quá ngực

con nữ âm binh.

Con nữ âm binh ngã vật ra và thân hình nó bị chẻ làm đôi.

Lần này nó không còn bò dậy nữa. Ngô Yến Vi lộ lòng nói :

— Tại sao đôi cánh tay cứng tựa sắt, còn thân thể nó lại mềm như vậy ?

— Chắc là đôi cánh tay nó được luyện tập bởi người đào tạo ra nó.

Hạng Tịch đáp :

— Mà kia. Con nữ âm binh nó sống dậy.

Hạng Tịch giựt mình xoay người lại vừa đúng lúc một bóng đen vồ tới từ một góc phòng.

Hạng Tịch trần mình thấp sát nền gạch, chém lật ngược lưỡi gươm thành hình bán nguyệt quét vòng dưới ngang bụng bóng đen.

Bóng đen ngã lộn nhào và lăn vào chân tường sau một tiếng « phập » khô khan.

Ngô Yến Vi thuận tay vọt mình tới chém bồi thêm một nhát xuống cổ bóng đen.

Nhưng lưỡi gươm của Ngô Yến Vi bị dội bật lại làm chồn cả tay.

— À, loài đuôi ươi chó không phải ma quái âm binh gì đâu. Phải vậy chém nó. Chém vào mắt hoặc hạ bộ nó mới chết.

Sau câu nói của Ngô Yến Vi khiến Hạng Tịch chăm chú nhìn kỹ : quả bóng đen vừa rồi là con đuôi ươi to lớn không khác nào loại năm con đuôi ươi (Ngũ Dạ Xoa) đã bị hạ.

Hạng Tịch vung tay phóng ngọn gươm vào mặt con vật còn đang loay hoay chưa kịp ngồi lên sau cái chém của Ngô Yến Vi.

Con vật ôm mặt gầm rống vang như sấm từ cái bị thương.

Chợt một người từ bên dưới lỗ huyết mở sấn tự bao giờ ở cạnh xác con đuôi ươi thứ nhứt đã bị Hạng Tịch chém chết lúc mới vào ; mà hai người làm là nữ âm binh.

Có lẽ tiếng rống của con đuôi ươi bị trọng thương đã làm kẻ ấy chạy lên. Nhưng vừa trông thấy Ngô Yến Vi và Hạng Tịch thì bóng ấy vội quỳ trở lại sợ hãi.

Hạng Tịch kêu lớn :

— Hãy đứng lại Vương Tử Anh đừng chạy vô ích ; vì quân triều đình đã ngập hết lòng địa huyết rồi.

Vương Tử Anh — dùng người vừa từ dưới hầm chun lên là Vương Tử Anh — nghe Hạng Tịch gọi đúng tên mình liền dừng lại và vẫn không quay mặt lại, nói :

— Hạng Tịch mi chớ lừa ta mất công. Làm gì quân lính của người biết các địa đạo bí mật mà xuống. Hơn nữa có xuống thì tất cả phải bỏ mạng dưới lòng đất này ; chớ không làm trò trống gì được. Nhưng đã lộ diện lộ hành động, ta chẳng còn cần phải che giấu nữa người làm gì nữa. Đúng ra, ta là người có quyền hưởng thụ tài sản của ông, bà ta để lại. Chớ có phải ăn cướp, ăn trộm gì đâu mà sợ các người ? Chẳng qua vì bị các người cấu kết đoạt ngôi, hãm hại giòng họ ta, đốt phá công trình ông, cha ta xây dựng. Ta vì thế cố sức yếu phải đề cho các người muốn tha, giết tùy ý ; giả ngây giả dại để sống qua ngày. Chớ thật ra bọn thảo khấu các người làm sao xứng đáng lên ngôi cao.

— Muốn sống thì ngậm ngay miệng lại. Đồ khốn ! Và hãy chỉ ngay chỗ tàng quan tài Tân Thủy Hoàng.

Vương Tử Anh quay lại thật lạ nói :

— Chỉ cho người à ? Thì đây là nơi tàng quan tài chớ còn gì nữa mà hỏi ?

— Ở đâu mới được chớ ?

— Ở dưới hầm này.

Hạng Tịch nghi ngờ :

— Mi gạt ta thì mi chết cấp thời.

Vương Tử Anh điềm nhiên đáp :

— Còn như nếu ta chỉ thật nơi tàng quan tài, người đền gì cho ta ?

Hạng Tịch cười khẩy :

— Ta đền cho nhà người một nửa gia tài trong quan tài Tân Thủy Hoàng.

Vương Tử Anh cũng cười, nụ cười cũng chẳng kém khó hiểu như tiếng cười của Hạng Tịch, đáp : « Hãy theo ta vào Thu Hồn Cung.

Hạng Tịch nghi ngờ, nói lớn :

— Tại sao gọi là Thu Hồn Cung ?

— Có gì khó hiểu đâu mà hỏi. Nghĩa là kẻ nào đã mang xác vào đây thì bỏ xác tại đây và linh hồn cũng chẳng trở về với xác nữa.

— À mi mầu thuẫn.

— Không đâu. Chính thật sự như vậy mà. Tên Độc Nhôn Đạo Nhơn đã bày ra cái trò ấy để giam hãm giết hại mọi người mà nó muốn giết.

— Té ra người cũng là tù nhơn của lên pháp sư ấy hay sao ?

— Quả đúng vậy. Chẳng những nó nhốt ta không còn trông thấy ánh sáng, nó còn bắt lữ đười ươi khát máu canh giữ cả ngày lẫn đêm. May là ta tự tìm được một cái hầm bí mật ẩn tránh như là một con thú, mới còn sống đến hôm nay. Nhưng khi gặp người lại nghe người dọa hãm nữa, làm ta ngẩn ngàm buồn cười vô cùng.

Ngô Yến Vĩ đứng nghe hai kẻ thù đối đáp cũng bất nỡ nóng, nói :

— Xin hai vị đi xuống hầm. Chớ đứng đây rủi ro tên Độc Nhôn Đạo Nhơn tới thì khó thoát. Chuyện gấp mà làm như hươu lắm vậy. Hay là đề tôi đi đầu cho.

Hạng Tích không nói gì thêm nữa toan bước lại miệng hầm nhưng ngay khi đó một tiếng găm thét kinh khủng làm mọi người nín bật ; cùng quay về hướng có tiếng rống vừa rồi.

Con dã nhơn thứ ba xuất hiện từ dưới cửa hầm vừa nhô lên như một con quỷ xé. Nó trợn mắt nhìn hai đồng loại của nó ; vỗ ngực ầm ầm, nghiêng rặng treo treo, hòng găm giữ tự sự tử rồi quay nhìn ba người như thăm hỏi ai đã giết hai bạn nó ?

Vương Tử Anh chỉ tay vào Hạng Tích nói như nói với loài người :

— Ta không làm chuyện ấy đâu. Chính kẻ kia. Kẻ đã đốt phá cung điện nhà Tần và sắp giết Độc Nhôn Đạo Nhơn chủ mây đó. Còn ta là bạn của chủ mây.

Con đười ươi như nghe được tiếng người ở ạt xông đến tấn công Hạng Tích.

Thừa cơ hội Hạng Tích lo chống đỡ với con đười ươi ; Vương Tử Anh ba chơn bốn cẳng chạy xuống cầu thang lỗ huyết khuất dạng.

Ngô Yến Vĩ nhận thấy Hạng Tích thừa sức đấu với con dã nhơn (đười ươi) ; liền rút theo Vương Tử Anh xuống hầm.

Xuống hết cầu thang, Ngô Yến Vĩ thấy Vương Tử Anh chạy vào một cửa lò và ở cuối gian hầm.

Nàng lật đặt phống mình tới nhưng một tiếng « rột » nặng nề vang lên tức thì cửa lò và bít kín lại.

Nàng đưa chân đạp cũng không thấy động dấy được chút nào.

Ngay khi đó một tiếng « rầm » nổi lên đột ngột vang dội cả gian hầm lớn cỡ sáu thước vuông tự nhiên từ từ sụt thấp lặn lặn xuống để hở vòm trời xanh bát ngát. Ngô Yến Vĩ lật đặt chạy tới quan sát để phòng có biến động gì khác lạ để đối phó kịp thời.

Bức vách cao hơn ba thước đã sụt xuống thấp đến đầu gối của nàng thì dừng lại.

Ngô Yến Vĩ nhìn xuống thấy đó là một thác nước bao la phản chiếu vòm trời xanh óng ánh tuyệt đẹp.

Xa xa là những dãy núi chập chùng bao phủ một màu xanh cây lá rừng trùng điệp hoang vu.

Ngô Yến Vĩ chợt rùng mình nhận thấy lạnh buốt tới xương tủy, ruột gan.

Cái lạnh kinh hồn khác lạ hơn những thứ lạnh nào khác.

Lạnh có thể phải nhảy vào một ngọn lửa mới thấy hết lạnh hết run.

Rồi tự nhiên tay chân Ngô Yến Vĩ tê cứng lại. Nàng sụm xuống tựa một bên vai vào vách đá.

Đầu óc như bị ai nhét cả một khối băng vào đó khiến tê dại đi, nàng chẳng còn có cảm nghĩ gì nữa, tuy mắt nàng vẫn mở lớn. Tuy nhiên nàng như một con người bị thôi miên mà hoặc chẳng còn biết gì nữa.

Đúng vào khi đó thì chiếc cửa lò và ban này lại mở ra cho một người dị dạng bước ra đi lại gần vỗ vỗ lên đầu Ngô Yến Vĩ mấy cái, cười dòn nói : « Chà con gái đẹp quá. Chắc chắn là còn trinh, ta lại có thêm một nữ thần giữ cửa nữa đây... »

Nói đến đây vụt người dị dạng — đầu đội một cái thủ cấp và mình bao bọc một chiếc áo cũng bằng da cạp, chân đi không — ngo ngác nhìn quanh và giết mình lăm bằm :

— Vương Tử Anh đi đâu mà không còn ở đây và ba con đười ươi canh gác cũng biệt dạng luôn. Như vậy là nghĩa làm sao ? Hay là chó Hạng Tích đã cứu nó khỏi đây ? Nhưng Hạng Tích đâu không thấy mà chỉ có con nhũ này bị ta dùng phép thu hồn nó.

Chợt có tiếng cười kiêu ngạo từ phía cửa lò và ban này ; với một

giọng nói gay gắt : “ Xin chào ông Đạo Sĩ đầu cạp. Ông đã phân bổ tôi, ông loan cướp kho tàng giềng họ tôi để làm của riêng. Ông nhân tâm đem nhốt tôi vào Thu Hồn Cung bảo là để giấu tung tích tôi với bọn cướp nước Lưu Bang, Hạng Tịch để rồi ông cầm tù tôi luôn... Nhưng ông đã đưa được quan tài đi cất giấu nơi khác chưa ? Bọn Hạng Tịch đã lọt được vào đây rồi thì sớm muộn gì chúng cũng thết ông đó Độc nhơn Đạo nhơn à. Ông nguy trang trá hình giấu tung tích để làm gì vậy ?

Độc nhơn Đạo nhơn giật mình nhìn người vừa nói — chính vua Vương tử Anh — cười dài ; đáp :

— Ta chưa đem quan tài đi nơi khác nhưng kẻ nào tìm được quan tài thì cũng còn lâu lắm ; vì ta đã giao cho một oan hồn gìn giữ. Ta ếm cho nó đến trăm năm, đến ngàn năm không chừng ; nó phải canh giữ kho tàng cho ta đến khi nào ta cho thôi thì nó mới được giải thoát. Nếu ta không đến vì lạc vì chết thì con cháu ta hưởng.

— Như vậy, mi đã chuyển quan tài đi nơi khác rồi ?

— Phải, ta đùa với mi chứ thật sự, ta đã đưa quan tài Tân Thủy Hoàng về một nơi khác rồi.

— Quân khốn nạn, ta sẽ giết mi.

— Giết à ? Ngài giết tôi bằng miệng à ? Vì ngài có còn một tên lính, một uy quyền gì trong tay đâu.

Vương Tử Anh giận run lên vì câu nói khiêu khích của Độc nhơn Đạo nhơn, ông bước mau lại hăm và đưa tay nhận nút cơ-quan, tức thời chiếc vách ngăn nước thốc chuyển-động và từ từ sụp xuống.

Vương Tử Anh cười vang nói : “ Ta cho nước hồ Thủy-Ngân-Tĩnh giết mi ”.

Độc-nhơn Đạo-nhơn thần nhiên đáp :

— Mi làm thế, mi quên là nước hồ tràn ngập vào đây thì mi cũng chết ngập hay sao ?

Vương-Tử-Anh đáp :

— Ta cũng liều chết có sao đâu. Như vậy ta đã thắng được người là không cho người hưởng nhữnng của quý giá mà mi đã ăn trộm trong quan tài.

Độc nhơn Đạo nhơn đổi ngay nét mặt tự nhiên, ông ta sợ trước sự liều lĩnh của Vương Tử Anh.

Nhưng không biết làm sao ngăn được hành động của Vương Tử Anh ; bằng cách xuống nước nấp nấp :

— Thôi được rồi để ta chỉ chỗ ta giấu quan tài Tân Thủy Hoàng cho. Hay nhận nút cơ quan cho vách hăm rút lên đi.

Được thế, Vương Tử Anh, cười vang.

Trong khi mực nước chỉ còn độ nửa gang tay là tràn qua bức vách hăm.

Vương Tử Anh ngưng lại ở đó, lo cười trước sự thắng thế của mình.

Chợt Độc nhơn Đạo nhơn hét lên thất thanh :

— Hạng Tịch nó đang xuống đây kìa. Hãy bỏ chạy đi, kéo nó giết chết.

Dứt lời, Độc nhơn Đạo nhơn bỏ chạy về phía cửa tò vò.

Y không quên vác Ngô Yển Vĩ theo. Ngỡ Độc nhơn Đạo nhơn gạt mình, Vương tử Anh vội mạnh nút cơ quan cho nước ào vô và đuổi theo Độc nhơn.

Trong lúc ấy, Hạng Tịch bước xuống khỏi cầu thang sau khi đã hạ con đã nhơn cuối cùng.

Hạng Tịch chạy như bay đến vội mau nút cơ quan cho bức vách trồi lên chặn lại dòng nước của hồ Thủy Ngân Tĩnh đang cuộn cuộn đổ vào hăm như vỡ bờ đập. Nước đã ngập đến gần đầu gối.

Cách đó độ hai mươi thước, Độc nhơn Đạo nhơn đang lờ lững Ngô Yển Vĩ qua cửa tò vò nhưng bị Vương Tử Anh dẫn lại.

Hai người đang trì kéo Ngô Yển Vĩ như hai con thú dữ giành con mồi nhỏ bé.

Độc nhơn Đạo nhơn với ý định bắt Ngô Yển Vĩ luyện thần giữ cửa.

Còn Vương Anh thì cố giành cho được Ngô Yển Vĩ để làm con tin, để bọn Hạng Tịch không dám hạ độc thủ đối với mình,

Sự dẫn cơ chằm dứt vì Độc nhơn Đạo nhơn đã buông con mồi khi thấy Hạng Tịch sau khi chặn được mực nước Thủy Ngân Tĩnh và phóng

thân đến chỗ cửa tò vò — nơi hai người đang giành Ngô Yến Vĩ — với cử chỉ hung hăng khác thường.

Vương Tử Anh không ngờ mình đang đứng trong tầm tay gươm của Hạng Tịch.

Nhà vua mất ngôi chiếm được Ngô Yến Vĩ đang hí hửng xốc nàng lên vai. Nhưng mũi gươm lạnh tanh của Hạng Tịch đã đưa vào lưng Vương Tử Anh khiến nhà vua khựng lại với sự lo sợ vô cùng. Tuy vậy nhà vua vẫn còn lạnh trí :

— Hạng Tịch chớ có hồ đồ chạm tới ta, ta có thể cứu Ngô Yến Vĩ tính lại với điều kiện để ta sống.

Hạng Tịch thu gươm cho vào vỏ, nói :

— Tôi nhận lời, Bệ hạ hãy cắt nghĩa vì sao nàng trở nên như vậy ?

— Nàng bị Độc Nhôn Đạo nhơn xông một loại thuốc mê tâm lên Thu Hồn Hương vào sương khói bao trùm trên mặt nước Thủy ngân Tinh. Ai người phải Thu hồn Hương tức khắc bị lạnh kinh-khủng và mọi giác quan đều bị tê liệt. Nạn nhân hóa ra bất tỉnh ngay sau khi bị thuốc ngấm vào tạng phủ.

— Uống thuốc gì để giải mê ?

— Máu loài dơi quạ pha với ngải sống trên núi Thu Phong Sơn.

— Làm sao có được hai thứ ấy ?

— Được chứ, thuốc ấy có pha sẵn để dành ngừa độc do Độc Nhôn Đạo sĩ chế ra. Nghĩa là muốn có thuốc này phải theo kịp tên Độc Nhôn kéo nó cao bay xa chạy thì nguy tánh mạng cho cô này.

Biết Vương Tử Anh muốn mượn cơ tìm thuốc cho Ngô Yến Vĩ theo sát gót Độc Nhôn Đạo sĩ đến chỗ quảng chiếu quan tài của Tần Thủy Hoàng. Dĩ nhiên Vương Tử Anh vẫn còn một hy vọng cuối cùng là do có một biến chuyển bất ngờ mà mình giữ chiếc quan tài.

Hạng Tịch gạt đầu lăm bằm một mình :

— Nhút định mi không còn có gì hết kể cả tính mạng của mi.

Dứt lời, Hạng Tịch cuối xuống xốc Ngô Yến Vĩ lên vai toan vác đi, Vương Tử Anh vụt bỏ chạy lên cầu thang — nơi Hạng Tịch vừa giết chết hai con dơi nhon — đồng thời vặn nút cơ quan khóa chặt cửa cầu thang khi lên tới bên trên.

Hạng Tịch cười dài nói với theo :

— Số mấy phải chết dừng than van là bọn Lưu Bang, Hạng Tịch xử tệ với mấy nhé Vương Tử Anh.

Nhưng Hạng Tịch hoảng hốt khi chợt nhận thấy tám vách căn nước hồ Thủy Ngân Tinh đột nhiên sụt xuống.

Vòm trời xanh lộ ra.

Sương khói vươn tỏa lên mặt nước hồ ngui ngút.

Hạng Tịch quỳnh lên, đảo mắt nhìn quanh hy-vọng tìm được một chỗ bấu víu. Nhưng vô vọng-vì vách đá liền lạc không một kẽ hở.

Hạng Tịch nhìn nước dưới chân, nhìn mặt nước hồ gợn sóng lừng tưng.

Hạng Tịch bước lại vặn nút cơ quan hy vọng có thể kéo bức vách trở lên cao.

Không nhúc nhích. Có lẽ nút cơ-quan ở phòng trên đã khóa cứng nút cơ-quan bên dưới này.

Trong lúc tuyệt-vọng, Hạng-Tịch chợt thấy có một chiếc bè nứa bập bành trôi lại gần cửa vào phòng.

Trên bè có nhiều lương thực như khoai, ngô phơi khô.

— May quá, buồn ngủ lại gặp chiếu manh. Bè đầu mà sẵn như vậy. Mà được rồi đầu là cạm bẫy gì nữa đây cũng mặc ; hiện tại thoát chết ngộp trong phòng này cái đã.

Hạng-Tịch công Ngô-yến-Vĩ lợi ra cửa bám thành bè và đỡ Ngô-Yến-Vĩ lên trên bè. Rồi nhảy thót lên theo.

Hạng-Tịch không quên rút khăn quàng cổ xé làm đôi bịt ngang mũi cho Ngô-yến-Vĩ và cho mình.

Đoạn chụp mau tay chèo « cạy » cho chiếc bè đang ra khỏi cửa vào phòng.

Phải nỗ lực đến toát mồ hôi, Hạng-Tịch mới lái nổi chiếc bè đang ra xa được mấy thước.

Vừa giữ được tay lái thẳng bằng, Hạng Tịch cầm vạt áo lau mồ hôi thỉnh thoảng có giọng quát lớn trong sương :

— Tên ăn cắp bè hãy dừng lại chịu trói không thì chết ngay. Quả

tò gan thật. mấy đêm chọc đến Độc Nhớn Đạo Nhớn thì quả là mấy sắp tới số.

Hạng Tịch trông thấy rõ ba tên đều bị kín mặt đang đứng trên thuyền độc mộc.

Tay tên nào cũng cầm cây lao dài, ẩn hiện trong sương mù tợ bóng ma.

Hạng Tịch chợt hiểu chiếc bè này của bọn Độc Nhớn Đạo Nhớn bị đứt giây trời giật tếp vào cửa phòng giam mình là một sự tình cờ, chứ không phải mưu mô của Độc Nhớn Đạo Nhớn hay của Vương Tử Anh bày ra.

Một mưu mô chợt hiện ra trong đầu Hạng Tịch, chàng loay tay chèo chiếc xuồng độc mộc bơi ngang bè liền đưa ngang cây chèo ra đập lên giữa xuồng rồi tận lực ngoáy mạnh tay chèo một cái.

Tức thời chiếc xuồng bị nhận chìm sau một tiếng rầm.

Nước văng tung toé.

Ba tên trên xuồng ngã nhào xuống nước thì đua nhau lội chập chững hướng lại bè định leo lên.

Một đứa ngoi lên mặt nước thẳng tay lao vút cây lao về phía Hạng Tịch để bảo trợ cho hai bạn nó leo lên bè.

Hạng Tịch đưa tay chụp được cây lao.

Thuận đà, Hạng-Tịch phóng trả lại cây lao cho tên vừa phóng ra.

Một tiếng kêu trời, tên kia ngã ra chết.

Cây lao cắm sâu vào giữa ngực hắn.

Máu đỏ vọt ra loang trong dòng nước xanh rì.

Một tên trong hai tên còn lại đã leo lên được trên bè. Nó đang lóp ngóp đứng lên tức thì nó hứng ngay một cái đá ngàn cân vào ngay mặt : bộp ! tên nó bộp ngửa ngửa ùng xuống nước.

Rồi Hạng-Tịch chụp luôn đầu tên còn lại lôi lên bè kề ngay guơm vào cổ nó rồi quất vào tai nó :

— Hay khai hết đầu đuôi câu chuyện mà bọn mày đi tìm chiếc bè. Hiện Độc nhớn Đạo nhớn ở đâu ?

Tên kia sợ quá liền lạy lạy xin tha và kể hết sự việc cho Hạng-Tịch nghe : Nó và đồng bọn đang sửa soạn bè và xuồng độc mộc ; chuẩn

bị đưa quan tài Tân thủy Hoàng từ dưới một hầm đá dưới chân đồi Nghinh-Sơn-Thủy sát mặt nước hồ Thủy-Ngân-Tĩnh.

— Đưa đi đâu ? Hạng-Tịch nóng nảy hỏi với giọng cấp bách.

— Đưa sang chân núi Thu-Phong-Sơn để rồi chôn lên ... trời ơi chết...

Một mũi tên ác hại đã từ đâu xẹt đến cắm phập vào giữa lưng tên kia chặn đứng lời khai của hắn.

Hạng Tịch đứng lên nhìn quanh tìm kẻ đã bắn ra mũi tên giết người nhưng tuyệt nhiên không thấy một bóng ghe, một bóng người.

Sương trắng vẩn trôi lững lờ vương vít lẫn nhau trên mặt nước hồ xanh thẳm.

Hạng Tịch che tay nhìn vào cái bao lả của mặt hồ nước Thủy Ngân Tĩnh dưới chân núi Thu Phong và đồi Nghinh Sơn Thủy.

Sương không cho thấy rõ mọi vật dưới chân núi.

Nhưng Hạng Tịch cũng nhận ra chót núi và đỉnh đồi nổi trên.

Mũi tên vừa rồi có thể từ vách đồi gần như từ một kẻ núp bắn ra.

Do thế, Hạng Tịch chắc chắn bọn của Độc Nhớn Đạo Nhớn hãy còn trong phạm vi đồi Nghinh Sơn Thủy.

Quan tài Tân-Thủy-Hoàng cũng chưa dời đi. Nếu đã đưa đi được thì bọn Độc Nhớn Đạo Nhớn không còn lưu lại vùng này để làm gì.

Nghĩ thế, Hạng Tịch nhứt định phải bám riết gây rối, cho bọn của Độc Nhớn Đạo Nhớn có muốn dời quan tài Tân Thủy Hoàng cũng không có thì giờ nữa. Nhưng phải làm cách nào để ngăn chặn khi chỉ có một thân một tay kiếm mà còn phải đào thêm của nợ : Ngô-Yến-Vĩ đang mê mang không biết chết sống ra sao.

Ta phải tìm cách vào bờ trở về triều đem quân đến bao vây trọn vùng này ; phá hết các nơi sào huyệt của Độc nhớn Đạo nhớn. Và lo chạy chữa cho Ngô Yến Vĩ. Nhưng ta thử soát túi tên bị chết kia có loại thuốc Máu Dơi Ngải Sống không.

Nghĩ xong Hạng Tịch buông chèo ; bước lại lật ngửa xác chết lục soát lưng quần và các túi áo.

Không thấy gì lạ, Hạng Tịch thất vọng loay đứng lên nhưng Hạng Tịch bỗng sáng mắt khi nhận thấy nơi cổ xác chết có đeo một chiếc túi da rái túi cỡ bằng bàn tay.

Hạng Tịch chụp lấy, bứt mạnh sợi giây đeo cổ ; mở vệt cái túi ra. Bên trong còn một lớp da trần xếp làm tư dán kín.

Mở gói da trần, Hạng Tịch thấy một chất bột đỏ ánh chiếu.

— Đúng đây là thuốc Máu Dơi và Ngải Sống. Nhưng lượng uống bằng cách nào đây ? Quá liều có thể nguy đến tánh mạng không ?

Tuy phân vân nhưng Hạng Tịch vẫn cạy miệng Ngô Yến-Vĩ để trút gói thuốc vào hết trong miệng nàng.

Thứ thần dược này khi rơi vào miệng tức thời hóa ra nước ngay. Và Ngô Yến-Vĩ nuốt ực hết thuốc.

Hạng Tịch tự nhiên thấy dạ hân hoan khi thấy Ngô-Yến-Vĩ nuốt hết thuốc và nàng bắt đầu cựa quậy.

Không ngờ trong khi ấy chiếc bè trôi giạt vào một ghềnh đá dưới chân đồi Nghinh-Sơn-Thủy.

Tiếng bè tre cọ mạnh vào đá gây tiếng động, khiến Hạng Tịch giật mình đánh thót, lật dật chụp ngọn kiếm thủ thế.

Hai bóng người núp sau gộp đá gần đó chợt nhô hẳn đầu ra khỏi chỗ núp, khiến Hạng Tịch vừa trông thấy đã reo lên : Kia Hiệp sĩ Mặt Sắt và Di Sơn Đạo Sĩ.

— Suyt ! Chớ có nói lớn. Để phòng tai mắt bọn kia ăn quanh đây nghe thấy thì khốn. Người Mặt Sắt nói.

Hạng Tịch hỏi nhỏ :

— Bây giờ định là nào ?

Di Sơn Đạo Sĩ đáp mau :

— Theo tôi, chúng ta nên trở về triều nội đưa quân sĩ đến bao vây núi và đồi này. Hễ đũa nào thò ra khỏi hang là nắm đầu nó. Đồng thời trong lúc bao vây, chúng ta mạo hiểm vào các ngõ ngách tìm quan tài của Tàn-Thủy-Hoàng.

Lúc bấy giờ, Ngô-Yến-Vĩ đã tỉnh ; ngơ ngác nhìn mọi người rồi lật dật ngồi nhồm dậy bước ngay lên bờ thật lẹ.

Người Mặt Sắt ra hiệu cho Hạng Tịch nhảy lên bờ luôn ; đoạn bàn :

— Chúng ta nên nguy-trang trở lại thành-đô.

Hạng-Tịch vội gạt ngang :

— Không thể bỏ cơ lợi đã nằm trong lòng địch. Bỏ đi chúng có thể

vượt đi khỏi đây. Chúng ta khó mà theo dõi. Tôi và Ngô-yến-Vĩ trở lại, còn hiệp-sĩ và đạo sĩ nên ở lại đây rình chúng ; bằng cách bả lá rừng rải theo lối đi. Chúng tôi trở lại sẽ noi theo dấu ấy mà đi. Tôi sẽ cho quân lính tràn vào các cửa sào huyết. Trên núi đồi tôi sẽ dùng kỵ mã lục soát. Dưới hồ tôi cho thuyền tràn ngập mặt nước. Như vậy, bọn Độc-nhơn Đạo-nhơn có ba đầu sáu tay cũng chẳng làm sao trốn khỏi.

Người Mặt Sắt bằng lòng và cũng tán thành việc Ngô-yến-Vĩ trở về thành đô dưỡng sức rồi sẽ trở ra với Hạng Tịch.

Ngô-Yến-Vĩ ra về không bằng lòng nhưng Người Mặt Sắt đã hết hàm nói :

— Cô nương nên về với ông ấy cho có bạn đường.

Ngô-Yến-Vĩ đáp :

— Thiếp cần phải đón Ngũ-Lão Anh Hùng tại rừng Mạnh Lâm, vì có hẹn mà ngày hẹn cũng đã tới ; ngày mốt :

Hạng Tịch mau mắn :

— Cô ấy có hẹn thì cô ấy ở lại với hiệp-sĩ, để Di-Sơn-Đạo-Sĩ đi với tôi cũng được.

oOo

CHƯƠNG VII

CÔ GÁI MA
GIỮ QUAN TÀI

MƯ A bao liên miên từ ba hôm nay. Sấm sét nổ rền không gian. Sông hồ lạnh đẽnh ngập lụt.

Trên sườn đồi Nghinh-Sơn-Thủy hai bóng người cố gắng chống lại với mưa gió hướng về náo kinh-dô thành Hàm-Dương nhưng họ không làm sao tiến thêm được nữa, vì gió thổi bạt, họ luôn luôn suýt bị gió cuốn rơi xuống hố sâu vực thẳm. Mặc dầu đó là tay kiện tướng Hạng-Tịch và Di-Sơn Đạo Sĩ có phép thuật phi hành trên ngọn cỏ.

Hạng Tịch bàn với Di-Sơn nên chun vào hang đá nào tiện nhất để ẩn tẩn cơn giông bão rồi hãy lên đường.

Di-Sơn Đạo Sĩ tán thành và tiến lên hướng đến một cửa hang đá đen ngòm cách đó độ trăm bước.

Gió bão thổi luôn vào cửa hang « hu hu » như tiếng ma hờn quỷ khóc.

Di Sơn vừa tiến vào cửa độ mười bước thì hửi thấy mùi tanh hôi lạ kỳ liền thối ra cho Hạng Tịch biết có điều khả nghi.

Hạng Tịch cũng hình mũi đánh hơi tanh hôi cũng vội dừng lại không dám tiến vào.

Nhưng sau lại bàn với Di Sơn là đứng đây cũng không an toàn chỉ bằng cứ xông đại vào trong tấn công trước. Nếu có thú dữ hay quỷ sống trong ấy đi nữa thì cũng nắm được ưu thế hơn là ở đây bị động mà chẳng biết lúc nào. Tinh thần sẽ bị luôn luôn căng thẳng.

Di Sơn bàn nên mò tìm cành lá gãy đồ lồi vào đốt lửa hơi ấm, đồng thời dễ dễ xem xét lòng hang trước khi tiến sâu vào.

Hai người đang bàn tán chợt Di Sơn kéo tay Hạng Tịch nhảy lẹ sang một bên, nép sát vào vách đá vì từ bên trong xa có ánh lửa xanh lập lòe như lửa « ma trời ».

Ánh lửa cứ lờn vờn một chỗ không di động đi xa vị trí cũ.

— Chúng ta đi theo tàn lửa quái gỡ xem sao. Hạng Tịch nói.

Di Sơn Đạo Sĩ đáp :

— Phải đề phòng mưu mẹo nguy hiểm của Độc Nhôn Đạo Nhôn hay của Vương Tử Anh đưa chúng ta vào tử lộ. Lòng hang này tôi chưa biết qua lần nào hết. Biết đâu nó dẫn chúng ta trở xuống lòng đất Nghinh sơn Thủy để rồi chẳng còn lối thoát.

— Giá lúc này có Người Mặt Sắt và Ngô-Yến-Vĩ. Chúng ta sẽ chia làm hai nhóm. Nhóm đi theo đóm lửa kỳ dị trong kia, nhóm ở lại đây đoạn hậu đề phòng vệ nhóm thứ nhất bị tấn công lén bất ngờ ở phía sau.

Di Sơn Đạo Sĩ bảo Hạng Tịch hãy đoạn hậu đề ông đi vào. Chắc đây là trò ma quái của Độc Nhôn Đạo Nhôn bày ra trêu cợt hoặc dụ Hạng Tịch vào đề hạ độc thủ. Cần phải đề ông đi vào dùng bùa đối lại.

Bằng nếu không phải vậy, Di Sơn sẽ báo cho Hạng Tịch tiến vào bằng một tràng hú dài.

Hạng Tịch lưỡng lự suy nghĩ mãi chấp sau mới chịu đề Di Sơn Đạo Nhôn tiến vào chỗ có ánh lửa ma trời chấp chờn giữa cái đen lạnh bí mật trong kia.

Hạng Tịch mở to đôi mắt nhìn ánh lửa và chờ đợi sự bất ngờ.

Sấm sét vẫn nổ rền núi đồi hang ngách.

Mưa vẫn trút nước nghiêng ngã cây rừng.

Không một bóng người, bóng thú xuất hiện.

Rầu trời thăm u như thấp xuống sát chân núi.

Từng xa năm bước không thấy rõ nhau.

Hạng-Tịch nhìn vào cái sâu đen và bắt đầu chột dạ vì không thấy bóng Di-Sơn đạo sĩ đâu cũng như tiếng hú báo hiệu của Di-Sơn đạo sĩ cũng không nghe.

Vốn nóng tính ; Hạng-Tịch không còn có đủ kiên nhẫn đứng chờ được nữa. Nhưng đi vào sâu bên trong là một sự mạo hiểm liều lĩnh. Bỏ đi thì Hạng-Tịch sợ lương tâm cắn rứt là bỏ bạn đồng hành. So đo mãi, cuối cùng Hạng-Tịch quả quyết bước vào ; tiến tới mãi mặc dầu mùi hôi tanh nồng nặc càng lúc càng tăng.

Hạng-Tịch lợm giọng buồn nôn vô cùng mà không dám, sợ tiết lộ. Hạng-Tịch phải bịt mũi lại, chân vẫn rảo bước chẳng ngừng.

Đánh bạo, Hạng-Tịch cất tiếng gọi tên Di-Sơn vang lên.

Tiếng vọng của Hạng-Tịch âm vang trong hang đá.

Vẫn không nghe tiếng trả lời của Di-Sơn Đạo-Sĩ.

Khà ! Khà !

Âm thanh của một giọng dã thú. Hạng-Tịch thầm nói :

— Con quái vật gì mà thở nghe lớn như vậy.

Tiếp theo có tiếng « soạt soạt » nặng nề động trên nền hang nghe gần bên.

Mùi hôi tanh càng nồng nặc xông vào mũi Hạng-Tịch.

Thình lình mắt Hạng-Tịch bị chói lòa bởi một thứ ánh sáng xanh lè và di động từ vách hang bên tả sang bên hữu. Có khi lại quật từ trước ra sau.

Rồi thứ ánh sáng ấy soay quanh bốn hướng trước mặt Hạng-Tịch không xa. Chính ánh sáng mà Hạng-Tịch nhìn thấy từ ở cửa hang. Lúc ấy vì xa nên không chói chan như bây giờ.

Ánh sáng vụt tắt ngấm rồi lại bật sáng hơn như muốn thôi miên Hạng-Tịch.

Định thần nhìn kỹ, Hạng-Tịch suýt la lên vì kinh hoàng trước một con rắn khổng lồ, đầu có một mõng ở giữa.

Chính cái mõng ấy đã phát ra thứ ánh sáng quái gở hiện giờ.

Quanh nơi nó nằm đầy những bộ xương khô, đầu lâu và vật khác hao rùng rùng rai rẻ bị ăn còn bỏ dở.

Mùi hôi thối bay ra ở những cái xác thối ấy thì ít mà chính ở hơi thở con rắn thì nhiều hơn.

Hạng-Tịch đảo mắt xa gần quanh đó tìm Di-Sơn Đạo-Sĩ nhưng chẳng thấy đâu hết.

Có lẽ đạo sĩ đã bị con rắn ác hại kia nuốt mất xác rồi.

Hạng-Tịch nghĩ như thế khi nhìn thấy miệng con rắn vừa há rộng to bằng cái thúng gạo, đỏ tởm máu với hàm răng cong quót nhọn bén như gươm dao.

Chiếc lưỡi dài hơn thước, to bằng hai gang tay co thụt ở giữa miệng con rắn trông càng ớn lạnh xương sống.

Con vật đã trông thấy Hạng-Tịch ; nó găm thét tởm từ, cất cao đầu mỡ xuống đầu Hạng-Tịch.

Hạng-Tịch trần mình né tránh thật lẹ.

Con rắn mỡ huyệt cằm đầu xuống nền đá một tiếng « cụp » thật to.

Tức giận con rắn lại cất đầu cao dựng nóc hàm soay đầu lựa chiều thuận đoạn mỡ chụp xuống người Hạng-Tịch.

Lại một tiếng « cụp » khô khan xuống nền đá. con rắn mỡ trật cái thứ hai ra chừng nó bị thốn đau đâm khùng lên, nó càng thè lưỡi há rộng miệng, mắt sáng ngời chiếu thẳng vào Hạng-Tịch long lanh.

Ánh sáng trên « mõng » của nó càng huyệt lửa.

Không thể cho con vật kịp tấn công, Hạng-Tịch múa gươm xông vào chém lòn vào cổ nó một phát : phụt.

Gươm dội ra.

Sức chém quá mạnh làm đầu con rắn nhồm bật lên nóc hang « cụp » đầu con rắn lại bị bật trở xuống như trái bưởi rụng.

Ánh sáng phụt tắt.

Con rắn phun nọc phề phề và găm ré lên vang động.

Cả một thân hình đồ sộ của nó cuộn cuộn; quật đuôi « bành bành » xuống nền đá; gây chuyển động cả đường hầm.

Hạng-Tịch nép sát người vào vách đá để tránh con rắn quật phải, và thình thoảng chém bằng gươm hy vọng trúng nó.

Bạch ! Bạch ! Hai nhát đầu trúng nhưng lần gươm lại bị dội bật trở lại như trúng vào một chất dẻo.

Con rắn lộn lộn hết lớn hơn.

Ánh sáng trên đầu con rắn lần lần phát tia sáng trở lại. Ban đầu lu mờ yếu ớt, sau yển sáng rõ lần rõ lần : một màu xanh chói chan. Nhìn lâu, tia sáng ấy chiếu ra trăm sắc.

Nhìn kỹ và nhận định rõ ràng, yển sáng ấy là một khối cứng hình tròn, to cỡ bằng nắm tay «mọc» dính trên cái «mõng» cao độ một gang, tay hình dài màu đỏ như «mõng» gà.

Hạng Tích tìm hiểu tại sao ánh sáng trên đầu con rắn tự nhiên tắt là lúc sáng — chạm vào thân nó hay trên nóc hăm khiến vật cứng — Ánh sáng — thụt chìm xuống khối thịt mỡ che mất. Và khi sáng lại là lúc vật cứng trồi lên như cũ. Vật cứng hình tròn kia là một hòn ngọc vô giá — Hạng Tích nghĩ như vậy.

Một điều khiến Hạng Tích chú ý hơn nữa là trên sống lưng con rắn có một đường gai như răng cưa; bên nhọn cong quét tợ móng chim Ó, chim Ưng.

Con vật mỗi lần tấn công thường dựng ngược sống lưng lên để cày vào bên dưới địch thủ.

Chính Hạng Tích đã mấy phen tưởng mất mạng vì sự tấn công nói trên của con quái thú nếu chàng không tránh hay né giời.

Gươm chạm vào cái hàng rào ấy như chạm vào sắt thép.

Gươm dội lại tợ chồn cả cánh tay.

Hạng-Tích nhận thấy nếu cứ kéo dài cuộc đấu, con vật sẽ hạ mình như chơi vì con vật tỏ ra không bao giờ biết mỏi mệt. Tuy nhiên Hạng Tích vẫn phải nghĩ đến cách hạ con vật để tiến sâu vào hang đầu phải rút lui. Nếu không thì sẽ bị hại.

Nhưng giết con vật cứng rắn như gang thép ấy bằng cách nào hữu hiệu ?

Hạng Tích tự vấn và tự đáp : «phải đâm được vào hai mắt con vật. Hay ít ra cũng đâm suốt được lưỡi gươm vào miệng con vật mới mong thắng nó ».

Vừa nghĩ đến đây, chợt Hạng Tích nhìn thấy đôi mắt con vật đang chiếu ngời như muốn thôi miên mình. Nó nhích chiếc đầu không lờ về phía Hạng Tích mãi.

Mim mỗi và quả quyết; Hạng Tích nắm chặt chuôi gươm đưa ngược hẳn ra phía sau lưng lấy đà ; chiếu thẳng vào mắt con vật ; phóng hết sức mạnh tới.

Và ! Phập !

Mũi gươm bay tợ chớp nhoáng đã ghim đúng mục tiêu.

Con vật gào thét đau đớn tợ tiếng sấm sét trong con giếng cạn ngoài kia.

Hạng Tích phải bịt tai cho khỏi buốt con rái rồi nằm dài xuống nền hầm nép sát vào vách đá.

Trong khi con rắn giăng dài thân nó ra tợ một thân cây ; lao thẳng tới mục tiêu vừa xuất phát ra môn vũ khí đã gây thương tích nặng nề cho nó.

Ầm !

Hạng Tích chớp mắt nhìn thấy thân con rắn tợ thân cây đổ xuống sát bên cạnh mình trong gang tấc. Hủ hồn ! Suýt chút nữa thân chàng đã tan nát hay bẹp dí xuống nền đá.

Hạng Tích bị sức nặng con vật bật tung lên độ một thước khi rớt xuống vô tình Hạng Tích lại rơi đúng lên lưng con vật quái ác.

Không biết làm sao hơn, Hạng Tích bám cứng vào một cái «răng cưa» trên sống lưng con vật.

Liền khi đó, con vật có lẽ vì quá đau đớn ở vết thương nơi mắt. Nó quày mình trong lòng hang rồi phóng thẳng tới.

Nó trườn mình một cách êm ái chứ không lờn lờn, nhưng thật mau. Rất mau.

Nằm trên lưng con vật, Hạng Tích nghe gió thổi hai bên tai vù vù. Mắt muốn bết khòe ra.

Hạng Tích phải nhắm cứng hai mắt lại.

Rồi bỗng nhiên Hạng Tích cảm giác như con vật trườn mình chạm lại. Chàng mở mắt ra nhận thấy ngay trước mặt một đầm nước trắng xanh dưới ánh sáng trên đầu con rắn không lờ.

Đầm nước rộng và bên trên có nóc đá lồi chồm hình răng cưa bao trùm.

Hạng Tích chỉ quan sát được có thể thì chớp mắt đã thấy con vật

cất cao đầu lên thanh gươm còn cắm sâu một bên mắt nó chiếu lóng lánh và lao thẳng xuống mặt đầm.

Nước văng bắn lên cả nóc đầm sau một tiếng ầm dữ dội.

Mặt đầm biến thành những làn sóng dâng cao nhấp nhô.

Con vật trườn mình rào rào trên các đợt sóng ấy. Có khi đầu con vật cất cao lên. Có lúc con vật lại chúi đầu xuống khỏi mặt nước.

Hạng Tịch muốn tung mình xuống nước để lội ngược trở lại vào bờ nhưng ánh sáng trên đầu con vật đã cho chàng thấy rõ dưới mặt hồ có không biết bao nhiêu là cá sấu đang lội từng đàn ở hai bên hông con vật.

Chỉ một con cá sấu cũng đủ nuốt mất xác chàng huống gì cả từng bầy cá sấu như thế thì làm sao chàng dám xuống nước!

Nhưng khi nghĩ đến lúc con rắn trăm đầu mình xuống đáy nước, Hạng Tịch giục mình từng chập.

Hạng Tịch bỗng nhiên phát run lên toàn thân, không biết vì sợ hay vì nước đầm giá buốt.

Cái lo sợ của Hạng Tịch có lý vì con vật bắt đầu găm đầu xuống đáy nước và cả thân hình nó chìm từ từ.

Phản ứng thình lình của một kẻ thấy mình sắp lâm nguy, Hạng Tịch cõn lệ thốc lưng cốt dính vòng bụng mình vào một cái « răng cưa » trên lưng con vật. Thà chết ngộp còn hơn để bị cá sấu cắn xé ra thành mảnh vụn. Và trước khi chết cái đầu dớn sẽ kéo dài lắm.

Trong khi định chắc rằng mình sẽ chết dưới đáy nước, Hạng Tịch đột nhiên reo lên : « Ô kìa lạ thật. Nước tự nhiên bị chặn ra làm dài khi con rắn chun sâu xuống mặt nước. »

Hạng Tịch tưởng mình năm chiêm bao. Chuyện vô lý không thể tưởng tượng mà lại là sự thật.

Sự thật hết sức rõ ràng đang diễn ra trước mắt chàng như tiên.

Nhưng bây giờ cá sấu đều giạt ra xa nơi con rắn « chẻ » nước để tiến xuống sâu hơn mãi. Có lẽ chúng sợ thứ ánh sáng huyền-bí trên đầu con rắn và « tài ba » — chẻ nước — của con rắn.

Con rắn xuống sâu lắm. Hạng Tịch bị trút đầu về phía trước theo đà của con vật.

Chàng phải đeo hai chân vào hai bên hông con vật và bám hai tay vào xương sống của nó cho khỏi lộn đầu.

Như vậy mà Hạng Tịch không hề bị ướt hoặc ngộp nước.

Lợi như thế độ hút tàn diệu thuốc đột nhiên con rắn cụt đầu lên lội thẳng băng giữa hai dòng nước chẻ đôi.

Nhờ ánh sáng chói chan, Hạng Tịch nhìn thấy phía trước mặt một cửa hang chìm ngăm dưới đáy nước hiện ra to cỡ ba người đi ngang nhau qua lọt ; cao độ hai thước.

Con rắn chun qua cửa ấy.

Nó lội thêm vài phút dưới nước đoạn cất cao đầu trên mặt một thân cây bị hạ được dựng đứng lên.

Hạng Tịch lại sợ bị tuột lại phía sau càng bám chặt hơn cho đến con vật ngoi đầu hẳn lên khỏi mặt nước. Bây giờ, con vật lội thẳng băng trên mặt nước.

Rồi thình lình con vật trườn mình lên một bãi cát rộng trắng phau phau và như thắm đều vì vết đầm ở mắt ; nó nằm yên thở « pho pho », bất động.

Hạng Tịch mừng rỡ vội cời giày trói mình nhảy xuống khỏi lưng con rắn ; đảo mắt quan sát chung quanh.

Ánh sáng của một thứ lửa kỳ bí từ sau những dãy hành lang xây giăng giăng liên tục hình bát giác, tam giác, tứ giác ; hắt ra cho Hạng Tịch thấy cả một khu rừng xa xa bao bọc, một góc là bãi cát với bờ nước. Có thể nói nơi đây là một thung lũng sâu vô cùng vì đứng nhìn trệt ột mới thấy ngọn cây.

Và bãi cát này nhứt định không phải là bờ nước của cái đầm trong hang sâu khi con rắn bắt đầu đưa Hạng Tịch một cách bất ngờ đến đây. Tuy nhiên hai mực nước ở hai nơi vì ngăn cách chiều sâu của một chặn núi đá nhưng cùng chung một nguồn, một mạch nước. Vì Hạng Tịch phân biệt được mùi của nước theo kinh nghiệm. Có thể đây là dưới đáy thác nước Thủy Ngân Tinh; trở sang chân đồi Nghinh Sơn Thủy hoặc núi Thu Phong Sơn.

Nhưng nếu là hồ nước Thủy Ngân Tinh thì có sao chàng không bị nhiễm hơi độc của Độc nhơn Đạo như xông đầy trên mặt hồ nước? Như chàng và Ngõ Yến Vi đã bị trên chiếc bè vào lúc ban sáng.

Giữa lúc đang phân vân, Hạng Tịch chợt nghe có tiếng lục lạc vang trong một cây hành lang gần nhứt vọng ra.

Tiếng lục lạc như một hiệu lệnh kêu réo thúc bách con rắn đang nằm ngoi ngóp thở. Nó chồm ngay dậy một cách mệt mỏi đau đớn hướng về nơi có tiếng lục lạc reo để chuyển thân hình vĩ đại bò tới.

Đầu nó nặng nề gục sát mặt cát vì vết thương trong mắt của nó.

Chuôi gươm rung rinh trong mỗi bước tiến của nó.

Toàn thân nó run rẩy.

Hạng Tịch đoán biết con rắn đã đuối sức.

Chàng toan vọt tới rút lưỡi gươm duy nhất của mình ra và chọc thêm vào con mắt còn lại của nó một nhát nữa cho chắc ăn, như vậy khỏi sợ con vật kia có thể gây nhiều thương khi trông thấy kẻ thù đang ung dung đi bên cạnh nó.

Bây giờ vật cứng trên đầu con vật thun khuất vào chiếc mõng đỏ của nó nên ánh sáng cũng không chiếu ra nữa.

Cả chiếc thân không lồ di động một cách chậm chạp về oái.

Máu trong mắt bị thương cứ chảy ra rơi theo vết bò của con rắn.

Con rắn có lúc đứng lại vì đau thì ngay khi đó hồi lục lạc quái ác réo to hơn như hồi thúc ; khiến con rắn lại cố xê dịch.

Không còn chần chờ trước sự việc thuận lợi Hạng Tịch chạy theo con vật và vọt mình lên cao rồi trút đầu ngang tầm mắt con rắn ; đưa tay chớp lẹ chuôi gươm rút mạnh.

Rồi Hạng Tịch chao mình như con chim đứng xuống sau một gập đả lớn.

Một tiếng găm ré lên tự tiếng còi của lũ mục đồng thời gom thú trở về ; xuất phát tại miệng con rắn nghe đau đớn vô cùng. Nó quần quai quay lộn ầm ầm trên bãi cát trắng.

Một phần đuôi của con vật còn ở mặt nước ; đập tung tóe nước lên cao rồi đổ ào ào xuống.

Tiếng thốt của con vật làm bật ngang tiếng lục lạc reo và một đứa bé độ mười ba tuổi, mặt đỏ ao, trần truồng chạy ra khỏi hành lang che tay nhìn hướng con rắn đang quật mình.

Hạng Tịch vẫn núp kín không cử động, chờ đợi với sự hồi hộp.

Đứa bé cầm nơi tay một chùm lục lạc chạy vút về phía con vật.

Cử động của nó làm cho chùm lục lạc reo loạn lên.

Khi chỉ còn cách con rắn độ vài mươi bước, đứa bé đứng lại run đều chùm lục lạc.

Con rắn thôi quật mình, nó nằm yên và thở phì phì.

— Mày làm sao vậy hả con Rồng nước. Thấy ta đau mà mày đi về đây một mình ; vậy mà bây giờ nghe tiếng động ta ngờ thấy ta về nên rung lục lạc kêu mày vô lòng sắt.

Con Rồng Nước nhận ra tiếng người quen hỏi nó chỉ nằm im ; khề khề trong miệng rồi nằm thẳng im lìm ra chiều đuối sức.

Đứa bé bước đến cúi xuống nhìn con mắt bị thương của con vật một cách chăm chú : Rồng nước, mày bị thương nặng quá, ai đã làm hư một mắt của mày vậy ? Hay chờ ta đi gặp kẻ thù ấy. Mau đi. Sao mày nằm im lìm vậy ? Sợ, hay mày đã kiệt lực rồi. Thôi để ta trở lên nhà lấy thuốc rịch vết thương rút độc cho mày nhé !

Dứt lời, đứa bé quỳ lưng cầm đầu chạy đi.

Hạng Tịch nhìn thấy phía sau lưng đứa bé có xăm một đạo bua bác quái và một hàng chữ Sát Trinh Nữ màu đỏ.

Hạng Tịch toan rời chỗ núp định bắt đứa bé lại hạch hỏi thì ngay trong khi đó có ba đứa trẻ cũng trần truồng từ trong dãy hành lang chạy ra đón đứa bé đang chạy ngược lại.

Cả bốn đứa trẻ tuổi, trạc tác lại hơi giống nhau càng làm cho Hạng Tịch ngạc nhiên nghĩ ngợi : Bốn trẻ nít quái gở này tại sao sống ở đây mà trần truồng như thế kia ? lại cả bốn đều xăm bua bác quái và hàng chữ Sát Trinh nữ là nghĩa làm sao ? Có phải đây là hàng đờ cuối cùng của tên Độc nhơn Đạo nhơn ; giữ quan tài Tàn Thủy Hoàng ? Chắc chắn những đứa trẻ này ác độc nguy hiểm còn hơn con rắn khổng lồ kia. Ta phải rình bắt một đứa hạch hỏi nó cho ra manh mối.

Lúc ấy mấy đứa trẻ đã chạy hết vào hành lang. Một lát sau cả bốn đứa đều trở ra ; xách mỗi đứa một xâu đầu lâu trắng hếu ; chạy trở lại phía con rắn khổng lồ đang nằm.

Chúng bao quanh trước đầu con rắn.

Một đứa móc móc trong lỗ mắt của một chiếc đầu lâu lấy ra một viên tròn tròn ; một bên đỏ một bên đen.

Đứa bé nhai viên tròn tròn rồi nhổ ra đắp lên mắt bị thương của con Rồng Nước.

Còn ba đứa bé kia thay phiên nhau cầm chiếc đầu lâu vung vung tay trước mũi con rắn.

Hạng Tịch nhìn thấy từ trong hai lỗ mắt của những chiếc đầu lâu bay ra một thứ bụi phấn.

Sau đó con rắn cử động ngóc đầu lên.

Bốn đứa trẻ trần truồng vui mừng vỗ tay múa nhảy.

Những chiếc đầu lâu va chạm vào nhau lắc cắc.

Bỗng một đứa nhảy lên gộp đá nhìn thấy Hạng Tịch vội kêu báo động : Có đứa lạ mặt xâm nhập vào đây. Bắt nó cầm tù chờ nạp cho thầy ta... Chớ sát hại nó...

Thế là bốn đứa trẻ trần truồng xách mỗi đứa một xâu đầu lâu dùng làm vũ khí vây đánh Hạng Tịch.

Vốn khinh thường bốn đứa trẻ chưa sạch máu đầu, lại buồn cười trước sự trần truồng của chúng; Hạng Tịch vừa đưa gươm chém vào mấy xâu đầu lâu vừa cười nói :

— Lũ ăn mày không quần áo lại quái gở vẽ bùa trên lưng hãy dẫn ta đến gặp cha mẹ chúng bây. Ta không muốn đánh với những đứa trẻ miệng còn hơi sữa.

Một đứa đáp :

— Bọn này không có ai tên là cha mẹ mà chỉ có thầy ta thôi. Nhưng thầy ta đi vắng mấy hôm nay.

— Thầy đây là ai vậy ? Làm gì ? ở đâu ?

— Thầy ta giỏi hơn bọn này nhiều lắm và những người khác nữa có tài cỡi Rồng nước mà không ai cỡi được. Thầy ta nói thế. Thầy có dặn bọn này phải trừ hết bọn nào tìm tới đây.

Hạng Tịch pha trò :

— Chính ta thay thế thầy bọn bây đây. Ta đã vờ con Rồng Nước đến đây và ta đảm nó bị thương đề khuất phục nó đó.

Bốn đứa trẻ bỗng mặt long lanh dễ sợ. Một đứa hét :

— Tể sát Trinh nữ hãy giết chết tên này vì nó đã dám động đến Rồng Nước của sư phụ chúng ta.

Một đứa ngăn :

— Hay bắt nó nhốt vào Mê Hồn Cung chờ Thầy về xử. Chớ giết nó.

— Ừ thì bắt.

Cả bọn đều đồng thanh la lên như thế.

Cả bốn đứa lại vung những xâu đầu lâu lên vây Hạng Tịch đảo lộn tứ tung.

Hạng Tịch mất thần khi thấy gươm chém vào những chiếc đầu lâu trắng lại không ăn thua gì. Gươm dột ra.

Đồng thời lối đánh của bốn đứa trẻ lại khác thường, không giống một môn phái nào mà hình như chúng là những ma sống; chém vào chúng bình bịch mà không đứt, không thấy chúng kêu đau. Thế kẻ như chúng đã thắng rồi còn gì nữa. Hạng Tịch tự nghĩ như vậy và hỏi :

— Có phải bây là ma quái do Độc Nhôn Đạo Nhôn luyện ra không ?

— Phải. Nhưng mi sẽ khổ vì câu hỏi xé khoé ấy. Bọn ta là con nít mà còn hiểu lẽ nghĩa hơn mi nhiều.

Đang xung đột, bỗng Hạng Tịch thấy từ trong những chiếc đầu lâu tua tua bay ra một thứ bột trắng xóa do ở những lỗ mắt.

Thứ bột ấy vừa bay ra, thì Hạng Tịch thấy mắt mở, tay chân nặng nề, đầu óc hoang mang giao động kỳ dị.

Lũ trẻ la lớn :

— Nó đã nhiễm Mê Hồn Phấn rồi đó. Sửa soạn cho nó vào Mê Hồn Cung thì vừa.

Tiếp theo những trận cười đắc chí, Hạng Tịch chỉ nghe được đến đó rồi ngã lẩn ra không biết gì nữa.

Như một kẻ đang ở trong giấc chiêm bao; Hạng Tịch thấy con Rồng Nước to lớn có ánh sáng chói chan. Thấy lũ trẻ trần truồng tự xưng là Tứ Sát Trinh Nữ. Thấy bãi cát bên mé nước với những dãy hành lang và những dãy rừng xanh mọc cao nhìn trập ót.

Đồng thời bên tai Hạng Tịch, trong cơn mê, nghe om lên mãi mãi với những câu :

« Mê Hồn Phấn. »

« Mê Hồn Cung. »

Và sau rốt hết trong giấc mê, Hạng Tịch lại thấy Vương Tử Anh đứng cười chế giễu mình trong hầm sâu rồi biến mất. Cũng như Độc Nhôn cũng vậy.

Hạng Tịch uất ức trước kẻ khiêu khích chồm tới đâm dế toi bời ; thì chính khi ấy Hạng Tịch tỉnh hẳn cơn mê.

Hạng Tịch thấy mình đang nằm trong một hầm đá nhỏ hẹp; chỉ có một lỗ thông hơi nhỏ bé ở trên cao, thật cao.

Chung quanh không một bóng người, không một ánh sáng nào ngoài ra luồng ánh sáng nhỏ xíu từ trên cao dội xuống mờ mờ gương gao.

Hạng Tịch sờ soạn quanh chỗ nằm thấy có mấy đòn bánh tét và muối vừng đựng trong một cái giỏ dứa có khoét một lỗ nhỏ. Có cả ống tre nước nữa.

Đang đói, Hạng Tịch ăn ngẫu nhiên một đòn bánh tét xong, Hạng Tịch nhìn quanh xem xét đoạn hầm hầm :

— Đã đem được bánh nước vào thì tại phòng này phải có cửa. Ta chờ cơ hội thoát thân.

Bên ngoài, bóng tối che lấp cái lỗ trống trên nóc hầm.

No bụng, Hạng Tịch tréo ngoe hai chân, tay gãi lên trán tập trung tinh thần để tìm kế thoát thân trong trường hợp tình cờ bọn quái gở mở cửa bí mật để đem cơm nước vào hoặc có thể chui vào thăm chừng.

Hạng Tịch đã quyết định rồi, hề thấy đứa nào thò đầu vào là nhút nhát chụp lấy một đứa làm con tin để bắt cả lũ phải thả mình ra. Bằng không chàng sẽ tóm cổ để làm « con tin » cho tới chết mới thôi.

Hạng Tịch nghĩ đến đây tự nhiên thấy lòng thơi thới hăng hái khác thường.

Đôi mắt Hạng Tịch chờ không biết bao lâu, bỗng chợt thấy vách phòng giam tự nhiên mở rộng. Rồi một bóng người bước vào.

Hạng Tịch toan nhào tới tấn công bỗng nhiên chàng vụt khựng lại vì người bước vào không phải là một trong bốn đứa Tứ Sát Trinh Nữ mà là một cô gái thật đẹp, đẹp với vẻ đài các của bậc mệnh phụ phu nhân. Nói đúng hơn là một cô gái diễm kiều có đôi mắt đẹp vô song. Đôi mắt đã làm cho Hạng Tịch sững sốt và cảm động không thể tả. Đôi mắt đã nhắc lại cho Hạng Tịch một mối tình của thời dĩ vãng đau khổ đến uất hờn cho đến tận bây giờ mỗi khi có một kỷ niệm nào bất ngờ gợi nhớ.

— Đôi mắt đẹp của Anh hoa Hương... Có phải em là Anh hoa Hương không em ? Hạng Tịch đã hỏi to và thật bất ngờ.

Cô gái với nét mặt u sầu và đôi mắt dịu vợi nhìn thẳng về phía Hạng Tịch không một chút xa lạ sẽ đáp :

— Phải. Em là Anh Hoa Hương nhưng em không thể gần chàng như thừa nào được nữa.

Hạng Tịch chồm lên.

— Em Anh Hoa Hương còn sống và sao em lại ở đây ?

Cô gái vụt khóc rưng rức đáp :

— Từ ngày em bị Thừa Tướng Lý Tư ra lệnh cho quân lính bắt em ở đất Ngô đem về Hàm Dương cho Tần Thủy Hoàng bổ sung vào hàng cung phi. Em hằng mong ước như lời hứa của anh là sẽ cùng Lưu Bang nổi dậy lật đổ Tần Thủy Hoàng cứu em. Nhưng ngày tháng qua... Rồi một hôm, đang đêm, Tần Thủy Hoàng lừa hơn mười cung phi lên ngựa theo lão Độc Nhôn Đạo nhơn đến núi Thu Phong.

Nơi đây đã có sẵn vô số người đang xây cất dinh thự và địa đạo trong lòng núi. Em rõ ra, lúc bắt đầu bị bắt đi, Thừa tướng Lý Tư bảo là đến núi Thu Phong chờ nhà Vua cùng phái đoàn tìm thuốc trường sanh bất tử để hầu hạ nhà Vua ở đó đến năm sáu tháng. Nào ngờ, khi đến nơi thì lão Độc nhôn Đạo nhơn đem nhốt riêng chúng em mỗi đứa một nơi ở hầm kín trong núi.

Chợt Anh Hoa Hương ngưng kể và ra hiệu cho Hạng Tịch đi theo mình ra khỏi hầm kín do một cửa ngách đủ một người chun lọt. Trước khi chun ra, Anh Hoa Hương đưa cho Hạng Tịch một đạo bùa.

Khi ra đến bên ngoài thì Hạng Tịch nhận thấy bốn đứa trẻ trần truồng.

Anh Hoa Hương vội vàng xô Hạng Tịch chui vào một lùm cây ; rồi nàng bước lẻ tẻ vào cửa hầm kín nhốt Hạng Tịch ban này.

Nhưng một trong bốn Tứ sát Trinh nữ chạy tới nắm áo Anh Hoa Hương kéo lại ; hồ hộc hỏi :

— Tại sao mi tới đây lâu quá mà không trở ra trình cho bọn ta hay về thẳng tù trong ấy ?

Anh Hoa Hương quay lại với nét mặt sợ hãi đáp :

— Khi tôi vào thì tên tù đã trốn ra khỏi đây, nên tôi tìm y.

— Làm sao nó thoát được khỏi đây ? Chắc có đứa cứu nó !

Anh Hoa Hương gặt đầu :

— Có lẽ vậy. Chắc y ô lại chỗ cũ khi y mới tới để tìm đường trốn đi.

Tứ Sát Trinh Nữ vừa nghe vội vỗ vai nhau ; xách những xâu dây lâu chạy như bay về phía bãi cát cách đó không xa mấy.

Đợi cho bốn đứa trẻ — Tứ Sát Trinh Nữ — chạy khuất, Anh Hoa Hương lật đất bước vào bụi rậm lối Hạng Tịch chạy đi bất kể về một hướng tối đen.

Trong rừng như một cái hang thâm u.

Hạng Tịch cầm đầu chạy theo bước chân nhẹ nhàng như gió của Anh Hoa Hương.

Nàng chạy không hề nghe tiếng động. Hạng Tịch theo muốn bắt hơi mà không kịp. Nàng phải dừng lại đợi chàng luôn mấy lượt. Cuối cùng Anh Hoa Hương dừng lại trước một cửa hang. Nhờ ánh trăng non Hạng Tịch nhận thấy cửa hang rộng nằm dưới chân một trái đồi nhỏ ở giữa một thung lũng sâu thăm thẳm.

— Chàng hãy vào đó ẩn núp chờ sẽ gặp em. Nhớ chớ có bao giờ bỏ lá bùa mà em đã trao cho chàng. Chớ bao giờ ra khỏi hang trước khi gặp em. Hãy vào đi. Em phải đi gấp lắm, kẻo lữ Tứ Sát Trinh Nữ tìm em không gặp thì nguy.

Dứt lời. Anh Hoa Hương bỏ đi như biến vào trong cánh rừng trùng điệp mông lung.

Bở ngỡ, Hạng Tịch bước qua cửa hang tối không một chút lo âu hay nghi ngờ nguy hiểm có thể rình rập luôn luôn bên mình sau khi gặp Anh Hoa Hương— người yêu duy nhất đã khiến cho Hạng Tịch đau khổ uất hận khi bị Tần Thủy Hoàng cướp đoạt.

Và chính động cơ thúc đẩy Hạng Tịch lừa quân theo chân Lưu Bang đến Hàm Dương vì dân vì nước là phần phụ thuộc mà để tìm tung tích người yêu mới là chính. Nhưng khi đến nơi thì bóng người yêu đâu chẳng thấy. sau khi lùng kiếm tất cả cung thất.

Sau lại nghe đồn Anh Hoa Hương đã chết vì uất giận sự bức bách của bạo chúa Tần Thủy Hoàng khiến Hạng Tịch nổi khùng truyền đốt phá hết cung điện. Đồng thời thể quyết phải khám phá cho ra mả Tần Thủy Hoàng quật lên chà đạp mới vừa lòng.

Không ngờ, thật không ngờ Hạng Tịch có thể gặp lại người yêu trong một hoàn cảnh hết sức éo le kỳ bí.

Cuộc gặp gỡ như trong một giấc chiêm bao. Phải, chỉ có trong giấc chiêm bao mới có cuộc tái ngộ lạ lùng như thế.

Vì Hạng Tịch không bao giờ còn có một hy vọng nào gặp lại Anh Hoa Hương dù là gặp trong giấc mộng.

Nhưng có lẽ đây chỉ là trong giấc mộng thật. Hạng Tịch nghi ngờ đưa tay đập vào vách đá một cái thật mạnh và chàng suýt la lên vì bị đau đớn.

Hạng Tịch mò mẫm đến bên một chiếc giường hời nào không hay.

Chiếc giường bằng đá lạnh ngắt, trên có trải một tấm da thú dày cộm.

Một mùi hương thơm phảng phất bay qua mũi khiến Hạng Tịch ngây ngất liên tưởng đến giường này là của Anh Hoa Hương. Gian hãm này là gian san biệt lập của nàng.

Mùi hương của người yêu năm cũ. Chẳng e dè. Hạng Tịch चुप mình lên giường nằm trên tấm lông thú êm ái mơ tưởng đến phút giây sum họp của tình chồng vợ mà hồn thấy lâng lâng quên cả hiện tại.

— Rồi thiêu thiêu ngủ đờ chừng không lâu ; Hạng Tịch cảm giác nghe có một bàn tay nhỏ nhắn mềm mại nhưng lạnh tở băng giá vạt ngang qua cổ chàng.

Giật mình đánh thót, Hạng Tịch toan gỡ bàn tay « băng giá » ra nhưng bàn tay kia đã bóp chặt cổ mình. Cùng một lúc có tiếng cau nhàu nguyên rủa :

— Quân chó chết từ đâu đến mà dám vô lễ chun vào phòng đàn bà con gái ?

Giọng nói xa lạ đã làm cho Hạng Tịch mất thần và chàng cố sức tháo gỡ đôi bàn tay có sức mạnh kinh hồn kia. Nhưng vô ích.

Đôi bàn tay cứ bám riết và siết mạnh hơn.

Hạng Tịch là mồ hôi vì một nghẹt thở. Không còn hy vọng thoát chết vì đôi bàn tay ma quái lạnh buốt, Hạng Tịch chỉ còn có gom tàn lực vào đôi tay nắm chặt hai tay ma quái ban rộng cho sức riết bớt chặt, rồi hét lớn : « Tôi là bạn của cô Anh Hoa Hương đây mà »

Đôi bàn tay ma quái thả lỏng ra ngay và một giọng hỏi ngạc nhiên :

— Chị Anh Hoa Hương có bạn đàn ông à ? Dưới mặt đất này làm gì có đàn ông nào xứng là bạn của chị ấy đâu.

Hạng Tịch với giải thích :

— Tôi là Hạng Tịch một chiến sĩ dân nghèo cùng Lưu Bang từ đất Ngô đem quân triều đình của giòng họ Tần Vương Chính tức Tần Thủy Hoàng. Bà là chúng bị giết Cung điện của chúng bị đốt sạch.

Nhưng có điều tôi chưa được thỏa mãn trọn vẹn là chưa quật được mồ Tần Thủy Hoàng đem đồ ra biển ra sông báo thù cho dân chúng, cho người yêu của tôi là Anh Hoa Hương đã bị Tần Thủy Hoàng ép bức.

Giọng người con gái xa lạ bỗng nức nở trong bóng tối chặn dứt câu nói chưa hết của Hạng Tịch :

— Chính thiếp là bạn cùng một số mạng với chị Anh Hoa Hương. Thừa tướng Lý Tư đưa chúng em đến đây cho Độc Nhôn Đạo Nhôn để lao ăy giam chúng em xuống thung lũng Trinh Nữ này để chúng luyện thành kẻ giữ quan tài của Tần Thủy Hoàng. Nhưng trước đó Lý Tư, Triệu Cao, Độc Nhôn Đạo Nhôn đưa chúng em đến đây bảo là cung thất riêng biệt của Vua Tần Thủy Hoàng mới mở. Chính chúng em là những kẻ được vua sủng ái nhất được tuyển đưa đến đây.

Sau Tần Thủy Hoàng chết, chúng em mới biết âm mưu của họ là bắt chúng em về đây để luyện những kẻ giữ của cải và quan tài của Tần Thủy Hoàng không cho ai đến tranh đoạt ngoài ra chúng. Thế đó Lý Tư, Triệu Cao bị giết thì Độc Nhôn Đạo Nhôn trọn quyền chiếm đoạt tài sản nói trên. Nó đã dùng bùa phép ếm dối chúng em sống lạnh lẽo dưới lớp đất này.

— Như vậy các cô không còn sống nữa sao ? Hạng Tịch hỏi một cách đột ngột và lo lắng.

Giọng người con gái tức tử qua bóng tối :

— Chúng em sống cũng như chết mà chết cũng như sống.

— Sao lạ vậy ? Cô nói tôi không hiểu.

— Độc Nhôn Đạo Nhôn đã phong thần chúng em thành nữ thần trinh nữ canh giữ quan tài Tần Thủy Hoàng. Chúng em bị trói vào ghế vàng bệ ngọc ; mặc áo mào tơ Hoàng Hậu và lấy đường trám kín hai mắt chúng em lại sau khi đã nhét vào trong miệng chúng em một con nhân sâm lấy trên đỉnh Cửu Phong Sơn. Nhân sâm lấy đúng vào đêm rằm vì đêm ấy con nhân sâm mới xuất hiện. Đó là những đứa trẻ con nhỏ bằng ngón chân cái hiện ra dưới mỗi gốc nhân sâm trong đêm trăng

múa nhảy nhò đùa hớp khí âm dương thiên nhiên. Bọn người của Độc Nhôn Đạo Nhôn dùng bùa phép phong tỏa hết một vùng lửa đám trẻ nhân sâm vào một cái bao lưới gần người cố niệm bằng một lá bùa ếm chẳng khi nào con nhân sâm biến được nữa. Những con nhân sâm này được đem về ngâm vào nước tương tức là tinh trùng của loài voi tợ. Xong họ đem ướp vào một thứ rượu thật thơm. Con nhân sâm được luyện nói trên nằm kín trong miệng mỗi đứa chúng em và Độc Nhôn Đạo Nhôn bỏ chúng em mỗi đứa mỗi phòng kín trang hoàng rực rỡ bề kín cửa lại đúng một trăm ngày. Trong suốt một trăm ngày đó, em không thấy đói khát Nhưng hồn xác như lâng lâng tợ sương khói trong giấc chiêm bao. Đồng thời luôn luôn bên tai chúng em nghe những câu bùa chú chiêu hồn luyện vía chúng em mãi thành quen thuộc, ghiền nghe những giọng ếm rồi cũng như nghe hát xướng. Mùi trầm nhang chúng xông liên miên vào phòng luôn luôn với Mễ Hồn Hương pha vào thành thủ chẳng bao giờ người chúng em thức tỉnh. Cho đến khi chúng em trở nên một thứ con người nửa sống nửa chết cách biệt hẳn đời sống loài người trên mặt đất. Hồn chúng em chơi vơi và vắng lạnh kẻ đã luyện ra chúng em và bọn Tứ Sát Trinh Nữ. Chúng em không nghe chống lại ; thì bùa phép ác độc của Độc Nhôn Đạo Nhôn làm cho thân xác chúng em đau đớn ; linh hồn của chúng em thể lương kinh hãi bằng những tiếng sấm sét ; tiếng pháo nổ bùa Lôi Phong và Ngộ Lôi Phong của tên đạo sĩ một mặt. Còn bốn tên Tứ Sát Trinh Nữ theo đánh đập, lấy kim châm vào đầu ngón chân ngón tay chúng em. Chúng diễn những trò trần truồng tục tằn khó coi để linh hồn chúng em tủi hổ không nguôi. Bọn Tứ Sát Trinh Nữ là hồn ma của những đứa con chết oan, chết ức trên trần gian do Độc Nhôn Đạo Nhôn chiêu hồn cho nhập vào những xác các đứa trai khỏe mạnh chết vì tai nạn bất ngờ. Rồi đưa xuống Âm Cung là nơi chúng đang ở gần bờ nước với con Rồng Nước. Chúng được luyện để canh chừng, trừng phạt đánh đập chúng em và báo cáo với Độc Nhôn Đạo Nhôn. Chúng em tất cả mười người do chị Anh Hoa Hương cầm đầu cất đặt những phiên canh gác cho chúng em.

— Canh gác ai ? Hạng Tịch hỏi.

— Canh kho tàng và quan tài của Tần Thủy Hoàng.

Có khi canh gác những kẻ bị Độc Nhôn hoặc Tứ Sát Trinh Nữ bắt

được ở chân núi hay trên núi Thu Phong đem về nhốt trong hầm kín. Những kẻ này bị tình nghi là dọ thám mồi Tần Thủy Hoàng.

— Còn vua Vương Tử Anh xuống địa huyết để làm gì? Hạng Tịch hỏi.

— Lúc trước, Vương Tử Anh cùng Độc Nhôn Đạo Nhon thuận thảo. Nhưng sau này, Độc Nhôn cố loại Vương Tử Anh ra để hoàn toàn làm chủ kho tàng và quan tài Tần Thủy Hoàng. Vương Tử Anh biết Độc Nhôn phản bội mình liền cầu kết với Di Sơn Đạo Sĩ cũng là người của Vương Tử Anh rước từ núi cao xuống chống ngấm và dọ thám hành động của Độc Nhôn Đạo Sĩ. Biết rõ hành động ấy của hai người, Độc Nhôn Đạo Nhon bắt nhốt Di Sơn Đạo Sĩ chung với phòng Nữ Âm Bình. Và Vương Tử Anh thì bị nhốt ở phòng Huyết Đạo. Vương Tử Anh tìm cách thoát được và quyết tâm báo oán. Do vậy, muốn đánh lạc hướng Vương Tử Anh và Di Sơn Đạo Nhon bằng cách định di chuyển quan tài Tần Thủy Hoàng từ trong một ngọn đồi Nghinh Sơn Thủy qua đáy nước Thủy Ngân Tinh đưa qua chân núi Thu Phong để rồi đưa đi cho dễ dàng hơn.

Hạng Tịch lại hỏi bất ngờ:

— Độc nhôn lại dời quan tài đi bằng cách nào?

— Con Rồng nước kéo ngấm chiếc quan tài dưới đáy nước hồ Thủy Ngân Tinh. Nhưng nửa chừng, bị động lộn xộn khiến chúng không..

Thình lình tiếng kẻ của thiếu nữ bị ngưng ngang sau một tiếng nổ như trời gầm.

Cả gian hầm chói lóa lên một màu xanh.

Một phản ứng tự nhiên, Hạng Tịch lăn tròn mình vào phía sát vách rơi luôn xuống gầm giường đá, khuất dạng sau tiếng nổ lớn lúc yếm sáng xanh chưa chiếu ra.

Bên dưới sàn giường, Hạng Tịch nhìn thấy một cô gái tuyệt đẹp, xiêm y rực rỡ đang ngã gục bên góc giường bất động. Gần đó bốn đứa trẻ trần truồng đang xách xâu đầu lâu vây quanh thiếu nữ đang bất tỉnh. Chúng đảo mắt nhìn quanh gian phòng trang hoàng sang trọng rồi nhìn nhau.

Một đứa chỉ tay vào thiếu nữ, nói:

— Rõ ràng tiếng nói chuyện của con Thanh Thanh với thằng trai

có giọng nói giống như thằng đã vượt ngục. Chắc nó có bùa ngải ăn thân hay sao? Con Thanh Thanh nó tiết lộ nhiều sự bí mật của thầy. Vì lẽ đó, tao mới gọi tụi bây đến dùng phép Ngũ Lôi Phong đánh chết nó. Bây giờ đem xác con Thanh Thanh cho con Rồng Nước ăn. Mấy thừa nó được ăn thịt gái đồng trinh.

Tên kia nói xong, tất cả xúm đến khiên xác Thanh Thanh — thiếu nữ ngã gục bên giường nói trên — đi ra ngoài khuất dạng. Đồng thời yếm sáng xanh ban này cũng tắt luôn.

Gian phòng trở lại với sự đen tối như cũ.

Hạng Tịch chun ra khỏi sàn giường, hai tay ôm đầu suy nghĩ: « Tại sao bọn Tứ Sát Trinh Nữ lại giết được cô gái Thanh Thanh bằng một thứ sấm sét, mà chúng gọi là Ngũ Lôi Phong? Tại sao thân xác Thanh Thanh bị giam trong hầm kín và bị trói mà có thể đi ra được để bị bọn Tứ sát Trinh nữ giết. Tà thuật làm ta rối trí mệt óc quá. Hay sự thật là như thế? »

Hạng Tịch suyt nửa la lên vì giựt mình bởi một bóng trắng từ bên ngoài xẹt vào tợ tia chớp.

Chàng lại chun vô gầm giường với đạo bùa của Anh Hoa Hương đưa cho khi mới gặp nhau.

— Em là Anh Hoa Hương đây mà.

Hạng Tịch nhận ra rõ ràng là tiếng nói của Anh Hoa Hương nhưng thân thể nàng đâu không thấy mà chỉ nghe tiếng nói, mặc dầu một ánh lửa từ đầu đang bay vào một lúc với tia sáng ban này và đang lơ lửng ở giữa phòng như ánh lửa « ma trơi ».

Ngọn đèn quái gở tự nhiên hạ thấp xuống mặt giường và có tiếng Anh Hoa Hương thở thê

— Ra đây với anh bằng linh hồn thôi, xác em đã trở về hang kín vì bọn Tứ sát Trinh Nữ đã tình nghi em thông đồng với anh... tội nghiệp em Thanh Thanh đã vì vô tình mà bị chúng giết chết rồi. Em quên nói rằng với anh khi tạm chia tay để em chạy về hang kín. Còn ở đây chỉ là gian phòng riêng của em khi mang xác từ trong phòng giam đến đây làm phận sự của bọn Độc Nhôn sai khiến. Chúng mở bùa ếm thì mới mang xác đi được. Bằng không cả hồn lẫn xác cũng chẳng đi đâu được một bước. Nhưng nhờ em có được một phép ăn thân của Di Sơn Đạo Sĩ ban riêng khi còn thuận thảo với Độc nhôn Đạo Nhon; để dẫn dụ em theo về nhóm của y có Vương Tử Anh.

Bây giờ, em tặng lại anh đạo bùa ấy để anh phòng thân. Còn em thì có lẽ từ sau hôm nay sẽ bị bọn Tứ Sát Trinh Nữ nhốt kín trong phòng canh quan tài chẳng bao giờ được ra nữa. Vì chúng nghi em phản bội...

Hạng Tịch chun ra khỏi sán, hướng về ánh đèn hỏi:

— Như vậy là làm sao? Anh phải làm sao cứu em?

— Anh cố gắng đánh thắng được bọn Tứ Sát Trinh Nữ; đoạt được viên ngọc dạ quang Kỳ Lân Bạch Ngọc gắn trên móng của con Rồng Nước; thì anh mới hy vọng cứu em và đoạt được gia tài của Tần Thủy Hoàng dưới đáy nước Thủy Ngân Tinh.

— Kỳ Lân Bạch Ngọc trên đầu con Rồng Nước có tác dụng gì?

— Nó là đồ gia bảo quý nhất của gia đình Tần Thủy Hoàng. Kỳ nước lửa. Nghĩa là vào lửa, lửa không bắt cháy; xuống nước; nước rẽ ra tới đáy, lợi mau như con rái. Chính Lý Tư và Triệu Cao đã gạt Tần Thủy Hoàng lấy đưa cho Độc Nhôn Đạo Nhơn luyện phép trường sanh rồi Độc Nhôn đem gắn lên móng cho con rắn khổng lồ mà Lý Tư đặt cho cái tên lạ đời Rồng Nước. Con rắn này của Độc Nhôn Đạo Nhơn đã nuôi dưỡng từ tấm bé. Chỉ có Độc Nhôn mới điều khiển được nó. mà thôi. Nó chở Độc Nhôn Đạo Nhơn từ ngọn núi Thu Phong qua hồ Thủy Ngân Tinh và chui qua đáy nước lên đây và vào nơi quàng quan tài Tần Thủy Hoàng. Không có nó. Độc Nhôn Đạo Nhơn không làm sao được.

— Em hãy nói lại nơi quàng quan tài ở đáy nước Thủy Ngân Tinh.

— Trong một ngôi chùa cổ bị thời gian chôn vùi sau một trận sụp núi cách đây mấy trăm năm. Độc Nhôn Đạo Nhơn đã chiếm ngôi chùa dùng bùa chú ếm đối các cửa ra vào, đưa tài sản cướp được dồn vào các chõng kín trong chùa. Còn quan tài Tần Thủy Hoàng thì để ở giữa chùa. Mỗi bữa chúng em phải xuống đó canh gác do con Rồng Nước chở đi. Nếu hôm nào chúng em chỉ được phép xuất hồn đi canh gác thì tự biến xuống đáy nước.

— Xác của em và các bạn em ở đâu? Hạng Tịch hỏi.

Anh Hoa Hương đáp:

— Ở trong các hầm thuộc một dãy với hầm này. Vô chỗ suông xác chúng em nguy hiểm lắm.

— Để cứu em sống lại với trần gian thì dù anh có chết, anh cũng cam tâm. Nhưng anh tin anh không chết đâu. Em có biết hiện giờ Người Mặt Sát và cô gái Ngô Yến Vĩ ở đâu không?

— Họ đã trở về triều và đang theo Thủy Quân Triều Đình đi thuyền quan sát trên mặt hồ Thủy Ngân Tinh. Còn Di Sơn Đạo Sĩ thì đang trằm mình dưới đáy Huyết Đạo vì đã bị con Rồng Nước bắt ngờ tấn công mà ông thì lo thủ ấn-quyết trừ loài ma quỷ dữ. Đến khi đến gần con vật thì phản ứng đã muộn. Con Rồng Nước đã hất lao nhào xuống một lỗ bí mật do Độc Nhôn Đạo Nhơn gài bẫy. Nhưng Di Sơn Đạo Sĩ đã men theo đường ngầm trở ra đến bờ thác nước Thủy Ngân Tinh đã gặp Vua Vương Tử Anh đang lẫn mò đến lối đường của con Rồng Nước thường đưa chúng em xuống canh gác quan tài Tần Thủy Hoàng ở trong ngôi chùa dưới đáy Thủy Ngân Tinh. Trong bước đường cùng cả hai lại thuận với nhau để tìm đường thoát hiểm..

— Em đoán thử xem, anh có bắt được tên vua mất ngôi Vương Tử Anh không?

— Em chỉ biết được những gì sắp xảy ra gần đây thôi, hay chuyện gì đã xảy ra mà em là người bị sai đi dò tìm. Em không là thần thánh đâu... Nhưng anh nên tha kẻ ngã ngựa và đau khổ trong bước lưu vong. Tuy y có mộng khôi phục lại giang san, ngôi thứ.

Chợt bên ngoài có tiếng gà rừng thì đua nhau gáy rộ.

Anh Hoa Hương lật đật nói tiếp:

— Một điều cần nhắc lại anh nhớ. Nơi chúng ta đang ở và hang ổ của xác các nàng trinh nữ đều có máy sập nguy hiểm. Nguy hiểm hơn nữa là bọn Tứ Sát Trinh Nữ.

— Còn những đường Địa Ngục Huyết Cung, Địa Ngục Cung, Bồng Lai cung và vân vân, ở bên đồi Nghinh Sơn Thủy là dụng tâm của ai để làm gì?

— Chính Lý Tư, Triệu Cao âm mưu với Độc nhôn Đạo nhơn làm ra cho có lệ để che mắt các giòng vua của nhà Tần kế tiếp. Nhưng sau rốt Vương Tử Anh khám phá được âm mưu của bọn Lý Tư nên chiêu

mộ Di Sơn sửa những con đường bí mật ngầm theo dõi hành động của Độc Nhôn. Nhưng về sau, trong nước biển loạn, Vương Tử Anh bỏ phả chuyện làm dở dang. Thì trong khi đó, Độc Nhôn Đạo Nhơn lại âm thầm hoạt động luy quan tài của Tần Thủy Hoàng lúc ấy còn quàng ở Bồng Lai Cung. Mà chính Vương Tử Anh cũng đình ninh như thế.

Chẳng ngờ Độc Nhôn đã dùng con Rồng Nước lôi chiếc quan tài Tần Thủy Hoàng vượt vào lòng núi Thu Phong đưa đi một nơi xa. Nhưng chuyện làm của Độc Nhôn bị gián đoạn vì Vương Tử Anh theo bám ráo riết từ lúc Lưu Bang, Hạng Tịch vào cướp đất Hàm Dương. Độc Nhôn buộc lòng phải núp náu đưa dây với Vương Tử Anh để đưa quan tài của Tần Thủy Hoàng ra khỏi Bồng Lai Cung đồng thời bắt đường liên lạc với Vương Tử Anh.

Biết mình đã bị phản bội, Vương Tử Anh âm thầm hoạt động với Di Sơn Đạo Sĩ. Hay được, Độc Nhôn Đạo Nhơn cầm tù Di Sơn Đạo Sĩ.

Vương Tử Anh uất ức mạo hiểm chống lại Độc Nhôn. Vì thế yếu; Di Sơn giả thuận với Độc Nhôn cầu an ninh. Cho đó là một hành vi phản bội đốn hèn, Vương Tử Anh lại nghịch thù với Di Sơn Đạo Sĩ luôn. Kế đó, sau mấy tháng, chính bọn các anh và Người Mặt Sắt lại kéo vào Huyết Đạo từng dẫu, quyết theo tìm khám phá cho ra nơi quàng quan tài Tần Thủy Hoàng.

Các anh đã làm chết con nưa chín mũi yêu dẫu của Lý Tư và Độc Nhôn dùng nó để bắt cầu đi từ đồi Nghinh Sơn Thủy qua chân núi Thu Phong khỏi phải đi đường vòng trở xuống chân đồi vượt hồ Thủy Ngân Tinh sang chân núi. Và chính con nưa là một toán quân đặc lực về sự phòng vệ lối vào Huyết Đạo cho Độc Nhôn.

Vừa thù vừa sợ, Độc Nhôn gấp rút lập mây độc cho con Rồng Nước ngậm trong miệng lội đi thối lên khắp mặt nước; để phòng có kẻ nào muốn vượt qua đều phải ngã ra bất tỉnh rơi xuống nước chết. Đồng thời chúng em bị ếm bùa thúc thủ trong hầm kín luôn. Lúc ấy em đau khổ muốn thoát ra tìm anh mà bọn Tứ Sát Trinh Nữ thật là hung dữ. Chúng đánh giết không nương tay. Nhưng hôm anh cỡi con Rồng Nước vượt đày hồ Thủy Ngân Tinh vào thung lũng Ma, tức là nơi anh và em đang ở đây; em liền mạo hiểm dẫn Mê hồn Cung thăm anh. Sở dĩ em

đi được là do bọn Tứ Sát Trinh Nữ mãi lo không thấy thấy chúng trở về như thường lệ.

Có lẽ Độc Nhôn Đạo Nhơn bị mất con Rồng Nước, phải đi vòng đường núi về đây, nên mới lâu như vậy. Và lại binh triều đang lùng núp chắc Độc Nhôn càng khó đi nữa...

Anh Hoa Hương bỗng ngưng kể hồi Hạng Tịch phải đi theo mình ra khỏi cửa động ngay vì nàng vừa được con ma Hà Nam, bạn của nàng báo tin là tù Tứ Sát Trinh Nữ vừa bắt đầu quay trở lại đây tìm nàng.

Nàng cho biết con ma Hà Nam đã được Di Sơn Đạo Sĩ luyện từ khi chưa bị Độc Nhôn giam giữ.

Trong lúc sắp bị giam, con ma Hà Nam xin Di Sơn cho mình được trú một nơi khác kéo bùa phép cao tay của Độc Nhôn giết hại tội nghiệp nó.

Di Sơn bằng lòng liền gởi hồn xác nó cho nàng giữ dùm ít lâu. Nàng cất giấu nó trong gian hầm này. Nó đã giúp cho nàng rất nhiều việc đặc lực. Nàng muốn quý nó như con, nên nó không muốn quay về với chủ cũ nữa. Nàng bảo sẽ cho Hạng Tịch mượn con ma Hà Nam phòng thân và canh gác cho chàng trong những giờ phút lâm nguy sắp tới. Nó là con của một thiếu phụ góa chồng từ khi nó còn trong bụng mới sáu tháng Di Sơn đến gạ gẫm mua chuộc người đàn bà chất phác là xin dứa con đang ở trong bụng bà.

Người đàn bà nghèo khổ cùng cực nghe lầm; tưởng Di Sơn xin con mình về làm con nuôi sau này nên nhận lời.

Thờ cơ hội ưng thuận của người đàn bà Di Sơn Đạo Sĩ rút dao mổ ngày bụng người đàn bà móc xác dứa mới bé tưng vừa đủ hình thề đem về tắm gội luyện bùa phép chiêu hồn một dứa bé chết bất đắc kỳ tử nhập vào xác Hà Nam. Rồi Di Sơn Đạo Sĩ đặt cho xác Hà Nam một cái tên. Thường ngày Di Sơn Đạo Sĩ trò chuyện với nó kỳ đến hôm nào, con ma Hà Nam đáp lời lại hỏi mới thôi. Đoạn ông mang xác Hà Nam vào cổ đi đây đi đó. Ma Hà Nam bắt đầu báo những tin tức vui buồn sắp xảy ra cho chủ nó, để chủ nó kịp thời đối phó. Nó tên là Tào Mau.

Kể đến đây, nàng Anh Hoa Hương bảo Hạng Tịch vào hậu phòng lấy xác Hà Nam của nàng treo kín trong một tủ áo xây sâu vào vách đá.

Cây đèn di động hướng vào hậu phòng, Hạng Tịch bước đi theo. Chàng thoáng thấy dáng vóc Anh Hoa Hương uyển chuyển lờ mờ qua ánh đèn. Chàng liền tưởng đến trách nhiệm của mình lớn lao hơn việc tìm quan tài Tần Thủy Hoàng là cứu sống lại người yêu trở về với trần gian. Chàng không nỡ để người yêu phải sống cuộc sống bán âm bán dương ; nửa người nửa mã.

Nhưng ai phụ lực giúp chàng về mặt phép đánh bại lũ người của Độc Nhôn Đạo Nhon.

— Kìa sao anh không đi lại chỗ tủ áo của em. Nghĩ gì mà ngó ngần vậy ? Anh Hoa Hương hỏi lớn.

Hạng Tịch giựt mình đi lại một tủ áo mở sẵn cửa tự bao giờ.

Chàng đưa tay vào toan vạch những xiêm y đủ màu và thơm tho mùi con gái thì chợt Hạng Tịch nghe rõ ràng giọng con nít nói to : « Má Anh Hoa Hương hãy chạy đi, bọn Tứ Sát Trình Nữ sắp đến đây đó ».

Có tiếng Anh Hoa Hương đáp :

— Má nghe rõ rồi. Má giới thiệu với con Tào Mau, đây là Hạng Tịch người má yêu thương nhưng bị bọn ác gian bắt má dầy dọa má như ngày hôm nay. Má muốn con giúp má là theo phò hộ cho ông Hạng Tịch. Thôi má đi gấp vì chúng sắp tới nơi rồi. Thôi em đi nghe anh.

Sau đó, Hạng Tịch thấy bóng Anh Hoa Hương chạy choạng bước lại đặt ngọn đèn lên ngạch phòng, đoạn xẹt ra bên ngoài cửa biến mất.

— Chun luôn vào núp sau mấy cái áo kéo bọn Tứ Sát Trình Nữ đến bắt gặp thì chết đó.

Hạng Tịch không còn do dự, bước hẳn vào tủ áo, chen khuất vào sau mấy cái áo dài thêu kim tuyến óng ánh.

Lúc đó bên ngoài có tiếng gọi lớn tên Anh Hoa Hương của bọn Tứ Sát.

— Đi sâu vào, kẻo chúng nó vào lục soát.

Tiếng nói của đứa trẻ vô hình ở đâu đây khiến Hạng Tịch vạch lớp áo đi vào sâu hơn nữa, quả nhiên lại thấy có một khung cửa bí mật. Không do dự, chàng chun luôn qua, kéo mấy cái áo che kín lại.

Ngách buồng tối như mực.

Hạng Tịch đưa tay mò vòng quanh chỗ đứng đề phòng biết rộng hẹp. Bỗng giựt nảy mình, chạm phải một người đứng sừng sững !

— Ai đây ?

Không có tiếng đáp.

Hạng Tịch lại hỏi :

— Có phải xác Hà Nham đây không ?

Vẫn không có tiếng đáp lại. Hạng Tịch lạ lùng lo ngại âm mưu đen tối gì đây của loại ma quái dàn cảnh để hại mình ; nên liền rút đá lửa « chẹt » lửa soi sáng để nhìn cho rõ mặt kẻ lạ dị kỳ.

Lửa bắt cháy vào bụi nhùi bật sáng lòe, soi thấy một cô gái tuyệt đẹp mặc hở hang nổi bật các đường nét nổi chìm. Đúng hơn là một thầy ma, cô gái có thân hình no tròn hấp dẫn ; mở mắt trừng trừng như một xác ướp.

Hạng Tịch lùi lại, vụt bấm tay toan bắt ấn. Quất lá bùa của Anh Hoa Hương trao cho và đã dạy chàng xử dụng. Khi gặp ma quỷ hiện hình hăm hại, thì có tiếng trẻ con la lớn phía trên đầu :

— Đứng. Cô này là bạn của má Anh Hoa Hương ở buồng bên. nghe động bên ngoài toan chạy sang cho má Anh Hoa Hương rõ. Nhưng Anh Hoa Hương đã chun ra đi mất nên cô đành đứng im ở đó.

Hạng Tịch toan đáp, thì nghe có tiếng bọn Tứ Sát Trình Nữ ồn ào chạy vào buồng hỏi om :

— « Anh Hoa Hương đâu đi ra bọn này hỏi ».

Hồi lâu không nghe ai đáp một đũa lại hỏi :

— Con đó chắc đi tuần rôn bọn canh gác ?

— Rõ ràng tao thấy bóng nó và tiếng nó trò chuyện với ai. Thế mà tự nhiên khi mình đến thì không có gì. Phải lục soát kéo nó chứa chấp cái thằng vượt ngục để tình tự. Nó sẽ làm xáo trộn luật lệ ở đây trong lúc thầy vắng mặt, nguy lắm đó.

— Ừ thì lục soát hậu phòng của nó.

Hạng Tịch tự nhiên uất ức vì tự tiện, đường đường một tướng đứng

mạnh đánh đồng dẹp bắc thế mà vào tử áo trốn tránh mấy tên trẻ con trần truồng. Thật vô lý. Chàng toan nhảy ra đương đầu với mấy tên Tứ Sát Trinh Nữ.

— Chớ liều, hãy lấy xác Hà Nam đeo vào cổ và theo cô ta đi kéo ộ điện. Tiếng nói phát ra ở trên đầu chàng.

Hạng Tịch nuốt nước miếng dằng con tức với tay lên phía trên đầu đỡ cái bọc vải đỏ gói xác Hà Nam treo tồn teng mang vào cổ mình. Đoạn bước theo cô gái vừa sắp lưng đi sâu vào cửa ở sau tử áo.

Trong khi tai Hạng Tịch còn nghe rõ câu nói của một trong bốn đứa Tứ Sát Trinh Nữ.

— Tử áo thơm phần và da thịt đàn bà thấy mỡ. Chớ không có mùi đàn ông đâu tụi bây ơi..

Rồi chúng cười dòn kéo nhau đi.

Hạng Tịch theo cô gái đi hết con đường hầm ăn thông với chiếc tử áo xây liền với vách đá. Chàng được thiếu nữ đưa tới trước một căn phòng có ánh le lói thì chợt có tiếng trẻ con nói lớn bên trong : « Có mùi đàn ông thoang thoảng. Bắt nó mỡ thịt cho con Rồng Nước ăn. »

Hoảng hốt, Hạng Tịch chạy tuốt vào một cửa hang đá khác đối mặt. Cô gái với miệng kêu gọi không kịp nữa.

Trong hầm là một căn phòng trang hoàng hoa mỹ, khiêu gợi bằng một loạt bốn thiếu nữ đang lỏa thể ôm nhau nô đùa trên một chiếc giường cầm thạch trái lông gấu trắng phau. Những chiếc đầu gấu to lớn có bờm lông dài mịn, thay gối cho bốn thiếu nữ.

Họ giục mình kêu lên « á, á... » khi thấy sự xuất hiện đột ngột của Hạng Tịch.

Cả bốn bỗng nhoeo miệng cười với Hạng Tịch ; mắt bốc lửa ham muốn.

Họ ngồi lên toan b o vây chàng trai đi lạc vào buồng riêng của họ.

— Chạy đi. Đó là bọn quý Dạ Xoa hiện thành gái đẹp để cột dều đó. Nguy lắm. Tào Mau, xác ma Hà Nam nói bên tai Hạng Tịch.

Không dợi nhắc đến câu thứ hai. Hạng Tịch nhảy trái vọt đến bên một chiếc cửa hình bán nguyệt ở cuối phòng rồi chun luôn qua đó.

Nhưng vừa lọt vào trong thì Hạng Tịch giựt mình, đứng khựng lại vì suýt đụng vào một người đàn bà đang thoăn thoắt đi ra.

Người đàn bà cũng giựt mình kêu « úy », đứng dừng lại.

Sợ nàng la lên, Hạng Tịch sửa tay lia lịa nói nhỏ : « cho tôi ăn nhờ một chút » và mau như chớp chàng vươn tay chụp vào vai nàng diềm huyệt Sở dĩ Hạng Tịch phải làm vậy là vì sợ nàng là cùng bọn với lũ Dạ Xoa ác hại. Nhưng nào dè người đàn bà đã lạ hơn xoay vút nửa vòng người tợ cái con vù, khiến Hạng Tịch chụp hụt !

Lo sợ thiếu phụ trả đũa, Hạng Tịch vội phân giải mau : « Tôi đang chạy trốn bọn Tứ Sát Trinh Nữ chạy lộn phòng bà. Tôi sợ bà là cùng bọn với Tứ Sát nên... »

Người đàn bà cười nhỏ khoát tay, nói :

— Tôi biết rồi khỏi giải bày. Nhưng ở đây là khu vực của các trinh nữ được Độc Nhộn luyện thành những kẻ canh gác kho tàng. Một vùng cấm địa của bất cứ ai. Ngoài trừ bọn Tứ Sát Trinh Nữ tới lui kiểm soát. Nhưng không sao đâu, ông hãy vào núp sau bức rèm che cửa buồng ngủ của tôi kia. Để mặc tôi định đoạt với Tứ Sát nếu chúng đến đây.

Hạng Tịch vừa thoát khỏi tử áo vì một thiếu nữ.

Bây giờ lại gặp một thiếu nữ—nàng còn trẻ chưa già như chàng làm tướng—bảo chàng vào buồng ngủ trốn, khiến chàng phân-vấn quá.

Chàng nhìn thiếu nữ lom lom vì mặt nàng che khuất bằng một bức màn lụa thật mỏng màu hồng lọt. Tuy vậy, vẻ đẹp của nàng cũng biểu lộ rõ ràng qua câu nói, làn da và dáng dấp uyển chuyển nỏn nà.

Thiếu nữ mặc một chiếc áo choàng dài xuống đến quá gối, chân đi dép nhung trên quai có đính hai bông hồng đỏ.

Làn ngực căng thẳng đỏ hồng sau làn lụa mỏng nhịp nhàng lên xuống theo hơi thở của nàng.

Hình như nàng vừa tắm xong, mùi dầu thơm của các kỳ hoa dị thảo như ướp trên người nàng đã khiến Hạng-Tịch sav khướt. Cống chân đi không nổi.

— Kia tại sao ông còn đứng đó ?

— Dạ... Bà là ai ?

— Không quan hệ ! Tôi giúp ông trốn tránh là đủ. Tôi không ăn thịt

ông đầu mà sợ.

Thiếu phụ bước lại cầm tay Hạng Tịch đưa qua cửa buồng, bên trong mờ ánh bạch lạp ảo huyền. Chỉ chiếc tủ đứng bằng đá hoa, nàng nói :

— Mở tủ ra, vào đó có chỗ ẩn tốt lắm. Không ngờ ở đây mà sợ.

— Tôi sợ... vì tôi đã chun vào tủ một lần rồi...

Thiếu nữ cười ngất như không hề sợ hãi bọn Tứ Sát nghe thấy ; khiến chàng thấy vững tâm. Tuy vậy, chàng cũng chưa vào tủ với.

Cười xong, thiếu nữ bước lại mở toang cánh cửa tủ.

Hạng Tịch hoa mắt khi nhìn qua cánh cửa mở : bên kia là một căn buồng xinh lịch khác hẳn các nơi khác ; có giường cần óc xa cừ, ngà ngọc chói lói, mùng lưới màu hồng, gối chần cũng cùng một màu ; bằng nhung láng.

Chế bàn trái gấm, đèn chụp bằng pha lê, vẽ hình sơn cao biền rộng với những cánh chim bạt gió nổi bật lên.

Tất cả đều gọi lên trong lòng Hạng Tịch một ham muốn bất ngờ, tự nhiên giữa một người đàn ông khỏe mạnh với một thiếu nữ đầy đà khiêu gợi và thêm nữa, trước phương tiện sẵn có : buồng kín, giường gối ấm cúng thơm tho.

Hạng Tịch cố dằn, cúi đầu bước vào cửa tủ và đi thẳng ra chiếc giường cấm dâm nói trên.

Thiếu nữ nói theo : « Ông cứ tự nhiên nằm lên giường đó mà nghỉ cho khỏe. Một lát tôi sẽ vào hầu chuyện cùng ông. »

Tức thì cánh cửa tủ đóng sầm lại kín mít.

Bằng khuâng, Hạng Tịch ngồi xuống góc nệm thơm tho của chiếc giường như của vua chúa trong cung điện.

— Nàng là ai mà ở giữa chốn ma quỷ, chẳng tỉnh này một cách dặt các phong lưu ? Ma hay người. Dù là ma hay gì gì nàng có thể ở đây sao ? Nàng là vợ của Độc Nhôn Đạo Nhơn, là gái đồng trinh canh giữ kho tàng ; là một hoàng phi bị đưa xuống đây giam giữ bức hiếp. Nếu vậy thì nàng buồn khổ tiêu tụy lắm. Thế mà nàng vẫn tươi vui nhơn nhơn vô tư như thế kia ? Hay nàng là thân nhân của Độc Nhôn ? Cũng không có lý vì một kẻ xấu xí độc ác như Độc Nhôn làm gì có thân nhân dãi dãi các đẹp tự tiền sa cá lặn được. Có thể nghi nàng là một trong số cung phi mỹ nữ

sông ái của Độc Nhôn Đạo Nhơn lừa bắt của Vua Vương Tử Anh đem về đây lập cho mình một hậu cung thứ hai thế vào hậu cung đã mất.

Hạng Tịch chợt nhớ lại con hà nằm đeo ở cổ định nhờ sự linh tính của con ma non giải đáp cơn thắc mắc cho mình. Nhưng con hà nằm không còn ở cổ chàng nữa. Nó đã bị đứt giây rơi đi đâu rồi.

Chàng bối rối đi qua đi lại.

Chợt thiếu phụ vén màn bước vào cười :

— Ông cứ an lòng. Không đâu kín đáo chắc chắn bằng nơi đây. Mặc cho bọn Tứ Sát Trinh Nữ lục soát.

Chúng không có quyền vào đây theo lệnh của thầy chúng là Độc Nhôn Đạo Nhơn.

— Cô là gì của Độc Nhôn Đạo Nhơn ?

— Ông nên biết rằng tôi cứu ông khỏi chết bởi tay Tứ Sát Trinh Nữ là đủ. Về tôi, sau này ông sẽ lìm hiểu.

Hạng Tịch vẫn nóng nảy :

— Có phải cô nương là một trong những trinh nữ giữ quan tài Tân Thủy Hoàng ?

— Suyt. Hãy nín... Có tiếng bọn Tứ Sát hay còn lẫn quần đâu đây.

Thiếu phụ nói vừa dứt thì có tiếng trẻ con thét vang bên ngoài cửa.

— Hay lục soát thật kỹ nghe chưa. Ta nghe hơi hám của người lạ hay còn ăn đâu đây. Nó có phép ăn thân của Di Sơn Đạo Sĩ. Cứ thấy bóng hoặc đám mây đen di động thấp là chêm hoặc ném phi đao tằm thuốc độc vào đó. Không chừng chính tên Di Sơn Đạo Sĩ đã lọt được vào lãnh địa này rồi đó.

Hạng Tịch giật mình nhớ lại đạo bùa của Anh Hoa Hương trao cho lần chia tay sau cùng.

Chàng lật dật soát lại thấy còn mang ở cổ. Trong dạ mừng thầm.

— Có phải phép ăn thân của Di Sơn Đạo Sĩ đưa cho ông không ? Hạng Tịch ập ứng :

— A... A... Phải...

— Lão ta hiện ở đâu ?

— Chúng tôi lạc nhau từ ở hạm động trong khi giao đấu với con Rồng Nước có kỳ Lân Bạch Ngọc chói sáng tựa đèn. Không biết rõ số phận ông ta hiện giờ ra sao nữa.

— Hiện trên mặt nước Thủy Ngân Tinh đang có mặt của Người Mặt Sắt và Ngõ yên Vi. Còn Vương Tử Anh và Di Sơn Đạo Sĩ thì đang núp ẩn đầu đó chờ Độc Nhôn Đạo nhơn để ra tay sát hạiặng toan chiếm độc quyền uy thế dưới lãnh địa này.

— Tại sao cô rành chuyện này ? Và tại sao cô lại che mặt đi như thế. Có lắm điều bí ẩn mà chính cô là người liên đới quan trọng.

— Ông quá tò mò. Mà phải rồi. Ông là Vua tương lai đất Hàm Dương nên ông muốn diệt hết những ai mà ông có thể nghi chống ông và ông ghét họ.

— Cô là ai mà thốt lên những lời khiêu khích quá đáng.

— Rồi ông sẽ biết tôi là ai, nhưng ngay bây giờ ông có thể biết tôi đang muốn gì. Tôi muốn ông nên rút lui để tất cả những cái gì mà ông đã thấy ; đã biết ; đã muốn chiếm đoạt hoặc muốn tàn phá ở dưới lòng đất lạnh này cho người khác. Ông và Lưu Bang trị vì thiên hạ trên mặt đất như thế thì tham vọng thêm ở chốn âm ty địa ngục này làm gì nữa...

Lời nói thiếu phụ đã khiến trí thông minh của Hạng Tịch đoán hiểu rằng : người đàn bà nhan sắc và bí mật này thuộc nhóm đối lập với mình. Muốn sống thì phải biết ; biết uyên chuyên mệnh mệnh, mới sống để hoàn thành ước muốn của mình. Cường cường với người đàn bà này có hại chứ không có lợi nào. Dầu là một mối lợi thật nhỏ nhích.

Hạng Tịch xuống nước thật dễ dàng :

— Tôi chỉ vì háo thắng muốn chinh phục tất cả để thỏa mãn cá tánh. Nhưng qua bao lần thử thách suýt mất mạng vô lý đã khiến cho tôi hối hận. Nhưng lỡ dậm lâu tôi phải theo lâu. Bây giờ, sau lời giải bày của cô, tôi đã mở mắt ra. Mà bây giờ đã lỡ mạo hiểm xuống đây thì làm sao trở lên một cách có danh dự và bảo toàn tánh mạng.

Thiếu phụ cười dài đáp :

— Ông lỡ sa cơ thất thế thì hứa như thế để được tôi giúp đỡ cho qua. Chớ thực tế ông có thật lòng làm theo như lời ông nói đâu. Nghĩa là ông bỏ hết miễn sao ông còn sống trở lên mặt đất.

— Không phải vậy, quả như lời cô nương phỏng đoán. Tôi yêu cầu phải tìm bắt cho bằng được Vương Tử Anh; để tôi tăng uy thế trong đại chúng trên ấy. Vì tôi bỏ hết dưới này lại cho cô thì tôi cũng phải cần lấy thế diện lại trước thiên hạ trên ấy. Đồng thời, tôi phải cứu người tôi yêu ra khỏi chốn này. Nàng phải sống lại.

— Tham vọng của ông còn hơn Tần Thủy Hoàng đã bỏ bao năm tháng ; tiêu pha bao nhiêu công của bá gia vì cái bóng hay nói đúng hơn vì ảo ảnh của hai chữ trường sanh bất tử ! Hà ! Hà ! Thuốc trường sanh. Đã rồi chết sinh thúi lên trước mặt các tay đạo cốt lão tử sư y được. Đến đời họ làm cho cái xác dừng hơi thúi tan rã để đem về triều nội ! Mà còn phải chở theo một xe cá sinh đi bên xác vua cho dân chúng khỏi nghi ông Vua vì uống quá nhiều thuốc trường sanh để đến khi chết còn thúi hơn thây con chó chết.

Hạng Tịch trừng mắt phùng phùng lửa giận, nạt :

— Cầm miệng lại đi, người đàn bà vô danh giới kiêu hạnh bằng lời nói vô trách nhiệm nhờ cậy vào một chút tư thế hiện giờ. Nếu ở trường hợp khác, bà đã bị tôi tát bẻ cái miệng hoa mà thối tục ấy.

Thiếu phụ cũng long lanh mắt sau tấm che mặt bằng nhung, cất tiếng

— Vô lễ, ta là gái đồng trinh, phải gọi là cô nương. Chớ gọi bà ta ghét lắm. Người chỉ là một tên dân ngu được thể trèo đèo lại si tình nên nói lỗ bịch. Người quên rằng dù sao, ta cũng là kẻ cứu người khỏi chết và có lý, chớ có điều ngoa đầu mà người dăm nặng lời hỗn xược với ta. Chẳng qua vì lòng vị tha mà ta khuyên người điều hơn lẽ thiệt. Nếu không ta để cho người chết một cách dễ dàng rồi.

Hạng Tịch vốn là một kẻ đa mưu túc trí, sáng suốt trước mọi hoàn cảnh mặc dù là thất học và xuất thân từ đám thảo khấu, lần lần lên số xuống chớ rồi mới có được cơ hội do thời thế tạo nên như hôm nay. Nên Hạng Tịch cố nén cái nết hay cương ngạnh bất ngờ, vội vuốt ve cô gái.

— Tôi xin lỗi cô vì tánh nóng hay nói không dẫn do suy nghĩ. Tôi nguyện chẳng bao giờ để cô nương phiền hà gì tôi nữa. Chẳng qua trong một phút tự ái

— Tôi sẵn sàng tha thứ cho ông. Nhưng tôi muốn ông nhắc lại lời cam kết với tôi. Để tôi tự tin mà đưa ông trở lên mặt đất.

Đáp lời cô gái bí mật, Hạng Tích sửa giọng vừa nhúng nhường vừa cứng cỏi :

— Tôi xin nghe theo cô nương hết, nhưng chỉ có một điều là tôi cần phải tìm hết cách hoặc xin cô nương giúp tôi giải thoát cho cuộc sống tâm tột của người tôi yêu. Được hay không được tôi vẫn sẽ tuân theo lời cô tất cả.

— Tôi không ở trong giới ma quái, yêu tinh nên tôi không hứa giúp ông được điều ấy đâu.

— Tôi tự lo lấy. Chừng nào xong, tôi xin cử đưa tôi lên mặt đất.

— Được rồi. Bây giờ mời ông uống nước trà. Loại trà đặc biệt của Tân Thủy Hoàng thường uống : đỏ thẫm, trắng dương, sáng mắt và thông minh.

— Còn một điều, trà này lấy ở đâu mà có để còn mãi mãi. Vì Tân Thủy Hoàng chết đã mấy năm qua ?

— Vườn trà trồng trên núi Thu Phong. Mỗi lần bề do bảy sơn dương của Tân Thủy Hoàng cho người đánh bắt về nuôi cả đàn như bảy dê nhà. Mỗi khi đợi bảy sơn dương nhả ra nhơ thì dè ra móc lấy đem ướp hương cho vào ống trúc tươi bịt lại đem dựng vào kho dự trữ trà nhà Vua. Nào mời ông uống để tôi trở ra xem xét lần chót và vận nét cơ quan bế cửa hang lại cho chắc ăn.

Dứt lời, chẳng đợi chàng đáp, cô gái bỏ đi ra cửa liền ; để mặc cho Hạng Tích ngồi bần khoản trước ánh bạch lạp chớp chớp. Trong khi đó lòng hiếu kỳ muốn tìm hiểu người đàn bà kỳ lạ lại sôi nổi ngay trong lòng Hạng Tích.

— Dù gì là gì có sao lại bịt mặt ?

Cô gái này có liên quan đến vấn đề chánh trị. Nghĩa là cô ta ở vào nhóm của Vương-Tử-Anh. Nhưng đầu sao cô ta cũng còn tốt là không có ác ý để cho ta chết. Nhưng cô ta là người sống hay cũng một loại nửa người nửa ma như Anh Hoa Hương người ta yêu ? Nếu cô ta là một loại với Anh Hoa Hương thì có sao nàng bác cái thuyết tái sinh và không tin có thuốc trường sinh bất tử. Thật rồi ren nét óc. Mà cũng có thể nàng là Anh Hoa Hương hiện ra để phá phách hoặc thử thách ta ?

Lúc ấy, người con gái trở về với cử chỉ hấp tấp :

— Ông có thể rời khỏi đây vì tôi vừa được tin Độc Nhôn Đạo nhơn sắp xuống đây.

— Ý đi bằng cách nào ?

— Thung lũng Ma tức là nơi chúng ta đang ở ; đây là một chiếc hang sâu không lồ nằm giữa những dãy núi rừng sâu đến cả ngàn thước. Vách đổ đứng sừng không gập đá nhô ra, không một hang hốc để có thể từ trên xuống theo đó mà xuống đáy được. Đứng từ trên miệng thung lũng nhìn xuống chống mặt vì đầu cây rừng lao xao nghiêng ngả ở bên dưới. Chưa có một ai xuống thung lũng này được. Muốn vào thung lũng chỉ có một nẻo đường duy nhất là lặn sâu xuống đáy nước Thủy Ngân Tinh để trôi lên.

— Như vậy. Độc nhôn làm sao vào thung lũng. Y lặn cả ngày dưới đáy nước để lên thung lũng Ma à ?

Thiếu nữ cười rồi thân nhiên đáp :

— Ông ta không cần lặn và cũng không cần con Rồng Nước vì nó đang còn bị đau ốm thì ông ta cũng vẫn xuống đây được như thường.

— Ông ta có cánh ? Hạng Tích hỏi bằng giọng khô khan.

Cô gái tuy có cử chỉ gấp rút nhưng cũng đáp lời Hạng Tích :

— Độc nhôn Đạo nhơn không có cánh nhưng ông ta có một đôi cánh chim Đại Bàng khổng lồ chở ông xuống đây. Nó là một con chim tinh khôn vô cùng mà cũng hung dữ vô cùng. Nó từng móc mắt, xé phanh một một kẻ thù của Độc nhôn Đạo nhơn. Tiếng nó kêu lên như tiếng hú hồn của loài ma rừng quỷ núi. Chính tiếng nó hú gọi con nưa chín mươi từ Thu Phong Sơn về đồi Nghinh Sơn Thủy. Và gọi con Rồng Nước mỗi khi Độc nhôn Đạo nhơn ra lệnh.

Hạng Tích lo lắng :

— Nó có thường xuất hiện không cô nương ?

— Bất thường. Nó chỉ rình mò kẻ thù vì luôn luôn nó phải ở gần Độc nhôn Đạo Nhơn để chờ lệnh.

— Nó từ trên miệng thung lũng đáp xuống tại chỗ nào ?

Ngay bãi cát, nơi con Rồng Nước thường làm bến đậu, gần chỗ Tư Sát Trinh Nữ ở.

— À ra thế. Sau đó chim Đại Bàng còn phải đi đâu nữa ?

— Bây giờ ông cần phải đi ngay không thì nguy tới nơi rồi đó... Ông hãy lắng tai nghe tiếng hú của con chim Đại Bàng.

Hạng Tịch nín thở lắng tai nghe một chập, gật đầu :

— Xin từ giả cô nương.

— Ông định đi đâu; về hướng nào ?

— Về định hướng... nhưng tôi quyết phải tranh đấu giải thoát tai ách nặng nề cho người tôi yêu

— Tôi sẽ chờ ông luôn luôn tại bãi cát gần chỗ Tứ Sát Trinh Nữ ở. Để đưa ông về mặt đất. Tôi chờ ông liên tiếp trong ba hôm. Nếu ông sai hẹn thì chẳng khu nào còn có thể gặp tôi nữa.

— Mà cô là ai ? Tên gì để cho tôi biết danh tánh, hầu về sau này tôi tìm hỏi thăm cô cho dễ.

— Cầu cho ông sống sót đến nơi kỳ hẹn thì gặp tôi ngay. Đi đi, tiếng chim nghe gần quá rồi đó.

Hạng Tịch lắng tai nghe tiếng chim lạnh lạnh rờn rợn tựa gọi chiêu hồn người chết.

Nhưng Hạng Tịch bỗng nhiên lưng khựng :

— Tôi đi về hướng nào có lợi thừa cô ?

— Đừng đi gần chỗ có tiếng chim Đại Bàng.

— Chào cô.

Đứt lời, Hạng Tịch bước ra phía cửa trong khi thiếu nữ đứng nhìn theo với một nụ cười khó hiểu ở trên môi. Đôi mắt long lanh khác thường

oOo

Trời đã sáng hẳn nhưng thung lũng Ma vẫn muốn đời âm u và cá bằng giá cổ hữu của nó vẫn bao trùm bao nhiêu bí ẩn huyền bí.

Hạng Tịch thoát ra khỏi hang với ý định đi tìm gặp Người Mặt Sắt và hy vọng gặp lại Di Sơn Đạo Sĩ để trừ liệu việc cứu Anh Hoa Hương trở về với nếp sống sáng sủa dưới ánh mặt trời bằng mọi giá. Chàng cũng hy vọng với sự tình cờ chàng sẽ hạ được Độc Nhôn Đạo nhân

hay là Tứ Sát Trinh Nữ đoạt hồn ngọc Kỳ Lân Bạch Ngọc trên đầu con Rồng Nước ; để xuống đáy Thủy Ngân Tinh vào chùa quang quan tại Tản Thủy Hoàng.

Nhưng Hạng Tịch đã vượt không biết bao nhiêu dặm đường vòng theo lòng chảo Ma đầy gió bão, trên những con đường đào heo hút gió lạnh thấu xương mà vẫn chưa gặp được những gì đã ước muốn.

Chàng ngừng đầu nhìn những đỉnh núi cao ngất trời, rừng rậm ken đặt bao quanh trên đầu mà ngao ngán.

Tuy nhiên, Hạng Tịch cũng vẫn phải đi mãi

Đi với một mối hy vọng thoát nguy và được toại nguyện. Đó là mơ ước. Còn hơn cứ lẫn quẩn ở đây đã rồi lại rơi vào miệng cọp dữ hùm tinh và bao nhiêu là cạm bẫy đang giăng mắc khắp nơi.

Chợt một tràng cười «khà khà» nổi lên gần đầu chàng khiến Hạng Tịch giật mình đảo mắt nhìn quanh tìm tòi... Tuyệt nhiên không có một bóng người hay sinh vật nào.

Tiếng cười âm vang trong băng lạnh nghe rợn người.

Hạng Tịch lăm bầm :

— Ma quái à ! Cứ hiện ra coi sao. Ta không tin ma xuất hiện được ban ngày.

Qua khỏi một eo đồi nhỏ sát chân núi, Hạng Tịch đột nhiên khựng lại trước một hiện tượng quái lạ : một ông già tóc, râu bạc như cước đang cỡi một con chim đà điểu cao lâu nghêu đang đi tới lui ở khoảng giữa chân núi và chân đồi ; ngược mặt nhìn một con chim Đại Bàng thật lớn đang bay lượn lên xuống từ trên miệng thung lũng xuống chớp đôi.

Tiếng cười thoải mái của lão già tóc râu bạc phẩy cứ cất lên và kéo dài theo chim khi bay cao khi thấp của con chim khổng lồ dưới sự điều khiển của ông bằng hai tay khoát lên khoát xuống.

Chim Đại Bàng tuân lệnh lão già răm rắp.

Con chim Đại Bàng từ trên lưng chừng núi đột nhiên vọt thẳng lên cao rồi đâm đầu chúi xuống ngay chỗ Hạng Tịch đang đứng.

Lão già thôi cười, xoay quanh trên lưng con đà điểu tìm kiếm, khi thấy, Hạng Tịch, ông lão vội la to lên :

— Đại Bàng chớ hỗn xược hung hăng. ta giết chết. Còn chú kia là ai ở đâu mà đến đây một cách bất ngờ như vậy? Muốn gì?

Hạng Tịch quỳnh lên khi thấy con chim đồ sộ với móng vuốt nhọn lâu lâu đang hạ cánh xuống ngay đầu mình. Miệng kêu oan oác dễ sợ.

Nhưng khi nghe lão già đầu bạc hét. nó vội vàng đáp xà xuống đậu ngay một hòn đá cao hơn hai đầu nhập lại.

Hạng Tịch thở phào nhẹ nhõm, đáp lời của lão già:

— Châu bị đi lạc không có lối ra...

— Thung lũng Ma làm gì có lối ra tự do ngoài ra có cánh bay lên. Hoặc có phép dộn thổ chun xuống đất.

— Có phải ông là bạn Độc nhơn Đạo nhơn?

— Già này làm gì có bạn ở đây. Ta đến đây nhiều lần để luyện bí pháp và linh đơn. Hôm nay ta có đem theo con đà điểu này để nhờ Đại Bàng đưa xuống đây để chờ ta dò hiểu coi ở dưới này có gì bí ẩn...

— Chẳng hay lão tiên bối ở đâu mà đến đây vậy?

— Ta ở núi Hòa Bình thuộc Phiên Quốc mà dân ở xứ này gọi là Phiên nhĩ. Dân xứ ta gần can qua với nhân dân xứ Trung Hoa hay nhà Tần gì đó. Nhưng lão già này không chú trọng coi loài người là kẻ thù. Không phân ranh giới xứ này với xứ ta. Thú vật của ta là chu du khắp mọi hướng trời và thích mạo hiểm thế thôi.

Như bắt được của quý, Hạng Tịch vái chào lão già và nói:

— Kẻ hậu sanh này vốn cũng cùng một chí hướng với lão ông; mà hôm nay phải làm thân tù tội bị lạc loài tự giam hãm ở đây không làm sao lên trở lại trên mặt đất được, nên đi lang thang cầu may rủi.

Hơn nữa kẻ này có một người yêu thương nhứt đời đang bị loài tà giáo bắt đem xuống đây phong nữ thần giữ của cho chúng. Cho nên kẻ mọn này muốn cứu người yêu mà không dặng vì tài hèn sức yếu...

Lão già mỉm cười hỏi:

— Cậu nhỏ muốn nhờ ta tiếp tay chớ gì? Nhưng cậu có tin rằng có sự huyền bí mà quái không?

— Xin lỗi lão trưởng thượng, kẻ hậu sinh này tin. Còn lão trưởng thượng dạy như thế nào?

— Ở ta xuất thân từ một xứ tôn sùng tín ngưỡng. Một xứ đầy núi

non hiểm trở quanh năm tuyết phủ, những sa mạc mênh mông. Những thung lũng, những cánh đồng cũng cao từ bốn đến năm ngàn thước cao trên mặt biển. Phía Bắc có dãy Côn Lôn giáp Tân Cương. Phía Đông giáp các tỉnh Thanh Hải, Tây Khang của Trung Hoa, những miền nổi tiếng ma quái huyền bí nhất nhân gian. Phía Tây giáp Cát Mịa (Cachemir) xứ người da đen (Ấn Độ) cũng là một nơi sản xuất nhiều tay phủ thủy đạo sĩ nổi danh trong thiên hạ; luyện xác chết đi săn bắn, trông giữ tài sản của họ tạo ra. Phiên quốc của ta khí hậu lạnh đến nổi chén cháo nóng vừa múc ra đưa vừa đến miệng là đã đông đặc lại. Đó là một sự thuận lợi cho người luyện xác chết không sợ sinh thú: đề gọi hồn nhập vào.

Sở dĩ người dân xứ ta thiên về pháp luyện xác chết giữ của chung là vì xứ ta giàu vàng bạc có những tượng Thần, Phật bằng vàng. Nếu cậu nói rằng người yêu thương của cậu bị bắt luyện thân giữ của thì đúng là phương pháp mà ta vừa nói trên.

— Thưa lão trưởng thượng như vậy muốn bày trừ cứu người đã bị luyện xác trở về với cuộc sống bình thường của loài người thì phải làm sao?

— Chà khó lắm, vì phải đấu bùa phép với các tay luyện xác chết thành thần giữ của. Không thắng nổi chúng thì chúng giết ta một cách thê thảm mau chóng. đầu chúng ở xa ta vạn dặm.

Hạng Tịch tha thiết chân thành:

— Đời của kẻ hèn mọn này chỉ biết có chết cũng cam tâm. Xin lão trưởng thượng giúp đỡ cho kẻ hậu sinh vô tài này. Ông ấy kẻ hèn này nguyện kết cỏ ngậm vành. Đề dấn ơn lại công chỉ vẽ của lão trưởng thượng, kẻ hèn này xin dâng hết ngọc ngà châu báu trong kho tàng mà người yêu đang bị bắt buộc canh giữ từ bao năm nay dưới đáy nước Thủy Ngân Tinh này.

Lão già gật đầu, vuốt hàm râu dài vàng phều, đáp:

— Ta chỉ vì bác ái nhơn đạo và hiếu kỳ muốn đem công bằng thăng điều gian manh. Ta hứa giúp cậu mặc dầu tài không chắc đã bằng kẻ gian mà cậu đã kê. Nhưng ta tin ở sự ngay thẳng của ta, ta rất thẳng.

Hạng Tịch mừng vô cùng kẻ:

— Đa tạ trước ơn của lão trưởng thượng hứa giúp. Nhưng kẻ hèn này xin thuật lại những gì đã am tường ở lòng đất lạnh để lão trưởng thượng tùy cơ mà định đoạt.

— Phải đó... Nào nói đi.

— Kẻ ác tâm làm chúa tể ở đây là Độc Nhôn Đạo Nhon. Ông ta đã bắt hàng hà sa số phụ nữ và thanh niên phải chết dưới tuyết đạo không lồ này vì muốn bảo vệ kho tàng được hoàn toàn bí mật. Vì những kẻ vô tội ấy đã xây cất đền đài, phòng kín, máy móc cạm bẫy ở dưới ấy. Muốn xuống đáy nước vào tận ngôi chùa chìm, nơi chứa kho tàng, Độc Nhôn Đạo Nhon nhờ một con rắn khổng lồ được đặt tên là Rồng Nước. Con thú có viên ngọc Kỳ lân Bạch Ngọc rẽ được nước mà đi như đi trên đất liền. Nhưng hôm nay con Rồng Nước bị bệnh thì chỉ có đám nữ thần xuống hồ xuống đó canh gác. Còn Độc Nhôn Đạo Nhon thì không đi xuống nước được nên phải dùng chim Đại Bàng chở xuống đây.

— À ! Nó cũng có chim Đại Bàng ư ? Thảo nào đêm hôm qua khi vừa đến đây thì ta nghe tiếng hú của loài chim ma quái, sống bằng ăn xác người chết. Còn Đại Bàng của ta ngược lại thì chỉ ăn thịt tươi của thú rừng, uống nước nguồn, nên ánh sáng suốt không bị ma quái sai khiến như con Đại Bàng kia của Độc Nhôn Đạo Nhon.

— Độc Nhôn còn có bốn Tứ Sát Trinh Nữ là bốn đứa trẻ được luyện bùa nhập hồn ma Hà Nậm (con non) trở nên đã man hơn ác thú và linh ứng vô cùng. Chúng rất lợi hại canh gác con Rồng Nước và đám trinh nữ canh gác kho tàng. Ngoài ra còn có một hạng người tham lam đang có mặt quanh đây luôn luôn ghìm nhau để mong chiếm độc quyền kho tàng.

— Những kẻ ấy là ai ?

— Cựu vua Vương Tử Anh, Di Sơn Đạo Sĩ. Còn hai người nữa là cô Ngô yển Vĩ, hiệp sĩ Mặt Sắt thì không theo hai người kia mà vì hoàn cảnh họ cùng đi chung với nhau như hiện giờ. Có thể vì vô tình. Người Mặt Sắt, cô Ngô yển Vĩ ngã về nhóm Di Sơn Đạo Sĩ và Vương Tử Anh mà tấn công chung ta. Trong khi chúng ta chỉ tấn công Độc Nhôn Đạo Sĩ để cứu nạn nhơn của lão ta mà thôi.

Chẳng hay lão trưởng thượng có kế hoạch gì tránh né ?

— Chúng ta không tránh né ai hết, phải đương đầu với tất cả và

cho họ biết mục đích của chúng ta là chỉ muốn giải thoát những oan hồn những người sống đang làm nạn nhơn của Độc Nhôn Đạo Nhon. Cho chúng ta không tham vọng tranh đoạt kho tàng của họ.

— Thưa lão trưởng thượng, kẻ này còn một uẩn khúc chưa kịp trình bày rành...

Hạng Tích bỏ lòng câu nói khi thấy lão già mở to mắt nghiêm mặt nhìn mình khi vừa nói mới bắt đầu nói.

— Kìa. Tại sao cậu không nói tiếp ? Có phải cậu không thật lòng kể lại sự việc cho già này hiểu chăng ? Vì thế cậu ngại ? Mà thôi, cậu khỏi phải nói hết. Tôi chỉ nhận giúp cậu cứu người thương yêu của cậu ra khỏi chốn âm ty địa ngục. Ngoài ra tôi không giúp gì khác nữa.

— Dạ ! Kẻ này chỉ xin được lão trưởng thượng giúp cho bằng ấy việc cũng đã là quá đáng rồi ; đâu dám làm dụng hơn.

— Được rồi. Vậy chúng ta hãy bắt đầu vào việc. Cậu là ai, cậu cho biết tên để xưng hô ? Còn lão thì cậu gọi lão già Vô Danh là được rồi.

Hạng Tích hơi phân vân nhưng cuối cùng cũng phải nói thật :

— Thưa lão trưởng thượng kẻ mọn này tên Hạng Tích, kẻ đã cùng Lưu Bang vừa lật đổ được trào vua độc tài làm khổ nhân dân Hàm Dương.

— À ra vậy... như thế lão đã vô tình tự lòi mình vào một thế bất lợi cho lão, vì dù muốn dù không mọi người đều cho rằng lão phò trợ cho Lưu Bang và Hạng Tích. Một sự mà lão chẳng hề muốn bởi lão không thích vấy tay vào chiến tranh thù hằn. Mong cậu Hạng Tích hãy vô tư tránh né dùm những hành động có thể lôi cuốn lão vào việc lão chẳng muốn nhé.

— Dạ, thưa lão trưởng thượng, kẻ hèn này xin nhớ lời dặn của lặc.

— Như vậy, lão có thể giúp cậu thành công trong việc cứu người yêu... Bây giờ, đầu tiên cậu hãy tìm cách đến nơi quang xác của người yêu cậu rồi trở lại đây đưa lão tới đó. À lão có thể cùng đi với cậu hơn. Nhưng hai con điều thú này phải ở lại đây chờ chúng ta trở lại. Nếu

cần, lão sẽ hù gọi chúng đến với chúng ta. Nào lên đường.

Thấy chủ đi, con Đại Bàng phóng bay theo là là trên đầu và con đà điểu cũng "lịch bạch" chạy theo sau ông già Vô Danh và Hạng Tịch.

— Trở lại tức khắc. Hãy vào hang đá mà ẩn. Chừng nào nghe tiếng hú của ta thì đến. Ông già Vô Danh nói lớn.

Hai con điều thú tính khôn nghe linh chủ trở đầu quay lại vị trí cũ. Phút chốc cả hai con chui khuất dạng vào rừng cây phủ kín khói sương mờ mịt.

Tiếng kêu oan oác của con đà điểu làm xao động một vùng rừng xanh núi đồi.

Ông già Vô Danh lớn tiếng như phân bua với Hạng Tịch :

— Con đà điểu nó la lớn quá ! Chắc chắn tung tích chúng ta đã bị lộ rồi. Cần cẩn thận kẻo mất mạng dễ như chơi. Vì ở đây chúng ta bị động từng hơi thở từng bước đi.

— Quả đúng vậy. Tôi xin nhớ lời lão dạy.

— À mà này cậu.... Tôi vào một sơn động nằm chờ cậu thâu thập tin tức mang về. Chừng đó, tôi sẽ tùy theo chuyện xảy ra mà đối phó giúp cậu.

— Dạ cũng được. Hạng Tịch đáp.

Lão Vô Danh vuốt hàm râu trắng như cước chớp mắt, nói tiếp khi tới trước một cửa hang :

— Chúng ta chia tay tại đây, nhớ nhìn cho rõ chỗ sơn động này kẻo lộn xộn mà lạc mất đó.

— Dạ.

○○○

Mưa bão tràn ngập không gian suốt ngày qua.

Thung lũng Ma đã thâm u rừng rợn bây giờ càng huyền bí ghê rợn hơn.

Hạng Tịch đi dưới bầu trời đầy nước và mây đen giăng mắc.

Cả thung lũng giữa ban ngày bỗng nhiên đen tối lại.

Vừa lạnh vừa cô độc, Hạng Tịch cảm thấy vừa sợ vừa hoang mang.

Muốn quay lại sơn động với lão Vô Danh thì chàng đã lạc mất lối rồi.

Không thể bước thêm được nữa vì lạnh quá cứng chân, còng tay muốn ngã quỵ, Hạng Tịch liều lĩnh bước vào một hang đá.

Thình lình giọng cười của một nhóm trẻ con rộ lên tiếp theo liền với một thứ ánh sáng xanh lè chói mắt chiếu thẳng vào mặt Hạng Tịch :

— Bọn ta đi tìm mi luôn mấy hôm nay mà không gặp. Nóng lòng muốn quay về thì vừa đúng lúc mi xuất hiện. Bữa ăn thân và phép Ma Hà Năm của mi đâu mà không báo trước cho mi con đường nguy hiểm đang chờ mi ?

Rõ ràng là tiếng nói của một đứa trong nhóm Tứ Sát Trinh Nữ.

Hạng Tịch có phản ứng ngay, bằng cách lăn tròn mình xuống đất và rút kiếm lia vút về phía ánh sáng chói lòa mà Hạng Tịch nghĩ đó là ánh sáng của kỳ lân bạch ngọc.

Phập !

Đã quen với ánh sáng, Hạng Tịch nhìn thấy lưới gươm của mình vút đến cắm sâu vào một khối thịt lầy nhầy mà bên trên có một tia sáng xanh.

Khối thịt lầy nhầy ấy là đầu của con Rồng Nước.

Ánh sáng là Kỳ Lân Bạch Ngọc. Cả thân hình nó nằm theo chiều dài của chiếc hang sâu thăm thẳm.

Kiếm của Hạng Tịch đã đâm vào con mắt đã bị thương hôm trước cũng do Hạng Tịch. Lũ trẻ con Tứ Sát Trinh nữ nhảy lưng tung trên một bệ đá cao có cửa tròn nhỏ. Chúng tỏ ra tức giận, xách xâu đầu lâu xông vào vây đánh Hạng Tịch một cách hăng hái dữ dội.

Không vũ khí Hạng Tịch cũng lấy hết can đảm dùng võ thuật chống lại.

Chớp mắt, Hạng Tịch đá văng xâu đầu lâu trên tay một Tứ Sát. Nó hoảng hốt la hét lên và nhào mình theo định cựa lại.

Không ngờ, Hạng Tịch nhanh hơn đã nhún chân vọt bản thân

minh tới ; đưa tay chụp xâu đầu người trước và màu vung lên tứ phía.

Lốc cốc ! lốc cốc !

Những chiếc đầu lâu cọ vào nhau tạo tiếng mờ khu.

Tiếng khu có mãnh lực ma quái làm nhức buốt nhĩ tai. Da dẻ nổi da gà.

Hạng Tịch toan ném bỏ nhưng chợt có tiếng đàn bà lạnh lạnh nói vọng ra từ đầu đày :

— Anh cứ đánh tới, đánh cho trúng vào bọn chúng thì chúng sẽ chạy vì trong mỗi chiếc đầu có chứa một thứ bột làm tê người và nhiễm độc. Tiếng khu sẽ làm điếc tai rồi loạn kẻ bị nhiễm độc.

Tiếng nói nghe quen thuộc nhưng chưa nhận ra sắc diện. Hạng Tịch tìm tòi. Tuy nhiên lòng bỗng thấy phấn khởi hơn lúc mới bắt đầu chiến đấu với lũ trẻ Tứ Sát.

Hạng Tịch hăng say tấn công quyết liệt bốn đứa trẻ.

Quả nhiên lũ trẻ bảo nhau thụt lùi với bộ điệu sợ sệt.

Nhưng con Rồng Nước đã chồm lên hết vang dậy; tung mình đập ầm ầm dưới nền đá vì vết « tái thương » ra máu đầm đìa. Vết thương trúng mắt kỳ này như tăng thêm sự trầm trọng và đau đớn gấp bội !

Con vật tung phá hết lực.

Cuộc đấu giữa Tứ sát và Hạng Tịch phải ngưng và tìm nơi ẩn thân vì sợ « lã» có thể mất mạng như chơi.

Hạng Tịch chen mình vào một kẹt đá nứt thật là an ổn.

Trong khi ấy con vật đã đập mình, vô tình đã dồn bốn đứa trẻ vào một góc hẹp hèn thối đều vẫn không tránh thoát.

Bọn chúng hét vang :

— Rồng Nước hãy để bọn tao ra chớ. Muốn giết bọn tao sao?

Ầm !Ầm !Ầm !

Rộp !Rộp !Rộp !

Ba đứa trẻ đã bị cả một khúc thân khổng lồ nặng trĩu giẫm xuống bẹp dí ; xương sườn gãy rôm rộp tạo củi khô. Một đứa còn sống sót lật đật

thót lên cõ con vật bầu vú để lấy đà nhảy tránh khỏi tầm « đập phá » của con vật.

Nhưng rủi cho nó khi nó để rơi mình xuống lại rớt ngay chỗ Hạng Tịch đang ẩn.

Thuận tay Hạng Tịch đập mạnh xâu đầu lâu xuống đầu đứa trẻ còn sống sót.

Cạch ! Cạch !

— Ôi. Chết tôi. Đứa trẻ ôm đầu sụm xuống sau tiếng kêu thương.

Liền ngay khi đó, Hạng Tịch nghe văng vẳng bên tai ào ào giọng của đám con nít :

— Chúng ta đã bị chết thề xác hết rồi. Phải chạy về cáo báo với thầy ta đến trả thù cái thằng kia. Chính nó là nguyên nhân tạo ra cái chết của chúng ta. Hu ! Hu ! Hu !

Một cảnh bất ngờ rùng rợn và lạ lùng nhưng đã khiến Hạng Tịch bật cười vì tiếng khóc của lũ trẻ con.

Hạng Tịch reo lên mừng rỡ :

— Đương nhiên mà mình được chứng kiến cái chết của bốn đối thủ lợi hại. Nhưng hẳn chúng đã đi báo cho Độc nhơn Đạo nhơn. Ta phải liệu làm sao không thì nguy hiểm ghê lắm. Lại thêm con Rồng Nước chưa chịu chết thì làm sao lấy viên ngọc trên đầu của nó...

Hạng Tịch toan chun ra khỏi nơi ẩn tìm cách hạ con vật để đoạt viên Kỳ Lân Bạch Ngọc.

Chợt một bóng đen xuất hiện ở phía sau con rắn khổng lồ. Bóng đen chạy nhảy mau lẹ nhẹ nhàng như một con vượn chuyền cành. Mặc dầu trong lòng hang trơn tru không có một chỗ nào có thể bám víu được. Và trong tay bóng đen cầm một vật sáng hệt chiếu muôn màu để soi đường.

Bóng đen có biệt tài lách né theo kẽ hở của con Rồng Nước đang quật mình vì vết thương trầm trọng trên mặt nó.

Nó bắt đầu găm thét rên la một cách thảm thiết và yếu ớt lẫn.

Con vật thôi đập mình ; cuộn mình thành một đồng tròn ngùm ngục gần chạm nóc hầm cao độ bốn thước.

Chiếc đầu của nó ngoảnh lên một nhủ đá nhỏ ra ở lưng chừng hầm.

Ánh sáng trên đầu nó khi mờ khi tỏ vì cái móng ở giữa đầu nó ảnh hưởng theo nhịp thở của nó.

Bóng đen thừa lúc con vật mệt là phóng vọt lên nhủ đá và múa gươm chém phạt lên chót cái móng của nó.

Phập ! Cái móng theo ánh kiếm phát, lia khỏi đầu con vật với viên Kỳ Lân Bạch Ngọc rơi xuống nền sơn động.

Con Rồng Nước rú lên thất thanh và nó tuôn mình phóng thẳng tọt một sợi giây không lồ giăng dài ra theo lòng hang và bỏ ào ào đi ra phía cửa sơn động. Trong khi bóng đen vẫn bám cứng trên nhủ đá. Tay bóng đen vẫn cầm vật chiếu sáng soi lòng hang.

Con Rồng Nước nhào mình loang loáng. Thân hình đồ sộ của nó đè lướt trên viên ngọc Kỳ Lân.

Hạng Tịch đứng trong kẹt đá lòng pháp phòng chờ đợi khi thân con vật lướt qua hết là nhào ra cướp viên ngọc quý liền.

Giữa khi đó, Hạng Tịch bỗng giật mình vì tia sáng từ tay bóng đen chiếu thẳng xuống giữa mặt mình. Khiến chàng lóa mắt phải thụt sâu vào tránh.

Cũng chính trong khi đó, con vật đã bò qua khỏi viên ngọc Kỳ Lân.

Bóng đen có dụng tâm vẽ sự chiếu ánh sáng vào mặt Hạng Tịch vừa rồi.

Thừa lúc Hạng Tịch rút sâu vào kẹt đá thì bóng đen bay là mình xuống xốt viên Kỳ Lân Bạch Ngọc rồi quay đầu chạy ngược vào phía trong lòng hang sâu.

Hạng Tịch biết mình bị phỗng tay trên đâm ra tức tối bóng đen vô cùng.

Sôi sục giận dữ. Hạng Tịch quên cả giữ gìn ; lách mình ra khỏi chỗ ẩn, đuổi theo bóng đen.

Qua khỏi một con đường vòng tròn trot thì Hạng Tịch theo kịp bóng đen đang chạy cách phía trước độ hai mươi thước.

Trên tay bóng đen sáng rụt lên soi rõ cả hình dáng của v ; toàn thân vận quần áo đen theo hiệp sĩ võ lâm. Đầu chích khăn võ sinh, lưng mang cung tên, gươm. Mặt che kín chỉ chừa hai mắt.

Bóng đen ngoảnh lại thấy Hạng Tịch liền khoát tay :

— Muốn sống thì đừng theo ta. Trở lại đi.

Hạng Tịch cười vang :

— Đầu có dễ vậy. Muốn ta không theo thì hãy liệng trả lại Kỳ Lân Bạch Ngọc.

— Của mi sao mà mi đòi ?

— Của người sao mà người cướp.

Bóng đen đáng chừng tức bực quay lại to tiếng :

— Không nói dài giòng. Ta không muốn người theo ta nữa. Mi nghe chưa.

— Ta theo. Giọng mi nói nghe như tiếng đàn bà ta quen.

— Ta không quen với người bao giờ hết, đừng có làm thân lẳng nhăng không ăn đầu

— Thật rồi, giọng người, ta quen biết. Đừng có làm mặt lạ. Phải rồi, mi cố quen ta nên mới che mặt đi.

Bóng đen đứng lại nhìn Hạng Tịch :

— Người nhớ tài quá. Đúng là chúng ta có quen nhau. Hôm người bị bọn Tứ Sát tìm giết, ta đem vào phòng riêng ở trong sơn động giấu...

— À đúng rồi. Không ngờ cô nương giỏi võ và can trường như vậy. Nhưng cô nương đã cướp công tôi.

— Công của người ! Nói lạ quá ! Chính tôi đã mạo hiểm chém móng rắn đoạt Kỳ Lân Bạch Ngọc.

— Nhờ tôi đã phóng gươm vào mắt con vật và cô đã khuyến khích tôi xô xát với bọn Tứ Sát Trinh Nữ đề cô ngồi không thụ lợi. Bây giờ, tôi mới biết cô là kẻ thâm sâu; cứu tôi đề nhờ tay tôi đoạt ngọc quý.

Bóng đen nạt :

— Thôi đừng nói nhay quá. Ta cần viên ngọc này hơn người. Vậy người hãy đi đi nếu muốn còn sống để trở về mặt đất. Còn ta thì cần có viên ngọc này để soi đường đi sâu xuống lòng địa ngục tìm Tần Thủy Hoàng. Nghe đâu y còn sống và đang có cả một giang sơn không kém cung A Phòng của y hồi ở trần gian.

— Chính tôi cũng có ý muốn ấy, nên mới lạc loài đến đây...

Chợt có tiếng ồ ồ như trâu rống :

— Thôi, cả hai nên trả lại cho ta Kỳ Lân Bạch Ngọc là xong. Đừng vô lễ xuống giang sơn của ta mà tranh chấp, gây đổ máu.

Bóng đen và Hạng Tịch đều giật mình xoay mặt về vách hầm bên trái tự nhiên vừa mới mở ra một cửa, và Độc Nhôn Đạo nhón đứng sừng sững trên một bệ đá, phía sau lưng y có một ngọn đèn lồng lớn treo trên một đầu cột đá có rễ rêu.

— Kia cả hai đứa đều nhìn ta bằng những con mắt không trông như thế à! Cúi đầu chào ta đi để khỏi bị ta bắt tội trộm ngọc, hạ răn quý của ta.

Bóng đen quắc mắt hỏi Độc nhôn Đạo nhân :

— Lao Thầy Pháp phán bội chưa nhìn ra ta là ai sao ?

— Mi chỉ là bọn của Người Mặt Sắt và Hạng Tịch chứ còn gì nữa. Sở dĩ bây giờ chống nhau hiện giờ vì tham vọng mà chia rẽ trở mặt đâm vào lưng nhau.

— Chính mi làm lẫn quá to. Ta là em gái của hoạn quan Triệu Cao đây. Ta đã nhân nhục trốn về với người suốt năm nay là âm mưu của ta ; để dò thám đường hầm của người đó.

— À... Triệu Hoa Nương cải trang về làm vợ ta từ một năm nay mà ta không biết... Chẳng qua vì nhan sắc người mà ta chèn ép sự dò la lý lịch của người. Thảo nào bao nhiêu đường hầm bí mật của ta đều bị người tiết lộ cho Triệu Cao, Lý Tư và sau đó Vương Tử Anh.

Triệu Hoa Nương cười dòn.

— Bây giờ mi biết được điều ấy thì thật là quá muộn : Tất cả hệ thống địa đạo của người đều bị chặn phá hết bởi quân lính của Lưu Bang. Còn lại thì âm binh, ma quái của mi tạo ra đều theo mệnh lệnh của Di Sơn Đạo Sĩ Mà Di Sơn hiện giờ là chúa tể ở dưới đây. Thủy Ngân Tinh này.

Độc nhôn Đạo nhón hét lớn vì quá tức :

— Mi đừng bịa ra chuyện vô lý để dọa và chọc tức ta vô ích. Mi và Di Sơn Đạo nhón lấy gì mà xuyên qua đây Thủy Ngân Tinh được ?

Triệu Hoa Nương đưa cao viên ngọc bé nhỏ đang tỏa màu xanh y như Kỳ Lân Bạch Ngọc .

— Đây là hòn ngọc Rái có cái tên Ngọc Cầu Thủy, một cặp với ngọc Kỳ Lân Bạch Ngọc mà Tần Thủy Hoàng cất giấu. Thế nào lại lọt vào tay

anh Triệu Cao của ta. Hai hòn ngọc đều có tác dụng như nhau nhưng có khác là một hòn nhỏ, một hòn lớn. Và ban đầu anh Triệu Cao ta đưa ra Kỳ Lân Bạch Ngọc cho người thác lên mừng con Rồng Nước là ý muốn cùng người chia thưởng lợi lộc phú quý. Nào ngờ mi phản bội khi thấy Vương Tử Anh hạ lệnh giết chết anh Triệu Cao của ta. Ta tiếc công lao của anh ta nên đành phải bỏ đời con gái theo làm vợ người....

— Thảo nào luôn luôn mi che mặt viện lý là sợ kẻ bộ hạ ta quen mặt đem siểm nọ kia. Chẳng ngờ mi giấu mặt để hành động phản bội không ai biết được. Nhưng mi đâu có thể thực hành theo ý nguyện của mi.

Mưa sĩ của hạng người ở trần gian không làm sao hơn được khoa huyễn bí...

Âm binh, quý sống đang chờ người ở các ngõ ra. Cậm bảy cũng giăng như mắc cửi. Mi liệu có thoát nổi không ? Ta cho mi một ân huệ gọi là đầu sao cũng có tình có nghĩa vợ chồng với nhau. Ta về động chờ người đem ngọc đến nộp. Bằng không người có chết, đừng ăn hận. Còn Hạng Tịch ta giao cho mi đối phó đó.

Dứt lời, Độc nhôn Đạo nhón lùi lại vịn vào cái « rễ rêu » trên cột đá. Tức thời ngọn đèn lồng được rút thẳng lên mất. Cửa ngách tối om.

Độc nhôn biến mất sau cánh cửa đá vừa sập xuống.

Triệu Hoa Nương quay phắt lại Hạng Tịch :

— Ông còn muốn gì nữa mà đứng đây ?

— Chúng ta nên lia mình chống lại Độc nhôn Đạo nhón. Như vậy chúng ta mới sống.

— Nghĩa là làm sao ? Triệu Hoa Nương hỏi.

Nàng nên chia cho tôi một trong hai viên Ngọc quý, chia nhau đi hai ngả để hy vọng gặp nhau ở dưới đáy nước. Sau đó, chúng ta sẽ trở về mặt đất..

Triệu Hoa Nương suy nghĩ một giây, liền gạt đầu đưa cho Hạng Tịch viên Ngọc Cầu Thủy.

— Tôi hy vọng ông xuống đến đáy Thủy Ngân Tinh gặp Di Sơn Đạo Sĩ và tôi để cùng hợp sức khai thác nguồn lợi lộc to dưới ấy.

Dứt lời, Triệu Hoa Nương lại hỏi Hạng Tịch :

— Ông muốn đi ngã nào ?

— Ngã ra cửa hang.

— Ngã ấy có con Rừng Nước bị thương. Còn ngã trong này trở ra các phòng An Định Cung, nơi lỵ xác các trinh nữ được phong thần giữ kho tàng dưới đáy Thủy Ngân Tinh.

Hạng Tích mừng rỡ :

— Tôi xin đi ra bằng lối này.

— Nhưng những hồn của các trinh nữ đã bị Độc Nhôn đưa xuống đáy nước hết rồi từ khi hắn biết có kẻ xâm nhập vào lòng hang của chúng.

Hạng Tích không cần đắn đo gì hết, bương bả đi về hướng cửa sau.

Triệu Hoa Nương lại nói :

— Vào mỗi phòng An Định Cung đều có bùa Lôi Công trấn ngoài cửa. Đi vào không có bùa trừ thì nguy lắm.

Hạng Tích vừa bước vừa suy nghĩ :

— Chỉ bằng ta trở lại sơn động báo với lão Vô Danh thì có lợi hơn. Ông ta có bùa ngải cao...

Mưa đã dứt hết. Cây rừng ướt loi ngoi.

— Đây. Cửa hang này mới đúng. Cậu Hạng Tích bộ quáng mắt rồi hay sao mà không thấy đường vào.

Hạng Tích nghe tiếng nói của lão Vô Danh thì lật dật quay trở lại mừng rỡ thuật lại hết nỗi gian truân của mình cho lão Vô Danh nghe và chia ra hồn Ngọc Cầu Thủy, nói tiếp :

— Chúng ta nên đi ngay kẻo Triệu Hoa Nương xuống trước có ác ý gì thì hại lắm.

Lão Vô Danh gật đầu .

— Đúng vậy, ta nên xuống đó cứu hồn Anh Hoa Hương rồi mới trở về cứu xác sống lại cho nhập hồn vào sao.

— Nhưng Anh Hoa Hương có cho tôi biết, dưới đáy nước, tại ngôi chùa quang quan tài Tần Thủy Hoàng có ếm dối ghê gớm lắm. Khó mà

qua được các cửa vào chùa ấy. Chỉ trừ có Độc Nhôn Đạo nhơn vào được mà thôi.

— Hắn vào được. Chúng ta cũng vào được chớ có lo. Nhưng cần là cậu phải nhớ lời, cứu được hồn Anh Hoa Hương để lo cho nàng sống lại như thường mà thôi. Ngoài ra lão không dự vào việc đang và đã xảy ra nào khác hơn, như vậy lão mới giúp được cho cậu.

— Xin vâng.

— Nào chúng ta đi. Nhưng lão phải cầm viên Ngọc Cầu Thủy mới đủ đảm bảo hơn. Lão sợ có đứa rình cướp giật bất ngờ.

Hạng Tích thán nhiên, đáp :

— Phải đó, đây, lão cầm lấy.

Lão già run tay đỡ viên ngọc. Mắt chớp lạch: hiện rõ sự hân hoan trên gương mặt nhăn nheo.

Hạng Tích liếc nhìn lão Vô Danh với đôi mắt nghi ngờ mà không nói thêm lời nào nữa.

Ngoài kia mưa bão đã dứt từ lâu lắm.

Nước nguồn đồ ào ào vang dội cả sơn động.

Lão Vô Danh bước ra trước chốt thật lùi trở vào, bảo Hạng Tích :

— Tôi quên nói cho cậu nghe điều này : Hễ gặp Triệu Hoa Nương thì cậu phải cùng lão hạ nó kéo nó ngăn cản việc làm của chúng ta. Ta nghi ngờ con đó lắm.

— Lão có biết Triệu Hoa Nương không ?

— Không. Lão chỉ nghe cậu thuật về nó. Ai đời có ngọc quý mà trao cho kẻ khác một cách dễ dàng. Chắc chắn có dụng tâm gì...

— Chưa chắc. Còn phải nhìn hành động của kẻ đó nữa chớ. Sở dĩ Triệu Hoa Nương trao ngọc này cho tôi là vì y tin điều cam kết của tôi là sẽ liên minh chống lại Độc Nhôn Đạo nhơn.

— Vậy à ! Con bé ghê gớm quá. Được rồi, lão nói vì ngựa xa chớ con bé ấy ăn thua gì đối với già này.

Hạng Tích toan đáp, thỉnh linh bỗng thấy con Rừng Nước từ đâu, mang cả thân xác khổng lồ trườn tới cửa sơn động và nằm im ở đó.

Đột nhiên cửa động bị chặn bít lối ra bởi thân xác con rắn quá lớn.

— Tại sao nó lại mang xác lên đây ? Nó vẫn còn sống, mặc dù bị thương ở mắt và móng, bị Triệu Hoa Nương cắt đi !

Hạng Tích nói.

Lão Vô Danh cười đáp :

— Hay nó vâng lệnh của Độc Nhôn Đạo nhơn.

Lão Vô Danh bỏ lưng câu nói khi thỉnh linh thấy cái đầu rắn không lỗ đầy máu me vừa thò vào cửa động.

Hạng Tích hoảng hốt lùi lại với lão Vô Danh.

— Hãy leo lên lưng ta mà đi xuống âm cung. Mau đi kéo lư tứ sát vừa nhập hồn vào bốn đứa trẻ khác, sắp tới đây gần cản.

— Con Rồng Nước, mi biết nói tiếng người sao ? Đầu có chuyện gì vậy. Lão Vô Danh hỏi khi vừa nghe tiếng nói xuất phát từ cửa hang vọng vào.

Riêng Hạng Tích ban đầu còn ngạc nhiên, sau đó liền nhận ra tiếng nói rất quen.

Tiếng nói của con Mã Hà Nam do Anh-Hoa-Hương tặng cho chàng hôm mới gặp nhau. Nhưng chàng đã đánh mất nó khi bị bọn Tứ Sát săn đuổi bốn góc. Và cả đạo bùa ấn thần của chàng cũng vừa lạc mất hồi nào không hay.

Tưởng chừng khi nào tìm lại được của phòng thân quý báu ấy nữa Thế mà tự nhiên từ đâu tiếng nói của Hà Nam lại xuất phát một cách đột ngột như thế. Tuy Hạng Tích không biết tiếng nói ấy của kẻ giả mạo hay chính thật của ma Hà Nam.

Chàng vẫn thấy vững tâm tin tưởng.

Chợt ở bên ngoài có tiếng nói ban này lại phát lên :

— Lẹ đi chứ. Hãy leo lên lưng tôi mà đi cho lẹ. Còn chần chờ gì nữa.

Hạng Tích đáp :

— Ừ thì coi nhưng làm sao chúng tôi chui ra khỏi cửa hang được để leo lên lưng mi.

— À được rồi, để tôi bỏ tới một chút tránh cửa hang nhé.

Đứt lời, con rắn bò tới.

Cả khác mình đồ sộ của nó đi chườn.

Cửa hang đã trống trải.

Hạng Tích nói :

— Lão Vô Danh cầm ngọc thì hãy leo lên lưng con rắn trước để tôi ngồi sau bám vào lưng lão.

— Không. Lão ngồi sau lưng cậu tốt hơn.

— Cũng được nhưng hãy trao viên ngọc lại cho tôi cầm.

Lão Vô Danh hơi chần chờ rồi mới đưa hòn ngọc cho Hạng Tích.

Đỡ viên ngọc cầm tay một cách nâng niu, Hạng Tích nhún chân vọt bay nhẹ nhàng đứng lên lưng con Rồng Nước.

Và đi tới gần phía cổ con vật mới ngồi xuống.

Trong khi lão Vô Danh chỉ mới bước ra khỏi cửa động đứng nhìn lên.

Hạng Tích nhìn xuống toàn hồi lão Vô Danh, chợt nhìn thấy ở cổ con vật có đeo lưng lửng một gói bao bọc bằng vải đỏ.

Hạng Tích phấp phồng hỏi nhỏ :

— Có phải xác Hà Nam đó không ?

Một giọng đáp thật nhỏ bên tai Hạng Tích :

— Chính con đây. Đêm qua, má Anh-Hoa-Hương tìm nhặt xác con bị đánh rơi ở bia rừng và đến máng con vào cổ Rồng Nước bảo con điều khiển nó đến đây giúp cha. Chính con đã giả giọng như là con Rồng Nước nói cho họ khỏi nghi ngờ. Còn Rồng Nước tuy bị thương nặng và sắp chết nhưng nhờ má đã cho nó uống ngải cầm máu, bớt đau nên nó tuân theo lời má đưa con đến đây. Hôm qua má trốn khỏi sự răn cấm của Độc Nhôn Đạo Nhơn. Bây giờ thì lại bị nó đưa về Âm Cung rồi với một con quỷ dữ dẫn dắt đứng trấn giữ ở cửa chùa dưới ấy.

Hạng Tích toan hỏi thêm con Hà Nam về tung tích con quỷ dữ mà nó vừa nói thì chợt lão Vô Danh đã vọt mình lên phía sau lưng Hạng Tích ôm chặt lấy ngang lưng chàng.

Con rắn như bị một năng lực vô hình điều khiển. Nó từ từ trườn mình đi tới. Nó lướt qua đá núi chập chùng.

Có khi nó lưỡn mình trong lau sậy.

Có khi nó chui qua một con đường trường heo hút lạnh run

người. Lạnh còn hơn băng giá hiện giờ.

Có khi nó trào trên một ngọn đồi dựng ngược đầy tuyết phủ và trút đều khi đổ dào. Cả thân hình của nó trượt tuột băng băng tưởng cơ hồ rơi xuống vực thẳm.

Hạng Tịch phải nhắm mắt lại.

Gió thổi vu vu hai bên tai Hạng Tịch.

Lão Vô Danh thì bám riết lấy bụng Hạng Tịch. Râu tóc của lão bị hất tung và tróc khỏi vị trí tả tơi theo gió.

Nhưng lão không hay biết gì hết. Cả Hạng Tịch cũng chưa rõ điều kỳ bí mặt không bao giờ có được.

Và cả gương mặt của lão Vô Danh bây giờ cũng không còn là của lão nữa vì gió tuyết làm trôi hết.

Gương mặt của lão bây giờ khác hẳn. Một người xa lạ.

Bây giờ con rắn Rồng Nước đã xuống đến nóc nước thác Thủy Ngân Tinh. Nhưng mặt nước đã trở thành băng giá hệt:

Mé nước này đầu tiên Hạng Tịch đã được con Rồng Nước đưa chìm xuống đáy nước Thủy Ngân Tinh ở bên ngoài để bỏ qua chân một trại núi rồi mới nổi lên tại đây.

Tức là vào bên trong thung lũng Ma. Đồng thời con vật ngất tại đây. Hạng Tịch lần đầu tiên đụng bọn Tư Sát Trinh Nữ; bị bắt nhốt vào Mê Hồn Cung.

Tại đây, Hạng Tịch được Anh Hoa Hương cứu khỏi tù.

Hạng Tịch nhìn quanh nói:

— Làm sao chúng ta lặn xuống được vì mặt nước đã đông đặc hệt rồi.

Lão Vô Danh đáp:

— Chúng ta sẽ có một nơi cho con Rồng Nước xuống được vì mặt nước vẫn phải có vài lỗ hở do các tàng cây đè ra cản tuyết không phủ xuống mặt nước được. Con vật sẽ trườn mình tới nơi ấy.

Quả nhiên con Rồng Nước mò mẫm một chập tới bên một cội cây um tùm thì gặp ngay một cái lỗ nước rộng độ ba thước vòng bán kính. Nó bắt đầu chúi xuống nhưng vụt hất ngược lên kêu một tiếng vang lừng

điếc tai.

Nó hất tung hai người đang ngồi trên lưng nó xuống mặt tuyết giá. Vì mũi gươm còn xóc vào mắt nó vướng phải bờ lỗ nước đâm sâu vào hơn khiến nó đau đớn mà phản ứng như thế.

Hạng Tịch lồm cồm ngồi dậy và lật đặt nhật viên ngọc Cầu Thủy rơi gần đó.

Một điều làm Hạng Tịch bỗng nhiên sững sờ đứng nhìn sững lão Vô-Danh như bị trời trồng. Vì lão Vô-Danh biến dấu mặt mà bây giờ, trước mặt chàng lão ta đã biến ra một kẻ khác. Kẻ ấy lại là Độc Nhôn Đạo Nhôn. Hạng Tịch muốn kêu lên và định xông vào tấn công. Nhưng Độc Nhôn Đạo Nhôn thân thiện nói với Hạng Tịch:

— Con vật bị mũi gươm đâm sâu thêm vào vết thương khiến nó như thế. Không sao đâu. Nếu nó chết thì phải còn lâu. Nó có thể đưa chúng ta xuống đáy nước như thường. Đề ta coi vết thương nó và vờ về nó.

Hạng Tịch càng sững sờ nhìn Độc Nhôn Đạo Nhôn xăm xăm bước về hướng con vật.

Mãi sau, chàng mới lăm lăm:

— À cái lão già mặt này đội lột lão Vô Danh để gạt ta. Nhưng lão chưa hay lão đã bị lộ diện! Ta cũng thử mi coi mi sẽ hành động ra sao. Nếu mi đã muốn giết ta thì mi đã giết từ khi ngồi trên lưng con Rồng Nước này rồi chắc còn phải có một lý do bí ẩn nào mà nó cải dạng thành lão Vô Danh với bộ râu bạc xồm xoàm và mái tóc che khuất con mắt chột của hắn.

— Kìa cậu Hạng Tịch sao đứng đó? Hãy đến mà leo lên đi chứ. À cớ con Rồng Nước ại đeo vào cổ nó cái gì mà có bùa chú lằng lằng đây?

Hạng Tịch hoảng hốt nhảy tới vịn vào con Hà Nậm:

— À cái này là bùa hộ thân của tôi mang luôn luôn bên mình. Tôi giấu bên trong áo nên lão không trông thấy đó thôi. Bùa này ngồi trên lưng con Rồng Nước, tôi phải cởi ra vì sợ rớt.

Nói xong, Hạng Tịch lòn tay mở mỗi giây cột con Hà Nậm trên cổ

con vật bằng loại giấy gân nai mềm dẻo, và cột con Hà Năm lên cổ mình.

Lúc ấy chàng thoáng nghe con Hà Năm nói nhỏ :

— Coi chừng cái thằng già đó là Độc Nhôn Đạo Nhơn đó mà. Bộ không biết sao ?

Hạng Tích lăm bằm đáp :

— Biết chứ đề coi nó làm gì ta.

Độc Nhôn Đạo Nhơn nghe Hạng Tích lăm bằm liền hỏi :

— Cậu nói gì ?

— Không. Tôi đọc thần chú của con Hà Năm đó mà lão Trường Thượng,

— À ra thế. Nhưng con Hà Năm này là hộ thân của ai đã tặng cho cậu ? Và nó đã giúp cho cậu được những gì ?

— Nó chỉ đường cho tôi không đi lạc và đưa đến nơi An Định Cung. Chỉ có thể vì nó là chính của người yêu tôi là Anh-Hoa-Hương đang quàng xác tại An-Định-Cung.

— À... Như vậy mà ta không biết. Lũ Tứ Sát là quân ăn hại nên mới bị con Rồng Nước quật chết là phải.

— Như thế là đỡ mối lo cho chúng ta chứ, lão Trường Thượng ?

— Ủ... Mà này, cậu leo lên lưng con Rồng Nước đi.

— Bây giờ lão Trường Thượng nên ngồi trước. Tôi ngồi sau vì tôi sợ con Rồng Nước biến chứng vì con hấp hối của nó.

— Được rồi. Nhưng đưa hòn ngọc Cầu Thủy cho lão đỡ rẽ nước.

— Dạ đây! Hạng Tích trao viên ngọc bằng hai tay cho Độc Nhôn và cười thầm.

Con vật khốn nạn lại cố trườn mình lại bên lỗ nước và nhẹ nhẹ chúm đầu xuống.

Độc nhôn cúi xuống đưa viên ngọc theo đà con vật.

Nước tự nhiên rẽ ra hai bên.

Con vật lội nhẹ nhàng, sức tiến tới thật mau.

Chớp mắt, Hạng Tích nhìn lên cao thấy lối rẽ nước sâu xuống. Hai vách thành nước trong tợ pha lê.

Hạng Tích thấy từng đàn cá, rần, sủu lội xuôi ngược một cách sợ hãi, như chạy trốn.

Đáy nước đã nhìn thấy rõ, con Rồng Nước bắt đầu tiến thẳng đến hướng một ngôi chùa thấy lơ mờ ở đằng xa.

Đột nhiên, Độc Nhôn rời lưng con vật nhào mình ra một bên,

Đã đề phòng từ trước, Hạng Tích phóng theo ngay ; đeo cứng vào cổ lão một mặt đạo nhơn.

Bây giờ, con Rồng Nước bị cả hai bờ nước úp chụp chôn kín nó xuống đáy nước như bị sụp đất.

Ngược lại chỗ Hạng Tích và Độc nhôn Đạo nhơn thì nước vẫn rẽ ra hai bên. Họ quán chặt lấy nhau vật lộn dưới đáy Thủy Ngân Tinh.

— Lão Vô Danh hay Độc nhôn Đạo nhơn, âm mưu độc ác của mi đã hiện rõ. Bây giờ mi hết chối cãi nhé. Tao móc con mắt còn lại của mi và tội ác của mi phải xử tử dưới đáy nước này mới đáng.

Dứt lời, Hạng Tích chụp hai tay vào mặt Độc nhôn, lừa hai ngón tay trỏ vào hai lỗ mắt Độc Nhôn, ấn mạnh vào ngoài hai ngón tay một vòng.

Con mắt còn lại của Độc nhôn lòi ra ngoài cùng một lượt với tiếng thét đau đớn của Độc Nhôn.

Hạng Tích lơi tay.

Độc nhôn bùm mặt rên la thảm thiết, viên ngọc Cầu-Thủy rời khỏi tay lão già mưu sĩ.

Hạng Tích không chạm một giây, chúi mình tới chụp viên ngọc và lội đi về hướng ngôi chùa.

Phía sau. Cả hai khối nước chụp xuống chôn sống Độc nhôn Đạo nhơn.

Sức nặng của hai khối nước đã đè Độc nhôn Đạo nhơn chết cấp tốc vì sức y không thể chống nổi sức nặng nói trên.

Hạng Tích mừng rỡ lăm bằm :

— Mưu sĩ của mi đã hại mi. Đừng có oán ta nghe vị đạo sĩ một mắt.

Bây giờ ta còn phải đương đầu với đạo sĩ Di Sơn nữa. Tên này tuy kém tài bùa ngải của Độc Nhôn nhưng mưu sĩ thì nổi bật. Lại thêm Vương Tử Anh lại ngã về phe hắn.

Đang đi và mãi mê nhìn ngắm ngôi chùa càng lúc càng hiện rõ rệt qua lòng nước đẹp tựa pha lê chiếu lấp lánh, Hạng Tích chợt thấy một bóng nàng con gái từ đâu rẽ đi về phía mình rất mau.

Nhận ra cô gái ấy là Triệu Hoa Nương.

Hạng Tích làm như không nhìn thấy nàng, cắm cúi bước mau về hướng chùa.

Triệu Hoa Nương bương bả chạy theo gọi tên chàng.

Hạng Tích dừng lại giả bộ ngạc nhiên :

— Cô đã xuống đây rồi đó à ? Có gì lạ đã xảy ra dưới này.

— Không có gì lạ. Nghĩa là cũng như tôi đã trình bày với ông lúc còn ở trên sơn động tại thung lũng Ma. Và ông đã hứa xuống đây chỉ để mở đường giải thoát cho nàng Anh Hoa Hương trở về An định Cung ở thung lũng ra ; để nhập vào xác cô ta.

— Đúng vậy. Hạng Tích đáp.

Triệu Hoa Nương nói tiếp :

— Hiện ngôi chùa đang bị Độc nhơn Đạo nhơn ếm bùa ngũ lôi và đặt trăn không biết bao nhiêu hồn oan trịnh nữ canh giữ. Độc hại nhất vừa rồi, Độc nhơn Đạo nhơn vừa dời xuống đây một con quỷ vô cùng lợi hại, bùa phép của Di Sơn Đạo Sĩ tuy linh nghiệm cũng không làm xuê nó. Do vậy, mà hiện chúng tôi, chưa ai xâm nhập được vào ngôi chùa đó. Ai lại gần thì con quỷ thả ra một thứ ngải độc làm mờ mắt và nghẹt thở. Ngoài ra, nó còn bóp cổ bẻ họng bọn chúng tôi chết mấy người. Lại thêm bọn trịnh nữ khư khư bế môn giữ kỹ, khiến chúng tôi không làm sao xáp lại gần để xé bùa, tổng khứ phép ma quái được.

Hạng Tích hạch hỏi :

— Bọn của cô gồm những ai ?

— Vương Tử Anh, Di Sơn Đạo Sĩ, Người Mặt Sắt, Ngã yển Vi và vài tên lính của ông Lưu Bang.

— Tại sao lại có lính của chúng tôi nhập vào bọn của cô ?

— Họ là những người lính đang đi tuần trên mặt sông bị chúng tôi chặn bắt đưa về làm con tin.

— Con tin gì ?

— Quân lính đang tuần trên mặt Thủy Ngân Tinh tìm lối để xâm nhập vào các huyệt đạo ở núi Thu Phong và đồi Nghinh-sơn-Thủy. Đồng

thời họ còn định đặt chất nổ phá hết hàng hóc mà họ nghi là đường hầm ẩn vào thung lũng Ma. Chúng tôi muốn ngăn những hành động vừa nói, nên mới bắt một số lính làm con tin. Cũng trong lúc đó, chúng tôi loạn tin là có ông đang bị giữ ở dưới này đề Lưu-Bang không dám liều lĩnh cho quân sĩ phá phách bạo động.

— Những người ấy hiện ở đâu ?

— Ở chung với chúng tôi.

— Tôi muốn biết hiện họ ngụ ở đâu ?

— Trong một dinh thự chìm ẩn thông lên đồi Nghinh Sơn Thủy ; ở phía sau chùa độ hai trăm thước.

— Dinh thự chìm của thời xưa hay mới tạo lập ?

Triệu-Hoa-Nương ngưng một chập như đề suy nghĩ, đáp :

— Dinh thự ấy mới xây vào thời Tần Thủy Hoàng còn tại vị. Quanh đây, khắp dưới đáy nước hãy còn nhiều dinh thự khác nữa. Theo lời Độc nhơn tiết lộ, những dinh thự này do Tần Thủy Hoàng lập ra để xuống đây ăn tích sau khi đã tìm ra thuốc trường sanh bất tử.

Mà hiện giờ, theo lời Vương tử Anh tiết lộ chính Tần Thủy Hoàng còn sống và đang ở trong các dinh thự ấy. Còn chiếc quan tài kia là một hình thức dựng lên để đánh lạc hướng dò tìm của kẻ địch. Chính tôi và Di Sơn Đạo Sĩ đã có lần thấy bóng Tần Thủy Hoàng xuất hiện trên ngai vàng ở dinh thự mà hiện giờ chúng tôi đang trú ẩn đó. Nhưng Tần Thủy Hoàng biến đi ngay. Lúc ấy, Vương Tử Anh hãy còn trên mặt đất chưa xuống đây được.

— Vô lý quá.

— Đầu vô lý được. Ông nhớ rằng bọn thầy bùa ngải đã áp dụng có kết quả về thuật ướp xác, giữ hồn người chết cho nhập vào sống lại sau mấy năm bị chôn vùi trong quan tài, quàng lại một nơi mà xác chẳng tanh hôi gì hết. Chẳng có như ông đã nghe nói đến hồn của người ông yêu là Anh Hoa Hương đó.

— Nhưng Tần Thủy Hoàng đã chết tại Sa Khâu, thầy ma của y bị sinh thú, khi chờ về triều nội. Các tay mưu sĩ bày ra việc mượn xe cá ước chờ theo xác vua cho khỏi bị dư luận bàn tán bực mình.

Nhưng ông đã hứa là nên đề yên cho những kẻ đã lần trốn dưới lòng đất.

Hạng Tịch phớt tỉnh, chỉ tay về hướng chùa hỏi Triệu Hoa Nương :

— Bây giờ chúng ta đi lối nào đến dinh thự sau chùa ?

— Hãy theo tôi.

Triệu Hoa Nương đáp xong bước đi ngay.

Hạng Tịch bước theo sau thiếu nữ với bao nhiêu lo lắng trong lòng.

Hạng Tịch có cảm giác như mình bị lẻ loi, không đồng minh trong giờ phút sắp tới này. Vì ý định của Hạng Tịch là cứu người yêu, hạ hết kẻ đối lập ; những kẻ muốn chiếm kho tàng và có ý tấn trợ về thuyết Tần Thủy Hoàng có thể còn sống và đang ngự trị dưới đáy nước Thủy Ngân Tinh này. Nghĩa là họ thăm mượn có Tần Thủy Hoàng còn sống để chống Lưu Bang và Hạng Tịch. Tuy họ không nói ra nhưng cử chỉ và hành động dự trữ của họ đã chứng minh rõ rệt như thế.

Hạng Tịch cần phải khôn ngoan hành động thì mới mong sống mà trở lên mặt đất. Nếu chỉ để tiết lộ một cử chỉ nhỏ nhặt cũng đủ mất mạng như chơi.

Hạng Tịch đã có một quyết định dứt khoát là vận động hết cách giải nạn cho người yêu rồi sau đó sẽ tùy cơ mà tính tới nữa.

— Đừng vào dinh thự. Đừng vào dinh thự có kẻ âm mưu chờ giết cha đó...

Tiếng nói của con Hà Nam chợt phát ra bên tai Hạng Tịch.

Giật mình, Hạng Tịch dừng lại nói lớn :

— Tôi muốn đi thẳng vào chùa, một mình dò la tình hình bọn quỷ canh gác xem ra sao. Rồi tôi sẽ đến dinh thự gặp cô và các bạn sau...

Triệu Hoa Nương quay lại nhìn Hạng Tịch gật đầu :

— Nếu ông muốn đến đó để thử coi lời tôi nói có đúng là nơi nguy hiểm thì cứ đến. Có ra sao chắc hẳn ông không trách tôi.

— Không ! Không bao giờ tôi dám trách. Chẳng qua tôi nóng cứu người yêu nên liều lĩnh mạo hiểm...

— Bây giờ tôi về dinh thự Bồng Lai trước nghe.

— Dinh thự sau chùa ấy có tên là Bồng Lai à ?

— Phải. Bồng Lai Cung, nóc cung này trở thông lên đồi Nghinh Sơn Thủy.

— Có phải trở lên đường hầm Địa Huyết đạo ?

— Đúng vậy .. Thôi ông hãy làm theo ý ông đi.

Nói xong, Triệu Hoa Nương bỏ đi thoăn thoắt khuất dạng trong nước xanh thẳm.

Hạng Tịch vỗ tay nhẹ nhẹ lên xác Hà Nam :

— Cha đi về hướng tay trái của ngôi chùa trước mặt sẽ tới một tháp mười tầng. Tháp bỏ loang, vào đó ẩn, chờ con đi gọi má Anh Hoa Hương tới dẫn đường vào chùa.

Hạng Tịch bước theo hướng chỉ của con Hà Nam độ một lát sau thì tới trước một ngôi tháp mười tầng.

Toàn thân tháp đồng rêu xanh. Cả một bầu cá nghe động từ bên trong tuôn ra chạy tứ tán

Ngôi tháp ẩn khuất trong một hốc đá sâu và ngó mặt lại ngôi chùa cách đó vài trăm sải tay.

Cung Bồng Lai chỉ còn thấy nóc nhọn vì khuất chùa và một mũi đá từ trong tháp nhô hẳn ra che khuất.

Hạng Tịch yên chí với vị trí tháp này bọn người ở Bồng Lai Cung khó mà nhìn ngó được chàng.

Hạng Tịch leo lên tam cấp ngôi tháp và bước vào cửa chính.

Đi được vài bước, Hạng Tịch chạm ngay một trụ đá lớn cao độ ngang ngực Trần đầu cột có gắn một đầu người nhìn kỹ giống hệt mặt của Tần Thủy Hoàng.

— Hãy xoay chiếc đầu ấy về hướng chùa, cửa bên trong mới mở để lên các tầng tháp trên. Con Hà Nam nói.

Hạng Tịch đưa tay xoay ngay chiếc đầu bằng đá của Tần Thủy Hoàng. Tức thời bức vách đá chặn bít phía trong bỗng xê ra một bên.

Nước bị ép tạo nên một gộp sóng cao đổ ập về phía cửa chính tưởng có thể hất Hạng Tịch trôi bật ra ngoài.

Nhưng gộp sóng bị chë ra làm đôi khi vừa trùn lên người Hạng Tịch thoát vệt qua hai bên hông Hạng Tịch, hất sạch các rong rêu ra ngoài

Gian phòng trong tháp trở nên sạch trơn mát mắt.

Hạng Tịch tới một chân thang ở cuối phòng đi lên từng tháp trên một cách an toàn.

Gian phòng thứ hai này hình bát giác. Có xây bàn ghế bằng cẩm

thạch màu đỏ ở giữa phòng.

Tám góc phòng đều có cửa bán nguyệt.

Đứng sau mỗi cửa nhìn ra. Nhìn từng quát được bốn hướng Hạng Tịch thấy nóc chùa, nóc Bồng Lai Cung và nhiều dinh thự cất giăng giăng quanh đó. Trông y như những cung điện và trại lính. Tất cả đều bằng đá xanh, đỏ, vàng, đen. Nhưng tuyệt nhiên không thấy dạng một người ngoài các loài cá, loài thủy quái như rắn, trăn, sấu, rùa, trâu nước.

Hạng Tịch mê say trước một gian sơn đẹp tựa một bức tranh vẽ.

Chợt có tiếng Hà Nam nói bên tai Hạng Tịch :

— Cha hãy lên từng năm là phòng ngủ. Chờ con đi gọi hồn mẹ Anh Hoa Hương đến bàn chuyện với cha. Thấy lâu, cha cũng dừng nóng ruột vì vào chùa khó lắm. Con phải rình mò lâu mới vào trong được. Có gì nguy; cha cứ gọi ba lần tên con là Trương Tổn. Con sẽ chạy về với cha. Con đi đây. Cha nhớ đừng đi ra khỏi tháp sẽ gặp bọn âm hồn canh gác quanh chùa thì lộ chuyện đó...

Hạng Tịch vỗ nhẹ lên xác Hà Nam âu yếm: « Cha thương con quá Cha sẽ là cha của con mãi mãi sau này. Con ráng lo cho cha mẹ được hoàn thành chí nguyện nghe con »

○○○

Vừa bước vào từng tháp thứ năm, Hạng Tịch bỗng choáng mắt vì sự trang hoàng của gian phòng ngủ vua chúa. Giường nằm phủ lông cừu gồi nhung, màn gấm, màn the, sáo phủ. Bàn ghế bằng cây trầm hương Chân đèn vàng candelabra ngọc sáng chói.

Tất cả gian phòng ngủ để vương ấy gói kín trong một lớp kiến dày có nóc thông hơi trở lên các tầng tháp trên, toàn bằng bạc chạm trổ tinh vi, cặp với cây thang soáy tròn ốc có màu xanh, vàng, đỏ của xa cừ.

Cửa vào phòng cũng bằng kiến dày sơn màu hồng đậm có tay nắm đầu rồng, hai mắt cần hai hột ngọc dạ quang soi sáng và chống nước xâm nhập vào phòng.

— Đây là phòng ngủ của Tần-Thủy-Hoàng lúc còn ở trần thế. Chính ta đã nhìn thấy ở cung điện Hàm Dương một gian phòng giống không sai một nét như thế này. Như thế có phải đúng là Tần-Thủy Hoàng còn sống

và tọa hưởng cung sơn điện ngọc ở dưới lòng đất này chăng ? Cũng có thể Tần Thủy Hoàng ích kỷ trốn sống hưởng thụ mãi mãi cái thú vua chúa mà khỏi sợ ai giành ngôi, khỏi phải lo chiến tranh. Hơn nữa, có lẽ muốn trường sanh bất tử là phải ở như thế này mới hợp, vì thế Tần Thủy Hoàng già chề đề được xuống lòng đất an thân tọa hưởng. Nhưng Tần Thủy Hoàng đã không may mắn là xai hai bộ hạ cho là rất mực tin cần như Lý Tư, Triệu Cao, thì họ lại manh tâm phản bội nên mới đề lộ ra mưu cơ ngày nay. Nhưng sống, tại sao Tần Thủy Hoàng không có một lũ hộ vệ, một nhóm đạo sĩ lo phục vụ cho mình mà phải để cho bọn Độc nhơn Đạo nhơn hoành hành và Vương Tử Anh toan tranh giành giang sơn dưới cõi địa ngục này. Dầu sao vẫn cũng có điều bí ẩn mà ta cần phải khám phá cho ra.

Hạng Tịch không thể thụ động được trước bao nhiêu sự việc bí ẩn lạ lùng đã diễn biến mới lạ luôn luôn trước tầm mắt mình.

Sau khi quan sát từng thứ năm, Hạng Tịch leo thang lên từng tháp thứ sáu, thứ bảy và thứ mười. Mỗi tầng chia làm phòng yến tiệc, đọc sách phòng tắm, phòng đánh cờ và cả một phòng thuốc quý và sách vở khảo cứu thuật sống lâu. Phòng nào cũng trang hoàng vật dụng hực hử toàn là những món vô giá : ngọc, vàng, bạc, gấm.

Từng cuối cùng năm liền với con đường hang trên đồi có ống thông hơi thọc lên cao, che khuất bằng những gộp đá vây quanh và cây rừng ken cứng. Khó ai nhìn thấy được dù có dụng tâm tìm kiếm.

Đứng ở cửa phòng này nhìn thấy được các chót núi, đầu cây bao la. Nhưng không thoát ra được vì có song sắt to cỡ bắp chân gắn liền với vách đá ; ngăn chặn kẻ ở trong từng tháp với bên ngoài.

Nhưng vậy, tháp mười tầng này xây một nửa trên đất, một nửa chìm dưới đáy nước Thủy Ngân Tinh.

Hạng Tịch bỗng nhiên thấy tâm hồn thư thối sau khi đã khám phá ra điều bí mật trong tháp.

Chàng thấy như mình đã nắm được sứ chiến thắng trong tay.

Chàng trở xuống phòng tư để tìm thức ăn vì ở đó là phòng ăn. Ban nãy chàng đã nhìn thấy vô số trái cây chín, khô nài khô giộc một loại với giống khỉ, bánh tét phơi khô cùng bánh d. Nơi đây đủ chứng tỏ rằng tháp mười tầng này đang có người. Người ấy nhất định là phải thuộc bậc cao sang vọng tộc y như kẻ đang sống trên mặt đất.

Thế mà cứ sao con Hà Năm lại bảo là tháp bỏ hoang.

Nó làm hay chỉ là một câu nói khéo do Anh Hoa Hương dẫn nó phải nói như thế để tránh sự tò mò của lũ quỷ sống, quỷ chết.

Hạng Tịch cầm một trái lê trên đĩa ngọc đưa vào miệng thấy ngọt lịm. Chàng nhai ngấu nghiến một hơi hết cả chục trái. Rồi chàng lột mẩu dòn bánh tét, lấy mấy miếng khô nai đưa lên ngọn lửa bạch lập. Mùi khô nướng thơm phết cả gian phòng.

Hạng-Tịch xé khô, bẻ bánh tét ra ăn ngon lành.

— Cha không gọi Trương-Tồn ăn với.

Câu nói bất ngờ phát ra của con Hà Năm khiến Hạng Tịch giật nảy mình.

— Con đã trở lại đó à. Má con đâu ?

— Má con đang cố tránh con quỷ giữ cửa chùa. Chắc là khuya nay, má con mới sang đây được. Vì hơn nữa, má con còn phải đi tìm vị lão tổ bùa phép tên Mộc Nhi Lâm, người có được Tàn Thủy Hoàng đưa xuống đây đầu tiên, trông coi xây cất cung điện này để trấn ếm thủy quái. Và cũng là người cầu hồn an ủi những linh hồn bị Tàn Thủy Hoàng giết sạch sau khi họ đã xây cất xong cung điện. Lão tổ Mộc nhi Lâm bắt màn sự tàn ác của Tàn Thủy Hoàng và đau thương cho những linh hồn oan ức. Lão Tổ quyết không về mặt đất nữa, tình nguyện ở lại ngăn chặn mọi việc làm của Tàn thủy Hoàng và gia-quyển của vị vua ác đức ấy. Nghe đâu Lão Tổ chui vào một tháp và tự xây bít cửa tháp lại để chờ ngày thành Tiên động giải thoát hết những linh hồn bị bùa phép của các đạo-sĩ gian manh do Tàn Thủy Hoàng mua chuộc trấn ếm ; có lần má con đã gặp Mộc Nhi Lâm thì Lão Tổ có hứa chừng nào có người yêu của má xuống đến đây thì ngày ấy Lão Tổ mới có dịp ra tay được, vì Lão Tổ bảo bùa mạng người yêu của má to lắm, có hồng phúc.

Hạng Tịch chặn lời con Hà Năm :

— Bọn người Triệu Hoa Nương ở Bồng Lai Cung có định gì không?

— Họ chào rạo râm, nhưng không nói ý định của họ sắp làm gì.

— Tháp này có người ở. Cứ sao con gọi là tháp bỏ hoang ?

— Má con định phải nói như thế. Chớ kỳ thật tháp dựng lên cho Tàn Thủy Hoàng ở.

— Tàn Thủy Hoàng còn sống à ?

— Còn sống hay không, không rõ được vì có một người tự xưng là Tàn Thủy Hoàng đến ở đây và ít hôm lại bỏ đi. Hiện ông ta đang có mặt tại Bồng Lai Cung. Nhưng chẳng bao giờ ông ta nói lên lời nào.

— Má của Trương Tồn chẳng bao giờ nói về cái ông Tàn Thủy Hoàng à?

— Không má con không hay nói với con. Còn con thì nhỏ tuổi không biết được chuyện đã qua. Chỉ biết hiện tại thôi.

— Được rồi, bây giờ con hãy ăn bánh, ăn trái cây với cha.

— Con chỉ hưởng vị của những món ăn ấy thôi. Con có xác thịt đâu mà ăn.

Ăn xong, Hạng-Tịch cảm thấy buồn ngủ lạ lùng liền bảo con Hà Năm canh gác. Còn mình thì trở xuống tầng tháp thứ năm lên giường ngủ.

Trước khi đi ngủ, Hạng Tịch gói viên Ngọc Cầu Thủy đeo luôn vào cổ chung với con Hà Năm.

oOo

HẠNG TỊCH NGŨ TẦN THỦY HOÀNG

CĂN buồng ngủ êm ấm đế vương đã khiến cho Hạng-Tịch mê say trong giấc-điệp. Chợt một tiếng động mạnh khiến chàng hoảng mở mắt ra vừa thấy một người đang vén áo long bào ngồi xuống chiếc cũi-đôn đặt cạnh giường ngủ.

Quang mặt tròn, quai hàm bạnh ra với đôi mày rậm xếch lên bộ râu quai nón và đôi mắt sáng quắc chiếu thẳng vào mặt Hạng-Tịch.

Người ấy hất hàm hỏi :

— Người kia từ đâu xuống đây ngang nhiên chiếm buồng ngủ của ta ? Mau ra khỏi đây và đừng có bao giờ léo hánh đến nữa mà mất mạng đó.

Hạng-Tịch lạ lùng trước con người đang nạt nộ mình, bỗng anh ta kêu lên :

— Tôi nhớ ra rồi. Có phải ông chính là vua Tần Thủy-Hoàng không ? Ông còn sống thật à ?

— Ta sống hay chết có can cơ gì đến người mà hỏi. Ta chẳng muốn ai lưu tâm đến ta.

— Nhưng ông có nhớ rằng : đời làm Vua cũng như con cháu người cũng chẳng còn ở ngôi Vua nữa. Như vậy, người không có quyền nói với

ta bằng giọng ấy. Cung sơn điện ngọc; tiên hô hậu ứng ở đất Hàm Dương hiện là ta và Lưu Bang. Hạng-Tịch chính ta đây. Có lẽ Vương Tử Anh đã báo cáo cho người biết rõ điều ấy rồi.

Trợn mắt, Tần Thủy Hoàng hét vang :

— Quân hồ đồ vô lễ. Trước mặt Đại Vương đã làm chấn động khắp nơi mà mi dám ngạo mạn. Tội mi đang chết phanhtây ở đây. Hỡi tên dân đen ngu dốt ngáp phải ruồi ma tướng là mặt ngọt béo bở. Đời này không tồn tại đâu, chưa chi đã lên giọng hách hách Chính ta sẽ trở lại ngôi vị tại đất Hàm Dương trong thời gian gần đây. Ta có phép trường sanh bất tử; quân lính của ta ở đây dưới đây nước Thủy Ngân Tinh, Vũ khí của ta là rắn độc thú dữ, thuốc độc Bọ nhái thảo khấu đầu trộm đuôi cướp hãy bảo nhau rút lui trước khi ta kéo binh về trừng trị bọn này.

Hạng-Tịch chồm lên to tiếng :

— Ngậm câm ngáy đi ông Vua mặt ngời. chạy chui rúc dưới lòng đất đen này. Nếu đã có tài chống đỡ thì người đã trở lên mặt đất khi hay tin con cháu, tôi trung của người bị bọn phản thần đem treo cổ chặt đầu gần hết.

Tần Thủy Hoàng trừng mắt

— Tên dân ngu mi nên nhớ thời gian ấy ta đang trong giai đoạn luyện thân luyện xác trên đỉnh núi cao. Chuyện dưới trần ta không còn hay biết gì tới nữa. Sau đó, ta hay được chuyện đau lòng toan xuống thanh trừng bọn Triệu Cao và Lý Tư thì kể đó chúng đều trả nợ máu hết. Đồng thời cháu ta được lên ngôi. Thành thử ta dè dặt mọi uất hận mà nhốt mình ở đây. Tưởng thế đã êm. Nào ngờ mới đây bọn Lưu Bang và mi gây loạn đảo chánh cháu ta là Vương Tử Anh. Bầy cướp ngai vàng cháu ta và còn đốt phá cung điện của ta suốt mấy tháng trời cháy hết mới thôi. Chưa hết, mi còn cố tìm kiếm mộ ta để đào đem đốt bỏ trôi sông.

Đáng lẽ ra, ta phải lên mặt đất hỏi tội bọn này rồi. Nào ngờ ngay khi đó có bọn thầy bùa thầy ngãi như Di Sơn Đạo Sĩ, Độc Nhôn Đạo Nhôn liên kết với nhau dùng yêu thuật làm loạn phản lại ta ; mong chiếm đoạt tài sản và địa vị của ta. Do vậy, mà ta không rảnh để lên mặt đất thì kể mi dẫn cả lũ xuống đây như Người Mặt Sắt, Ngô-Yến-Vi, và bầy lũ kéo được Di Sơn Đạo Sĩ theo về với bọn này. Bây giờ ta mới nhìn được tận mặt người, tên phản loạn lợi hại Hạng-Tịch. Sở mi đã

hết nên mi mới ngu dại xuống chốn này. Ta kỳ hạn cho ngươi phải trở về mặt đất ngay nếu không ta sẽ giết mi.

Hạng Tịch cố gắng nhồm lên nhưng sao lạ quá : sức lực chàng như hai hoai rở rẹt, sau khi Tân Thủy Hoàng phất phơ tay áo quạt một thứ bột trắng nhuyễn vào mặt mũi chàng.

Tân Thủy Hoàng rút ngay trong tay áo ra một mũi dao nhỏ dài bên cả hai lưỡi dẹt tới trước mặt Hạng Tịch :

— Mày có đi ra khỏi đây không ? Hay chờ lưỡi bén tẩm thuốc độc này dẹt vào cổ mày chết tức thời.

Thất thế và sợ hãi; Hạng Tịch réo to :

— Trương Tôn hãy cứu cha.

Tân Thủy Hoàng cười ngất bảo :

— Tên đạo sĩ Mộc Nhi Lâm là bậc danh sư lão tổ về bùa phép mà của ông thế làm gì hại đến đại mạng ta được thì thứ đồ ma quỷ trẻ con hồi xưa thì làm gì. Đừng gọi nó vô ích Hạng Tịch. Trước khi vô đây, ta đã dùng bùa của Di Sơn Đạo Sĩ trấn êm hết các cửa ra vào ; đồng thời đánh đuổi thẳng Trương Tôn của mày đi xa rồi. Cái xác mày đeo ở cổ chỉ là một đồng thịt khô vô tri vô giác thôi. Liệu nó đi hoặc có dễ đánh có dúi thì nướng nó mà ăn.

Tuyệt vọng, Hạng Tịch cố trờ mình riu riu chống tay ngồi lên, bước xuống đi lại phía cửa toan mở cửa cái, lại sực nhớ đến viên Ngọc Cầu Thủy thì không thấy đâu nữa.

Cả viên ngọc chạm trên đầu rồng tay nắm cửa ở bên ngoài cũng chẳng còn.

Hước đang bao quanh tháp.

Từng đàn cá dị hình và sấu đang vây chặt quanh lớp kiến dày há to miệng nhìn vào như chờ mồi

— Mi dụng tâm cho ta chết bằng cách này phải không ? À mày ác tâm mà nói như đạo.

Dứt lời, Hạng Tịch xông chụp tay cầm dao của Tân Thủy Hoàng bả lại cướp vô khí, đoạn thuận tay vót trái một vòng.

Vút !

Sượt !

Mũi dao đã rọc nát một tay áo của Tân Thủy Hoàng. Y sợ hãi thụt lùi.

Được đà, Hạng Tịch vọt tới chém phệt xuống mặt Tân Thủy Hoàng.

— Ôi đau... Tân Thủy Hoàng bị lưỡi dao rạch một đường dài từ trán xuống má bên trái.

Máu vọt thẩm đỏ cả mặt Tân Thủy Hoàng nhìn như mặt Quan Công Hầu.

Hạng Tịch cười vang nói :

— Người ta đồn mi là ông vua giỏi cơ mưu giỏi võ nghệ. Có sao đâu ta gây thương tích dễ dàng như thế.

Tân Thủy Hoàng quỳ lưng bỏ chạy lên cầu thang và ném trở lại viên Ngọc Cầu Thủy.

Hạng Tịch mừng rỡ chùi mình tới, đập ngực xuống nền đá, đưa hai tay lên hứng viên ngọc.

Trong khi Tân Thủy Hoàng đã lên hết cầu thang khuất dạng.

Hạng Tịch đuổi theo lên tới tầng tháp thứ mười vừa đúng lúc Tân Thủy Hoàng đã thoát ra ngoài cửa có chấn song sắt to bằng cổ chân. Và song sắt từ từ khép chặt lại.

Hạng Tịch âm ỉc phóng tới ôm chấn song lung lay với hết toàn lực nhưng vô ích.

— À tại đây có nút cơ quan mở cửa song sắt.

Hạng Tịch lăm lăm nói và đi mò tìm nút cơ quan khắp gian phòng.

Thình lình tiếng ken két vang lên trong vắng lặng của đêm trường khi Hạng Tịch vừa mó tới đầu của son lân bằng đá chạm nổi ở một góc phòng.

Cửa mở ra.

Hạng Tịch chạy tới toan tung mình ra ngoài nhưng thấy nền trời đen kịt ngửa tay không trông thấy, lại thôi.

Mặc dầu viên ngọc Cầu Thủy vẫn chói sáng đường đi.

Hạng Tịch trở vào nhận nút cơ quan khóa kín cửa sắt ; xuống phòng ngủ. Chàng toan đi xuống tầng dưới thấp nhút nhát gọi Trương Tôn thì chàng rất đỗi ngạc nhiên thấy một thiếu nữ đang ngồi trên giường mặt trở vào vách.

— Ai vậy ? Hạng Tịch hỏi nhỏ.

Thiếu nữ quay ra mỉm cười chào Hạng Tịch một cách tình tứ nói :

— Hân chàng chờ em lâu lắm phải không.

Rồi thiếu nữ đứng lên ôm tay Hạng Tịch.

Như trong giấc chiêm bao Hạng Tịch lùi lại mấy bước nói lớn :

— Cô là Ngô-Yến-Vi mà... Có sao lại có cử chỉ...

— Quả xác em là xác Ngô-Yến-Vi nhưng hồn em là Anh-Hoa Hương của anh đây. Em đang ở trong chùa với các chị em canh gác khác thì nhìn thấy Triệu Hoa Nương, Ngô-Yến-Vi từ bên dinh thự Bồng Lai Cung độ bùa, bắt ấn quyết theo sau Di Sơn Đạo Sĩ như mò theo đường huyết đạo lẫn sang chùa. Chúng em phải báo động không thì con quý chúa thần giữ chùa, cai quản chúng em ; sẽ dày dọ đánh khảo chúng em. Con quý nghe tin nó liền tới bóp cổ Ngô-Yến-Vi và Triệu Hoa Nương. Hai cô chống lại kịch liệt nhưng tên Di Sơn Đạo Sĩ chỉ xông đến đánh cứu người yêu là Triệu Hoa Nương. Còn Ngô-Yến-Vi Đạo Sĩ rút lại lá bùa hộ thân mà y đã đưa cho Ngô-Yến-Vi rồi chav đi trở lại với Người Mặt Sắt ở bên Bồng Lai Cung.

Con quý được thể xông tới bóp cổ Ngô-Yến-Vi đến chết và nó bắt em và các ban em điệu hồn Ngô-Yến-Vi đuổi lên mặt đất. Thừa cơ hội con quý chèn mãng, em nhập ngay vào xác Ngô-Yến-Vi mà chạy đi tìm Mộc-Nhĩ Lâm Lão Tổ. Kế em gặp Trương Tôn chạy tới báo nguy là anh đang bị con ma Tần Thủy Hoàng về hoành hành toan dùng kế giết hại anh. Sau khi đã dùng bùa tổng quái của Mộc-Nhĩ-Lâm Lão Tổ đánh đuổi nó chạy đi. Em gấp cứu anh nên đã bảo Trương Tôn đi dò tìm chỗ ẩn của Mộc-Nhĩ Lâm Lão Tổ rồi. Không ngờ nửa đường khi đến đây em nhận thấy Triệu Hoa Nương, Di Sơn Đạo Sĩ, Người Mặt Sắt kéo nhau đi qua đây. Em dùng thuật ăn thân đi theo họ thì nghe họ bàn tán đến cái chết của Ngô-Yến-Vi.

Triệu Hoa Nương đã màu mè giả dối tỏ lời thương tiếc Ngô-Yến-Vi gầy nọ. Đồng thời nó bàn đến cái chết của Vương Tử Anh.

Di Sơn Đạo Sĩ thắc mắc nói với đồng bọn là khó hiểu tại sao đang nhiên Vương Tử Anh bảo là chán cảnh lưu vong, bị tập nã và chán bước đường mạo hiểm chui rút ; nên quyết tâm tự tử cho rồi đời. Thế rồi y lao đầu xuống một hồ nước rộng ở trong sân dinh thự Bồng Lai Cung mà chết. Hạng sáu lại rộng, không ai dám phóng theo cứu. Trong khi đó Di Sơn Đạo Sĩ nói : « Vương Tử Anh chết là phải. Y tự biết y

là một chướng ngại vật của bọn mình ; nên y rút lui vào cõi chết. Hơn nữa y sợ binh triều của Lưu Bang sẽ trừng phạt sau này. Nên y đành chịu chết trước.

Người Mặt Sắt đòi phải đến chùa cướp lại xác em.

Triệu Hoa Nương và Di Sơn Đạo Sĩ nói dối là để lợ dẫn đường cho Người Mặt Sắt sang đây tìm anh.

— Họ tìm anh để làm gì ?

— Theo em biết vì được nghe lóm thì Di Sơn Đạo Sĩ và Triệu Hoa Nương biết mạng số anh lớn ; sống dai và can cường có thể lợi dụng anh trong việc khai thác kho tàng trong áo quan của Tần Thủy Hoàng.

— Tần Thủy Hoàng còn sống, y được ai hỗ trợ ? Em có biết không

— Em không tin là Tần Thủy Hoàng còn sống mặc dầu em có đôi lần thấy ông ta đi trong huyết đạo và dạo trong phòng quảng quan tài rồi biến mất. Y không nói một lời. Em tin đó là hồn ông ta còn lẫn quất quanh đây vì tiếc nuối của đời mà dứt đi không nổi. Nên cứ ẩn hiện.

— Rõ ràng y đến xông thuốc mê trong tay áo vào mũi anh ; to tiếng chửi bới anh. Rồi anh bị y rút dao đâm. May, anh cướp được và rượt y chạy thoát ra cửa sắt ở tầng tháp thứ mười. Nhờ y mà anh khám phá ra nút cơ-quan cửa sắt. Và nếu y không còn sống thì có sao lại có một phòng ngủ để vương này tại đây. Lại thêm phòng ăn, phòng đọc sách huyệt hử. Bao nhiêu đó không đủ chứng tỏ là Tần Thủy Hoàng còn sống ư ? Sở dĩ y không ra mặt đằng hoàng vì y còn bao nhiêu kẻ địch theo bám cái gia tài to tát của y, phá khuấy y không dứt như Di Sơn Đạo Sĩ, Địch nhơn Đạo nhơn và bọn bè lũ âm binh ma quái của chúng. Trong khi Tần Thủy Hoàng chỉ dựa vào có một có một cái thể của Mộc-Nhĩ-Lâm Lão Tổ thì ông này lại bất mãn. Đồng thời sự có mặt của Vương Tử Anh làm cho Tần Thủy Hoàng lo sợ cháu mình soán ngôi.

Lúc ấy có tiếng nước động mạnh ở bên ngoài khuai dội cả kiến phòng.

Hạng Tịch thôi nói nhìn Ngô-Yến-Vi như thăm hỏi ý kiến.

— Chắc là bọn triệu Hoa Nương, Di Sơn Đạo Sĩ và Người Mặt Sắt tới. Em phải làm sao ?

— Em nên tìm nơi ẩn. Chỉ đề mỗi mình anh tiếp. Em canh chừng Trương Tôn và Mộc-nhĩ-Lâm Lão Tổ đến thì giữ lại đừng cho chạm mặt với lũ này.

Ngô Yến-Vĩ gạt đầu rút lui mất dạng.

Một chập sau, Triệu Hoa Nương, Di Sơn Đạo Sĩ và Người Mặt Sắt bước vào phòng trước bộ mặt điềm tĩnh khác thường của Hạng Tịch.

Vừa trông thấy Hạng Tịch ngồi trên ngai trên giường, ba người đều khựng lại ngạc nhiên.

Triệu Hoa Nương hỏi lớn :

— Tháp này có ai ở từ bao giờ đến giờ mà trang hoàng như thế này ? Ai đã đưa ông vào đây ?

Tôi tự động vào đây, lánh đề đồ xét tình hình.

— Vậy mà ông không nói trước, đề tôi định mìn là ông đã mạo hiểm vào chầu. Nên kéo nhau vào bị con quỷ giữ ngõ chặn giết Ngô Yến-Vĩ rồi !

Hạng Tịch buồn cười khi sự nhớ sự thay hồn đôi xác của Anh-Hoa-Hương với Ngô Yến-Vĩ. Nhưng làm ra vẻ cảm động đáp :

— Tôi nghiệp cổ gái vô tội.

Người Mặt Sắt buồn rầu nói :

— Chết thật vô lối, không chí hướng mục đích gì hết. Tôi thấy ăn hận về việc khuyến khích Ngô Yến-Vĩ mạo hiểm xuống đây.

Hạng Tịch nói :

— Hiệp sĩ và cô Ngô-yến-Vĩ vì chính nghĩa nên không kè nguy hiểm gian lao mà tháp từng giúp đỡ rất nhiều cho tôi. Khi trở về mặt đất, tôi sẽ phong chức và thưởng thưởng ngọc ngà tương xứng.

Người mặt Sắt cười ngắt đáp :

— Kè này vì việc nghĩa, vì ích lợi chung mà hành động. Chớ không phải vì tham tài lộc chức tước.

Người Mặt Sắt bỏ lưng câu nói vì chợt thấy một người vừa xuất hiện ở ngoài cửa kiến với gương mặt không sai một nét của vua Tần-Thủy-Hoàng.

Mọi người vừa nhìn ra thì người ấy cũng vừa quay lưng biến mất vào lòng nước đen tối nhưng lóng lánh vài tia sáng xanh của một viên ngọc.

Triệu Hoa Nương nhìn theo đoạn chép miệng nói :

— Tần-Thủy-Hoàng còn sống à ? Hay hồn ma của ông ta. Nhưng ma đâu cần ngọc re nước như người sống ? Ánh sáng của hồn ngọc long Châu gắn ở tay nắm cửa chánh của ngôi tháp này. Ông ta đã thấp ở viên ngọc ấy.

Hạng Tịch nói theo :

— Có lẽ đúng đó vì khi tôi tới thì còn viên ngọc ấy trên tay nắm ngoài cửa cái. Thế mà sau đó thì thấy mất.

Người Mặt Sắt hỏi :

— Ai bằng lòng theo dõi Tần Thủy Hoàng với tôi.

Triệu Hoa Nương nhìn Di-Sơn Đạo Sĩ nháy mắt ngầm ra hiệu :

— Chúng tôi cùng đi theo hiệp sĩ,

Hạng Tịch nói mau :

— Riêng tôi chỉ cần giải thoát cho Anh Hoa Hương người yêu tôi trước. Với ngọc Cầu Thủy và con Ha Nàm dẫn lối đi cho tôi. Chắc chắn tôi sẽ thành công.

Không ai đá động đến lời của Hạng Tịch. Chỉ có Triệu Hoa Nương lên tiếng như nhắc lại với Hạng Tịch :

— Như vậy, ngài thỏa mãn nhứt đời rồi còn gì nữa. Đoàn tụ với người yêu và hưởng phú quý hoàng triều. Chắc chắn là Ngài không còn màng gì ở dưới lòng nước lạnh này như Ngài đã tuyên bố ?

Hạng Tịch hiểu Triệu Hoa Nương muốn ngừa đón và dò thử phản ứng của mình.

Chàng liền gạt đầu nói cho qua :

— Tôi luôn luôn nhớ những gì tôi nói. Bây giờ tôi cần xác nhận lại lời nói đó và thêm là phải hạ được kẻ thù của dân là Tần Thủy Hoàng mới là nguyện vọng thỏa đáng của tôi.

Di Sơn Đạo Sĩ hí hóp đôi mắt lơnh với gương mặt chuốt nói với giọng tự đắc :

— Dù Tần Thủy Hoàng còn sống hay chết kẻ này hứa là phải diệt y. Bởi có ông ta thì không có bọn này tức là ngược lại. Ngài khỏi bận tâm lo điều ấy.

Hạng Tịch tăng bốc lão đạo sĩ.

— Tôi hoàn toàn tin ở Đạo Sĩ và cô nương.

Người Mặt Sắt nói như nóng nảy :

— Xin Đạo Sĩ, chúng ta hãy đi theo cho kịp Tân-Thủy-Hoàng.

Triệu Hoa Nương gạt đầu, cầm Kỳ Lân Bạch Ngọc đi xuống thang. Mọi người đi theo.

Hạng Tích chờ cho ba người mở cửa đi ra hết đoạn gấp rút trở lên lầu gọi Anh Hoa Hương om lên. Nhưng Hạng Tích nín ngay vì một lão già đầu bạc phơ xuất hiện từ trên đầu cầu thang trên đi xuống :

— Lao là Mộc-Nhĩ-Lâm vừa tới với con Hà Nam Trương Tốn. Lão gặp Anh Hoa Hương xuất hồn chạy về bên Chùa vì con quỷ đã hay sự vắng mặt của nàng Hiện xác Ngô-yến-Vĩ còn đang nằm trên phòng ăn. Bây giờ, chúng ta phải tấn công luôn một cách bất ngờ, khiến con quỷ không điều khiển kịp âm binh phản công lại ta.

— Nghĩa là sang chùa đi sâu vào nơi quàng quan tài của Tân Thủy Hoàng ?

— Đúng vậy. Nhưng đại khái là đánh bại con quỷ, cứu hồn Anh-Hoa-Hương khỏi vòng kềm tỏa của con quỷ. Rồi phải trở lên thung lũng ra mở bùa phép, cởi trói cho xác của nàng và nhiều cô gái cùng một hoàn cảnh, một trường hợp như Anh Hoa Hương. Sau đó thì mới hành động kế tiếp.

Nếu tướng quân nhận thấy rằng : cần k khám phá quan tài vô giá của Tân-Thủy-Hoàng trước thì chúng ta hãy bắt tay vào việc ấy trước. Rồi việc giải thoát cho Anh Hoa Hương thì tính sau.

— Không. Xin Sư Tồ hãy giúp giải thoát hồn cho Anh-Hoa-Hương trước.

— Được rồi. Quả có thủy chung. Lão không giấu làm gì Tướng Quân xác của Anh Hoa Hương và của các bạn gái nàng, lão đã nhờ lũ nữ âm binh của Di Sơn Đạo Sĩ luyện ra nhưng bắt trị vì bị Độc Nhôn Đạo nhơn dùng phép mạnh hơn phá. Lão nhơn cơ hội hai bên ganh đua làm nữ âm binh gần loạn lên và trở nên nguy hiểm ; mà thu thập lũ âm binh ấy về nhờ vận chuyển hết những xác trính nữ nói trên xuống tập trung tại một hầm bí mật tại Bồng Lai Cung sau chùa. Dụng tâm của lão là giải thoát hết các trính nữ bị ếm giữ kho tàng. Đề họ làm hậu thuẫn cho lão khi phải đương đầu với kẻ chống lại lão. Còn lũ nữ âm binh do Di Sơn Đạo

Sĩ luyện nên thì lão cầu nguyện mở bùa giải thoát cho chúng trở lên mặt đất.

Hoặc nương tựa vào đầu đó mặc ý. Hiện giờ chúng ta chỉ vào được bên trong chùa mở phủ phép trấn ếm của Độc nhôn Đạo nhơn khi trước. Và đánh ngã con quỷ hoặc bắt nhốt nó để giải thoát những oan hồn. Sau đó, chúng ta chỉ còn vào Bồng Lai Cung mở một trai đàn cúng vái gọi hồn oan nhập xác là xong. Đường chúng ta sắp xuyên qua để vào trung tâm chùa không phải là đầy nước mà phải đi qua lòng đá núi và trở xuyên qua bên dưới tượng có ếm bùa của con quỷ trước sân chùa. Tuyệt đối phải giữ im lặng. Thật im lặng đi theo sau lão.

Ra khỏi tháp Mười Tầng, lão tồ Mộc nhĩ Lâm đưa đi qua đầy nước đoạn tới trước một cửa hang đá đen ngòm. Vào đây con đường dốc cao ăn mãi không còn thấy mặt đất nữa. Đường trở nên tối tăm một cách kỳ lạ.

— Đứng lại, chờ tôi dán bùa lên trán cho Tướng Quân và Tướng Quân cứ hướng mắt nhìn bó nhang của tôi dốt lên đây mà đi theo. Chợt ra một thứ ánh sáng nào khác hơn. Tất cả những bùa phép, trấn ếm, lão đã trừ liệu từ lâu. Bây giờ chỉ còn hành động.

Ánh lửa hương trên tay Mộc nhĩ Lâm bắt đầu di chuyển trong cái đen đặc của đường hầm.

Hạng Tích đưa bước chân theo bên cạnh Mộc Nhĩ Lâm Lão Tồ. Hai người không nhìn thấy nhau.

Chợt có tiếng lanh lảnh nhưng bé nhỏ của con Hà Nam Trương Tốn, bên tai Hạng Tích :

— Má con đang đương đầu với con quỷ, vì con quỷ biết má con đã âm mưu chống lại nó. Nó đã lừa giam má con vào một gốc hầm đá cạnh bên tượng của nó. Nó đã dùng lửa ma đốt má con. May nhờ có đạo bùa của Mộc Nhĩ Lâm đưa cho trước đó, không thì hồn má con sẽ tan theo mây khói rồi.

Hạng Tích khều tay lão tồ Mộc nhĩ Lâm. Kể tai thuật lại lời của con Hà Nam.

Mộc nhĩ Lâm liền đưa cho Hạng Tích một đạo bùa màu vàng nhạt qua ánh lửa nhang vừa được thổi cháy thành ngọn :

— Tướng Quân cầm đạo bùa này nhờ Trương Tôn dẫn đường đến bên dưới chân con quỷ dán vào vách đá. Lão sẽ đến liền sau khi đó để bàn chuyện sẽ tới nữa.

Cầm đạo bùa, Hạng Tịch bước đi ngay do lời chỉ dẫn bên tai của con Hà Nậm. Quanh co trong đường hầm đen tối.

— Tới rồi. Trên cao là chỗ con quỷ đang đứng, Hà Nậm nói.

Hạng Tịch gạt đầu, «ừ» đoạn thắm nước «mồ hôi» đá rồi dán đạo bùa vào vách đá bên trái.

Đạo bùa vừa dán xong, Hạng Tịch nghe đất phía trên đầu có tiếng động bình-bịch y như tiếng dậm chân của loài voi động đực nhảy phá.

Tiếp theo có tiếng rên rĩ như nhỏ nghe đau đớn nhức nhối.

Tiếng động nghe xa lẫn xa lẫn rồi nghe rõ lẫn lẫn y như cũ.

Rồi kể đó lại xa lẫn...

Đột nhiên có tiếng của Mộc Nhi Lâm Lão Tử phát lên giữa sự âm lặng mông lung ờn ợn:

— Con quỷ ấy, cốt nó là một con voi giết rất nhiều sinh mạng sau bị trời đánh chết. Xác nó bị những oan hồn làm sống lại và ngự trị phá phách. Độc nhơn Đạo nhơn dùng bùa phép thâu bắt được những oan hồn ấy khuất phục rồi dời xác con voi đã biến thành hình người bằng đá dựng trước cổng chùa; phong cho chức chúa vêu bảo trì kho tàng của giòng họ Mông tức là giòng họ của Độc nhơn Đạo nhơn. Ai xâm nhập và phản bội đều bị con quỷ ấy sai khiến hồn trình nữ bóp cổ, hút máu cho đến chết. Hoặc chính nó biến nguyên hình voi chà đạp nạn nhơn đến tan xương nát thịt ra.

Bây giờ, nó bị bùa của lão làm cho nó điên loạn lên, không còn biết gì phải quấy. Nó đang phát cơn nhảy cồm lên.

Lời dụng phút này chúng ta hãy lên sân chùa dán một đạo bùa tại chỗ nó đứng thì tức khắc nó phải chạy đi không dám quay lại nữa. Chừng đó, chúng ta làm chủ tình hình. Lão lên sân chùa trước.

Dứt lời, Mộc Nhi Lâm đưa tay xô tấm đá ở vách hầm tức thì để lộ ra một vuông cửa. Nước bên ngoài bỗng ào ào ủa vào. Nhưng làn nước tự nhiên bị rạch đôi không chạm đến mình Lão Tử cũng như Hạng Tịch

Đó là nhờ hòn ngọc Cầu-Thủy của Hạng Tịch đang cầm trên tay. Thêm nữa Lão Tử có hai Mao-Nguu-Thủy (lông Trâu Nước) xỏ dính hai bên khoe mũi, lặn lội dưới nước hằng giờ không ngợp.

Mộc Nhi Lâm vén áo bước qua vuông cửa một cách gọn gàng.

Hạng Tịch bước theo ngay.

Nước bên ngoài vệt ra ào ào đập vào vách đá, vào chùa.

Hai người đã lọt vào bên trong sân chùa.

— Tướng quân tìm cửa hầm mà con quỷ đã nhốt hồn Anh-Hoa-Hương để gỡ bùa cho nàng. Còn lão lo niệm thần chú ếm trấn bùa Lôi Phong tại chỗ con quỷ đang đứng cũ. Chúng ta cần hành động thật mau kéo con quỷ quay lại.

Chớp mắt Mộc-Nhi-Lâm lòn một đạo bùa xuống phiến đá nơi con quỷ đứng. Và quay sang phía Hạng Tịch còn đang lò dò dán mắt lên vách đá.

— Kia cửa hầm... nơi có đạo bùa dán đó. Mộc Nhi Lâm chỉ tay về một phía vách đá nói to.

Hạng Tịch ngó theo tay của Mộc Nhi Lâm thì thấy quả đúng có một mảnh giấy màu vàng có vẽ nguệch ngoạc những chữ đen sì. Vì thắm nước nên đạo bùa chỉ dính hờ trên đá.

Chàng bước lại toan gỡ thì bỗng giựt mình rút tay lại ngay vì tiếng rầm rập của nhịp chân đang dồn tới.

Hạng Tịch nhìn kỹ thấy đó là con quỷ đầu voi mình người đang phóng rập rờn trong biển nước hướng về phía chàng.

Sức mạnh của con quỷ đã làm cho nước chao động trập trùng.

Mộc Nhi Lâm lật đật kéo tay Hạng Tịch chạy khuất vào sau cột chùa gần đó.

Con quỷ đầu voi mình người đã phóng tới với một hình dáng to lớn và hung dữ. Chiếc vòi của nó lắc lư. Mắt nó long lanh. Miệng nó thét lên từng tràng tiếng the thé dị kỳ như truyền lệnh kêu gọi lũ âm binh, xạ quái dưới quyền điều khiển của nó.

Tức thì từ trong các cửa chùa những thiếu nữ lứa trẻ, tóc buông xỏa chạy túa ra vây quanh con quỷ như chờ lệnh.

Nhưng con quỷ bỗng rú lên như bị đâm mũi nhọn vào tim nó.

Nó từng lộn quơ quào giữa khoảng không; chiếc vôi của nó quay thành hình tròn và càng gào thét thê thảm.

Mộc Nhi Lâm kể tai Hạng Tịch:

— Con quỷ đã bị bùa Lôi Phong của lão hành hạ nó đến khi nó ngả gục hiện nguyên hình thú vật của nó. Chúng đó, lão sẽ trút bắt những oan hồn đã theo hỗ trợ cho nó. Thế là xong.

Giữa khi đó một tiếng hét vang lên chặn ngang câu nói của Mộc Nhi Lâm Lão Tồ.

— Nghiệt sắc, ta là Di Sơn Đạo Nhơn đến tìm diệt mấy đây. Có phải mấy đang bị bùa Lôi Phong hành hạ đó phải không?

Cho đáng đời mấy. Không phải bùa của ta nhưng ta nhờ sự may mắn tình cờ này mà ta đỡ một nhọc việc trừ khử mi. Thật không uổng công ta rình mò. Ha. Ha.

Từ trong cửa hang đá Mộc Nhi Lâm Lão Tồ và Hạng Tịch vừa chui ra. Di Sơn Đạo Sĩ ngất ngưỡng đi từng bước, hai tay bắt quyết miệng thời máu tươi phù phù.

Triệu Hoa Nương theo sau cầm Kỳ Lân Bạch Ngọc hộ vệ.

Sau rồi, Người Mặt Sắt cầm dao, đầu quăng một đạo bùa hộ mạng màu xanh tươi chĩa dõ dõ Di Sơn Đạo Sĩ trao cho.

Mộc Nhi Lâm buột miệng:

— À, cả lũ này rình rập lại ta; bọn theo đóm ăn tàng. Được, để ta coi thủ đoạn bày ra sao cho biết.

Lời của Mộc Nhi Lâm vừa dứt bỗng nhiên lũ nữ âm binh và trịnh nữ đang bao quanh con quỷ bỗng tan ra.

Chúng mở thành một vòng tròn lớn và nắm tay nhau siết vòng vây.

Chỉ chớp mắt, ba người của Di Sơn Đạo Sĩ bị giam ở giữa cái vòng vây nói trên.

Di Sơn Đạo Sĩ cười ha hả tự đắc.

— Lũ yêu mị bắt tài, hãy tránh ta xa ra, không thì cả lũ bày tan hồn mất vía hết bây giờ. Hãy để thấy bây là con quỷ voi bị trời đánh ấy ăn thua với ta mới đúng. Mau lui ra.

Nhưng cả một đám âm binh, trịnh nữ giờ kho tàng đã nhìn thấy

kẻ đến vùng giữ an ninh của họ. Tất cả đều ủa tới. Những chiếc bóng ào ào đổ xô về phía Di Sơn Đạo Sĩ như đề mồi hươu mọi họng vị pháp sư. Chúng dùng những đạo bùa dài dặc, quất rối loạn lên khắp người Di Sơn Đạo Sĩ.

Thật là những bóng ma, những đạo bùa nhẹ như tờ lụa ấy bay phấp phới tợ mây bay thế mà khiến cho Di Sơn Đạo Sĩ kêu đau.

Y găm thét nguyên rủa vang rân và đưa tay bắt quyết rồi tung ra một đạo bùa dài phủ trên đầu chúng.

Lũ âm binh và trịnh nữ đều đưa nhau ngã quì như bị đá sải đập xuống đầu từng đứa một.

Chúng lao đảo đứng dậy bỏ chạy tứ tán.

Di Sơn được thể hăng hái xông tới phía con quỷ voi đang quần quại vì lá bùa Lôi Phong của Mộc Nhi Đạo Nhơn.

Cả một thân xác vĩ đại của nó bị sức thu hút huyền bí hơn đá nam châm, khiến nó không làm sao dứt rút khỏi để chạy đi.

Cử chỉ của con quái thú nửa hung hăng lắm. Nửa lại sợ sệt muốn bỏ chạy lắm mà không được.

Nó càng rống to lên rung rinh cả lòng nước biển.

Lòng nước bây giờ như sáng rõ.

Từng đàn cá lội đều trong thấy. Chúng có vẻ sợ hãi lội tách ra xa chỗ « chiến trường » đang hồi cam go. Di Sơn Đạo Sĩ hò hét đặc chỉ đưa cao cây gậy trăm chêm đầu rồng đánh xuống đầu con quỷ.

Bốp!

Tưởng sau tiếng động; đầu con quỷ sẽ lung vò một lỗ sâu. Nếu không đầu nó cũng bị mẻ sứt đẫm máu. Nào ngờ con quỷ né tránh khỏi.

Đầu gậy gián xuống viên gạch dẫn lá bùa của Mộc Nhi Lâm bể ra làm đôi. Và một lần lửa xẹt lên xanh lè. Lá bùa bị nước ào tới cuốn trôi vọt đi chỗ khác.

Con quỷ như vừa được mở trói nhảy cồm lên hung hăng tợ hùm dữ. Hạng Tịch quay lại nói với Mộc Nhi Lâm:

— Lão Tồ lại thâu bùa và họ luôn Di Sơn Đạo Sĩ đi còn chờ gì nữa.

— Mặc chúng. Lão tin rằng: Di Sơn Đạo Sĩ sẽ bị con quỷ ấy giết. Chờ xem chừng nóng.

Đúng vào lúc ấy, Di Sơn Đạo Sĩ lại quơ gậy đập xuống đầu con quỷ cổ tinh đánh phủ đầu nó. Đồng thời Di Sơn thối phủ bắt quyết định dùng đòn phép hạ con quỷ lần cuối cùng.

Nào ngờ, con quỷ cũng chẳng phải vờ, nhảy tránh tài tình và quất ngang chiếc vòi cứng như đá vào mặt Di Sơn Đạo Sĩ : bốp.

Lão Di Sơn bị đập bật ngửa trở ra sau.

Lão chỉ kêu được một tiếng "ôa máu me chan hòa.

Triệu Hoa Nương nóng ruột, vọt tới tung gươm chém vút xuống người con quỷ.

Lại một tiếng "bốp" khò khàn dội trong lòng nước và chiếc vòi vờ to vờ dài của con quỷ đập trúng vào mặt Triệu Hoa Nương ngã ngửa. Hòn ngọc Kỳ Lân trong tay của y bị bắn rơi đi nơi khác.

Làn nước bị sức huỳnh bí của viên ngọc xé ra thành đường đi cho Di Sơn Đạo Sĩ, Người Mặt Sắt, Triệu Hoa Nương bây giờ đã khép chặt lại.

Cả ba người bị nhốt kín dưới đáy nước. Duy chỗ viên ngọc vờ vờ tới lại chẻ ra một đường cách họ khá xa.

Máu hòa với nước.

Cả ba đều chói với trong nước.

Con quỷ mừng ré lên như cười. Nó tuồn mình tới toan cướp viên ngọc để giành sinh lộ.

Cả hai đụng đầu nhau khi còn cách viên ngọc trong một tấc tay ngắn.

Con quỷ tinh ranh vươn chiếc vòi dài thẳm thụt ra cuốn lấy viên ngọc kéo mạnh về phía nó.

Hột dà ; Người Mặt Sắt lại một phen chói với vì quá ngập nước. Người Mặt Sắt tung chân đập mạnh xuống đáy nước để ngoi lên ; thì con quỷ liền dùng chiếc vòi quất ác cuộn vào hai chân người hiệp sĩ kéo mạnh xuống và ghi chặt một chỗ.

Người Mặt Sắt phải quay đầu xuống dùng đoản đao phay xuống giữa chiếc vòi con voi.

Bị đau con vật lại càng trì kéo dìm Người Mặt Sắt xuống sát đáy nước hơn.

Cái chết đã nằm chắc trong tay. Thời may, một làn nước rõ ra đi về phía Người Mặt Sắt.

Thoát chết, Người Mặt Sắt gắng hết tàn lực chém phay xuống vòi con voi một phát nữa. Làn này lưỡi thép đã ngập vào khối thịt.

Con Quỷ quá đau buồng lỏng hai chân Người Mặt Sắt ra rồi lại tấn công ngay. Nhưng nó chưa kịp làm gì thì đã bị một người phóng tới dấn ngay lên đầu nó một đạo bùa. Như con đĩa bị vờ, con quỷ co rút cái vòi thun lại còn độ vài gang tay ! Cả thân hình của nó run lên bần bật. Mắt nó lồi hẳn ra ngoài. Máu hồng trào ra lại lảng.

Nó găm rống lồng lộn tợ con heo không lẽ đang bị trời thọt huyết.

Người cứu tinh cho hiệp sĩ Mặt Sắt là Mộc Nhị Lâm Lão Tồ.

Người Mặt Sắt lóp ngóp đứng lên bên cạnh Hạng Tích và Mộc Nhị Lâm với viên ngọc Kỳ Lân Bạch ngọc trong tay.

Tuy mệt, Người Mặt Sắt cũng vòng tay thi lễ Mộc Nhị Lão Tồ.

— Kê hèn này xin lấy tạ ơn cứu mạng sống. Rồi quay sang Hạng Tích gật đầu chào : Tôi rất lấy làm nhục là không làm được gì có ích từ khi xuống đáy nước này ; mà còn làm phiền đến nhị vị

Hạng Tích đáp lời :

— Thật sự kê này cũng bắt tài chỉ nhờ bám theo Lão Tồ đây mới được an toàn... À... Không cứu Di Sơn Đạo Sĩ và cô Triệu Hoa Nương sao ?...

Hạng Tích đáp gọn lỏn :

— Không. Vì đề họ sống thì chúng ta không sống được, Hành động của họ không đủ để hiệp sĩ nhìn thấy là họ muốn diệt hết đồng minh của họ đi vì tài sản và giang sơn dưới đáy nước sao ?

Tuy nhiên. Chúng ta còn gặp nhiều kẻ thù khác nữa, thì việc bại trận bớt kẻ phản bội rất hợp lý hợp tình phải không hiệp sĩ ?

Người Mặt Sắt gật đầu không đáp. Mắt nhìn chăm chăm vào hướng ba chiếc xác đang trôi bập bênh. Đó là xác Di Sơn Đạo Sĩ, Triệu Hoa Nương và con quỷ đã hiện nguyên hình xác voi không sai một bộ phận nào !

— Bây giờ chúng ta tiến vào chùa chờ còn đợi gì nữa ? Mộc Nhị Lâm Lão Tồ nói.

Hạng Tích đáp hẳn :

— Đệ đúng vậy, nhưng còn hồn của Anh Hoa Hương đang bị nhốt trong đường hầm này...

Mộc Nhĩ Lâm Lão Tổ vuốt râu cười.

— Chính con đường hầm ấy mới đi được vào chùa. Chớ các cậu chùa đều có trấn ảm bùa độc hại lắm. Chúng ta không nên thử lửa nơi mà phải hành động có lẽ lối đi vào đến nơi quảng quan tại Tân Thủy Hoàng. Hai bạn trẻ hãy theo tôi.

Người Mặt Sắt đột ngột hỏi Mộc Nhĩ Lâm Lão Tổ:

— Hồn Ngô Yến Vĩ có thể tìm kiếm được không?

Mộc Nhĩ Lâm đáp:

— Có thể tìm gặp lắm chứ. Nhưng thay hồn đổi xác thì phải gặp giờ linh và đúng thời phải có người quỳ hồn, gọi hồn về.

— Kẻ này không mong Ngô Yến Vĩ sống lại nhưng cần linh hồn nàng dùng phải bị giam cầm dưới đáy nước này như lũ cô hồn, trình nữ kìa.

— Tôi sẽ giải mở hết oan hồn. Đặc biệt chỉ có Anh Hoa Hương, kẻ đã quá nhuần nhuã linh thiêng và mạng lớn có thể về sống với dương trần theo ý nàng. Không phải bất cứ oan hồn nào muốn trở về dương trần mà được đâu.

Đáp xong, Mộc Nhĩ Lâm bàn trao cho Hạng Tịch một sợi giây lụa màu vàng. Người Mặt Sắt sợi giây màu xanh. Còn lão thì cầm sợi giây màu hồng đoạn ngắn:

— Hãy quảng vào cổ và cứ ba bước đi thì niệm Mô Phật một lần cho tới nơi muốn đến thì thôi.

Mộc Nhĩ Lâm bắt đầu đi tới gõ lá bùa trên vách, tức thì một cửa hang lộ ra và một người chui qua lọt. Cửa này ăn thông vào dưới nền chùa. Và hồn của Anh Hoa Hương bị con quỷ nhốt riêng ở đây. Lão Tổ Mộc Nhĩ Lâm chơi biết như thế và năng sẽ được đi theo vào chùa.

Rồi Mộc Nhĩ Lâm thông thả chun qua cửa và chậm rãi bước từng bước một vào con đường hầm khá rộng. Nước cũng đầy hang nhưng khi ba người vào thì nước đều bị Ngọc Cầu Thủy, Kỳ Lân Bạch Ngọc và Mao Ngưu Thủy dồn ép hết ra ngoài trong chớp mắt. Mộc Nhĩ Lâm Lão Tổ chấp hai tay trước ngực, miệng lầm rầm đọc kinh. Hạng

Tịch và Người Mặt Sắt cũng làm theo nhưng cả hai thì Mô Phật sau mỗi ba bước đi. Tiếng họ rì rầm trong hang sâu như lời ma hồn quỷ khóc. Thật âm u, thật rùng rợn.

Nhưng bước chân vẫn tiến đều.

Bất ngờ, Mộc Nhĩ Lâm cất tiếng gọi tên Anh Hoa Hương thật to. Tiếng của lão vọng vào đá ngân dài ra. Và lão cứ tiếp tục:

— Anh Hoa Hương! Nàng hãy nhập vào bọn này mà đi. Thấy Mộc Nhĩ Lâm đây. Chớ không phải lũ quỷ của kẻ đang dầy dọa nàng đâu.

Hạng Tịch lắng tai nghe tiếng đáp của kẻ vắng mặt.

Vút, một bóng trắng xuất hiện qua ánh sáng xanh của các viên ngọc quý.

Hạng Tịch mừng rỡ reo lên:

— Em Anh Hoa Hương..

Lúc ấy bên tai Hạng Tịch cũng vừa thoáng nghe tiếng mừng rỡ của con Hà Nam:

— Má đã xuất hiện vô sự.

Anh Hoa Hương bước kề bên Hạng Tịch và nhìn Hạng Tịch bằng những đôi mắt triu mến.

Khi đi tới một chặng đường hầm sâu hun hút, bỗng nhiên cả ba người và bóng Anh Hoa Hương đều dừng lại, thối lui mấy bước, vì họ nghe có một tiếng "ầm" vừa xảy ra.

Đường hầm phía trước đã đổ cả trần, ào ào tuông xuống từng khối lớn. Nước tràn vô và vệt thành hai đường chảy xuôi.

Hạng Tịch trông thấy một bóng đen tay cầm một đoản đao sắc bén vừa hiện ra cách đó độ hai mươi bước đại.

Bóng đen đứng uy nghi trên đồng đá vừa sụp đổ.

Người Mặt Sắt nhận diện được bóng đen vừa lộ ra trước ánh sáng của các viên ngọc quý:

— Tân Thủy Hoàng! Tân Thủy Hoàng xuất hiện.

Bóng đen nghiêm nghị đáp lớn.

— Phải chính đạo nhơn đây. Ta vẫn sống vào đây, giang sơn này

niêng biệt của đạo nhơn. Kẻ hồng trần đừng xuống khuấy trộn chốn thần tiên này..

Hạng Tịch to tiếng :

— Người đã thành Tiên hay Đạo cốt Thánh thần gì mà lại giở giọng nói đầy màu sắc thần bí ấy. Chắc là đắc đạo rồi...! Nhưng có sao người lại ở chung lộn với bọn ma quỷ âm binh vậy ?

Tần Thủy Hoàng như không để ý đến câu hỏi của Hạng Tịch, lớn tiếng như một lệnh truyền.

— Trở lại và tìm đường lên mặt đất ngay kẻo ta phần nộ thì các người khó sống lắm.

Hạng Tịch nổi xung, chụp ngay một viên đá to tung mạnh về phía Tần Thủy Hoàng.

Bịch !

Hòn đá trúng vào ngực Tần Thủy Hoàng khiến y lão đảo. Thở cơ bại thẳng thẽ Hạng Tịch vọt mạnh toàn thân tới đập luôn hai chân vào ngực Tần Thủy Hoàng. Bị thêm cái đập nặng nề, Tần Thủy Hoàng ngã nhào cây đao bị văng đi xa.

Mừng rỡ, Hạng Tịch trườn mình theo chụp được cán đao ngay và nhanh như chớp, Hạng Tịch chồm dậy múa đao chỉ vào Tần Thủy Hoàng còn đang loay hoay dưới nền đá hét lớn :

— Đã là một ông vua giỏi võ nghệ lại thêm bây giờ tu đắc đạo trở thành chơn nhơn thì tài nghệ phải tiến bộ xuất chúng. Chớ lẽ nào chỉ mới bị cái đập nhẹ thì đã ngã bở càng không ngồi lên nổi ?! Hay chờ mũi đao này ; không thì bỏ mạng.

Tần Thủy Hoàng hốt hoảng thối lui luôn mấy bước khi vừa đứng dậy. Đoạn quay lưng bỏ chạy.

Hạng Tịch toàn đuổi theo nhưng Mộc Nhĩ Lâm đã lớn tiếng ngăn lại : « Theo nó, coi chừng phạm bầy ».

Hạng Tịch dừng lại nhưng vận dụng tân lực phóng cây đao ngăn theo Tần Thủy Hoàng.

Mũi đao bay vào tới cầm pháp vào một bên lưng Tần Thủy Hoàng khiến ông ta lão đảo ngã chúi. Nhưng y cũng dùng toàn lực lòn tay ra sau ! nắm chuỗi đao nhỏ bật ra ! đoạn gắng gượng chạy mất hút vào một quãng đường lấm vòng cung.

Hạng Tịch đuổi theo nhưng không còn thấy bóng dáng Tần Thủy Hoàng đâu nữa.

Bốn vách hầm đá ngui ngút khói lạnh lùng. Nhìn kỹ, Hạng Tịch nhận thấy trần hầm đồ sập nát, nước ngập, có từng đàn cá đang bơi lội.

Hạng Tịch bước tới. Nước vệt ra hai bên dề lộ ra mấy nấc thang đá rộng rêu có dính dấu máu pha loãng.

— Máu của Tần Thủy Hoàng, Hay đuổi theo gấp. Hạng Tịch nói xong, không đợi Mộc Nhĩ Lâm đáp đã bỏ chạy thẳng lên thang đá.

Nước vệt ra ào ào.

Một tiếng phập tõe lửa chặn đứng bước chân Hạng Tịch — đó là một nhát chém huyệt của một nữ âm binh to béo vừa chém huyệt xuống đá.

Rồi ba bốn nữ âm binh lơ lửng hunq hăng cầm đoản đao nhảy tới chém lung tung vào đầu Hạng Tịch :

Con Hà Nam lên tiếng bên tai Hạng Tịch :

— Cha hãy né tránh khỏi rồi chạy luôn lên. Đã tới phòng quàng quan tài của Tần Thủy Hoàng. Bọn nữ âm binh không có quyền vào buồng ấy.

Hạng Tịch làm theo lời con Hà Nam.

Né khỏi mấy mũi đao ác nghiệt, chàng vọt lên khỏi miệng hầm và chạy độ hai mươi bước thì tới một cửa phòng mở sẵn. Nơi đây đã không còn nước nữa. Hạng Tịch đoán là phòng này chắc chắn đang ở trên mặt đất rồi.

Bọn nữ âm binh chạy theo tới nơi bỗng giạt ra đứng nhìn về phía Hạng Tịch chớ không dám xông lại nữa.

Hạng Tịch còn đang thập thò trước cửa phòng thì Mộc Nhĩ Lâm đã hiện lên ở đầu đường hầm và phát tay quất một lá bùa dài hơn ba thước màu đỏ chói về phía sau lưng bọn nữ âm binh. Cả đám run lên như bị cơn rét ; từ từ bỏ rơi tất cả và lấm lét lui về một góc rào gạch trước cửa phòng mà Hạng Tịch đang đứng.

Mộc Nhĩ Lâm vẫn bước đều tới trước mặt bọn nữ âm binh.

Một tay vẫn giữ chặt lá bùa đỏ, một tay bắt quyết, miệng thời phò về phía bọn nữ binh lơ lửng. Tất cả sợ hãi ngồi bệt cả xuống nền gạch và bắt thần đều ngã vật ra không còn động đậy gì nữa.

Người Mặt Sắt cũng vừa lên lối lạ lòng trước cái chết quá dễ dàng của bọn nữ âm binh.

Mộc Nhi Lâm thời phù, thâu lá bùa lại và nói lớn cốt đề Người Mặt Sắt và Hạng Tịch đều nghe thấy:

— Lũ âm binh đã bị lão thâu hồn hết rồi. Nơi đây là giữa ngôi chùa. Sở dĩ nước không nhập vào được là vì bùa Trấn Thủy của Độc Nhôn Đạo Nhôn dán kín bốn mặt cửa. Và mỗi cửa đều có một Trinh nữ trấn giữ. Bốn trinh nữ này xuất hồn nhập xác được tự do vì là bốn Trinh nữ được Độc Nhôn Đạo nhôn tin cậy nhất. Và cũng là bốn Trinh nữ được tâm ngải độc vào xác và luyện bùa thật tối độc vào hồn họ. Nghĩa là Độc nhôn dạy hồn độc được bùa chú, kêu gọi được các nữ âm binh và biết xử dụng cả kiếm pháp. Nhưng tâm hồn trinh nữ này rất hiếu chiến và không một chút tình cảm nào còn sót lại trong hồn họ. Độc hại nhất là dao búa chém vào xác họ như chém vào đất sét không làm hề hấn họ chút nào hết. Chỉ bắn vào mắt cho đau hay giữa tam tinh của họ thì họ mới ngã mà thôi.

Còn bùa phép của lão chỉ trừ từ đứa một mà thôi. Nếu thế rất e ngại chúng đàn áp bọn ta không xâm nhập vào nơi quan tài Tần Thủy Hoàng được.

Hạng Tịch, Người Mặt Sắt và Mộc Nhi Lâm đã vào bên trong căn phòng, sau khi nghe Mộc Nhi Lâm Lão tổ cho biết sự lợi hại của bốn trinh nữ.

— Em đang ở bên anh đây anh Hạng Tịch à. Em vừa thoát khỏi tay bọn nữ âm binh canh gác đã bị Lão tổ Mộc Nhi Lâm thâu hồn chúng ban này. Anh cần báo nhỏ cho Lão Tổ biết thử xem em có thể giúp được gì? Hồn Anh Hoa Hương nói.

Hạng Tịch sáng mắt, mừng vô hạn, bước lại cạnh Mộc Nhi Lâm lễ tạ thì thăm.

Mộc Nhi Lâm cũng tươi nét mặt gọi hồn Anh Hoa Hương lại gần dặn nhỏ:

— Ta có kế này. Con đợi ta hạ một trinh nữ trong bốn độc trinh nữ thì con nhập hồn liền vào xác nó, đề phụ tay với ta đàn áp ba trinh-nữ kia. Ba đứa chúng nó tưởng con là một nhóm không đề phòng.

Con sẽ hạ chúng bằng bùa Lôi Phong của ta sẽ trao cho con.

Có tiếng Anh Hoa Hương «ạ» thoang thoang trong xa xăm. Mộc Nhi Lâm Lão Tổ nói tiếp:

— Phòng này gọi là phòng hội. Nơi tập trung các trinh nữ. và chúa quỷ trước khi luận phiên nhau canh gác. Cửa hậu của gian phòng đi xuyên qua đường hầm để trở lên Tứ Huyệt Cung. Nghĩa là bốn cửa trở vào phòng quàng quan tài của Tần Thủy Hoàng. Mỗi Huyệt Cung do mỗi Độc Trinh Nữ mà lão đã nói, trấn giữ. Bốn Cung có đường ăn thông với nhau. Anh Hoa Hương lúc trước được Độc nhôn Đạo nhôn cho cai quản bốn Độc Trinh Nữ. Sau bị truất đi vì Độc Nhôn Đạo Nhôn nghi kỵ. Nhưng có thể Anh Hoa Hương vẫn là bạn của bốn Độc Trinh Nữ. Vậy con hãy tiến lên dẫn lão đi. Khi vô, bắt thần lao sẽ thâu hồn nó.

Có tiếng của Anh Hoa Hương đáp:

— Dạ. Con xin vâng lời. Nhưng Lão Tổ phải khéo vì chúng cũng đã biết con không là bạn của chúng nữa.

— Được rồi. Có lão theo sau con mà — quay sang Hạng Tịch —: Nhớ luôn luôn tướng quân và hiệp sĩ Mặt Sắt phải theo sau quan sát thấy êm thấm thì mới ra mặt. Bằng không thì phải ẩn chờ.

Hạng Tịch và Người Mặt Sắt gật đầu Mộc Nhi Lâm bắt đầu bước đi đến cửa hậu của căn phòng hội. Và bước qua cửa một cách êm thấm.

Hạng Tịch và Người Mặt Sắt thấy khuất mình Mộc Nhi Lâm lập đặt ra hiệu cho nhau bước theo liền.

Đó là một đường hầm chạm trở tinh vi, hai bên đường hầm có hai hàng đèn lồng thấp bằng gỗ sấu thơm phức. Ánh sáng rực rỡ soi rõ từng miếng đá hoa lót đường đi. Lối đi cứ leo lên cao mãi bằng những thềm đá chạm trở hình rồng phượng, lân, qui chói mắt.

— Sắp đến cửa hầm lên Tứ Huyết Cung rồi đó cha. Coi chừng Đệ Nhứt Độc Nữ Trinh đang rình. Nó cầm gương thủ sẵn để sợ lắm để sợ lắm. Cha hãy đề Lao Tử Mộc Nhĩ Lâm lên trước. Con Hà Nam Trương Tôn nói bên tai Hạng Tích.

Đứng dừng lại ngay, Hạng Tích kêu ửng Mộc Nhĩ Lâm nói nhỏ :

— Nó đang chờ chúng ta ở đầu cửa hầm.

Mộc Nhĩ Lâm đưa ngón tai trở lên miệng ra hiệu cho Hạng Tích im lặng. Đoạn ông cầm đạo bùa dài ba thước màu đỏ quấn lên đầu cây gậy trầm hương.

Rồi ông đưa cây gậy dựng cao hơn đầu, xong, ông bình thân bước lên, thò đầu gậy lên trước.

Một tiếng phập vang lên, tiếp theo một tiếng thốt thanh như người bị siết họng ở ngay trên miệng hầm.

Mộc Nhĩ Lâm thoát một cái đá chạy vọt lên.

Hạng Tích và Người Mặt Sắt cũng phóng theo.

Một cảnh vừa rực rỡ vừa quái dị diễn ngay trước mắt ba người.

Một thiếu nữ tuyệt đẹp trang diện y như một công chúa : áo gấm thêu hoa, hài nhung, mào ngọc viền kim tuyến, năm lần lộn một tay ôm cổ đang quấn quai. Cô ta đang bị đạo bùa ở đầu cây gậy của Mộc Nhĩ Lâm quấn chặt cổ. Và một tay nắm gương quơ vun vút chém vào khoảng không. Nhưng thiếu nữ lơ lửng cả hai tay. Cây gương rút bên cạnh.

Mộc Nhĩ Lâm chụp cây gương và hét lên :

— Anh-Hoa-Hương đầu, hãy nhập hồn vào xác con này mau. Nó sắp chết rồi đó. Con hãy đọc câu : A Di Đà Phật bảy lần.

Tiếp theo miệng thiếu nữ bỗng lép nhép :

— A Di Đà Phật ! A Di Đà Phật... »

Hạng Tích nghe rõ ràng đó là giọng nói của Anh Hoa Hương.

Mộc Nhĩ Lâm Lao Tử lật đặt cúi xuống tháo bùa trên cổ thiếu nữ ra ngay, miệng lầm bầm : « À được rồi. Anh Hoa Hương đã nhập được vào xác con tinh Độc Trinh Nữ thứ nhất rồi. »

Lời Mộc Nhĩ Lâm vừa dứt thì thiếu nữ cũng vừa tỉnh lại mỉm cười :

— Con là Anh Hoa Hương xin chào Lao Tử.

Hạng Tích mừng reo lên :

— Em Anh Hoa Hương...

Rồi chàng bước đến nắm tay nàng cảm động nghẹn lời...

Anh Hoa Hương tựa đầu vào ngực Hạng Tích rơi lệ.

— Thôi đi. Giờ phút nguy hiểm chưa hết đâu mà mãi lo âu yếm. Anh Hoa Hương hãy cầm kiếm này tiến sang, Đệ Nhị Độc Nữ Trinh hạ nó cho lão.

Anh Hoa Hương khẽ dạ và bước tới tiếp cây gương trên tay Mộc Nhĩ Lâm. Cây gương của Đệ Nhứt Độc Nữ Trinh.

Tiếp theo đó, Anh Hoa Hương đi thẳng lại cửa sau, tiến luôn qua phòng Đệ Nhị Nữ Trinh.

Hạng Tích chạy theo nàng.

Người Mặt Sắt nổi theo sau liền khi đó.

Mộc Nhĩ Lâm muốn ngăn nhưng đã trễ.

Ông bước sang thì đã thấy Anh Hoa Hương đang đấu kiếm với Đệ Nhị Độc Nữ Trinh.

Nàng này nhan sắc cũng chẳng kém Đệ Nhứt Độc Nữ Trinh.

Hai bên chém nhau rang rang.

Hạng Tích và Người Mặt Sắt đứng nhìn mê say.

— Bỏ nó đó cho lão, Anh Hoa Hương hãy qua phòng Đệ Tam Độc Nữ Trinh.

Đang đánh. Anh Hoa Hương vụt và rút gương bỏ chạy sang phòng Đệ Tam Độc Nữ Trinh.

Đệ Nhị Độc Nữ Trinh đuổi theo không để ý lúc đó Mộc Nhĩ Lâm Lão Tồ vừa tung đạo bùa đỏ ban này chụp xuống đầu cô ta như một vương lưới.

Đạo bùa nhiệm mầu phăng phăng cuộn lại quấn vào cổ Đệ Nhị Độc Nữ Trinh. Cô ta bị lúng túng trong « lưới » và hét thất thanh đoạn ngã quật xuống nền đá. Buông rơi gương, hai tay cô ta ôm lấy cổ cào cào nhưng không ăn thua gì. Chỉ một thoáng sau cô ta xụi hai tay.

Trong khi Hạng Tịch và Người Mặt Sắt đã chạy theo Anh Hoa Hương sang phòng Đệ Tam Độc Nữ Trinh.

Tiếng gương dao đang nổi lên bên loan bên phòng ấy.

Mộc Nhĩ Lâm Lão Tồ vừa thâu lại đạo bùa huyền bí vừa trách :

— Họ sao mà nóng như lửa bắt kể cả sự nguy hiểm.

Thình lình một tiếng « keng » điếc tay vang lên, đồng thời tiếng của Người Mặt Sắt thét lên :

— Ôi đau quá! Nó bám vào mặt tôi! Xin Mộc Nhĩ Lâm Lão Tồ hãy giúp tôi.

Mộc Nhĩ Lâm Lão Tồ lật đặt thâu vội lá bùa, hất xác Đệ Nhị Độc Nữ Trinh sang một bên, chạy sang.

Mộc Nhĩ Lâm chưng hửng trước một cảnh lạ lùng : Người Mặt Sắt đang dùng hai tay tháo gỡ một lưới gương bám dính cứng ngắt vào chiếc mặt sắt một cách lúnh quính và tuyệt vọng. Miệng không ngừng kêu cứu.

Còn Hạng Tịch và Anh Hoa Hương thì đang bị hai Nữ Độc Trinh vây đánh, chém. Trong hai Nữ Độc Trinh có một tay không nên ý chỉ đâm đá tiếp bạn.

Mộc Nhĩ Lâm Lão Tồ đoán hiểu hai thiếu nữ ấy là Đệ Tam và Đệ Tứ Độc Nữ Trinh. Có lẽ nghe động nên Đệ Tứ Độc Nữ Trinh sang tiếp tay với bạn. Một cô mất gương, có lẽ gương ấy đang bám ở mặt người Mặt Sắt. Vì thanh gương này có chất nam châm nên khi chạm vào mặt sắt thì gương dính luôn vào đó.

Lão Tồ hét lớn :

— Tháo gỡ bỏ mặt sắt ra thì thoát. Giờ phút này còn ăn mặt làm gì nữa?

Người Mặt Sắt « à » một tiếng lớn đưa hai tay lên toan nâng cái mặt sắt ra. Nhưng không biết nghĩ sao lại buông lỏng tay xuống.

— Hiệp sĩ muốn bỏ mạng ở chốn này hay sao mà chưa chịu lột bỏ cái mặt sắt nguy hiểm ấy ra. Bỏ mau đi còn tiếp tay với Hạng Tịch kéo bạn của hiệp sĩ bị nguy đó.

— Vâng thì bỏ

Người Mặt Sắt bỏ lửng câu nói và đưa hai tay lên cổ nâng bên dưới cầm đẩy lên khỏi đầu. Cái mặt sắt và cây gương theo tay hiệp sĩ rời khỏi đầu để lộ ngay ra một cụ già, mắt sáng như sao băng, râu tóc hoa râm, tóc búi ngược lên đỉnh đầu, mày rậm, mặt vuông và hồng hào quắc thước.

Mộc Nhĩ Lâm reo lên như được vàng :

— Ô kìa ông bạn thâm giao Ngũ Lão Anh Hùng của tôi. Vậy mà từ ngày nào rồi giờ tôi cứ tưởng Người Mặt Sắt là một trai trẻ... Thật là hân hạnh cho lão đạo sĩ này, tình cờ mà lột được mặt nạ Người Mặt Sắt. Kể đã lam kinh thiên động địa khắp nơi. Đáng phục. Nhưng trước bọn ma quỷ, Ngũ Lão Anh Hùng đành bó tay...

Ngũ Lão Anh Hùng đáp :

— Thôi đừng tấn dương nhau mãi, xin ông bạn thầy bùa ngải hãy ra tay tế độ người bạn thất cơ này và ông bạn trẻ Hạng Tịch kia thoát tay ma quỷ. Rồi lột nữa lên mặt đất, kẻ này múa gương, vượt võ biều diễn cho ông bạn giải-trí.

— Thì hãy múa gương vào tiếp Hạng Tịch đi, rồi tôi sẽ hạ hai

con Độc Nữ Trinh ấy cho coi... Lừa đâm vào mắt, hay giữa trán chúng nó mới chết. Đây hãy cầm lấy gương này.

Dứt lời Mộc Nhị Lâm Lão Tồ tung thanh gương đã lấy được bọn này cho Ngũ Lão Anh Hùng.

Đưa tay hứng nhẹ thanh gương, Ngũ Lão nhún chân quăng mình lên cao và là người xuống ngay đầu hai Độc Nữ Trinh chém phạt ngang như một luồng điện chớp. Trông thật ngoạn mục.

Nhưng lưới gương của Ngũ Lão bị chặn đứng lại sau khi chém trúng vào Độc Nữ Trinh thứ nhất.

Lưới gương dội ra sau một tiếng « bịch » khô khan.

Ngũ Lão tức giận liền trụ chân xuống nền đá; đồng thời vọt tới đâm bồi vào giữa trán Độc Nữ Trinh mà ông chém vừa rồi.

Sự tấn công liên tục của Ngũ Lão Anh Hùng khiến cho đối phương hoa mắt. Nền nhất kiếm lợi hại đã xia đúng tam tinh của nữ thần giữ cửa.

Phụp! Lưới kiếm đi trở luôn từ trán ra đến sau ót địch thủ.

Buồng roi gương, cô gái ngã vật ra không động dậy nữa.

Độc Nữ Trinh còn lại hoảng hốt hét vang:

— Âm binh đâu hãy ra tiếp ta giết sạch lũ người ấy.

Nhưng tiếng nói của Độc Nữ Trinh bị chặn ngang vì mũi kiếm thứ hai do Hạng Tịch phóng tới chui tọt vào huyệt nang ta ngã bật ngửa và máu huyệt trào ra có vôi. Mắt nó lảo liến. Hai tay chới vơi.

Một lũ nữ âm binh từ đâu xuất hiện, chúng điều trần trường khía &. Tóc tai lù xù. Răng nanh nhọn lêu lệu hẳn ra ngoài môi.

Chúng nhào vô ôm Hạng Tịch, Ngũ Lão, Mộc Nhị Lâm cắn xé, gặm gù tợ bao cái thấy mỗi ngon.

Chúng không vây Anh Hoa Hương vì làm nàng là một Nữ Độc Trinh.

Nhờ rảnh tay, Anh Hoa Hương chụp lá bùa màu đỏ đang ở trên

tay Mộc Nhị Lâm; tung lên cao chụp xuống đầu đám nữ âm binh và Độc Nữ Trinh.

Lá bùa uốn lượn tợ một sóng thần màu đỏ thẫm, rạp ròn chùm lên đám người ngợm.

Chúng lúng túng trong đạo bùa và như bầy cá mắc lưới không gỡ ra được.

Tháo được vòng vây của lũ âm binh, Hạng Tịch, Ngũ Lão Anh Hùng, Mộc Nhị Lâm vây lại bọn yêu quái.

Hạng Tịch, Ngũ Lão Anh Hùng vung gương đâm chém không hề tay.

Mộc Nhị Lâm Lão Tồ điềm nhiên cầm một chéolá bùa đang chụp cứng đầu bọn nữ âm binh và Độc Nữ Trinh giữ mạnh mấy cái. Tức thì tất cả đều bị ngã nhào thi nhau rên rỉ thảm đạm!

Mộc Nhị Lâm bắt quyết, cắn máu lưới phun phèo phèo lên lá bùa.

Tức thời những tiếng rên than dứt.

Tất cả không còn khuỵ động.

Mộc Nhị Lâm ngưng bắt quyết nói lớn:

— Thế là chúng ta đã hạ hết chướng ngại vật rồi. Bây giờ lên thẳng tháp Bằng Lai cứu các xác Nữ Trinh giữ cửa đề giải thoát cho họ.

Anh Hoa Hương phản đối:

— Xin Lão Tồ hãy tiến vào phòng quàng quan tài của Tần Thủy Hoàng cho kịp. Con sợ có biến đổi quan trọng bất ngờ. Việc cứu xác con và xác các chị bạn là vấn đề sau. Muộn cũng vô hại. Và lại riêng con, con thấy với thân xác này cũng được rồi. Miễn linh hồn con vẫn là Anh Hoa Hương của anh Hạng Tịch.

Hạng Tịch gật đầu tán thành lời nói của Anh Hoa Hương.

Ngũ Lão Anh Hùng cũng tán thành nhưng than vãn:

— Tội nghiệp con Ngô Yến Vĩ xinh đẹp chết oan, không biết làm sao cứu nó.

Mộc Nhĩ Lâm Lão Tồ đáp:

— Số mạng mỗi người đều có đấng thiên lương đặt đã. Số mạng phải chết thì pháp Tiên, Phật cũng chẳng cứu được. Duy chỉ có những kẻ bị cưỡng bức ép chết mà số họ chưa chết thì thuật thay hồn đổi xác mới áp dụng được. Chúng ta không phải là tạo hóa mà muốn ai sống chết cũng được. Nhưng có thể. Anh Hoa Hương hãy xuất hồn nhập vào xác Ngô Yến Vi rồi bỏ cái xác đang hiện này. Như vậy Ngũ Lão Anh Hùng hài lòng thấy xác Ngô Yến Vi sống lại.

Ngũ Lão mừng rỡ:

— Phải đó. Tôi muốn Ngô Yến Vi phải sống lại. Tội nghiệp nó còn trẻ và có thiện chí.

Một đứa gái có thiện - chí với chánh nghĩa, dùng để nó chèn ở chỗ tối tăm vô nghĩa lý này.

Mộc Nhĩ Lâm vuốt râu nói:

— Nhưng tại số mạng. Chúng ta đâu cải được mạng số?

— Như vậy, không cứu được.

— Cứu được xác nàng mà không cứu được hồn. Hồn nàng sẽ là hồn của Anh Hoa Hương.

— Cũng được. Ngũ Lão đáp.

— Như vậy Hạng Tịch và Anh Hoa Hương hãy trở qua tháp Mười Tầng, cho Anh Hoa Hương nhập hồn vào xác Ngô Yến Vi rồi trở ngay qua đây. Con Hà Nàm sẽ bảo vệ cho hai người.

Hạng Tịch đưa mắt cho Anh Hoa Hương như đề dò ý nàng.

Anh Hoa Hương vẫn vui vẻ gật đầu.

Hai người cùng quay gót trở lại đường hầm. Bây giờ chỉ còn có Mộc Nhĩ Lâm và Ngũ Lão Anh Hùng đứng giữa những xác chết ma quái lở lợ và một gian phòng nhang khói nghi ngút.

Thình lình, Mộc Nhĩ Lâm chỉ tay về phía cửa hậu đang sáng choang ánh đèn, nói nhỏ:

— Chúng ta hãy đề phòng, tôi vừa thấy bóng người thấp thoáng

trong ấy. Mà phòng ấy là nơi quảng quan tài Tần Thủy Hoàng. Bốn cửa Độc Nữ Trinh đều vô đó được. Không lẽ Anh Hoa Hương và Hạng Tịch không sang tháp Mười Tầng mà lại đi thẳng vào đó vì ý riêng của họ?

Ngũ Lão Anh Hùng nói:

— Chúng ta vào đó xem thử.

— Vào đó muôn phần nguy-hiêm hơn nơi đây. Nếu không phải Hạng Tịch và Anh Hoa Hương thì lúc họ đến làm sao họ vào được. Như vậy không khác nào chúng ta gặt họ. Sẽ có sự nghi kỵ.

— Đợi họ vào khoảng tàn một cây nhang. Nếu họ không trở lại thì ta phải đi vào khám phá. Chớ không lẽ chúng ta ở đây đợi những bất trắc đưa tới! Ngũ Lão đáp.

Vụt, Ngũ Lão Anh Hùng ngưng bật đưa tay chỉ vào trong cửa hậu ban này:

— Có bóng người thật.

Một tiếng quát át câu nói của Ngũ Lão Anh Hùng:

— Ta là Tần Thủy Hoàng chơn nhưn đây. Hai lão già ấy hãy quay ra đừng gây thêm nợ máu. Ta cảnh cáo hai mi lần cuối cùng. Còn thẳng Hạng Tịch và Anh Hoa Hương chẳng bao giờ quay lại đâu. Chúng đã sục hầm nước độc của ta chết hết rồi. Vì thẳng Hạng Tịch đã gây thương tích cho ta, nên ta phải phạt nó như thế.

Mộc Nhĩ Lâm Lão Tồ nháy mắt với Ngũ Lão Anh Hùng rồi nói nhỏ:

— Huynh nghĩ sao?

— Đi vào đó. Không chờ Hạng Tịch nữa.

Hai người bước mau lại phía cửa hậu.

Mộc Nhĩ Lâm tay cầm gậy, tay cầm bùa bước vào cửa trước.

Ngũ Lão Anh Hùng đứng lại nghe ngóng một chập mới bước theo chân bạn.

Cả hai đang đứng giữa một gian hăm rộng thênh thang chia ngăn ra mười hai phòng chung bày giống nhau: chân đèn, lư nhang, trầm hương, vương tọa trên mỗi bàn thờ cần cằm thạch và ốc xa cừ.

Đặc biệt mỗi phòng đều có một chiếc tủ lớn bằng đá dựng đứng bên cạnh bàn thờ. Nhưng những chiếc tủ này đều không có cửa. Trên mỗi mặt tủ đều có vẽ một đạo bùa bát quái.

Giữa sân rộng trước mười hai phòng có dựng một vòng rào với tám cột bằng vàng cần ngọc. Tường vào chổp vá bằng những miếng vàng lá với ngà ngọc cuộn vào nhau thành hình từng sợi giây song song một cách tỉ mỉ công phu và mỹ thuật. Trên tám đầu cột có tám đèn lồng màu ngũ sắc xoay vòng vàng chiếu xuống tường rào óng ánh hực hờ muốn màu; làm chói mắt hai kẻ đứng xem.

Cửa vào bên trong rào mở hờ. Nhưng cạnh đó một xác ướp khô quánh như một người bị cháy, đứng chắp hai tay lên trán, đôi mắt đứng trông thao láo như đe dọa kẻ yếu bóng vía sắp dễ bước vào bên trong vòng rào.

Vì rào cao đứng ngoài không nhìn thấy bên trong.

— Mười hai phòng này là kho tài vật của Tần Thủy Hoàng mà cũng chính là của thâu góp của dân chúng trong nước đem tập trung vào đây do Triệu Cao và Lý Tư. Sau hai tên ấy tự mâu thuẫn đề rồi bị giết hết. Nên tên Độc Nhôn Đạo Nhon là tay sai của Triệu Cao, Lý Tư lộng hành chiếm đoạt. Nhưng chưa thi hành việc dời kho tàng này đi thì Vua Vương Tử Anh xuống đây bắt sát Độc Nhôn và Di Sơn đạo sĩ. Và y muốn dùng mảnh khoé riêng để loại hai lão đạo sĩ kia để giành lại tài sản của ông cha họ đã tom góp của dân chúng. Di Sơn Đạo Sĩ theo Vương Tử Anh chống Độc Nhôn Đạo Nhon. Nhưng sau vì thấy Vương Tử Anh lần lần bỏ rơi và toan hại mình nên y có ý lật Vương Tử Anh lẫn Độc nhôn Đạo Nhon để làm chủ. Tuy ngoài mặt y vẫn làm như hòa thuận với Vương Tử Anh. Mục đích của bọn người ấy gặp cản trở là tôi. Kẻ đó là Hạng Tịch

và ông bạn đó. Ý tôi không muốn gì hơn tài sản của dân phải trả lại cho dân. Thế thôi. Tôi đã phải chịu rút như một cơn trùng đề theo sát hành động của từng tên khốn kiếp kẻ trên. Đáng lý Độc Nhôn đã chở quan tài của Tần Thủy Hoàng bằng bè để di chuyển sang nơi khác. Nhưng tôi đã ngăn lại bằng mọi cách. Vì thế quan tài của Tần Thủy Hoàng mới còn nguyên nơi cũ là ở trong vòng rào trước mặt chúng ta đó. Nhưng tôi chưa hề được đá động đến chiếc quan tài vì sự canh phòng cẩn mật của đám nữ âm binh, mà quái lợi hại do Độc Nhôn Đạo nhon đạo tạo ra chúng nó. Tuy nhiên, tôi chưa hề nhìn thấy bóng dáng Tần Thủy Hoàng, ngoài ra cách đây không đầy tàng một/thuốc; tôi đã thấy Tần Thủy Hoàng xuất hiện.

— Bạn già của tôi ơi! Ông tin Tần Thủy Hoàng còn sống ư? Nếu có, y chỉ là bóng ma mà thôi. Ngủ Lão nói.

— Nếu y chỉ là bóng ma cố sao y bị thương đâm máu do Hạng Tịch gây ra. Và mới đây y lại to tiếng đuổi chúng ta. Mà nếu y là ma thì tôi sẽ hạ y rất mau. Bùa phép của tôi rất linh nghiệm đối với hạng ma quỷ như y. Chỉ e y là người sống thật... Mộc Nhĩ Lâm Lão Tồ nói xong hé miệng cười khó hiểu.

— Bây giờ chúng ta phải làm gì?

— Tôi sẽ cho nổ các cửa kho tàng bằng bùa Lôi Phong. Sau đó thì cũng với bùa Lôi Phong, tôi sẽ quật mỡ Tần Thủy Hoàng thử coi y còn sống hay chết.

Một giọng nói như từ cõi âm phát lên đáp lời Mộc Nhĩ Lâm Lão Tồ:

— Tên già thầy pháp khốn nạn dùng kinh thường uy-linh của Tần Thủy Hoàng Đạo Nhon này mà chết không kịp ngáp. Ta còn sống và đắc đạo trường sanh. Ta muốn an hưởng cái gì của ta tạo ra một cách êm thấm. Không muốn quấy động đến ai cũng như không muốn ai quấy động đến ta. Hà có mi lại quấy rầy ta là nghĩa làm sao? Cả đến thẳng Vương Tử Anh là cật ruột của

ta mà còn phải tự vẫn chết vì khuyến cáo chánh đáng của ta. Ta chỉ hỏi nó một câu : « Tại sao mi không đủ khả năng mà gìn giữ tọa hướng ngôi vua của ta để lại cho mi. Mà để thua bọn Lưu Bang đến phải xuống chốn địa ngục này rày ta...? »

Mộc Nhĩ Lâm Lão Tồ cười khan đáp :

— Tôi không khiếp nhược như Vương Tử Anh mà khi mới nghe câu nói khích của Ngài đã tự vẫn chết một cách hèn nhát và oan uổng. Tôi phải đi tới đích là phải khám phá quan tài của Ngài.

— Được rồi thì người cứ hành động theo ý muốn, ta chờ mi.

Mộc Nhĩ Lâm Lão Tồ lại cười và bắt đầu móc « hồ bao » bằng găm lới ra nhiều đạo bùa Lôi Phong đem lại dán lên mặt mười hai cái tử ở mỗi phòng. Đoạn trụ chân, bắt quyết, miệng đọc thần chú lâm râm. Xong, Mộc Nhĩ Lâm hét to sấm : « Lôi Phong hành lệnh nê. »

Sau tiếng hét ; liên tiếp mười/tiếng nổ vang rền to động đất. Khói bay mù mịt. Nhưng tất cả mọi vật đều không suy sụp. Duy chỉ mười hai cửa tử đều mở toang ra. Thoạt tiên, mười hai thanh kiếm bay ra lơ lửng ở giữa phòng, dường như có những bàn tay bí mật đang điều khiển mười hai thanh kiếm ấy.

Ngũ Lão Anh Hùng lo ngại thật lòi. Trong khi Mộc Nhĩ Lâm vẫn bắt ấn quyết tay chỉ thẳng lên những thanh gươm đang bay lơ lửng trên đầu hai người như muốn trút xuống chém bay đầu hai người. Vậy mà mười hai lưỡi gươm làm sao hạ xuống được vì bùa phép của Mộc Nhĩ Lâm đang phản ứng mạnh.

Ngũ Lão Anh Hùng đứng im lo lắng nhìn trên mười đầu ngón tay của Mộc Nhĩ Lâm có mười luồng ám khí tỏa ra màu xám làm thành một màn lưới đỡ mười hai lưỡi gươm trở lên nóc phòng.

Giữa khi ấy chợt có tiếng hét the thé của một con nữ âm binh từ bên ngoài vừa tỉnh lại chạy chúi vào trong phòng của một kho tàng trong số mười hai. Tức thời mười hai ngọn chum lại bay theo ghim sâu vào lưng nữ âm binh ngã chúi và rơi loảng xoảng

xuống nền đá. Con nữ âm binh ngã sấp vào trề không động dậy.

Mộc Nhĩ Lâm hai tay ngưng bắt quyết thở khi một tiếng nói :

— Quả lợi hại thay phép luyện âm hồn kiếm của Độc Nhôn Đạo Nhơn. Nếu không có một xác người chết thế thì chúng ta khó mà sống sót Âm hồn kiếm khi phát ra thì phải thấm máu kẻ thù rồi mới trở nên vô dụng. Bọn nữ âm binh không bao giờ được phép vào đây là vì âm hồn kiếm kỵ với âm binh. Đó là một dịp may bất ngờ khi nội khí của tôi sắp sửa yếu dần không còn có thể cự nổi sức mạnh ma quái của âm hồn kiếm nữa. Bây giờ chúng ta đã khai môn kho tàng rồi thì bắt đầu tấn công vào ngôi mộ của Tần Thủy Hoàng.

Ngũ Lão gạt đầu nhưng mắt thì vẫn dán chặt vào những vàng ngọc từng khối từng đống ở trong mười hai tử chiếu ngồi.

— Vàng ngọc ấy là của dân thì phải trả lại cho dân. Mà dầu chúng ta có tham lam muốn lấy thì coi chừng chết ; vì thuốc độc và giải độc đều tẩm đầy lên các khối vàng ngọc ấy.

Chạm tới là hơi độc sẽ làm cho chúng ta hộc máu ngay. Đề đó sau sẽ tính.

Ngũ Lão nhìn Mộc Nhĩ Lâm rồi đáp :

— Phải đó. Của dân phải trả yên cho dân hay những ai có phước đức thì hưởng. Chúng ta tự đặt có một bồn phạt thì phải làm tròn dù bị nguy hiểm mất mạng cũng phải làm. Nào, chúng ta hãy vào cửa mộ Tần Thủy Hoàng viếng thăm sức khỏe Ngài xem ra sao.

— Xin chờ chúng tôi với chớ.

Giật mình, Ngũ Lão và Mộc Nhĩ Lâm ngoảnh lại thấy Hạng Tịch và Ngô Yến Vĩ chạy tới đang thở hào hển.

Ngũ Lão mừng rỡ gọi :

— Kia cháu.

Nhưng Ngô Yến Vĩ không nhìn Ngũ Lão và lùi lại :

— Ông là ai? Tôi... à con nhớ rồi, đây là Ngũ Lão Anh Hùng nhưng cháu là Anh Hoa Hương mà...

Mọi người đều cười cảm động trước sự éo le của thuật thay hồn đôi xác.

— Bọn bầy thật vô liêm sĩ và cứng đầu, đã không nghe lời mềm mỏng của Tần Thủy Hoàng chơn nhưn này; mà còn kéo cả lũ xuống đây chịu chết.



X MỞ NẮP QUAN TÀI TẦN THỦY HOÀNG

TIẾNG nói phát ra lần này ngay từ trong vòng rào ngôi mộ Tần Thủy Hoàng.

Chẳng lường lự, Mộc Nhĩ Lâm Lão Tồ quăng ngay đạo bùa Lôi Phong lại trước mặt xác ướp đang đứng giữ cửa rào ngôi mộ. Đoạn choàng tới bắt quyết hét to: « Lôi Phong hành sự. Nổ »

Đùng. Khói tung lên và khi hết khói mọi người thấy xác ướp đã bị bùa Lôi Phong đánh ngã quỵ. Nhưng khắp người nó tiết ra một thứ khói đặc sặc văng vãng có mùi nồng nặc.

— Bịt mũi và nhắm mắt lại; coi chừng khí độc, Mộc Nhĩ la lên.

Mọi người làm theo.

Mộc Nhĩ Lâm một tay bịt mũi, một tay cầm lá bùa màu máu trùm lên đầu; nhắm mắt bước bừa vào cửa rào.

Khói tan, mọi người mở mắt ra thấy mất dạng Mộc Nhĩ Lâm đâm hoảng tìm tứ phía.

Con Hà Năm bảo vào tai Hạng Tịch:

— Lão Tồ đã vào bên trong vòng rào.

Hạng Tích ra hiệu cho Anh Hoa Hương đang ẩn trong xác Ngõ Yến Vĩ theo mình tiến vào cửa rào.

Ngõ Lão Anh Hùng chăm rai theo sau.

Một chập sau, mọi người đều đứng trong vòng rào, trước một gôi mộ vĩ đại bằng đồng đen.

— Đây chỉ là một núp mộ giả chụp lên một cửa hầm có thang đi xuống dưới. Một gian phòng trang hoàng tợ một cung điện. Có ngai vàng, sân châu v.v. Còn chiếc quan tài bằng vàng thì kê trên một gập chân quỳ bằng ngọc thạch có chạm rồng phượng. Trên quan tài có phủ một tấm da báo đề nguyên đầu đang nhe nanh. Nhưng không hiểu đã có sự gì đổi khác lạ ở bên dưới hay không vì từ nửa năm nay, lão không thể xuống đây được vì sự canh phòng nghiêm nhặt của bọn tay sai Độc Nhơn Đạo Nhơn. Bắt đầu chuẩn bị leo xuống nơi ngự của Tần Thủy Hoàng.

Nói xong, Mộc Nhĩ Lâm đưa tay ấn mạnh cái nút đồng ẩn kín sát phía góc trái ngai mộ giả bằng đồng đen. Tức thời nguyên một núp mộ nặng nề từ từ mở ra. Tiếng gang thép chạm vào nhau ken kết.

Ra hiệu cho mọi người dừng nhìn xuống cửa hầm e có ám khí lợi hại, Mộc Nhĩ Lâm Lão Tử cũng đứng thẳng, một chập sau mới từ từ bước xuống thang đá hoa óng ánh trước ánh sáng đèn từ bên dưới chiếu lên sáng tợ ban ngày. Nhờ đó, mọi người không thấy e dè gì hết.

Quả như lời Mộc Nhĩ Lâm kể. Tất cả bốn người đang đứng giữa một cung điện huy hoàng vàng son muôn sắc.

Bình vàng chén ngọc, hoành phi chấn gấm. Mùi trầm hương thoang thoảng.

Ngõ Yến Vĩ chỉ tay về phía Ngai Vàng la lên :

— Kia... Có người đang ngồi trên Ngai Vua.

Tự này giờ bị hoa mắt vì màu sắc, không ai nhìn thấy sự lạ lùng mà Ngõ Yến Vĩ lúc Anh Hoa Hương vừa báo cáo.

Bây giờ, mọi người đều chú mục về hướng ấy.

Bỗng Hạng Tích kêu lên :

— Tần Thủy Hoàng ngồi trên Ngai Vàng...

Tất cả đều mở to mắt bước tới và khi chỉ còn cách Ngai Vàng độ vài chục bước thì dừng lại im lặng. Họ vừa ngạc-nhiên sững sờ vì rõ ràng trước mặt họ : Tần Thủy Hoàng uy-nghi với áo mào cần đai bệ vệ ngồi trên ngai sơn son thếp vàng. Đầu nhà Vua ngả hẳn về một bên vai như ngủ. Râu tóc vẫn đen xanh với gương mặt phương phi cổ hủ duy có đều là nhà vua đang nhắm kín mắt như một đạo sĩ ngồi tham thiền, bất động.

Hạng-Tích với giọng điều cợt :

— Tần Thủy Hoàng chơn nhơn đang luyện thần đấy à mà không có phản ứng trước sự xâm nhập của bọn phạm phu tục tử này. Mở mắt ra tiếp khách đi nào.

Tần Thủy Hoàng vẫn không lay động. Trên ngực nhà Vua có một dòng máu hầy còn tươi thắm ướt cả đầu rồng trên áo cần bào. Nhìn kỹ, một chuỗi gao găm nạm bạc hình đầu rồng cắm ngập lưỡi qua khỏi lớp áo dày.

— Tần Thủy Hoàng tự tử. Ngõ Yến Vĩ nói lớn sau khi quan sát kỹ.

Hạng Tích vẫn với giọng chế diễu :

— Chơn nhơn Tần Thủy Hoàng tự đâm vào ngực để hồn lên cung Tiên cho khỏi nhìn thấy bọn thô lỗ này à ! Như vậy thì thật Ngai đặc đạo Tiên rồi nhé. Kẻ tục này xin thủ cấp. Ngai về ngâm thủy ngân để làm kỷ niệm.

Nói dứt lời, Hạng Tích múa gươm bay người tới như con đại bàng đớp mồi ngon ; lia một đường gươm.

Vù ! Chớp mắt, Hạng Tích đã ôm gọn thủ cấp Tần Thủy Hoàng trong tay. Máu ở cổ nhà vua tươm trào ra nhuộm thắm áo bào chảy lạnh lạnh trên ngai vàng. Nhưng chiếc xác vẫn ngồi vững.

Hành động của Hạng Tích quá mau không để Mộc Nhĩ Lâm và Ngõ Lão Anh Hùng cản ngăn kịp.

Hai người tỏ ra bất mãn với một hành động bạo tàn trước một xác chết.

Hạng Tích hiểu hai người không hài lòng hành-dộng của mình, nên vội đưa chiếc đầu Tần Thủy Hoàng lên nói :

— Xin nhĩ vị tha lỗi cho kẻ thô bạo này nhưng vì lòng háo thắng mà kẻ này không dẫn được hạnh động vừa rồi. Tâm niệm của kẻ này là giết được Tần Thủy Hoàng là một điều danh dự vang danh trong lịch sử sau này. Vì y là một kẻ độc tài đã từng làm kinh tâm giặc xâm lăng cũng như sự làm đồ màu muốn triệu sanh linh vì bức rạo Vạn Lý Trường Thành. Hơn nữa, y lại được liệt vào hạng chơn như trường sanh bất tử; thì kẻ nào giết được y sẽ là một anh hùng.

Ngũ Lão nói:

— Nhưng y đã chết không phải vì tay Tướng Quân mà! Tướng Quân đã giết một xác chết mà tự lấy làm hành diện sao?

— Nhưng kẻ này sẽ rêu rao lên trước dân chúng là kẻ này đã hạ Tần Thủy Hoàng thì ai đã biết sự thật là đâu. Nếu lão anh hùng không nói ra...

Ngũ Lão không đáp chỉ cười nhạt.

Hạng Tịch hiểu cái cười bất phục của Ngũ Lão liền nổi nóng nói bừa:

— Kẻ hèn này thích giết xác chết để được người đời ca ngợi là anh hùng, điều ấy là sở thích riêng và thỏa lòng ghét hèn một kẻ đã từng giết hại người trong thân tộc của nó.

— À ra Tướng Quân trả thù riêng.

— Đó là một cái lý chánh đáng.

Mộc Nhĩ Lâm nói lảng:

— Xin các vị hãy ngưng nói chuyện mà đề phòng tới sự bất trắc có thể xảy ra.

Hạng Tịch dùng gươm cắt một vạt áo cầm bào của Tần Thủy Hoàng; gói chiếc thủ cấp lại mang lên vai như một khăn gói.

Anh Hoa Hương hỏi:

— Anh định làm gì với chiếc đầu lâu ấy?

— Đem về treo giữa chợ cho dân chúng biết là Hạng Tịch này đã giết được ông vua độc tài hà khắc mà họ đã từng ta thán.

Đáp xong, Hạng Tịch bước lại tìm vết thương mà Tần Thủy Hoàng đã bị trước khi tự vẫn bằng dao găm thì thấy một vết

độ một gang tay ở bên dưới cạnh sườn do mũi dao của mình phóng trúng trước khi vào đến đây.

Mộc Nhĩ Lâm nói:

— Có lẽ Tần Thủy Hoàng bị thương nặng thấy mình khó sống đồng thời khó thoát khỏi bị bắt nên mới đâm dao vào ngực tự tử.

Thêm nữa sau khi đã hăm dọa mà vẫn thấy chúng ta khấn khấn quyết theo dõi nên Tần Thủy Hoàng tuyệt vọng đến phải dùng cái chết làm giải pháp cuối cùng để bảo tồn danh dự! Có điều khiến cho lão lấy làm lạ là Tần Thủy Hoàng có thuật trường sanh bất tử, hùa phép cao siêu thì sao không dùng những lợi khí ấy để bảo vệ tài sản và sinh mạng!? Mà phải chịu chết một cách dễ dàng vô lý như thế? Đầu sao cũng là thanh danh một ông vua cái thế đã từng làm các nước láng giềng kiên oai, dân chúng sợ mất hồn khi ông phản nộ.

Hạng Tịch ngược mặt nhìn Mộc Nhĩ Lâm Lão Tồ hỏi:

— Lão Tồ nói như thế là có ý nghi ngờ về cái chết mới đây và lúc trước có điều bí ẩn chăng?

— Đúng vậy. Lão nghi Tần Thủy Hoàng trá tử ẩn danh tọa hưởng cái giang san chìm dưới mặt đất này với cái mộng mình sống đời đời. Nhưng chạm với sự thật là sau khi trá tử thì gặp sự phản bội của Triệu Cao, Lý Tư rồi Độc Nhôn Đạo Nhôn nhà vua đã tuyệt vọng. Rồi tiếp theo đó, nhà vua hiểu rằng mình chưa luyện được thuật trường sanh nhà vua lại càng tuyệt vọng hơn chút nữa. Cộng vào đó, mới đây bị Tướng Quân Hạng Tịch cùng các bạn theo dõi rình mò bèn gót thành thử Tần Thủy Hoàng quyết lại bị thương nặng nên ông ta mới tự đâm vào ngực mình thả thắm như vậy. Hoặc giả đây là lần thứ hai Tần Thủy Hoàng trá tử nhưng không may bị Tướng Quân chém cụt đầu.

Hạng Tịch đáp:

— Kẻ hậu sanh không nghĩ như vậy, nếu trá tử như thế ai ai cũng biết như hiện giờ thì ai lại giả giả diếc để cho ông ta

sống yên thân? Chỉ có lý là Tần Thủy Hoàng vừa bị chặt đầu là Tần Thủy Hoàng giả. Một Tần Thủy Hoàng có dáng dấp giống hệt ông Tần Thủy Hoàng đã chết hoặc sanh đôi.

Ngũ Lão Anh Hùng xen vào:

— Xin Lão Tổ và Tướng Quân hãy gạt chuyện thật, giả ấy, lại hồi sau điều tra sẽ biết. Bây giờ hãy lo việc mở quan tài Tần Thủy Hoàng coi có xác ông ta trong ấy hay không? Rồi còn trở lên nếp sống bình thường trên mặt đất chớ.

Hạng Tịch gạt đầu:

— Chớ phải. Kẻ hậu sinh xin tán thành của lão anh hùng.

Nói xong, Hạng Tịch bước mau lại bên quan tài Tần Thủy Hoàng dùng gươm vát mạnh tẩm da báo phủ trên quan tài xuống nền đá hoa.

Nhưng tất cả đều kêu lên lạ lùng là chiếc quan tài bằng vàng không còn ở đó nữa mà chỉ là một chiếc quan tài sơn đen huyền. Các nơi ráp mối ở nắp đậy đều có khoét bùa chôn chịch trông lạ mắt và quái gở vì những nét uốn lượn tạo thành những mặt quỷ nhè nanh, nhè vuốt.

— Có kẻ đã dời quan tài Tần Thủy Hoàng rồi... Chúng có thể chôn bằng thủy lộ vì trên phòng này hay dưới phòng này đều còn nằm trong lòng nước Thủy Ngân Tinh. Đúng là chúng đã chôn đi bằng bè gỗ nhưng vì bị lộ và gặp ngày giông bão nên Độc Nhôn Đạo Nhôn đã ra điều khiển con Rồng Nước kéo bè trở lại đây. Lúc ấy lão tướng chúng đã đem quan tài để vào nơi đây. Thế là chúng đem giấu chiếc quan tài quanh khu vực trên hoặc dưới phòng này. Nghĩa là chiếc quan tài còn ở trong đáy nước Thủy Ngân Tinh.

— Bây giờ chúng ta đi tìm đường hầm. Hạng Tịch nói.

Mộc Nhĩ Lâm chỉ chiếc quan tài đen, nói:

— Khoe! Hãy mở nắp áo quan này xem đã.

Biết đâu chúng sơn đen lên lớp vàng để đánh lạc hướng ta. Vì ta làm tướng quan tài của kẻ khác mà không chủ tâm đến.

Nói rồi, Mộc Nhĩ Lâm Lão Tổ lấy ra một sợi giây ngũ sắc dài

độ hai thước, to hơn ngón tay cái; đem cột quanh quan tài bằng năm lần gút. Còn thừa lại hai đầu giây độ năm tấc mỗi đầu.

Mộc Nhĩ Lâm lấy một đầu giây cột vào cánh tay một cửa chiếc xác cụt đầu Tần Thủy Hoàng. Còn một đầu ông nắm lấy, đóng im, miệng đọc lầm rầm những câu khó hiểu; đoạn tháo năm gút giây cột ở quan tài ra. Rồi cột luôn đầu giây ấy vào đầu cây gậy trầm hương của ông.

Xong, Mộc Nhĩ Lâm Lão Tổ dựng cây gậy ngay đầu quan tài. Ông lùi lại, chấp tay bắt quyết bốn hướng rồi thu hết nội tâm khí thổi phủ một búng máu tươi vừa cắn ở đầu lưỡi vào nắp quan tài. Những tia « mưa » máu vừa thấm thì tất cả các đạo bùa trấn ếm đều tróc như có một bàn tay bí mật gỡ ra. Đồng thời bên trong quan tài có tiếng chuyển động rắc rắc. Nắp quan tài bỗng mở bật nghiêng qua một bên. Tức thời một tia sáng lòe to có một bàn tay; dài một thước xẹt ra, bay bổng lên lơ lửng và đáp xuống đầu cây gậy trầm hương; rồi bay vút theo đường giây ngũ sắc đâm mũi xuyên thủng qua bắp tay rồi đi suốt vô lòng ngực chiếc xác cụt đầu của Tần Thủy Hoàng. Và lưỡi dao ngưng ngay ở đó sau một tia chớp lòe làm mờ mắt mọi người một lúc từ trong quan tài bay ra hương thơm ngào ngạt.

— Mẹ Hồn Hương đó. Xin mọi người lấy tà áo che miệng mũi lại.

Mọi người răm rắp làm theo lời Mộc Nhĩ Lâm vừa nói.

Một lát sau, khói xanh tan biến hết. Mộc Nhĩ Lâm khoác tay ra hiệu cho mọi người thôi che mũi.

Tiếp đó, Mộc Nhĩ Lâm bước lại cạnh chiếc quan tài đen nhìn vào, miệng nói:

— Nếu không có xác chết của Tần Thủy Hoàng nổi trên nơi vàng đề làm vật hy sinh để Âm Hồn Đạo vấy máu thì Âm Hồn Đạo phải gây đâm máu một người trong bọn ta rồi mới chịu đứng im, thành vô dụng như thế kia! Bây giờ các ông hãy lại nhìn vào quan tài này... Có điều lạ.

Dưới mắt mọi người, đáy quan tài là một cửa hầm mở rộng sẵn đen ngòm.

Hạng Tịch cầm Kỳ Tân Bạch Ngọc soi sáng đáy quan tài — cửa hầm — thấy có từng bậc thang đá đi sâu xuống bên dưới thì thấy một cô gái ngồi trên một bệ vàng với xiêm y chẳng khác nào một tiên nữ. Đầu nàng tựa vào tay cầu thang.

Mộc Nhĩ Lâm giải nghĩa :

— Đây là nữ thần cuối cùng canh gác quan tài Tần Thủy Hoàng. Mọi dao ban này là do nàng phóng ra theo phép luyện của Độc Nhôn Đạo Nhơn. Mặc nhiên, nữ thần này ngồi ở đâu thì quan tài Tần Thủy Hoàng ở bên cạnh vì nàng này là thứ phi yêu quý nhất của Tần Thủy Hoàng được Độc Nhôn Đạo Nhơn luyện phép phong làm thần giữ kho tàng quan tài của Tần Thủy Hoàng. Chính nàng đã điều khiển độc dao toan chém chết hết chúng ta. May nhờ lão được biết trước mà ngựa đón bằng phép Ngũ Hành Phá Dao và mượn xác chết cụt đầu của Tần Thủy Hoàng thể mạng mới phá nổi độc dao ấy. Bây giờ nàng đã hết quyền pháp gì rồi. Chúng ta hãy xuống đó.

Hạng Tịch xung phong xuống trước. Kế Ngô Yến Vĩ. Tiếp theo sau là Mộc Nhĩ Lâm và Ngũ Lão Anh Hùng.

Chộp mắt tất cả đều xuống tới gian hầm.

Họ vây quanh nữ thần giữ kho tàng quan sát.

Nói rằng nữ thần giữ của ngồi trên bệ vàng thì không đúng vì khắp người nàng bị trói chần chịch bằng những tơ, lụa ngũ sắc khiến hai tay hai chân nàng đều không thể bung ra được mặc dầu những sợi giây bùa phép ấy cột một cách lỏng lẻo và mỏng manh. Nhưng có sức ràng buộc chặt chẽ còn hơn giây xích sắt.

Anh Hoa Hương nói với mọi người :

— Nữ thần này rất hung dữ nhưng ngày nay sao lại chịu ngồi im lìm như thế kia ?

Mộc Nhĩ Lâm cười khẩy đáp :

— Bùa phép đã thu mất cái huyền năng y rồi. Thanh kiếm là lợi khí của y cũng đã bị lão phá thì còn hung dữ với ai nữa ! Mọi sự nguy hiểm đã qua. Chúng ta cứ lục soát coi quan tài quàng ở đâu.

Mọi người nhìn quanh gian hầm vuông vức không rộng lắm

nhưng có một bàn thờ lớn nhang đèn, bánh trái bày đầy.

Mộc Nhĩ Lâm Lão Tổ giải thích :

— Người nữ thần giữ của này miệng bị trám đường trước khi thấy ngài ép ngấm sâu và bùa linh. Rồi còn dùng bùa Ngũ Hành trói buộc y lại. Bàn thờ này có bài vị tên tuổi nữ thần và ghi chú những điều sai khiến người nữ thần phải hành động khi có kẻ xâm nhập kho tàng.

Mặt nữ thần luôn luôn hướng về kho tàng và bàn của y. Cho nên không bao giờ ai đến gần kho tàng mà qua khỏi tầm mắt của nữ thần. Tức thì nữ thần nhìn lên bàn thờ đọc lá bùa viết trên vị đoạn hét cho Âm Hồn Kiếm bay lên chém chết ngay kẻ lạ vì kiếm có tầm thuốc độc. Kiếm này phải thấm máu thì mới hết linh nghiệm. Vì vậy mà lão mới nhờ xác chết cụt đầu thể mạng, không thì một trong chúng ta phải chết rồi.

Chợt Hạng Tịch nói :

— Nhưng không có quan tài trong phòng này ngoài cái bàn thờ kia.

— Chắc là Độc nhôn Đạo Nhơn đem giấu quan tài vào bức vách sau bàn thờ.

Mộc Nhĩ Lâm đáp xong, bước lại quan sát khắp vách và quay lại sờ soạn mọi vật thờ cúng trên bàn thờ. Khi sờ đến đầu con sư tử bằng đồng đen trên bình trầm hương đột nhiên bức vách chuyển động và mở rộng như có một bàn tay thần bí kéo vệt qua một bên ; để lộ chiếc quan tài sáng chói trước tia sáng của các hòn ngọc quý do Hạng Tịch, Mộc Nhĩ Lâm, Ngũ Lão Anh Hùng mang.

Mọi người mừng rỡ vì sự thành công cuối cùng của mình. Chợt con Hà Nàm báo cho Hạng Tịch :

— Nữ thần đang đọc bùa chú định hại chúng ta.

Hạng Tịch quay lại thì thấy nữ thần động đậy, mắt mở thao láo nhìn lên bài vị và trong cổ họng đang phát ra tiếng ầm ừ không nghe rõ được.

Mộc Nhĩ Lâm cười nói :

— Nó đang đọc thần chú đó. Nhưng vô ích vì bùa phép của nó không còn linh nghiệm nữa. Và nó sẽ chết luôn trong vài phút nữa vì lão đã ốm bùa rồi. Rồi nó sẽ được siêu thoát khỏi chốn địa ngục này.

Anh Hoa Hương hỏi :

— Kia, Lão Tồ bảo rằng sẽ giải cứu cho tất cả những linh hồn cũng như thể xác bị bắt nhốt ở chốn này.

— Phải. Nhưng chỉ cứu được linh hồn họ mà thôi vì hầu hết thể xác của những kẻ vô phước mà con vừa trình bày đều bị bùa Lôi Phong của Độc Nhôn Đạo Nhôn hủy diệt trước khi y biết y sẽ thất bại. Vì Độc Nhôn có tài bấm độn số hay lắm.

Mộc Nhĩ đáp xong rồi đi quanh chiếc quan tài quan sát.

Bỗng nhiên có tiếng của Ngũ Lão Anh Hùng nói :

— Ở góc phòng có một cửa sổ lớn mở sẵn nhìn thấy nước bên ngoài nhưng không tràn vô phòng này. Chắc là có âm đối ?

Mọi người đều đổ dồn đến trước vương cửa sổ nhìn ra lòng nước trong xanh có từng đàn cá và thủy quái lội. Nhưng chúng chỉ lội xa cửa sổ như sợ sệt.

Mộc Nhĩ Lâm nói :

— Cửa này trở ra lòng nước Thủy Ngân Tinh, trời lên sẽ tới bến Cát Vàng ở thung lũng Ma. Thông lên thung lũng Ma, chúng ta sẽ trời lên đứng dưới mé chân núi Thu Phong. Chính Độc Nhôn đã dùng bùa chờ quan tài định đem đi nơi khác do con đường thủy này. Nhưng nhờ bị động mà y đem trở lại đây bằng cách nhờ con Rồng nước dùng đuôi quấn chặt lối đi.

— Bây giờ chúng ta hãy mở nắp quan tài ra chứ ? Ngũ Lão hỏi lớn.

Hạng Tích rẽ vào những con rồng con phượng chạm trổ trên quan tài một cách tỉ mỉ, miệng đáp lời Ngũ Lão vừa rồi :

— Mở cách nào cho chiếc quan tài còn nguyên vì nét chạm trổ mỹ thuật vô cùng. Đem về mặt đất cho mọi người xem của quý.

Mộc Nhĩ Lâm nói :

— Muốn như thế thì đừng mở nắp quan tài, Tướng Quân cốt

quan tài chuyển đầu giầy lên chân núi cho quân sĩ đến kéo lên hoặc dùng voi kéo cũng tiện. Lên đến chân núi dùng voi ấy chở về triều đình.

Hạng Tích đứng suy nghĩ một chập hất hàm quả quyết nói :

— Phải phế bỏ hết những cái gì của Tần Thủy Hoàng tạo ra kể cả xác y.

Chỉ trừ Vạn Lý Trường Thành để ngăn xâm lăng thì tôi không phá mà thôi. Kỳ dư phá hết. Phá hết. Phá tan hoang như cung điện xa hoa của y.

Ngũ Lão hỏi mặc :

— Kho tàng dưới đáy nước này cũng bỏ chìm luôn phải không Tướng Quân ?

— Không. Kho tàng phải khai quật đem về xây cất tu bổ cho những gì tu bổ của một số dân chúng đang điêu linh vì chiến tranh.

— Ý kiến ấy xây dựng nhưng Tướng Quân vẫn còn muốn đập phá nữa để làm gì ? Có phải là chỉ để thỏa mãn hận thù cá nhân ? Ngũ Lão hỏi.

Hạng Tích mở mắt thật lớn nhìn Ngũ Lão rồi đáp :

— Kẻ này dốt phá, khai quật mồ Tần Thủy Hoàng là để làm vữa lòng số đông dân chúng đã và đang căm thù chế độ Tần Thủy Hoàng và con cháu của y. Như thế đâu phải là một chuyện làm mù quáng. Dân chúng có vừa ý thì mới ủng hộ.

Nói xong, Hạng Tích quay sang Mộc Nhĩ Lâm :

— Kính xin Lão Tồ mở ngay nắp quan tài Tần Thủy Hoàng ngay từ bây giờ bằng mọi cách. Nghĩa là đồ vỡ hết chiếc áo quan cũng được.

Mộc Nhĩ Lâm chăm rai đáp :

— Chuyện ấy đâu khó. Khó là sợ nguy hiểm đến tánh mạng chúng ta. Biết đâu trong ấy chứa chấp một thứ hơi độc giết người

hay ám khí tối độc có một không hai... Chi bằng cứ chờ quan tài về triều rồi liệu sau với tánh cách là lấy ý kiến số đông biểu quyết.

Hạng Tịch đáp:

— Lời của Lão Tồ quả chí lý. Bây giờ, kẻ này và Anh Hoa Hương dùng Kỳ Lân Bạch Ngọc lên mặt đất gọi quân lính đến với voi trận đồ kéo quan tài đưa về triều. Như thế tiện dịp, kẻ này treo đầu Tân Thủy Hoàng lên mặt thành Hàm Dương trước khi đưa quan tài y về tới.



ĐOẠN KẾT

BUỔI LỄ TRAO THỦ CẤP TÂN THỦY HOÀNG

SAU cơn khói lửa, máu đỏ thịt rơi còn thấm nát. Dân chúng Hàm Dương đang còn kinh tâm tán đởm vì thần chiến-tranh vừa đi qua. Mọi người đang bỡ ngỡ chề thì chợt nhận được lệnh của Lưu Bang và Hạng Tịch mở đại lễ ăn mừng thắng trận và giết được Tân Thủy Hoàng đã trá tử vừa bị lộ, nên Hạng Tịch đã giết được ông ta dưới đáy hồ; cắt thủ cấp đưa về treo trên mặt thành Hàm Dương cho dân chúng xem.

Tin Ông Vua Vạn Lý Trường Thành tức Tân Thủy Hoàng còn sống dưới đáy nước Thủy Ngân Tinh vừa bị Hạng Tịch bắt được cắt thủ cấp đưa về sẽ treo ở mặt thành Hàm Dương được dân chúng truyền rao không bao lâu đã gây thành một luồng dư luận sôi động nóng bỏng.

Tất cả đều bỏ một ngày làm việc để về thành xem đầu lâu Tân Thủy Hoàng.

Trong thành, Hạng Tịch cũng nôn nao trước sự hưởng ứng quá nồng nhiệt của dân chúng.

Hạng Tịch hiểu rằng : dân chúng chỉ vì tò mò vì còn oán giận chồng, con, vợ họ bị chiến dịch xây Vạn Lý Trường thành chết oan chết uổng ; đến xem cho tận mắt kẻ ác ôn. Chớ không phải dân chúng đến để ca ngợi mình lấy được thủ cấp của vua Tần Thủy Hoàng. Nhưng Hạng Tịch lợi dụng cơ hội này để vỗ ngực xưng hùng cho dân chúng biết mặt luôn thôi.

Hạng Tịch đích thân mở gói thủ cấp của Tần Thủy Hoàng để lên đĩa rồi cho người mời Lưu Bang tới nhìn ngắm trước khi đưa treo lên một thành vào sáng hôm sau.

Lưu Bang tới trước một yến tiệc linh đình. Hạng Tịch ngồi ngay đầu bàn.

Lưu Bang ngồi một bên, Ngô Yến Vi ngồi một bên.

Trên bàn trước mặt mọi quan khách là cái đĩa đựng đầu Tần Thủy Hoàng có dây vải đỏ.

Hạng Tịch thuật hết đầu đuôi câu chuyện mạo hiểm xuống đáy Thủy Ngân Tinh cho Lưu Bang nghe với cử chỉ rất là hoành diện. Đoạn rút khăn đỏ đầu lâu ra cho Lưu Bang xem.

Bao nhiêu cặp mắt quan khách đều mở to kinh ngạc.

Lưu Bang cũng hết lời khen tặng Hạng Tịch.

Giữa khi ấy có quân vào báo chiếc quan tài của Tần Thủy Hoàng vừa được voi chở về tới.

Hạng Tịch mừng rỡ truyền cho phái đoàn đi chở quan tài vào dự tiệc. Còn chiếc quan tài thì cho đưa ra giữa sân châu để đó, có người canh gác.

Những người mới đến gồm có Ngũ Lão Anh Hùng, Mộc Nhĩ Lâm Lao Tề.

Mộc Nhĩ Lâm cho biết sở dĩ quan tài đưa được về sớm hơn hạn

định là vì trong lúc Hạng Tịch trở về triều thì tình cờ có mấy con trâu nước của ông nuôi từ lâu đề dưng vào việc xê dịch dưới đáy nước / thỉnh linh đi qua. Ông liền chặn lại cho chở chiếc quan tài lên mặt nước chờ ở chân núi Thư Phong ; thì cũng gặp binh triều do Hạng Tịch sai đến cũng vừa tới nơi. Thật là tiện lợi may mắn. Còn sổ ngọc, vàng, báu vật đã được khai quật ở đáy nước thì đã có lính triều hiện đang canh gác khắp mặt Thủy Ngân Tinh và chân núi chờ ngày đem lên chôn vô kho.

Hạng Tịch, Lưu-Bang tươi cười hi họ. Duy chỉ có Ngũ Lão Anh Hùng và Mộc Nhĩ Lâm Lao Tề thì trầm ngâm luôn luôn nhìn vào chiếc thủ cấp đề trên bàn.

— Kia hai Lão Trường Thượng tư lự gì ? Kẻ hậu sanh có điều gì thất lễ đã làm phiền lòng nhị Lão Trường Thượng ?

Ngũ Lão Anh Hùng khoát tay nói :

— Không có gì hết. Tôi nhìn chiếc thủ cấp càng lâu càng thấy không giống Tần Thủy Hoàng một chút nào hết. Vì thế mà tôi tư lự lo âu dùm Tướng Quân.

Mộc Nhĩ Lâm cũng phụ họa theo :

— Lao cũng nhìn chiếc thủ cấp thấy như vậy vì Tần Thủy Hoàng đầu có một nốt ruồi nổi trên chân mày bên trái.

Ngũ Lão Anh Hùng châm vào :

— Lại thêm bộ râu bao hàm sao như là muốn rời khỏi vị trí, Mặc đầu đầu lâu có sinh thú ; cũng chẳng có trường hợp râu rụng như vậy đâu.

Lưu Bang, Hạng Tịch đang ngậm bún rượu chưa uống vừa nghe xang đã giựt mình sắc sưa rơi đồ.

Hạng Tịch nắm ty rựa; chụp cái thủ cấp rút râu, rút tóc.

Râu đã theo tay Hạng Tịch tróc hết; để lộ ra một bộ mặt hao hao giống Tần Thủy Hoàng nhưng còn trẻ lắm.

Ngô Lão anh Hùng, Hạng Tịch, Lưu Bang, Mộc Nhi Lâm đều trở mặt ra nhìn. Cả Ngô Yến Vi cũng vậy. Vì đối với những kẻ ấy: bộ mặt mới hiện ra đây thì rất thật là quen biết đối với họ... Họ chẳng bao giờ ngờ có chuyện lạ như thế.

Lưu Bang thốt ra trước hết:

— Thăng Vương Tử Anh đã đổi lốt Tần Thủy Hoàng. Đầu lâu của nó.

Hạng Tịch nghiêng răng trào trợn:

— Quân khốn nạn chó chết quỉ quệt điều ngoa... như thế này, ta phải nói trước quốc-dân ra sao đây?

Do tánh nóng nảy không dẫn được, Hạng Tịch bứt bỏ xác Hà Nam đang đeo mang ở cổ vút vào lò sưởi đang cháy cao ngọn:

— Đồ vô dụng không giúp đỡ được ai thì bỏ đi. Đeo theo một quả.

Rồi Hạng Tịch chụp cây búa đồng của một quân canh chạy như bay ra sân cờ; đến bên quan tài Tần Thủy Hoàng giấn xuống liên hồi tạo thành những tiếng « bung » rền vang khắp kinh thành.

Hành động gần như điên dại của Hạng Tịch không ai kịp ngăn cản.

Khắp thành Hàm Dương tưởng có biến loạn lật đặt gong gánh, xô nhau chạy.

Trong khi Hạng Tịch vẫn như điên loạn quát tháo đưa cao cán búa giấn mạnh vào nắp chiếc quan tài.

Bọn lính đứng gần bị Hạng Tịch la ó ra lệnh cho họ nhảy vào phụ lực.

Nắp chiếc quan tài bị búa chém bật tung ra lật đổ xuống nền đá lền ngồn nào gươm mao, vàng bạc lèng xèng. Và cuối cùng một bộ xương người trắng hếu. Hai hàm răng nhe ra như cười chế nhạo kẻ cuồng tín.

Bây giờ Ngô Lão Anh Hùng và Mộc Nhi Lâm đã ra tới chỗ Hạng Tịch đang đập phá như kẻ điên với mấy tên lính.

Chợt lượm lên một chiếc hộp bằng ngọc cần vàng vừa bị tung bể văng ra đây, đủ ấn tính của Tần Thủy Hoàng.

— Quả đúng là bút tự và ấn ký của Tần Thủy Hoàng, Ngô Lão nói:

Vừa lúc ấy, một thanh kiếm văng ra, Mộc Nhi Lâm cầm lên xem rồi nói lớn:

— Đây là kiếm lệnh của vua Tần Thủy Hoàng.

Hạng Tịch vẫn trong cuồng loạn nội tâm thúc dẩy ra hành động quơ búa đập nát bộ xương vô tội văng ra bốn hướng. Miệng nói lta lta:

— Đúng là xương của Tần Thủy Hoàng? Tôi cần phải đập nát đem đốt và thả trôi sông.

Giữa khi đó, Ngô Lão Anh Hùng và Mộc Nhi Lâm kêu nhau đi ra hướng cửa thành. Đi được một chập, hai người nhìn lại sau thấy Ngô Yến Vi tức Anh Hoa Hương lão đảo theo sau.

Mộc Nhi Lâm gọi lại hỏi :

— Cô nương theo chúng tôi làm gì ?

— Dạ. Con không thể ở được với con người của cung vàng điện ngọc mà điên cuồng.

Trong lúc ấy cả kinh thành Hàm Dương đang náo nhiệt ồn ào của người chạy giặc vì lâm.